

N A Đ A

TIỂU THUYẾT TRÌNH THÂM

XUÂN NGŨ DỊCH

19 NĂM MƯƠI SÁT

TẬP
1



vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Mùa thu năm 1997, Liễu Như nhận “tấm vé vót” vào lớp bồi dưỡng trường Đại học Y Dược. Cô gần như không thể hòa nhập với tập thể ưu tú đó, ngoại trừ cô bạn Văn Tú Quyên xinh đẹp, thông minh. Và rồi, cô phát hiện ra Văn Tú Quyên đang từng ngày bị hạ độc bởi ai đó

Hai cô gái trẻ đã sát cánh bên nhau để tìm ra kẻ chủ mưu nhưng vẫn không thể ngăn nổi cái chết định sẵn cho Văn Tú Quyên. Chín năm sau, dù Liễu Như an phận làm một người vợ tốt bên cạnh người chồng vừa tài giỏi, vừa yêu thương cô hết mực nhưng cái chết bí ẩn của Văn Tú Quyên vẫn hàng đêm ám ảnh cô...

Liễu Như quyết tâm lật lại vụ án năm xưa, bắt đầu từ những lá thư kì lạ được tìm thấy trong chiếc sáo tiêu mà Văn Tú Quyên để lại...

Mục lục

Mục lục

CHƯƠNG 1 Đầu độc

Mục 1

Mục 2

Mục 3

Mục 4

CHƯƠNG 2 Dững khí

Mục 1

Mục 2

Mục 3

Mục 4

Mục 5

CHƯƠNG 3 Lựa chọn

Mục 1

Mục 2

Mục 3

CHƯƠNG 4 Người đàn ông tên là Quách Khái

Mục 1

Mục 2

Mục 3

Mục 4

Mục 5

Mục 6

Mục 7

Mục 8

CHƯƠNG 5 Hi vọng

CHƯƠNG 6 Cái kén

Mục 1

Mục 2

Mục 3

CHƯƠNG 7 Phá kén

Mục 1

Mục 2

Mục 3

Mục 4

Mục 5

Mục 6

CHƯƠNG 1

Đầu đọc

1

Lúc này là thời điểm ba mươi ba tiếng đồng hồ trước khi cô xác định trong lớp mình có một kẻ giết người.

Mỗi người giống như một chiếc đồng hồ cát, cát bắt đầu chảy ra từ giây phút chào đời và chảy cạn khi người đó qua đời.

Liều Nhứ biết tính thời gian, cô biết bây giờ là một giờ ba mươi, sai lệch không quá mười phút. Đây là kết quả mà người cha - cựu quân nhân Liều Chí Dũng đã rèn luyện cho cô hơn mười mấy năm trời theo kiểu bán quân sự. “Vậy thì con mới biết đời người ngắn ngủi, phải tranh thủ thời gian”, ông từng nói với con gái mình như vậy.

Thế nhưng, mỗi giờ mỗi phút con đều cảm thấy như sắp chết đến nơi rồi! Liều Nhứ nhủ thầm.

Liều Nhứ nhắm mắt lại, trước mắt cô có những đốm sáng lượn lờ. Cô biết đó là do các tế bào nhận ánh sáng đang hoạt động. Hoặc là do ảo giác. Ai cũng có vấn đề về thần kinh, chỉ là ít hoặc nhiều mà thôi.

Quầng sáng tạo ra một khuôn mặt, làn da vàng vọt, hốc mắt sâu hoắm như không có nhãn cầu. Đương nhiên là có rồi, đôi nhãn cầu tròn xoe chưa bị thối rữa nằm dưới mí mắt thờ ơ quan sát, nhìn Liều

Như đâm nhát dao vào cổ mình. Chuyện xảy ra đã mấy ngày, nhưng nhát dao đó vẫn chân thật như lúc đầu, lưỡi dao mỏng xuyên qua da thịt, qua lớp mỡ và cơ, cán dao dính chặt trong lòng bàn tay phải, không gỡ ra được.

Liều Như choàng tỉnh khỏi cơn nửa tỉnh nửa mê mở mắt ra trong căn phòng tối. Gương mặt người chết lờ mờ trên màn ngủ một lúc rồi tan biến như làn khói.

Một giờ ba mươi lăm.

Đường nét mờ hồ của đồ vật trong phòng dần hiện ra giữa những kẽ hở của màn ngủ bằng vải. Lúc này cô chợt nghe thấy âm thanh đó.

Cột kẹt... cột kẹt... cột kẹt... cột kẹt, vang lên liên tục, nghe như một cánh cửa đang được đẩy ra.

Âm thanh phát ra từ nơi không quá xa, thậm chí gần ngay bên tai.

Liều Như cảm thấy chiếc giường rung lên. Màn ngủ dập dềnh lờ mờ, từ phía trên xuất hiện hai bóng đen thả xuống.

Tiếng cột kẹt ngừng lại.

Liều Như không thể cử động. Cơ bắp toàn thân cô cứng ngắc, đến cả dây thanh đới cũng như bị đóng băng, há miệng nhưng không nói được gì, nỗi sợ như một dòng nước chảy xiết đang nhấn chìm cô.

Cô nín thở vài giây, tim bắt đầu đập nhanh, bơm lượng máu lớn đi khắp cơ thể khiến mặt cô nóng ran. Cuối cùng, cô nhận ra bóng

đen đó chính là hai chân của Văn Tú Quyên ngủ ở giường trên.

Lúc này mồ hôi từ các lỗ chân lông của cô túa ra.

Căn phòng vẫn im lặng như tờ, đôi chân nọ rũ xuống một lúc rồi rụt về. Tiếng động lại vang lên, lần này Liễu Như không hoảng sợ nữa, cô biết rằng Văn Tú Quyên đang trèo xuống.

Đây chính là phòng ngủ dành cho các sinh viên nữ lớp bồi dưỡng bệnh viện Hòa Sinh thuộc Đại học Y dược Thượng Hải. Hiện giờ đang là tháng 11 năm 1997. Lớp này đã học năm thứ ba rồi, nhưng Liễu Như thì vừa gia nhập chưa đầy bốn tháng.

Hơn ba tháng cũng đủ để cô quen biết tất cả các bạn cùng lớp. Tính cả cô thì tổng cộng có mười hai người. Năm nam, bảy nữ, hai phòng ngủ.

Tiếng động ngừng lại, Văn Tú Quyên đã trèo xuống.

Liễu Như buồn tiểu, nhưng cô cảm thấy có gì đó không đúng, Văn Tú Quyên không đi ra ngoài mà chỉ đứng yên trước giường.

Khi Liễu Như bắt đầu nghi ngờ thì Văn Tú Quyên lại di chuyển.

Cô ấy chậm rãi men theo chiếc bàn dài đặt giữa phòng, không đụng trúng bất cứ thứ gì, cũng không có tiếng bước chân, im lặng như một bóng ma.

Cậu ấy không mang dép ư?

Đi chân trần trên nền xi măng giữa thời tiết tháng 11, Liễu Như chỉ nghĩ thôi đã thấy toàn thân lạnh buốt.

Trong phòng có ánh sáng yếu ớt, có lẽ do ánh trăng u ám xuyên qua rèm cửa sổ mỏng, hoặc do ánh đèn trắng ảm đạm ở khúc rẽ

ngoài hành lang rọi qua hai ô cửa kính mờ trên cửa ra vào. Liễu Như đã thích ứng được với bóng tối, bóng đen của Văn Tú Quyên trở nên rõ nét hơn, dần dần có thể nhận ra bộ đồ ngủ màu nhạt của cô ấy. Liễu Như nhớ rằng đó là bộ đồ ngủ kẻ sọc dọc, giống như áo bệnh nhân vậy.

Văn Tú Quyên đi đến đầu kia chiếc bàn dài, cách cánh cửa một bước chân. Cô ấy không dừng lại mà rẽ qua bên kia bàn, đứng trước giường của Tư Linh.

Tư Linh ngủ ở tầng dưới của chiếc giường sát bên phải cánh cửa, tầng trên để một số đồ linh kính. Liễu Như mong cô ta ngủ say rồi, chứ nửa đêm mà thấy một bóng đen đứng ngoài màn ngủ thì bị hù chết mất.

Là mộng du ư?

Liễu Như không được kế thừa sự gan dạ của Liễu Chí Dũng. Cho dù trong lớp, Văn Tú Quyên là người hợp tính cô nhất, cũng là người cô khâm phục nhất, nhưng lúc này nhìn cảnh tượng trước mắt, trong lòng cô vẫn thấy hoảng sợ.

Tiếng tim đập dội vào màng nhĩ cô. Thành thích, thành thích.

Văn Tú Quyên chậm rãi vén màn ngủ của Tư Linh lên.

Tư Linh không hề nói chuyện với Văn Tú Quyên, ít nhất thì Liễu Như chưa từng thấy họ nói chuyện với nhau. Cô ta là người thích chưng diện nhất, cũng rất đầu tư, nói thật thì cũng đẹp ngang ngửa Văn Tú Quyên, gia cảnh hình như cũng không tệ, đi đến đâu cũng trở thành tâm điểm chú ý. Chỉ tiếc rằng chúng ta đã có Văn Tú Quyên rồi.

Liều Như chưa từng cho rằng Văn Tú Quyên đang cố áp đảo Tư Linh. Cô ấy chẳng muốn phân bì với ai, đó chính là khí chất tự nhiên, là tài năng thiên bẩm. Văn Tú Quyên chưa từng đề cập cụ thể đến gia thế của mình, nhưng qua cách nói chuyện và phong thái ung dung từ tốn cũng đủ để người ta tin rằng cô ấy xuất thân từ một gia đình gia giáo hơn cả Tư Linh; cô ấy chưa từng để tâm đến chuyện trang điểm, cũng không mặc quần áo hàng hiệu nổi bật, nhưng đi đến đâu tỏa sáng đến đấy, cô ấy hòa nhã lễ độ, lại đa tài, thổi được cả tiêu và kèn harmonica, giọng nói cũng rất dễ nghe, và tất cả những điều này đều không gây trở ngại đến thành tích học tập, cô ấy luôn đứng đầu trong tất cả các môn học.

Một người như thế khiến Liều Như là con gái mà còn muốn thân thiết, chẳng hề nảy sinh tâm tư muốn tranh giành gì. Còn Tư Linh lại muốn đối đầu với cô ấy, nhưng chim sẻ sao có thể đấu với phượng hoàng, nước sông sao có thể sánh với nước biển? Liều Như chỉ mới vào lớp, không biết Tư Linh có mâu thuẫn gì với Văn Tú Quyên đến nỗi không nói chuyện với nhau nữa. Nhưng rõ ràng đó là do vấn đề thái độ của Tư Linh, đôi khi Văn Tú Quyên có mở lời hỏi thăm, cho dù chẳng nhận được bất kỳ câu trả lời nào từ đối phương thì cô ấy cũng chẳng bận tâm.

Thế mà hiện giờ, người đứng trước giường của Tư Linh như một hồn ma, thật sự là Văn Tú Quyên ư?

Tay phải Văn Tú Quyên vén màn ngủ, từ từ khom người xuống. Liều Như thấy cô ấy dần cúi xuống cho đến khi không còn nhìn thấy đầu nữa. Trong màn đêm đen kịt này, muốn nhìn rõ mặt người khác thì phải ghé thật sát.

Tròn bốn phút, trong mắt Liễu Như chỉ còn lại nửa thân dưới của Văn Tú Quyên.

Đây thật sự là khoảng thời gian dài đằng đẳng, rất nhiều suy nghĩ lẫn phỏng đoán đan xen trong đầu Liễu Như, chúng khẽ thì thầm, xoắn bện vào nhau khiến cô càng khiếp đảm. Văn Tú Quyên, trong ấn tượng của cô và bóng đen trước mắt này mang đến một cảm giác hoàn toàn khác, cô không thể lý giải được, cũng khó mà chấp nhận được.

Là mộng du thôi.

Nửa thân trên của Văn Tú Quyên lại hiện ra, cô ấy đứng thẳng dậy, kéo màn ngủ lại.

Người mộng du không thể nghĩ tới chuyện kéo màn ngủ được.

Cũng không hẳn, lúc mộng du thì làm gì cũng được, bao gồm cả giết người. Liễu Như hoảng hồn bởi suy nghĩ đột nhiên xuất hiện này.

Văn Tú Quyên im lặng biến mất khỏi tầm mắt Liễu Như. Cô ấy không xoay người trở về giường mà tiến về phía trước, đi vào khu vực bị màn ngủ của Liễu Như chắn tầm nhìn. Trước mặt là giường của Chiến Văn Văn và Triệu Cần, Chiến Văn Văn ngủ giường dưới, Triệu Cần ngủ giường trên. Đi qua giường bọn họ, rồi quẹo một vòng quanh đầu kia của chiếc bàn, là đến giường của Lưu Tiểu Du và Hạ Lưu Ly, sau đó là giường của Liễu Như và Văn Tú Quyên. Bốn chiếc giường hai tầng tám chỗ nằm, bảy người.

Tiếng sột soạt rất khẽ, như có như không. Nếu không phải vừa nãy cô đã nghe thấy thì Liễu Như cũng không biết âm thanh đó là gì.

Là tiếng màn ngủ được vén ra một cách chậm rãi.

Văn Tú Quyên lại vén màn ngủ của một người khác, là Chiến Văn Văn, hay Triệu Cần? Liễu Như không thể phân biệt được. Mà cô cũng chẳng cần phải phân biệt nữa.

Ba, bốn phút sau, âm thanh tương tự như thế vang lên vài lần. Liễu Như đếm thầm trong lòng, kéo màn ngủ, vén ra, kéo màn ngủ, đi tới trước giường của Lưu Tiểu Du và Hạ Lưu Ly, vén ra...

Không chỉ với Tư Linh, Văn Tú Quyên đều làm như vậy với từng người trong căn phòng này.

Càng ngày càng gần, càng ngày càng gần.

Mỗi một người, vì vậy, cũng bao gồm mình.

Cậu ấy cũng sẽ đến kiểm tra mình. Cuối cùng Liễu Như cũng nhận ra điều đó.

Cô muốn trở mình, xoay lưng ra ngoài, nhưng lại không dám động đây, sợ gây tiếng động.

Liễu Như nhắm tịt mắt, cố gắng khiến vẻ mặt mình bình thản, giống như đang ngủ say. Thế nhưng có trời mới biết mặt cô trông như thế nào, cơ thịt hai bên má đã căng cứng đến mức đau nhức.

Cô ước chừng Văn Tú Quyên cũng sắp tới rồi.

Biểu cảm của mình có đúng không? Có khi nào cậu ấy vừa nhìn là biết mình đang giả vờ ngủ không? Hai má mình có đang bị co rút không? Hay là cứ dứt khoát mở mắt ra hỏi cho rõ ràng, chúng ta là bạn bè mà, sợ gì chứ?

Đúng là đồ thổ đế, không dám làm gì hết. Con nhóc vô dụng! Cha cô không hề nói sai.

Cô nghe thấy có tiếng động. Không phải trước giường của mình, không phải là tiếng vén màn ngủ mà vang hơn, hơi xa, gần chỗ cửa ra vào, sột soạt, sột soạt, sột soạt.

“Coong.”

Tiếng đồ vật va vào nhau vang lên. Thật ra rất khẽ, nhưng lại làm cô kinh hồn khiếp vía.

Liều Như mở mắt, thấy Văn Tú Quyên xoay lưng lại với mình, đứng trước chiếc tủ đặt cạnh cửa, vai hơi run.

Cô không dám nhìn tiếp nên lại nhắm mắt. Hai phút sau, âm thanh ngừng lại, cô cảm thấy Văn Tú Quyên đang đi về phía mình.

Màn ngủ của Liều Như bị vén mở.

Cơ mặt của Liều Như không co rút, da mặt lạnh tê tái. Cô nghe thấy tiếng hô hấp, nhưng không phải của mình. Liều Như cố gắng bắt bản thân phải bình tĩnh, sợ rằng nhãn cầu sẽ vô thức liếc qua liếc lại thì dù cách một lớp mí mắt vẫn sẽ bị nhận ra.

Nghĩ về cái gì đó khác đi. Nghĩ về dáng vẻ Văn Tú Quyên rạng rỡ mỉm cười dưới nắng; nghĩ về dáng vẻ cậu ấy nhiệt tình chạy tới chạy lui, tìm cách giúp mình đổi phòng ngủ. Chỗ giường tầng dưới này là cậu ấy kiên quyết nhường cho mình, còn đứa luôn nghe lời là mình thì cũng chấp nhận. Một người tỏa ra ánh hào quang ấm áp như thế có gì đáng sợ chứ?

Một cọng tóc rơi trên mặt Liễu Như, chạm từ má trái đến môi. Hơi thở của Liễu Như phả lên sợi tóc này, nó run rẩy, sau đó bị hai ngón tay kẹp lấy phần ngọn tóc nhấc lên. Một luồng gió thổi ra từ miệng, sợi tóc biến mất.

Liễu Như cứng đờ người. Không được hét lên, không được run rẩy, không được.

Đương nhiên cô biết đó là gì - sợi tóc khô yếu ớt màu nâu. Gần đây Liễu Như thường thấy Văn Tú Quyên chải tóc buổi sáng xong phải mất rất nhiều thời gian để gỡ những sợi tóc rối mắc trong răng lược, trong khi vài tháng trước vẫn còn đen mượt. Toàn thân cô ấy cùng với mái tóc đều trở nên khô cằn, đương nhiên chỉ là cảm giác thôi, thực tế thì dạo này Văn Tú Quyên hơi mập ra... Hoặc nên nói là bị sưng phù. Văn Tú Quyên không còn đẹp như xưa nữa, giống như nơi nào đó trên cơ thể đã bị chọc thủng một lỗ nhỏ, sức sống theo đó cứ chảy ra từng chút, từng chút một.

Liễu Như nhắm mắt, hình dáng Văn Tú Quyên hiện ra trong bóng tối, ngũ quan vắn vẹo, gương mặt sưng phồng, từng lọn tóc rơi lả tả. Đừng nghĩ về bạn mình như vậy - cô tự mắng chính mình. Nỗi khiếp sợ cuối cùng cũng thoái lui.

Màn ngủ lại được kéo về như ban đầu, thời gian Văn Tú Quyên dừng lại trước giường Liễu Như ngắn hơn những người khác, chỉ khoảng một phút. Thành giường hơi rung, Văn Tú Quyên đang trèo lên chỗ ngủ của mình.

Hai giờ ba mươi lăm, Liễu Như không nhìn nổi nữa, cô dậy đi vệ sinh. Lúc về phòng, cô khẽ khép cửa, nhìn về phía giường của Văn

Tú Quyên. Màn ngủ đã được kéo rất ngay ngắn, gần như không một kẽ hở.

Liều Nhứ lần theo mùi cồn, bám vào tường rồi quỳ xuống, ghé sát thùng rác. Mượn ánh sáng từ cửa kính mờ chiếu vào, cô thấy miếng bông gòn bên trong. Mùi cồn còn đến từ nơi khác nữa, ba ngăn phía trên tủ đang mở, ngăn đầu tiên có bảy chiếc cốc. Ba mươi lăm phút trước, trong số đó có chiếc cốc của Văn Tú Quyên đã được lau sạch từ trong ra ngoài bằng bông gòn thấm cồn.

Liều Nhứ trở về giường, cúi người bò vào, buông màn ngủ. Mười phút sau, cô trở mình, bốn mươi phút sau, cô trở mình lần nữa.

Những chuyện vừa rồi là mơ ư? Có một khắc nào đó cô đã nghĩ vậy, hay bây giờ cô đang mơ?

Cô giữ trạng thái như vậy, mơ mơ màng màng cho đến khi trời sáng. Lúc gạt màn ngủ ra, cô nhìn thấy bức tường trắng xám cạnh tay trái mình.

Trong làn nắng sớm, Văn Tú Quyên ngồi đọc sách bên chiếc bàn dài cạnh cửa sổ, mỉm cười chào buổi sáng với cô. Thùng rác cạnh cửa ra vào đã được đổ đi.

2

Trước tòa nhà dạy học Giải phẫu chứa nhiều thi thể là một rừng thông mang theo rất nhiều truyền thuyết kỳ quái, đến khuya thì có những bóng đen đi từ nơi sâu thẳm trong rừng vốn dĩ không có người. Đó là những sinh viên trèo tường ra ngoài. Con đường Xích Phong và Tứ Bình quanh trường có những quán ăn vặt kề nhau mở đến rạng sáng, đều là các món ngon như hoành thánh, đồ nướng hoặc mì kéo sợi vùng Tây Bắc. Thế nên qua mười hai giờ đêm, khu rừng này trở thành con đường vượt biên, có điều, nhiều người thường bảo rằng “Làm gì có nhiều người trèo tường ban đêm thế”, ngụ ý là những bóng đen đi khỏi rừng chỉ có một phần là sinh viên.

Thế nhưng đám sinh viên ngành Y vốn nhàm mắt các bộ phận cơ thể và xương cốt nên dương khí thịnh vượng, vừa truyền tai nhau chuyện ma quỷ, vừa hẹn gặp nhau trong khu rừng nhỏ đó, đương nhiên họ không đợi đến quá tối, một công đôi việc, thế mà lại thú vị.

Mặt trời rất dịu, gió lạnh. Văn Tú Quyên mặc áo khoác len màu hạnh nhân, cho tay vào túi áo, men theo cánh rừng đi tới tòa nhà Giải phẫu, bước chân không nhanh không chậm. Sắc mặt cô ấy trắng bệch, nhưng sống lưng lại rất thẳng, vì thế trông không ốm yếu mà ngược lại toát ra sự xinh đẹp kiên định. Cô ấy dùng băng đô hất

mái tóc dài ra sau, một sợi tóc mai bị gió thổi, lướt qua má của Liễu Như đi sóng vai bên cạnh. Liễu Như giật mình, nhớ đến sợi tóc rơi trên mặt mình hôm qua.

Gặp giáo viên hay sinh viên quen biết thì Văn Tú Quyên sẽ mỉm cười và khẽ gật đầu, giao tiếp có chừng mực, không vô lễ cũng không quá niềm nở. Thật là trang nhã - Liễu Như nghĩ thầm. Cô không học theo được, khi chào hỏi với người không thân thì cô luôn thấy hồi hộp và nói chuyện vụng về, so với Văn Tú Quyên, cô cảm thấy mình hết như một con vịt xấu xí. Đây chính là phong thái quý tộc ư? Đúng là đến đời thứ ba mới trở thành quý tộc được, mình không theo kịp rồi.

Khiến người ta bội phục hơn chính là sự giản dị từ trước đến nay của Văn Tú Quyên. Cô ấy thậm chí còn nhận công việc làm người thử thuốc để kiếm tiền sinh hoạt, sống như một người bần cùng. Nghe nói hồi đi thực tập quân sự, có hôm nhà cô ấy xảy ra chuyện, thế là một chiếc xe ô tô bảy chỗ màu đen đậu trước cửa doanh trại, tài xế mặc Âu phục gấp người mở cửa xe cho cô ấy, lúc đó không biết đã có bao nhiêu người ngạc nhiên.

Giàu có nhưng biết giữ chừng mực, đây mới đúng là quý tộc! Liễu Như nghĩ.

Sợi tóc lại lướt qua má cô lần nữa, cô không nhìn được liếc sang khuôn mặt nghiêng của Văn Tú Quyên, gương mặt đó vốn dĩ là một đường cong thanh tú, nhưng vài chỗ đã bắt đầu hiện ra những vết lồi lõm dị dạng, tóc cũng úa vàng xơ xác.

Liễu Như đột nhiên cảm thấy thương Văn Tú Quyên.

“Cậu thật sự không sao chứ?” Cô đột nhiên hỏi.

“Tớ ổn mà.” Văn Tú Quyên quay đầu lại, mỉm cười với Liễu Như.

Liễu Như ngại ngùng, rút máy nhắn tin ra, xem dự báo thời tiết rồi nói, “Ồ, chiều nay sẽ mưa đấy.”

“Ừm”, Văn Tú Quyên đáp, bước chân đột nhiên chuyển hướng, đi sang phía bên kia đường. Thì ra trên tuyến đường bọn họ hay đi có một chú chó hoang giống Bắc Kinh. Xung quanh rừng thông có vài chú chó hoang các sinh viên trong trường thích cho chúng ăn nên con nào cũng béo núc ních.

“Cậu sợ chó à?”

“Ừ, hồi trước tớ từng bị cắn.” Văn Tú Quyên rảo bước nhanh hơn.

Lúc sắp đến tòa nhà Giải phẫu, Văn Tú Quyên bảo Liễu Như đi vào trước còn mình sẽ đến sau. Liễu Như “Ừ” một tiếng, trong lòng thắc mắc không biết giờ này cô ấy còn đi đâu.

Mùi phóc môn lan tỏa khắp tòa nhà Giải phẫu. Khi lần đầu đến đây, Liễu Như không quen được, giờ thì đỡ hơn rồi. Phòng học Giải phẫu của lớp bồi dưỡng ở tầng hai, có sáu thi thể bên trong. Vì đây là lớp bồi dưỡng đặc biệt nên cũng có “tài nguyên” khác với sinh viên Y khoa bình thường học Lâm sàng, chẳng hạn như hai người cùng giải phẫu một thi thể chứ không phải bốn người, có phòng chuyên dụng cho việc tự học, nếu tốt nghiệp thuận lợi, bọn họ có thể được nhận vào bệnh viện Hòa Sinh luôn. Đương nhiên chuyện gì cũng có cái giá của nó, huấn luyện quân sự hết một năm, vào năm hai, năm ba và năm bốn sẽ có kỳ sát hạch dành cho những sinh viên

thành tích kém. Liễu Như là sinh viên được nhận vào học kỳ này, đến kỳ sát hạch sau thì chỉ có ra chứ không có vào nữa. Cậu sinh viên học kỳ trước bị trượt kỳ sát hạch đã trở nên nổi tiếng - cậu ta nhảy lầu rồi.

Bốn bóng đèn huỳnh quang tạo thành một cụm treo trên trần nhà, chiếu xuống sáu chiếc bàn giải phẫu bằng kim loại chống gỉ. Bàn giải phẫu rất lớn, tử thi nằm trên tạo thành vòng tròn rất lớn, kế bên là những dụng cụ lật vật lát nữa sẽ được sử dụng như dao phẫu thuật, kẹp phẫu tích, kéo, kềm.

Phần đầu của tử thi được bọc lại bằng túi ni lông dày màu đen, loại túi thường dùng để đựng cá ở các chợ thủy sản. Nếu như không nhìn thấy khuôn mặt tử thi, sinh viên giải phẫu sẽ cảm thấy như đang xử lý nguyên liệu hơn là đang mổ xẻ con người. Thế nhưng tử thi trên bàn giải phẫu của Liễu Như đã bị ai đó lột mất túi ni lông đen, lộ ra gương mặt của người chết. Liễu Như nhìn gương mặt ám ảnh đó mấy ngày nay, cảm thấy không còn ghê rợn như trong giấc mơ.

“Hôm nay cậu thấy thế nào?” Văn Tú Quyên hỏi. Cô ấy vào lớp muộn một phút, đây là chuyện chưa từng xảy ra. Thế nhưng Liễu Như lại thấy Văn Tú Quyên trông khá bồn chồn, không bình tĩnh như mọi ngày.

“Cũng thoải mái hơn chút rồi.” Liễu Như đáp.

Ngày đầu học lớp Giải phẫu, mặt Liễu Như trắng bệch, mồ hôi chảy như suối, tay nắm chặt dao phẫu thuật, toàn thân run rẩy, ngay đến giáo viên cũng thấy khó hiểu tại sao một người nhát như cô lại

chọn học ngành Y. Văn Tú Quyên nói “Để tớ giúp cậu nhé”, sau đó lột túi ni lông khỏi đầu tử thi rồi cầm tay cô hướng dẫn rạch nhất đầu tiên. Liễu Như biết rõ đây chính là liệu pháp chìm ngập để cô đối diện với nỗi sợ hãi, thế nhưng nó vẫn khiến cô hoảng sợ muốn quy ngã. Cô cắn răng chống đỡ đến hôm nay, mặc dù tiến độ bị chậm đi rất nhiều, nhưng chung quy cũng đã đỡ hơn. Được thế vào lớp bồi dưỡng với tư cách sinh viên ưu tú mà lại trở thành người thứ hai bị loại vì không qua nổi lớp Giải phẫu, cô thật sự không tưởng tượng nổi mình sẽ phải đối diện với cha mình thế nào nữa, đến lúc đó chỉ có nước nhảy lầu thôi.

Thi thể trước mặt trông có vẻ toàn vẹn, nhưng sự thật là đã bị chia năm xẻ bảy, đặc biệt nửa bên phải từ cổ, ngực, bụng đến cánh tay và đùi đều bị mổ xẻ từng lớp rồi khép lại như cũ. Nửa bên trái là phần thực hành của Liễu Như, hôm nay cô phải giải phẫu vùng ngực.

Làn da chuyển màu nâu do đã được ngâm qua phóc môn, sờ vào rất dẻo, giống như bề mặt của ví da. Đương nhiên Liễu Như đã đeo găng tay rồi, dạy lớp Giải phẫu này là một vị giáo sư già, ông đề xuất rằng nếu không ngại thì có thể tháo găng ra rồi giải phẫu, như vậy có thể cảm nhận được các mạch máu và dây thần kinh. Cả lớp ngoại trừ Văn Tú Quyên thì chẳng ai tiếp thu đề xuất này.

Lưỡi dao phẫu thuật bén ngọt rạch một nhát.

“Rất chắc tay”, Văn Tú Quyên khen ngợi. Tay trái Liễu Như nắm chặt một phần da, con dao trong tay phải rạch mở các tổ chức bên dưới da, chậm chậm tách một mảng ra để thấy được lớp mỡ vàng, một phần mỡ dính vào da, một phần đắp trên cơ ngực màu xám

đen. Dưới tác dụng của phóc môn thì toàn bộ các khối cơ đều có màu này, màu của nội tạng thì đậm hơn chút.

“Tiếp theo là tách lớp mỡ ra.” Văn Tú Quyên nói. Hai sinh viên sử dụng một cơ thể đều phải phối hợp với nhau thế này, một người giải phẫu thì người còn lại sẽ chỉ đạo theo sách giáo trình. Văn Tú Quyên không đọc sách giáo trình, cô ấy đã giải phẫu xong bộ phận này từ lâu và hiểu rất rõ trình tự.

“Sau đó tới cơ ngực lớn, thấy được chỗ cơ bám vào chưa? Đúng rồi, tách chúng ra.”

Sau khi tách, lớp cơ bé lộ ra, tiếp theo thì có thể thấy được xương. Liễu Như cầm kèm lên kẹp vào đoạn xương gần phần đuôi, bóp mạnh một cái.

Đây là công việc rất tốn sức, Liễu Như phải mất rất nhiều thời gian mới giải quyết được một chiếc xương sườn. Cô cảm thấy hơi kỳ lạ, tại sao Văn Tú Quyên vẫn chưa động thủ? Đáng lẽ cô ấy phải tách lớp da đã xử lý từ trước để cắt lớp cơ ngực rồi giải phẫu xương sườn bên phải mới đúng chứ. Đợi đến khi khoảng mười đôi xương sườn kết nối với xương ức đã được tách ra thì hoàn toàn có thể tách mở lồng ngực để thấy nội tạng. Các nhóm khác đã hoàn thành phần này còn Văn Tú Quyên thì đợi tiến độ của cô. Hơn nữa nhớ lại thì lúc cô giải phẫu cơ ngực bé, Văn Tú Quyên không còn chỉ đạo như trước, mà giữ im lặng khá lâu.

Liễu Như ngẩng đầu, không biết Văn Tú Quyên đứng đối diện đã úp sách lên bàn giải phẫu từ lúc nào, cúi đầu, mặt không cảm xúc. Miệng cô ấy như đang động đậy nhưng lại không phát ra tiếng nào.

Tay phải cô ấy siết thành nắm đấm đè lên phần ngực cách một lớp áo blouse trắng, tay trái đặt lên tay phải, ngón tay động đậy. Thế nhưng Liễu Như cảm thấy động tác này rất không hợp thời, thậm chí hơi quái dị.

Động tác đó giống như đang đếm tháng vậy. Liễu Chí Dũng đã từng dạy con gái mình, khớp nối của ngón trỏ là tháng 1, lồi lên, vậy nên sẽ có ba mươi một ngày, đoạn lõm xuống giữa khớp nối ngón giữa và ngón trỏ sẽ là tháng có ba mươi ngày hoặc ít hơn, đếm cho đến khớp nối của ngón út chính là tháng 7, sau đó đếm lại lần nữa, tháng 8 lại là khớp nối của ngón trỏ, là tháng có ba mươi một ngày. Liễu Như học một lúc là hiểu và nhớ rất rõ.

Những ngón tay trái của Văn Tú Quyên vẫn không ngừng chuyển động giữa khớp nối và đoạn lõm trên tay phải, khớp nối đoạn lõm, cứ lặp đi lặp lại như thế...

Liễu Như không biết có nên gọi Văn Tú Quyên một tiếng không, từ tối qua đến nay cô đột nhiên phát hiện ra Văn Tú Quyên có quá nhiều bí mật.

Nhiều bí mật đến nỗi gần như tạo thành một Văn Tú Quyên hoàn toàn khác.

Khớp nối đoạn lõm khớp nối. Động tác ngừng lại trên khớp nối của ngón út.

Văn Tú Quyên ngẩng đầu, đối diện ánh mắt chưa kịp dời đi của Liễu Như. Đôi mắt ấy vẫn trong veo, nhưng lại sâu không thấy đáy.

Liễu Như hoảng hồn, nhìn sang chỗ khác như vừa làm chuyện gì sai trái.

“Tớ bắt đầu tách xương sườn rồi.” Liễu Như nói.

“Tối hôm qua. Cậu nhìn thấy rồi.”

Liễu Như lúng túng xin lỗi.

Văn Tú Quyên lại cười, “Sao cậu lại xin lỗi vậy, đã dọa cậu rồi phải không? Thật ngại quá.”

Liễu Như đột nhiên cảm thấy nhẹ nhõm, “Tớ tưởng cậu đang mộng du.”

Văn Tú Quyên hạ giọng nói chuyện, Liễu Như đã quen nói nhỏ nhẹ nên cuộc đối thoại của họ chẳng bị ai nghe thấy.

Văn Tú Quyên khẽ lắc đầu, Liễu Như bèn hỏi rõ chuyện tối hôm qua là thế nào. Cô nghĩ Văn Tú Quyên đã khơi mào câu chuyện rồi thì mình cũng nên hỏi cho rõ ràng.

Thế nhưng Văn Tú Quyên không trả lời. Cô ấy dời mắt khỏi Liễu Như, liếc quanh phòng học, cúi đầu.

Mình lại lỡ lời rồi ư? Hỏi câu không nên hỏi? Liễu Như cảm thấy bất an.

Sau đó, cô nghe thấy Văn Tú Quyên lầm bầm một câu.

“Cái gì cơ?” Liễu Như chưa nghe rõ. Hoặc đúng hơn là cô nghe được một vài chữ, thế nhưng nội dung câu nói khiến cô quả quyết rằng mình đã nghe nhầm.

Văn Tú Quyên ngẩng phắt dậy, đôi đồng tử màu đen nhìn Liễu Như đăm đăm. Một câu nói bật ra khỏi miệng cô ấy, rất rõ ràng. Trong phút chốc cả phòng học tĩnh lặng như tờ, mọi người đều quay đầu về phía họ.

Có người muốn giết tớ!

Cậu ấy đã nói câu này phải không? “Có người muốn giết tớ.” Chắc mình nghe nhầm rồi, sao có thể như thế được?! Liễu Như ngờ ngác, cảm thấy toàn thân như đang lơ lửng.

Cô không biết nên phản ứng ra sao.

Chuyện này còn lạ lùng gấp trăm lần việc Văn Tú Quyên kể chuyện bản thân bị mắc chứng mộng du.

Nghĩ tới động tác của Văn Tú Quyên tối qua, cậu ấy nghi ngờ có ai đó cùng phòng muốn giết cậu ấy ư? Trong những kẻ tình nghi cũng bao gồm cả mình nữa. Dựa theo thời gian cậu ấy dừng lại kiểm tra thì mình ít bị nghi ngờ nhất. Đương nhiên rồi, sao mình có thể có ý định giết Văn Tú Quyên được, cậu ấy là bạn tốt nhất của mình trong trường Y này mà. Nhưng có người muốn giết cậu ấy ư? Tư Linh, là Tư Linh muốn giết cậu ấy, phải không?

Văn Tú Quyên không nhìn Liễu Như. Sau khi nói ra câu đó thì tầm mắt cô ấy chuyển sang dò xét khắp phòng học một lượt, nhìn thẳng vào từng người đang nhìn cô. Tư Linh, Triệu Cần, Chiến Văn Văn, Lưu Tiểu Du, Hạ Lưu Ly, Trương Văn Vũ, Mã Đức, Phí Chí Cương, Cừu Nguyên, Tiền Mục. Cô ấy bình thản nhìn lướt qua gương mặt từng người, chẳng ai khiến cô ấy dừng lại nhìn lâu hơn một chút. Thực tế thì cô ấy chỉ nhìn lướt thôi chứ không thật sự chăm chú vào ai cả. Cuối cùng cô ấy quay trở lại nhìn gương mặt Liễu Như.

Liễu Như ngạc nhiên thấy khóe miệng của Văn Tú Quyên hơi cong lên, trông hệt như một nụ cười.

Kế đến, cô ấy bắt đầu động tác rạch lớp biểu bì bên ngực phải của thi thể, giải phẫu cơ ngực lớn và cơ ngực bé, sau đó cầm kèm lên, bắt đầu tách phần xương sườn bên phải.

Tựa như cô ấy chưa từng nói câu đó vậy.

Những ánh mắt kinh ngạc dần dờn đi. Một câu nói đột ngột như từ trên trời rơi xuống thế này, mà động tác và biểu cảm của người nói trông chẳng có liên quan gì, thì những bạn học khác sẽ nghĩ rằng họ đã nghe nhầm. Vừa nãy câu mà Văn Tú Quyên bất chợt thốt ra chắc không phải là “Có người muốn giết tớ”. Đến cả giáo viên hướng dẫn cũng nghĩ thế, vì vậy cũng không mấy để tâm.

Chỉ có người vừa hoàn hồn là Liễu Như biết, vừa rồi Văn Tú Quyên thật sự đã nói ra năm từ đó. Cô nhìn thấy sau gáy Văn Tú Quyên phản chiếu chút ánh sáng, đó là mồ hôi.

Văn Tú Quyên nhanh chóng tách bỏ hai chiếc xương sườn, rồi ngược nhìn Liễu Như vẫn còn ngơ ngác.

“Cậu..” Cổ họng của Liễu Như vừa khản vừa khó chịu.

“Nói giỡn thôi mà. Tập trung nào.” Văn Tú Quyên đốc thúc.

Quá trình giải phẫu sau đó được tiến hành trong sự im lặng lạ thường, chỉ có tiếng răng rắc của xương sườn bị tách bỏ. Liễu Như không mấy tập trung, lần đầu tiên thi thể lạnh băng và gương mặt người chết lồ lộ trước mặt mà không khiến cô thấy khó chịu, giống như một tài liệu tham khảo vậy, chỉ là tài liệu tham khảo mà thôi.

Cô có rất nhiều chuyện muốn hỏi, nhưng đây không phải chỗ thích hợp.

Tiếng xé rách chói tai khiến Liễu Như sực tỉnh, Văn Tú Quyên đang tách màng phổi. Lúc này cô không nhớ rõ mình đã làm gì, thậm chí không nhớ nổi mình đã tách hết xương sườn thể nào.

Nội tạng của thi thể ở ngay trước mắt, Liễu Như bình tĩnh lại, trước hết vẫn phải giải phẫu cho xong đã.

Cô đặt kèm xuống rồi cầm sách lên, thế nhưng lại nghe thấy câu cảm ơn của Văn Tú Quyên.

“Cảm ơn gì cơ?” Liễu Như hỏi.

“Chỉ có cậu là thật sự quan tâm đến tớ.”

Lần đầu tiên Liễu Như nghe thấy Văn Tú Quyên nói một câu mềm mại thế này. Nhưng ngay sau đó lại là trận sấm sét đình tai.

“Nếu tớ nói trong phòng học này có người muốn đầu độc giết chết tớ, thì cậu có tin không?”

Giọng nói của Văn Tú Quyên rất khẽ, lẳng lặng đi vào tai cô.

“Đầu độc... giết cậu?”

Văn Tú Quyên không trả lời mà đặt ngón tay trước môi ra hiệu im lặng. Cô ấy cầm dao phẫu thuật lên, ý nói rằng Liễu Như có thể bắt đầu đọc nội dung trong sách giáo trình viết về khoang ngực. Cả khoảng thời gian sau đó, trong lớp Giải phẫu, Văn Tú Quyên chẳng nói gì liên quan đến chuyện đầu độc hay mưu sát nữa, cho dù Liễu Như có gắng hỏi thì cô ấy cũng chỉ mỉm cười khó hiểu.

Liễu Như rơi vào khủng hoảng cùng cực.

“Có người muốn giết tớ.”

“Trong phòng học này có người muốn đầu độc giết chết tớ.”

Thân là sinh viên trường Y, Liễu Như đương nhiên biết rằng số người mắc chứng hoang tưởng bị hại chiếm tỷ lệ đáng kể, có khi nào Văn Tú Quyên cũng là một trong số đó không?

Mâu thuẫn nằm ở chỗ cô không hi vọng suy đoán của mình là đúng, nhưng cũng không hi vọng là không đúng. Bởi vì nếu suy đoán của cô đúng thì sớm muộn gì Văn Tú Quyên cũng sẽ bị đưa vào bệnh viện để chữa trị nếu như không có chuyển biến tốt, và tự động bị loại khỏi lớp; còn nếu suy đoán của cô không đúng thì... Cô rùng mình một cái.

Cô không nhin được liên tục ngẩng đầu nhìn những người khác trong lớp, những gương mặt mình vừa mới quen mà giờ lại trở nên khó lường đến thế. Đặc biệt là năm cô bạn cùng phòng kia, cô dần hiểu được cảm giác của Văn Tú Quyên tối qua khi vén màn ngủ, cúi nhìn từng người bạn họ.

Nhớ lại cơ thể của Văn Tú Quyên, hình như không lâu sau khi mình vào lớp bồi dưỡng thì cô ấy bắt đầu yếu đi.

Kỳ nghỉ hè của lớp bồi dưỡng chỉ kéo dài khoảng một tháng, tháng 8 bắt đầu vào học. Chậm nhất không quá cuối tháng 9, cơ thể Văn Tú Quyên đã trở nên ốm yếu rồi. Đầu tiên là đánh cầu lông được một lúc thì phải ngồi nghỉ, sau đó không đánh nổi nữa. Rồi rụng tóc liên miên, gương mặt dần thay đổi.

Những thay đổi này lần lượt hiện lên trong ký ức của Liễu Như, khiến cô rợn tóc gáy.

Thật sự có người muốn đầu độc ư? Ngộ độc mạn tính? Liễu Như tiếp tục với dòng suy nghĩ. Ngộ độc mạn tính, nghĩa là có một nguồn

chất độc luôn kè kè bên mình, hoặc là đầu độc liều lượng ít nhưng nhiều lần. Vậy nên Văn Tú Quyên mới nghi ngờ bạn cùng phòng, mình là người ít bị nghi ngờ nhất, nhưng không phải vì mình là bạn của Văn Tú Quyên, mà vì mình chỉ mới chuyển vào phòng ngủ tập thể chưa đến hai tuần.

Nghĩ đến điều này khiến Liễu Như cảm thấy rất không thoải mái, trong khoảnh khắc đó, cô bắt đầu hoài nghi không biết Văn Tú Quyên có thật sự xem mình là bạn hay không. Thế nhưng cô nhanh chóng gạt đi suy nghĩ đáng ghét ấy, một người lo lắng rằng mình bị đầu độc, bị mưu hại, đối mặt với sự đe dọa khủng khiếp ẩn mình trong bóng tối kia thì có nghi ngờ cũng là chuyện hết sức hợp lý.

Sau đó, Liễu Như nhớ tới thay đổi gần đây của Văn Tú Quyên. Một số chi tiết vụn vặt không dễ nhận ra, cùng với việc bị “trúng độc”, nhোáng một cái Liễu Như đã có thể liên kết mọi chuyện với nhau.

Trong khoảng thời gian này, Văn Tú Quyên rất cảnh giác với những thứ cho vào miệng. Ấn tượng sâu nhất là khoảng một tháng trước, cô ấy cảm thấy chai mật ong đã bị người khác đụng vào nên vứt đi. Hơn nữa, hôm kia cô ấy còn đổ hẳn một ly lục trà vừa pha xong, sau đó hầu như cô ấy chỉ uống nước đóng chai. Bây giờ khi nhớ lại những chuyện kỳ lạ nhỏ nhặt này, cô cảm thấy đây hẳn là biểu hiện của việc Văn Tú Quyên càng ngày càng thiếu cảm giác an toàn.

Sau khi giờ Giải phẫu kết thúc, mọi người xếp các bộ phận thi thể về chỗ cũ, khiến những thi thể lại trở về nguyên vẹn. Lúc đi ra khỏi phòng học thì Mã Đức vốn đi phía trước đột nhiên nhường đường

cho Văn Tú Quyên và Liễu Như. Rõ ràng cậu ta đã nghe thấy câu nói liên quan đến chuyện giết người vừa nãy, khi Văn Tú Quyên đi lướt qua thì cậu ta không kìm lòng được hỏi một câu.

Cậu ta hỏi xong thì vài người xung quanh đều quay sang nhìn.

“Cậu nghe nhầm rồi.” Văn Tú Quyên mỉm cười.

Mã Đức nhún vai rồi chào hỏi Trương Văn Vũ và Tiền Mục, hẹn bọn họ ăn trưa xong sẽ đi đánh cầu lông.

Hai người họ đi thẳng về ký túc xá, lấy hộp cơm rồi tới căng tin. Đã vài lần Liễu Như muốn gợi chuyện, nhưng vẻ mặt Văn Tú Quyên khiến cô không thể mở lời. Xem ra cô ấy chẳng muốn dốc bầu tâm sự, dường như hai câu nói trong lớp Giải phẫu vừa nãy là chuyện cỏn con không đáng nhắc đến, cô ấy đã quên bống từ lâu rồi. Đương nhiên làm sao có thể quên được, cho nên Liễu Như hiểu rõ, rằng Văn Tú Quyên không muốn bàn về chuyện đó.

Trong căng tin, Liễu Như và Văn Tú Quyên lần lượt ngồi xuống. Xung quanh họ, tiếng leng keng của muỗng chạm vào chén ngày càng vơi đi, đến lúc chiếc bàn ăn dài không còn ai khác nữa thì Liễu Như không nhịn được hạ giọng hỏi.

“Cậu tưởng thật ư?” Văn Tú Quyên hỏi ngược lại.

“Ờ, thế không phải thật hả?” Liễu Như kinh ngạc.

“Hãy nghĩ nó không phải là sự thật thì sẽ tốt hơn.” Văn Tú Quyên nói.

Liễu Như không biết phải nói gì, cô nghĩ rằng biểu cảm của mình nhất định rất kỳ cục. Cô thờ người một lúc, rồi nhìn thẳng vào mắt

Văn Tú Quyên, “Nếu có chuyện gì cần tớ giúp thì hãy nói cho tớ biết.”

“Đương nhiên rồi.” Văn Tú Quyên đáp, kèm theo nụ cười mỉm thường trực.

Liều Nhứ phát hiện ra mình không thể hiểu được nụ cười của Văn Tú Quyên, điều ẩn chứa sau nụ cười đó còn nhiều hơn những gì cô tưởng tượng.

Khi ra khỏi căng tin, Liều Nhứ rất muốn nói “Đừng gắng gượng quá” với Văn Tú Quyên mà chẳng thể mở lời, bởi cô biết mình đã quen làm người nhận lời động viên rồi, giờ đổi lại là cô đi động viên thì cũng hơi khó mở miệng.

Trời nắng đẹp, trông không giống như sẽ có mưa. Có lẽ cũng không tệ đến vậy đâu - Liều Nhứ nghĩ. Cô gạt đi những suy nghĩ lo âu, giống Văn Tú Quyên nói, tạm thời không xem chuyện đó có thật là được rồi.

Liều Nhứ ôm tâm trạng này cho đến tối, chỉ ngay trước khi cô nhớ ra một chuyện.

Lúc đó khoảng mười một giờ, đèn đã tắt rồi, trong phòng ngủ chỉ có vài ngọn đèn khẩn cấp còn sáng. Lưu Tiểu Du vừa đi hẹn hò về, mang một hộp hoành thánh nóng hổi cho mọi người. Cô chính là kiểu con gái phương Bắc điển hình, suy nghĩ đơn giản và rộng lượng hiếu khách. Vừa về phòng cô đã chào hỏi mời mọi người ăn hoành thánh, ngoài Triệu Cần ngủ rất sớm và Văn Tú Quyên nằm trên giường không lên tiếng thì những người còn lại đều nhồm dậy vì mùi thơm hấp dẫn. Nhìn thấy chiếc hộp nhựa hình chữ nhật trong

suốt chứa đầy hoành thánh đó, Liễu Như sực nhớ ra mình cũng có một cái giống vậy.

Cô vội ăn vài miếng, nói chuyện phiếm với đám Lưu Tiểu Du một lúc rồi về giường, kéo màn lại.

Ngày mai phải tìm cơ hội nói chuyện đằng hoàng với Văn Tú Quyên.

Liễu Như tắt chiếc đèn khẩn cấp, có bóng người qua trước giường cô, nói chuyện nhỏ tiếng rồi cười ríu rít. So với ban ngày còn bán tín bán nghi thì giờ đây trong lòng cô cảm thấy cực kỳ lạnh lẽo, cô đã nắm chắc sáu, bảy phần, rằng kẻ hạ độc thật sự có tồn tại.

Một lúc sau, tiếng nói chuyện nhỏ dần rồi đèn khẩn cấp lần lượt tắt. Bóng tối chưa từng đáng sợ đến vậy, nó nuốt trọn cả căn phòng. Tối nay trời không có sao, ngoài ô cửa sổ bằng thủy tinh vang lên tiếng lộp độp, thì ra trời mưa.

3

Phòng thí nghiệm của môn Tổ chức và Phôi thai học có rất nhiều vật phẩm trưng bày, tất cả được bảo quản trong lọ thủy tinh. Có các cơ quan khác nhau và hai mươi ba thai nhi, Liễu Như đã từng đếm. Bào thai lớn nhất là bảy tháng, kích thước tương đương với trẻ sơ sinh bình thường bào thai nhỏ nhất là sáu tuần, chiều dài chưa tới 10cm, đã có mặt mũi. Mỗi lần Liễu Như vào căn phòng thí nghiệm này đều cảm thấy bản thân như bị bao vây. Giáo viên đã từng nói trong buổi đầu tiên lên lớp rằng hãy nhìn đi, bọn nó đang quan sát các em đấy. Câu này cũng có thể xem như một câu chuyện cười, nhưng nói xong thì tất cả sinh viên đều im lặng như tờ. Sinh viên ngành Y cần phải có cảm giác bị quan sát, Liễu Như nghĩ, người chết vẫn còn đây mà.

Lúc mọi người đang quan sát lát cắt của thận dưới kính hiển vi thì Liễu Như hẹn Văn Tú Quyên đi dạo ở đường Tứ Xuyên, vì buổi chiều không có tiết học. Cô cố hết sức dùng giọng điệu như đang hỏi vu vơ, thế rồi nhận ra kĩ thuật của mình thật vụng về.

Văn Tú Quyên đồng ý.

Trước khi có tiếng hét thất thanh vang lên thì Liễu Như đang chăm chú nhìn qua kính hiển vi.

Sau khi được nhuộm màu, lát cắt của quả thận hiện lên màu đỏ tím đan xen qua kính hiển vi. Liễu Như cẩn thận quan sát những tế bào tiểu cầu thận, giữa những tế bào dẹt dẹt đó là thành mạch máu, bên trong chứa một lượng hồng cầu cực nhỏ. Nó đã từng là máu, nhưng giờ đã khô, chỉ sót lại vài tế bào. Cô nghĩ về chủ nhân của chúng, những mạch máu đó đã từng co giãn, và thuộc về một quả thận khỏe mạnh nằm cạnh xương sống ai đó, chúng đã từng góp phần tạo nên một con người.

Lúc này, một tiếng hét thất thanh xé thủng màng nhĩ, ngán ngủ, sắc bén, kinh hoàng. Lưng nổi hết da gà, Liễu Như hoảng sợ quay đầu nhìn Văn Tú Quyên.

Đây là lần đầu tiên cô nhìn thấy Văn Tú Quyên có biểu cảm kinh hoàng như vậy, mặt mũi nhẵn lại, gân xanh ở cổ nổi lên, chai nước lọc trong tay bị bóp như thể sẽ xì nước bất cứ lúc nào.

Kính hiển vi chính là một công cụ có thể khiến người khác tập trung toàn bộ tinh thần vào thứ mình quan sát, vì vậy Liễu Như không biết rốt cuộc vừa nãy đã xảy ra chuyện gì. Cô có cảm giác rằng Văn Tú Quyên chỉ vừa trở về chỗ ngồi, có thể vừa nãy mới đi vệ sinh.

Hiển nhiên, tiếng hét của cô ấy khiến mọi người giật mình, thế nhưng trước khi họ kịp phản ứng lại thì Văn Tú Quyên đã nhanh chóng lao ra khỏi phòng thí nghiệm.

“Trò ấy bị gì vậy?” Giáo viên hỏi.

Không ai biết.

Liễu Như đứng dậy nói sẽ đi xem thử, vừa ra khỏi cửa đã thấy Văn Tú Quyên từ phía xa hành lang đi lại gần. Đó chính là hướng nhà vệ sinh. Liễu Như vội vàng hỏi thăm, đầu của Văn Tú Quyên cử động, không rõ lắc đầu hay gật đầu. Liễu Như chú ý thấy tay cô ấy không cầm gì, nhìn về bàn thì chai nước không có ở đó. Cô chắc chắn rằng mình không nhớ nhầm, vừa nãy Văn Tú Quyên đã cầm chai nước đó chạy ra ngoài.

Văn Tú Quyên xin lỗi giáo viên, nói rằng tối qua mình ngủ không ngon, vừa nãy mơ màng ngủ quên gặp phải ác mộng, sau khi rửa mặt với nước lạnh thì đã tỉnh táo lại.

Trước đó mọi người đều nhìn vào kính hiển vi, giáo viên thì đọc sách nên chẳng ai nghi ngờ lời giải thích của Văn Tú Quyên, tất cả đều bật cười. Liễu Như nhìn Văn Tú Quyên, rồi đứng dậy, ra khỏi phòng thí nghiệm.

Chai nước đó nằm trong thùng rác trước cửa nhà vệ sinh nữ. Liễu Như nhặt lên, bề mặt của nó vẫn còn ướt, nhưng thùng rác thì khô ráo. Đây là chai nước chưa bị uống, nắp chai chỉ bị vặn lỏng một chút, vẫn chưa bị mở hoàn toàn. Vậy thì nước trên thân chai từ đâu mà có?

Nước chảy từ trong chai ra ngoài. Trên thân chai chỗ gần nắp có một lỗ nhỏ. Là lỗ kim.

Liễu Như nghĩ - Nếu là mình thì có lẽ đã không phát hiện ra rồi. Cái lỗ quá nhỏ, hơn nữa còn nằm ở vị trí này, nếu không dùng sức bóp thân chai thật mạnh thì nước sẽ không ca ra. Sau khi mở ra uống vài ngụm, mực nước thấp hơn vị trí của lỗ kim thì còn khó bị

phát hiện hơn. Thế nhưng Văn Tú Quyên không phải mình, cô ấy ngày đêm lo sợ bị đầu độc, nghi ngờ tất cả mọi thứ. Cô ấy đã đúng.

Liều Nhứ run rẩy cầm chai nước.

Chứng cứ mới này đã đập tan cảm giác may mắn ngủi cô cảm thấy tối qua.

Cô sợ đến nỗi răng va vào nhau lập cập.

4

Xe đạp dừng lại trước công viên Lỗ Tấn, hai người men theo con đường đi về hướng Nam. Lúc Liễu Như học cấp hai, con đường Tứ Xuyên này luôn muốn được nổi tiếng như đường Nam Kinh, vậy mà giờ đã không giấu được sự suy tàn. Thế nhưng ở hai quận Dương Phố và Hồng Khẩu thì nơi này vẫn là khu phố mua sắm số một.

Liễu Như luôn nghĩ không biết phải mở lời thế nào. Thế nhưng chuyện mà cô muốn nói quá lớn, đến nỗi mỗi lần muốn nói ra đều bị kẹt ngay cổ họng không thốt nên lời.

Bên ngoài rạp Vĩnh An có dán áp phích quảng cáo phim Có gì cứ nói^[1E] đã công chiếu mấy tháng trước. Bộ phim đầu tiên mà Liễu Như xem ở đây là Họa bì^[2E], phim dài một tiếng rưỡi thì cô ôm mặt vừa xem vừa khóc hết một tiếng đồng hồ.

“Còn nhớ câu thoại đó của Khương Văn không?” Văn Tú Quyên hỏi. “An Hồng, anh yêu em.” Cả hai nói cười rôm rả.

“Bên cạnh phim Có gì cứ nói là áp phích giới thiệu bộ phim Bên A bên B^[3E], được gắn mác bộ phim đầu tiên cho mùa phim Tết. Thật ra cũng không phải là phim Tết đầu tiên đâu, khái niệm này bắt nguồn từ điện ảnh Hồng Kông xong đại lục học theo đó.” Giọng điệu

Văn Tú Quyên chẳng mấy hào hứng, bởi vì đạo diễn của bộ phim này chẳng có tên tuổi gì. Đây cũng là lần đầu tiên Liễu Như nghe thấy cái tên Phùng Tiểu Cương.

“Hai ngày sau, bên Mỹ sẽ chiếu Titanic^[4E], đây là bộ phim có kinh phí rất khủng, tận hai trăm triệu đô đó, nếu như có thể được chiếu ở Trung Quốc thì tốt biết mấy.” Liễu Như liên tục gật đầu, thực ra cô chẳng biết gì về phim này nên cũng chẳng muốn biết hay xem phim, cô vẫn đang suy nghĩ xem phải chuyển đề tài như thế nào.

Trên đường Tứ Xuyên đa số là tiệm vải, tiệm giày dép hoặc quần áo, bình thường Liễu Như rất thích dạo hết tiệm này đến tiệm khác, thế nhưng hôm nay cô chẳng muốn vào tiệm nào, chỉ ngơ ngác đi thẳng một mạch. Văn Tú Quyên đi theo cô một lúc thì dừng lại trước Hiệp hội Người lao động. Trước mặt là cầu Hoàn Banh, đi qua cầu là đến đoạn đường phồn hoa nhất của con đường Tứ Xuyên này.

Cuối cùng Liễu Như cũng nhận ra sự buồn cười của mình, tuy rằng mình muốn chuyển đề tài thì cứ chuyển thôi, nhưng tự dừng lại chuyển tới đề tài... mưu sát ư?

“Tội mình về thôi, tớ thấy hơi mệt.” Văn Tú Quyên nói.

Trong lòng Liễu Như thất vọng tràn trề, một lần nữa cảm giận tính cách nhút nhát của mình. Thế nhưng cô không khỏi ngạc nhiên, dù gì cũng mới đi một đoạn ngắn thôi mà. Cảm giác thương xót dâng lên, cơ thể của Văn Tú Quyên đã suy nhược đến mức này rồi.

Cả hai bắt chuyến xe buýt điện số 21, đi qua hai trạm là đến trạm cần xuống ở công viên Lỗ Tấn.

Liễu Như cảm thấy mình phải mở miệng ngay lúc này.

“Cậu đã lấy chai nước đó đi phải không?” Văn Tú Quyên đột nhiên hỏi.

Lời đã đến bên miệng rồi mà phải nuốt vào trong vì câu hỏi này, thế nên vẻ mặt của Liễu Như trông rất kỳ cục.

“Tớ biết cậu đã lấy nó đi.” Văn Tú Quyên nói, “Sau khi tan học xong tớ vào nhà vệ sinh thì không tìm thấy nó nữa, giữa giờ học chỉ có cậu rời khỏi phòng học.”

Liễu Như gật đầu. Cô vốn chẳng định phủ nhận, chỉ là cuộc đối thoại này không triển khai theo hướng cô tưởng tượng. Cô luôn là người bị động.

Văn Tú Quyên đột nhiên bật cười, “Thật ra người muốn chai nước này biến mất nhất chính là kẻ đó nhỉ?”

Liễu Như thờ người ra, sau đó mới nhận ra “kẻ đó” là đang ám chỉ ai, cô nhanh chóng biện hộ, “Không phải tớ, cậu đừng hiểu lầm, không phải tớ đâu.”

Nụ cười của Văn Tú Quyên hiền hòa hơn, “Đương nhiên không phải cậu, người duy nhất tớ không nghi ngờ chính là cậu đấy.”

“Ấy chết”, Liễu Như bình tĩnh lại, kêu lên một tiếng. “Tớ không biết là cậu định dụ kẻ đó ra. Tệ thật, nếu không thì đã...”

Văn Tú Quyên lắc đầu, “Đừng nghĩ nhiều như vậy, lúc phát hiện ra tớ cũng hết hồn, cậu cũng nghe thấy tớ hét lên rồi đấy, trong đầu tớ chẳng có suy tính gì cả, chỉ muốn mau chóng vứt nó đi. Tớ may mắn vượt qua được đại nạn nhỉ.”

Buổi sáng cô ấy mua chai nước ở siêu thị của trường trước khi đến lớp, ngoại trừ lúc đi vệ sinh thì nó chưa từng rời khỏi tầm nhìn của Văn Tú Quyên. Thế nhưng lúc đó toàn bộ sự tập trung của Liễu Như đều đặt hết vào lát cắt thận dưới kính hiển vi, cô hoàn toàn không nhớ được trong vài phút đó, có những ai đã đi qua chỗ ngồi của Văn Tú Quyên. Một điều hiển nhiên là chỉ có những người trong phòng thí nghiệm mới có cơ hội này. Loại trừ giáo viên thì tổng cộng có mười người.

“Gan của kẻ đó ngày càng lớn!” Văn Tú Quyên cảm thán. Về mặt cô ấy bình tĩnh chẳng giống một người đang bị ám sát, chính vì thế Liễu Như mới không ngừng khâm phục Văn Tú Quyên. Luôn có một số người khiến bạn chỉ có thể ngưỡng mộ họ.

Đương nhiên, Liễu Như có thể nhận ra sự hoảng sợ mà Văn Tú Quyên đang cố che giấu, cô ấy giống như một người làm bằng sứ có vết nứt, mặc dù bên ngoài cứng rắn, nhưng sự yếu ớt lộ ra từng chút một qua khe hở đó, khó mà ẩn giấu được.

“Ban đầu tớ không tin lắm. Hôm qua lúc cậu nói với tớ trong tiết Giải phẫu, tớ luôn nghi ngờ không biết mình có nghe nhầm không.”

“Cậu cho rằng tớ bị điên phải không? Đêm hôm khuya khoắt bò dậy lau ly nước, lúc bị cậu phát hiện, cậu có nghĩ là tớ điên không? Nửa đêm nửa hôm đi tới đi lui như hồn ma trong phòng ngủ. Tớ cảm thấy thật ra mình chết rồi, có ngồi dậy xuống giường đi nữa thì cơ thể vẫn nằm đó. Có những lúc tớ vén màn ra, cúi đầu nhìn mặt bọn họ thì sẽ cảm thấy mắt đang động đậy, mũi đang biến dạng, miệng đang nói chuyện với tớ. Thật sự rất đáng sợ, thế nhưng tớ không thể không đi nhìn được, những gương mặt đó đều như đang muốn

giết tớ vậy. Thế nên tớ luôn nghĩ rằng có lẽ chẳng có ai muốn giết tớ cả, là do tớ bị điên thôi.”

“Cậu không điên, sao lại điên được! Thật sự có người muốn giết cậu! Rõ ràng ràng luôn! Mới nghĩ thôi tớ đã thấy lạnh thấu xương, sao lại xảy ra chuyện như vậy được, tớ cũng không muốn tin, nếu là ảo giác thì tốt biết mấy, thế nhưng, chuyện này thật sự có thật. Đáng sợ quá, báo cảnh sát đi, Tú Quyên, chúng ta báo cảnh sát đi. Cậu xem cậu kia, suy nhược đến nỗi đi có chút xíu thôi đã mệt rồi, lúc trước chúng ta còn đi tới đường Hải Ninh, cuối cùng tớ mệt lết không nổi nhưng cậu vẫn rất có tinh thần, còn chọc tớ lười tập thể dục, cậu nhớ không? Mới vài tháng trước thôi ấy. Đợt trước cậu đi bệnh viện khám không ra bệnh ư? Cậu phải đi khám lại lần nữa xem sao. Nhưng quan trọng nhất là không thể để mọi chuyện tiếp tục thế này nữa. Cậu tránh được lần này nhưng kẻ đó chắc gì sẽ buông tha cho cậu? Lỡ như có lần sau thì sao? Nhất định phải báo cảnh sát!”

Liều Như càng nói càng sốt ruột, giọng nói ngày càng to, Văn Tú Quyên bỗng dựng tóc cổ tay cô, lắc mạnh.

“Đừng, đừng.” Văn Tú Quyên nói, “Đừng báo cảnh sát. Liều Như, cậu hãy xem như chưa biết chuyện này, được không? Hoặc chúng ta đợi đi, đợi thêm một thời gian nữa.”

“Cái gì cơ?!” Liều Như nhìn chằm chằm Văn Tú Quyên.

“Cậu nghe tớ nói đã, thời gian này đúng là cơ thể tớ dần yếu đi, tớ cũng nghi thần nghi quỷ, không biết đặc tội với ai mà bị đầu độc. Thế nhưng lần trước tớ đi khám, kiểm tra sức khỏe toàn diện, cơ thể tớ không sao, chỉ hơi gầy thôi. Nếu bị đầu độc thì đáng lẽ phải tra ra

được rồi chứ. Có những chuyện trong lòng mình nghĩ thôi thì không sao, nhưng muốn nói ra nhất định phải có chứng cứ rõ ràng”

“Chai nước kia không phải chứng cứ ư?”

“Đây là lần đầu tiên, lần đầu tiên tớ thật sự phát hiện đồ uống của mình bị người khác chạm vào. Nhưng có thể chỉ là hiểu lầm, có lẽ chai nước đó đã bị chọc thủng từ trước, lúc mua ở siêu thị nó đã như thế rồi chẳng?”

“Bị chọc từ trước ư? Ai rảnh rồi đi chọc kim tiêm vào chai nước?”
Liều Như phát hiện ra Văn Tú Quyên cũng có lúc mềm lòng và do dự thế này. Nhưng xảy ra chuyện như vậy rồi, phải thuyết phục cô ấy làm cho ra lẽ.

“Có khi không phải kim chích đâu.” Văn Tú Quyên hạ giọng, chắc là cô ấy cũng cảm thấy khó mà tự thuyết phục mình được.

Im lặng một lúc, Văn Tú Quyên hỏi, “Rồi cậu xử lý chai nước đó như thế nào?”

“Tớ nhờ một đàn anh đem tới phòng thí nghiệm chất độc rồi.”

Văn Tú Quyên kinh ngạc, “Cứ thế mà cầm tới đó ư?”

“Tớ đổ nước sang một chai khác rồi cầm đi. Cậu yên tâm, tớ nói rằng mình có một người chú mắc chứng hoang tưởng bị hại, bắt tớ mang nó đi xét nghiệm.”

“Vậy thì tốt, chắc sắp có kết quả rồi nhỉ. Nếu như... kết quả là thật thì tớ sẽ báo cảnh sát. Tớ chỉ lo rằng lỡ như mình hiểu nhầm người khác thì sẽ rất mất mặt.”

Liều Như gật đầu nhìn Văn Tú Quyên, thở dài nói, “Biết bao người muốn vào lớp bồi dưỡng này, vào rồi còn phải đối mặt với kỳ thi sát hạch, cạnh tranh quá khốc liệt. Lúc mới vào, tớ đã nhận ra bầu không khí trong lớp này không giống như lớp Lâm sàng bình thường, mọi người đều khách sáo giữ kẽ với nhau, nhưng lại có gì đó rất xa cách, trong lòng họ nghĩ gì sẽ không nói ra. Chỉ có cậu là khác. Tớ nghĩ mãi vẫn không hiểu, kẻ nào lại ra tay hạ độc cậu như vậy chứ.”

Văn Tú Quyên ảo não, “Tớ không biết, cũng không đoán ra được. Hay là đợi kết quả xét nghiệm rồi tính tiếp.”

“Cũng được. Thật ra cũng không cần đợi kết quả đâu, tớ xác định được rồi. Vụ chai nước hồi sáng không phải lần đầu tiên.”

Câu này hoàn toàn ngoài dự đoán của Văn Tú Quyên, cô ấy ngây người ra, nhìn Liều Như bằng vẻ mặt sửng sốt, bất giác nín thở.

Lúc này máy nhắn tin của Liều Như vang lên. Cô liếc số hiển thị, trong lòng thấp thỏm, là Liều Chí Dũng. Cô vốn dĩ phải chủ động liên lạc với ông sớm hơn, báo cáo tình hình học tập và sinh hoạt trong nửa tuần qua. Đây chính là luật bất thành văn, cô giống như binh lính của Liều Chí Dũng vậy, binh lính duy nhất, binh lính suốt đời.

Hôm qua đến giờ xảy ra bao nhiêu chuyện khiến cô quên mất phải gọi cho ông. Từ khi nhập học tới nay thì đây là lần đầu tiên.

Cái gì cũng sẽ có lần đầu tiên thôi. Liều Như nghĩ. Cô chẳng có suy nghĩ muốn xông đến bất điện thoại để gọi lại, chính cô cũng cảm thấy khá kinh ngạc vì điều này.

“Có nhớ hôm trước tớ cho cậu ăn chè nấm tuyết táo đỏ không?”
Liều Như hỏi.

Văn Tú Quyên gật đầu.

“Chè đó tớ nấu sẵn ở nhà, đựng trong hộp nhựa đem cho cậu đó. Trước giờ ăn trưa tớ đưa chè cho cậu, ăn trưa xong thì cậu ăn chè phải không?”

Văn Tú Quyên nhìn Liều Như, lại chậm rãi gật đầu. Cô ấy vẫn còn nhớ khá rõ chuyện của hai ngày trước.

“Chè ngon lắm. Bên trong chè... có vấn đề ư?”

Thật ra Văn Tú Quyên vốn không thích ăn loại chè này, Liều Như nhớ lại mới nhận ra điều này. Văn Tú Quyên tiện tay đặt hộp chè trên giường mình, ăn cơm xong thì mới ăn chè dưới sự thôi thúc như đang muốn khoe tài nghệ của mình, xem như là cũng có nề mặt.

Cậu ấy cho rằng mình không phải là kẻ đầu độc nên mới ăn hết hộp chè đó. Liều Như buồn bực nghĩ.

“Tớ dùng dây buộc hộp đựng chè lại. Tớ nhớ cậu đã gỡ dây ra nhanh lắm.” Liều Như nói.

“Đó là chuyện bình thường mà, phải không...” Văn Tú Quyên nhớ lại, hỏi, “Nút thắt nơ bướm phải không?”

“Đáng lẽ không phải là nút thắt nơ đâu. Nút mà tớ thắt do cha tớ dạy, ông đã học loại nút thắt đó trong lúc đi lính. Loại đó khá hiếm, người bình thường gặp phải nút thắt đó sẽ mất một lúc để nghiên cứu cách gỡ. Lúc cậu tháo một cái là gỡ được thì tớ đã có cảm giác

hình như nút thắt đó không phải do tơ thắt hồi đầu. Nhưng tơ cũng không nghĩ nhiều làm gì, cho đến tối hôm qua nhớ lại chi tiết này, thì mới... nếu lúc đó tơ hỏi cậu một tiếng thì tốt biết mấy.”

Văn Tú Quyên im lặng không nói gì. Mặt cô ấy trắng bệch không còn giọt máu, một màu trắng nhợt nhạt thiếu sức sống giống như một nàng ma nơ canh vậy.

Cho dù cô ấy có cẩn thận đề phòng bao nhiêu đi nữa thì chất độc đó cũng đã vào trong người, hơn nữa không biết đã bao nhiêu lần rồi.

Người mạnh mẽ đến đâu chẳng nữa cũng sẽ có cảm giác tuyệt vọng nhỉ! Liễu Như nghĩ. Cô không dám đối diện Văn Tú Quyên lúc này, cô bỏ đi, gọi một cuộc điện thoại.

Lúc gọi vào số của Liễu Chí Dũng, Liễu Như cảm thấy mình như một con rối gỗ bị giật dây vậy. Có lẽ không có máy nhắn tin, không có di động giống Văn Tú Quyên sẽ tốt hơn.

Cô nhớ có lần Văn Tú Quyên bảo, “Máy nhắn tin hay điện thoại di động chính là những sợi xích, là tự mua dây buộc mình.”

Thế nhưng Văn Tú Quyên giờ như một con diều đứt dây. Liễu Như từng hận tại sao mình không phải là Văn Tú Quyên, bởi vì cô ấy hoàn mỹ tới mức Liễu Chí Dũng cũng không thể tìm ra điểm xấu, nếu mình và Văn Tú Quyên đổi thân phận cho nhau thì chắc ông sẽ rất vui.

Thật tàn nhẫn! Liễu Như nghĩ, sau đó nghe thấy giọng nói nghiêm nghị của cha mình.

Cô giả vờ như đang gọi từ bộ điện thoại dưới ký túc xá, nói là đêm hôm trước ngủ không ngon nên buổi trưa ngủ bù trong phòng. Sau đó cô nói rõ hết lịch trình và tình hình của mấy ngày hôm nay, nhấn mạnh những tiến triển trong lớp Giải phẫu.

Tuần sau nhất định phải đẩy nhanh tiến độ hơn nữa - Liễu Chí Dũng ra lệnh. Con thật chẳng giống con gái ta, ta đã từng sống sót qua bao nhiêu trận đổ máu. Ông lại nói câu này lần nữa.

Cuối cùng Liễu Như vẫn không nói cho cha mình biết chuyện bạn mình bị đầu độc.

Cho dù vụ mưu sát này không nhắm vào cô, thế nhưng đây là chuyện nghiêm trọng nhất mà Liễu Như từng gặp trong đời. Ngay từ giây đầu tiên của cuộc điện thoại cô đã do dự không biết có nên nói hay không, phải nói như thế nào, cho đến khi cô nhận ra, một giây đầu đó mà không nói ra thì đã đánh mất thời cơ rồi, trừ phi cô thẳng thắn thừa nhận mình đã nói dối.

Vậy thì cứ giấu tiếp thôi! Lúc quyết định như vậy, cô cảm thấy cuộc đời mình đã trở về trong tay mình, trống ngực đập thành thịch, giống như từ giây phút này dòng cát thời gian trong chiếc đồng hồ cát thuộc về chính mình mới bắt đầu chảy. Liễu Như cảm thấy vô cùng hoang đường, tính mạng của bạn mình đang bị đe dọa nghiêm trọng, nhưng chính nó lại trở thành bước ngoặt cho bản thân cô.

Một bước ngoặt khiến mình có thể là chính mình. Nhưng cho dù bước ngoặt đó có thể dẫn mình lên thiên đàng hay xuống địa ngục thì Văn Tú Quyên nhất định phải bình an vô sự.

Cô không kìm được suy nghĩ, nếu là Liễu Chí Dũng thì ông sẽ làm gì. Ông sẽ báo cảnh sát ngay không hề do dự, bàn giao vấn đề này cho những người có chuyên môn đáng tin cậy giải quyết. Ông rất thích cảnh sát, đối với một người đã có tình cảm sâu đậm với quân đội thì điều này cũng dễ hiểu thôi.

Có lẽ đúng là cô phải báo cảnh sát thật, nhưng giống như Văn Tú Quyên nói, đợi thêm thời gian nữa xem sao.

Khi cuộc điện thoại gần kết thúc, Liễu Chí Dũng nói, “Cuối tuần này Quách Khái về nhà, thứ Bảy cùng nhau đi ăn trưa đi, hai con đã lâu chưa gặp nhau phải không? Một thằng nhóc có chí khí, giống như ta vậy.”

Ông không thể nhìn thấy vẻ mặt con gái mình ở đầu dây bên kia.

Phải nghĩ ra lý do gì đó để tuần này không phải về nhà. Liễu Như nghĩ.

Khi cô kết thúc cuộc gọi thì Văn Tú Quyên đã bình tĩnh lại. Cô ấy hỏi rất kĩ những chi tiết liên quan đến hộp đồ ăn, sau khi xác nhận rằng hộp nhựa thật sự đã bị người khác động vào thì cả hai lục lại trí nhớ để suy đoán xem ai có khả năng tiếp cận chiếc hộp.

Họ nhanh chóng nhận ra rằng đây là một nỗ lực vô ích. Văn Tú Quyên ăn uống từ tốn chậm rãi, mỗi một muỗng đều phải nhai kĩ rồi mới nuốt khiến thời gian ăn cơm của cô ấy và Liễu Như lâu hơn mọi người, bất cứ ai cũng có thời gian để ra tay. Nan giải hơn là Tư Linh thường thích rủ những bạn cùng phòng khác đi ăn, như muốn vạch ra đường ranh giới rõ ràng với Văn Tú Quyên. Trưa hôm trước cũng vậy, năm người còn lại trong phòng không ăn chung với Văn Tú

Quyên và Liễu Như ở căng tin. Chẳng thể biết bọn họ ăn xong lúc mấy giờ hoặc có ai không đi, hay về sớm.

Mấu chốt nằm ở việc Văn Tú Quyên không thể hỏi bất kỳ ai trong số những người đó. Nếu kẻ hạ độc thật sự là người cùng phòng thì đồng nghĩa với việc Văn Tú Quyên có hai mươi phần trăm xác suất đi hỏi hung thủ về hành vi của chính kẻ đó.

“Tớ có một cách.” Văn Tú Quyên nói.

Cô ấy không nói tiếp nữa, cả hai kinh ngạc phát hiện Phí Chí Cương đang đứng cách đó không xa.

Không biết anh đã đứng đó bao lâu rồi, với khoảng cách giữa bọn họ thì anh có thể nghe được cuộc đối thoại của hai người họ, hoặc cũng có thể không nghe được.

Khả năng cao kẻ hạ độc là nữ, bởi vì thuận tiện. Thế nhưng nếu là nam thì hoàn toàn không có khả năng ư? Không hẳn thế. Ký túc xá nam nữ của trường Y không phân biệt rõ ràng như nhiều trường đại học khác, trong tòa nhà mà Liễu Như đang ở thì tầng một, tầng hai là phòng ngủ của nữ sinh, tầng ba, tầng bốn là phòng ngủ của nam sinh, phòng của đám con trai cùng lớp là phòng 302.

Khi bọn họ nhìn thấy Phí Chí Cương thì anh cũng đang nhìn bọn họ. Ánh nhìn của anh rất chăm chú, khiến Liễu Như có cảm giác mình bị theo dõi. Hai bên trao đổi ánh mắt, phản ứng đầu tiên của Phí Chí Cương là rút lui, dời mắt đi, đương nhiên động tác đó diễn ra chớp nhoáng, sau đó anh cười, gật đầu chào hỏi, nói rằng “Trùng hợp vậy”.

Tư Linh ló ra sau lưng Phí Chí Cường, thấy Văn Tú Quyên thì vẻ mặt trở nên chán ghét thấy rõ. Cô ta khoác tay Phí Chí Cường, động tác dứt khoát đến hơi khoa trương. Cô ta và Phí Chí Cường công khai hẹn hò, cô ta tán đổ anh trước, chuyện này ai cũng biết. Thế nhưng lúc ở trường thì không hề thấy bọn họ thân mật đến vậy.

“Đi thôi.” Cô ta nói với Phí Chí Cường, rồi lạnh lùng hất cằm về phía bọn họ. Phí Chí Cường mỉm cười ái ngại rồi bị Tư Linh kéo đi.

“Bọn họ mới đi ra từ công viên phải không?” Văn Tú Quyên hỏi.

“Có lẽ thế.” Liễu Như không dám chắc. Cô cảm thấy ánh mắt Phí Chí Cường hơi kỳ lạ.

CHƯƠNG 2

Dũng khí

1

Báo cáo xét nghiệm khiến Liễu Như bất ngờ, sạch sẽ, chẳng có gì.

Cô đã chuẩn bị sẵn kịch bản để giải thích tại sao lại có độc tố trong nước uống của người chú mắc chứng hoang tưởng bị hại.

Thế nhưng lại không có gì.

Liễu Như hỏi lại là có phải nhầm mẫu thử hay không khiến đàn anh lớp trên cảm thấy hơi khó chịu, anh ta bảo đảm với cô rằng tuyệt đối không sai.

“Chẳng lẽ em tin trong nước có độc thật ư?” Anh ta hỏi Liễu Như.

“Làm gì có.” Liễu Như vội vàng thanh minh, “Chú em khó tính lắm, cực kỳ đa nghi, em chỉ hỏi giùm chú thôi. Đương nhiên là không có độc rồi, em cũng không tin là có độc.”

“Em lo lắng quá rồi.” Anh ta cười tíu tít nhìn Liễu Như, “Giúp em lần này rồi, em định cảm ơn anh sao đây, mời anh bữa tối nhỉ?”

Liễu Như ngây người, anh ta lập tức bật cười nói mình đùa thôi, đương nhiên là anh ta mời.

“Ấy thế nhưng, hiện giờ...” Vẻ mặt Liễu Như trở nên vừa ngại ngùng vừa căng thẳng, sau đó cô nói mình có việc phải làm, không đi được.

“Vậy anh không làm phiền em nữa.” Anh ta sầm mặt quay người bỏ đi. Thật ra trước khi anh ta đến nói chuyện thì đã thấy Liễu Như đứng đợi dưới tán cây này lâu rồi.

Liễu Như nhìn theo bóng lưng anh ta, trong lòng cảm thấy có lỗi. Đúng là cô đang đợi một người. Cô không biết người này xuất hiện hay không, không biết người này rốt cuộc là ai, thậm chí cô không thể xác định người này là nam hay nữ.

Cô đang đợi kẻ đó.

Lúc này khi nói chuyện với đàn anh thì cô cứ nhìn sau thân cây mãi. Cách chỗ Liễu Như đứng không xa là ký túc xá, lúc này phòng ngủ của cô, phòng 217 đã mở đèn, cửa sổ hé ra, không có rèm cửa.

Liễu Như rất cẩn thận, cả người gần như núp sau thân cây, thậm chí quần áo đang mặc cũng màu nâu, màu sắc khá giống thân cây.

Thế nhưng không có ai xuất hiện.

Tối qua cô đã bố trí sẵn mọi thứ. Lúc đó Liễu Như nói với Văn Tú Quyên, “Sắc mặt cậu nhợt nhạt quá, ngày mai tớ lại nấu chè nấm tuyết táo đỏ cho cậu uống, táo đỏ bổ máu.” Lúc nói câu này thì mọi người trong phòng đều nghe thấy.

Trưa nay Liễu Như cúp lớp Được lý, một mình ở trong phòng nấu chè rồi cho vào hộp nhựa. Lúc đưa chiếc hộp cho Văn Tú Quyên thì những người khác cũng có trong phòng. Văn Tú Quyên nói cảm ơn, đặt hộp đồ ăn lên trên bàn dài, chuyên chú đọc sách. Không lâu sau đó, Liễu Như nói mình muốn đến thư viện, hỏi Văn Tú Quyên có muốn mượn sách gì không, Văn Tú Quyên nói không cần, lát nữa cô

ấy cũng sẽ tới thư viện. Sau đó thì Liễu Nhứ đến đứng dưới tán cây này.

Một tiếng sau, Văn Tú Quyên đi vệ sinh hết chín phút, nhưng khi quay về thì vẫn không có ai đựng vào hộp đồ ăn. Đừng có vội, Liễu Nhứ tự nhủ, kẻ hạ độc cần khoảng thời gian một mình, bây giờ vẫn còn nhiều người trong phòng quá.

Mười phút trước, Văn Tú Quyên rời phòng. Dựa theo cuộc đối thoại với Liễu Nhứ trước đó thì những người kia sẽ đoán rằng cô ấy tới thư viện.

Xem ra chẳng ai tỏ ra quan tâm đến việc cô ấy rời đi. Tư Linh, Lưu Tiểu Du, Hạ Lưu Ly, Chiến Văn Văn vẫn đang chơi bài poker, Triệu Cần lại say sưa đắm chìm trong tiểu thuyết tình cảm của tác giả Diệc Thư^[5E]. Nửa tiếng nữa là đến giờ bọn họ phải tới căng tin để ăn trưa rồi, Liễu Nhứ tin rằng đó sẽ là khoảng thời gian mà sự thật dễ bị phơi bày nhất. Lần trước chẳng phải kẻ đó đã ra tay trong giờ ăn trưa ư?

Mình giống như bác sĩ Watson ấy. Liễu Nhứ nghĩ. Vậy thám tử Holmes sẽ là ai đây? Chắc là Văn Tú Quyên nhỉ, cô ấy hợp với vai diễn nắm trong tay quyền kiểm soát, còn mình sinh ra đã hợp vai người trợ thủ.

Không thể sao nhãng được! Liễu Nhứ cảnh cáo bản thân. Cô nhận ra năm, sáu giây trước, mình đã không mấy tập trung, thế nhưng vẫn ổn, không ai có thể ra tay với hộp đồ ăn trong khoảng thời gian ngắn thế này được.

Thế nhưng chỉ trong vài giây này, những người đang đánh bài bỗng dưng đi đâu mất, Lưu Tiểu Du và Tư Linh vừa nãy còn trong tầm nhìn của cô, giờ đã không còn ngồi ở vị trí đó.

Sao thế này? Liễu Nhứ tự hỏi. Rõ ràng vẫn chưa tới giờ ăn cơm mà.

Đèn trong phòng đột nhiên tắt. Phòng 217 bỗng trở nên tối mịt, Liễu Nhứ không thể thấy được hộp đồ ăn trên bàn nữa.

Sự cố này khiến Liễu Nhứ không kịp trở tay. Cô buộc phải đảm bảo rằng hộp đồ ăn đó nằm trong tầm mắt mình, nếu không những gì cô sắp đặt sẽ trở nên vô nghĩa, nếu có kẻ nào mở hộp ra bỏ thứ gì vào trong đồ ăn lúc này thì..

Liễu Nhứ nhanh chóng chạy ra khỏi chỗ đang đứng. Trời vẫn chưa tối, tầm nhìn của cô vẫn luôn hướng về ô cửa sổ đó, ngẩng đầu chạy về phía ký túc xá. Đằng sau cửa sổ tối đen, cô nhìn đến mỏi mắt nhưng vẫn không thấy rõ được gì. Chắc không ai tới gần hộp đồ ăn đâu! Cô nghĩ.

“Cậu làm gì vậy, cẩn thận chút chứ.”

Xém chút nữa là va vào người khác, cô nhanh chóng ngừng lại, nhìn về phía trước, năm người vừa biến mất khỏi ô cửa sổ giờ đang ở trước mặt cô.

“Cậu nhìn gì thế?” Tư Linh bực bội hỏi.

Liễu Nhứ không thốt nên lời, chỉ biết cười cho qua chuyện. Bị những cặp mắt này nhìn khiến cô bối rối hết như bị phát hiện.

“Đi ăn cơm với bọn tớ.” Lưu Tiểu Du nói.

Liều Nhứ thở phào nhẹ nhõm, sau đó hiếu kỳ, “Sớm vậy à?”

“Tụi tớ đi ra ngoài ăn, Tư Linh mời đó.”

Liều Nhứ nhìn sang Tư Linh, thấy cô ta chỉ nhướn mày nhìn mình chứ chẳng mở miệng mời.

“Ồ không, không cần đâu, tớ ăn trong trường được rồi.” Liều Nhứ vội vã từ chối, mấy bạn cùng phòng mỉm cười rồi dắt nhau đi lướt qua cô.

Liều Nhứ chạy lên tầng hai, mở cửa đi vào phòng ngủ, đứng nép một bên rèm cửa sổ nhìn đám Tư Linh đi xa dần, bọn họ không quay đầu lại nhìn, biến mất ở ngã tư đường.

Liều Nhứ quay đầu nhìn hộp đồ ăn, chợt cảm thấy hơi khó nhìn mới nhớ ra mình chưa bật đèn.

Đèn trong phòng lại sáng lên, hộp đồ ăn vẫn ở đầu kia của chiếc bàn dài.

Văn Tú Quyên đẩy cửa đi vào, cô ấy vừa trở về từ “vị trí quan sát” khác.

“Sao bọn họ đi hết vậy?” Văn Tú Quyên hỏi.

“Bọn họ nói là ra ngoài ăn cơm, Tư Linh bao.”

Văn Tú Quyên không khỏi nhíu mày. Đi ra ngoài ăn trưa tức là sẽ không về sớm, vậy là kẻ đó không định ra tay trong hôm nay ư?

“Có lẽ Tư Linh không phải kẻ đó đâu.” Liều Nhứ nói. Nếu như Tư Linh là kẻ hạ độc thì cô ta sẽ không chủ động mời những người khác đi ăn cơm.

Văn Tú Quyên nghĩ một lúc rồi lắc đầu, “Cũng không hẳn, có lẽ bọn họ đã hẹn nhau ăn cơm từ trước nên không tiện hẹn lại thôi.”

Xem ra kế hoạch dẫn rấn ra khỏi hang đã chuẩn bị tỉ mỉ mà không mấy hiệu quả, nhưng Liễu Như vẫn không từ bỏ, cô bảo Văn Tú Quyên đi ăn trưa còn mình tiếp tục đứng chỗ gốc cây đó đợi. Có khi kẻ đó tìm lý do về sớm cũng nên.

Bữa cơm hôm nay Văn Tú Quyên ăn cực kỳ chậm, lúc trở về thì thấy Liễu Như chậm rãi đi ra khỏi tán cây, lắc đầu.

Liễu Như ngồi trong phòng ký túc xá ăn phần cơm mà Văn Tú Quyên mua cho. “Cũng tốt”, cô nói với Văn Tú Quyên, “vậy là không lãng phí hộp chè.”

Văn Tú Quyên cầm muỗng sứ mở hộp ra múc một muỗng nhỏ.

“Hâm nóng lại đi.” Liễu Như cúi đầu ăn cơm, tiện thể nhắc một câu. Cô không nghe thấy câu trả lời của Văn Tú Quyên, ngẩng đầu lên thì thấy chiếc muỗng sứ trong tay Văn Tú Quyên rơi xuống. Thời gian như ngừng lại một lúc, Liễu Như thấy rõ hình dạng của chiếc muỗng rơi trong không trung, nước chè rơi ra khỏi muỗng. Nhoáng một cái, chiếc muỗng đã vỡ tan tành, nước chè văng tung tóe.

Liễu Như vứt đĩa chạy đến.

“Con mắt.” Văn Tú Quyên ú ớ nói, hoảng sợ đến nỗi giọng cũng biến đổi, “Con mắt kia.

Liễu Như chẳng nhìn thấy gì.

“Hộp chè, chè, muỗng vỡ. Con mắt ở đâu ra chứ?”

“Ở đâu vậy?” Cô ngồi xổm nhìn thật kĩ.

Thế là cô nhìn thấy con mắt đó. Nó nằm dưới một miếng nắm tuyết trên bề mặt bị nước chè làm ố vàng. Liễu Như vốn thích nấu chè lâu một chút để nước đặc hơn, giờ cảm thấy kinh tởm cùng cực.

Cô dùng đầu ngón tay nhặt góc ảnh con mắt lên.

“Bên trong đó có nhiều lắm.” Lòng ngực của Văn Tú Quyên không còn phập phồng thở gấp nữa, thế nhưng cơ bắp nơi cổ họng vẫn co giật tạo thành giọng khác lạ.

Đó là một tấm ảnh chứng minh nhân dân bị cắt nát. Ngoại trừ con mắt này thì những phần khác của khuôn mặt trên bức ảnh bị cắt vụn vẫn nằm trong hộp chè.

Sự kinh hoàng của Liễu Như vẫn còn đó, thậm chí còn lan ra tận các đầu mút thần kinh, khiến cả người run rẩy. Cô nhìn con mắt đó, lúc tỉnh táo lại cô còn tưởng tượng được cái đau của lát kéo. Là một người ngoài cuộc mà còn bị ám ảnh mạnh mẽ đến thế, nếu là Văn Tú Quyên thì... Liễu Như liếc sang bên cạnh, mười ngón tay của Văn Tú Quyên đan vào nhau, gần như vặn vẹo, hoàn toàn biến thành màu trắng bệch. Đôi bàn tay đó hẳn phải lạnh như băng đá.

Sau khi run sợ thì phản ứng đầu tiên của Liễu Như là nghi ngờ tại sao trong hộp chè lại có đám hình bị cắt vụn này.

Lúc nấu chè thì không thể rồi, cô vẫn luôn túc trực bên bếp mà.

“Trong lúc nấu cậu có đi vệ sinh không?” Văn Tú Quyên hỏi.

Liễu Như ngây người ra, đúng là cô có đi vệ sinh một lần, nhưng cùng lắm cũng chỉ một hoặc hai phút. Nhà vệ sinh cách phòng 217 mấy bước chân, kẻ đó cần phải xông ra từ chỗ nào đó trong vòng một giây ngay sau khi Liễu Như đi vào nhà vệ sinh, chạy vào phòng

mở nôi ra cho hình bị cắt vào, rồi đi ra hành lang, mất hút trước khi Liễu Như ra khỏi nhà vệ sinh. Huống chi Liễu Như cũng đề cao cảnh giác, lúc đi đã khóa cửa phòng lại, tức là còn phải tính thêm thời gian lấy chìa khóa mở cửa.

Gần như là không thể. Cho dù kẻ đó thật sự có thể hoàn thành một chuỗi những hành động có độ khó cao như một điệp viên thì cũng phải mất một buổi chiều đứng đầu đó để nhìn trộm. Lát nữa chỉ cần hỏi ai cúp học thì kẻ đó sẽ lòi đuôi ngay lập tức. Mạo hiểm thế này để hù người ta bằng tấm hình bị cắt thì đúng là chỉ có kẻ ngốc.

“Hơn nữa lúc tở đồ chèn vào hộp cũng không hề phát hiện trong chèn có những thứ này.” Liễu Như nói.

Vậy thì kẻ đó ra tay trong khoảng thời gian sau đó rồi.

Nhưng mà khoảng thời gian sau đó thì tầm mắt Liễu Như chưa từng rời khỏi hộp chèn quá mười giây, có thì cũng chỉ là lúc cô đứng nói chuyện với đàn anh thôi. Cuối cùng khi nhóm Tư Linh tắt đèn đi ra ngoài thì cô không thấy rõ lắm, cùng lắm là mười lăm giây, lúc cô xông ra ngoài chạy đến gần, cho dù không nhìn thấy rõ nhưng ít ra vẫn có thể khẳng định rằng không có người đến gần hộp đồ ăn đó.

Nhưng quan trọng nhất là trong khoảng thời gian đó năm người họ đều ở trong phòng, kẻ đó không thể làm chuyện này ngay trước mặt những người khác được, trừ phi cả năm người đó là tông phạm.

Thế nhưng những mảnh vụn lại nằm bên trong hộp, con mắt, mũi, trán... chúng nổi lênh bênh trên mặt chèn, dính đầy mùi vị đen tối bí ẩn giống như kẻ đầu độc, không để lại tung tích, khiến người khác cảm thấy cực kỳ tuyệt vọng.

Liều Như vừa sợ hãi vừa giận dữ, Văn Tú Quyên lại cầm nắp hộp lên xem xét.

“Cậu xem này.”

Bên dưới nắp còn dính bốn, năm mảnh vụn, Liều Như bóc từng cái ra, là hình khuôn miệng bị mất một nửa, lỗ tai, má...

Chè trong hộp không đầy lắm, chỉ khoảng hai phần ba hộp, tại sao những mảnh vụn này lại dính trên nắp hộp được?

“Lúc cậu đổ chè vào có chú ý đến cái nắp này không?” Văn Tú Quyên hỏi.

Liều Như ngẩn người, do dự đáp, “Tớ cũng không chắc lắm, không nhớ nữa, có thể là chẳng chú ý mấy.”

“Thế nhưng chỉ có một khả năng này thôi.” Văn Tú Quyên nói.

Hộp thức ăn được làm từ nhựa bán trong suốt màu trắng, nếu mặt sau của những mảnh vụn dán dưới nắp đây thì sẽ chẳng nổi bật lắm, nếu không để ý thì rất có thể sẽ không nhìn thấy nó. Sau khi đóng chặt nắp hộp, hơi nóng của chè sẽ khiến keo dính sau hình chảy ra, vài mảnh vụn sẽ rơi vào nước chè. Có lẽ người đó mong rằng toàn bộ số mảnh vụn sẽ rơi xuống, nhưng rốt cuộc đa số những mảnh vụn đều dính trên nắp hộp.

“Là tối hôm qua.” Văn Tú Quyên nói.

Sau đó cô ấy bổ sung thêm, “Nửa đêm, lúc chúng mình đã ngủ hết rồi.”

“Nhưng... kẻ đó có thể nghĩ tới việc dán ảnh lên nắp hộp, thì tại sao không trực tiếp...” Liều Như không nói tiếp nữa, nhưng ý của cô

thì rất rõ ràng. Tại sao không trực tiếp hạ độc luôn? Ví dụ như thả một nhúm bột hoặc quẹt chất lỏng gì đó dưới đáy hộp, Liễu Như nghĩ chắc có lẽ mình sẽ bỏ qua, trừ phi loại độc này có màu sắc bắt mắt hoặc mùi vị kỳ lạ.

Văn Tú Quyên nhìn chăm chăm mớ vụn ảnh, sau đó, nhặt hết những mảnh vụn còn sót trong chè, bắt đầu ghép hình lại.

Lúc cô ấy ghép được một nửa thì Liễu Như phải bịt miệng để ngăn mình không hét lên.

Đó không phải là hình của Văn Tú Quyên, mà là hình của chính cô!

Kẻ đó không nhắm vào Văn Tú Quyên, kẻ đó biết rõ trò bịp của Liễu Như và Văn Tú Quyên, gương mặt nát bấy này chính là lời cảnh cáo.

Khi họ ghép xong thì phát hiện đó chính là hình dán trên thẻ mượn sách của Liễu Như, nếu chiều hôm nay Liễu Như thật sự tới thư viện mượn sách thì có thể nhìn thấy khoảng trống kinh hoàng trên chiếc thẻ đó.

Liễu Như ngồi trên giường, tay nắm chặt thẻ mượn sách. Trong lòng cô đang tưởng tượng về việc mình bị cắt nát mặt, sự hoảng sợ dần xâm chiếm bản thân, cô không nhịn được nữa và bật khóc.

Văn Tú Quyên đẩy cửa đi vào, đặt hộp chè đã rửa sạch sẽ sang bên, ngồi cạnh Liễu Như. Cô ấy khẽ vuốt tóc cầm tay • Liễu Như, cầm lấy tấm thẻ mượn sách. Cô ấy dùng bút phác họa một gương mặt xinh đẹp, chấm thêm mắt mũi và cái miệng mỉm cười, sau đó đưa cho Liễu Như.

Liều Như phá lên cười.

“Kẻ đó thấy sợ rồi, chỉ có người lo sợ tội độ mới làm chuyện này.”
Văn Tú Quyên cố ý hạ thấp giọng.

Vào khoảng mười một giờ rưỡi, ngoài hành lang có tiếng ồn ào. Giọng nói lác đác vang lên từ cầu thang tầng hai, đám con gái bị vây bởi mùi men rượu, cười khúc khích rồi nói những chuyện trên trời dưới đất, bước đi loạng choạng chao đảo. Tiếng xúng xoảng lạch cạch của chìa khóa vang lên một lúc, sau đó cửa bị đẩy mạnh ra, kể đến là mùi rượu xộc vào khiến Liều Như đang nằm trên giường gần như chịu không nổi, muốn nhảy xuống mở toang cửa sổ.

Thế nhưng cô không động đây, Văn Tú Quyên nằm giường trên cũng thế. Bọn họ giống như đã đi ngủ từ lâu rồi, coi như không có chuyện gì xảy ra. Tư Linh lớn tiếng hỏi họ đã ngủ chưa, Hạ Lưu Ly thì nôn mửa, Lưu Tiểu Du khóc âm một trận, những tiếng ồn này đều không thể đánh thức bọn họ, cho đến một tiếng sau, những trận ồn ào lúc trầm lúc bổng này dần im ắng, rồi dừng hẳn.

Ba giờ hai mươi phút, Liều Như đi vệ sinh rồi trở về phòng, đứng bên bàn dài một lúc lâu. Bầu không khí bí ẩn bao trùm lấy cô từng chút một, cô đứng trong bóng tối suy nghĩ: Có thể là ai đây?

Màn ngủ màu trắng bay phấp phới trước mắt, cửa sổ mở hé hé, cô không nhớ là ai đã mở cửa.

Những gương mặt quen thuộc đó, trong bóng đêm này, sau lớp màn ngủ này, đã trở thành hình dạng gì? Suy nghĩ muốn nhìn trộm hiện ra trong đầu cô. Đây chính là sự cám dỗ nguy hiểm! Liều Như nghĩ.

Cô men theo bàn dài để đi, Lưu Tiểu Du đang ngáy khẽ, bình thường cô ta không như vậy, chắc là do men rượu.

Tiếng ngáy ngừng lại. Một bàn tay vươn ra khỏi màn ngủ, túm lấy cánh tay Liễu Như.

Màn ngủ bị gió thổi, lộ ra nửa gương mặt của Lưu Tiểu Du, cô ta ngồi dậy, một con mắt mở rất to, màn ngủ lại bị thổi trở về, che khuất mặt cô ta.

“Tớ đi đóng cửa sổ.” Liễu Như khẽ nói.

Bàn tay đó dần thả ra. Liễu Như đóng cửa sổ xong thì quay về giường nằm, một lúc sau, ngoài tiếng nhịp tim của mình, cô có thể nghe rõ tiếng thở của Lưu Tiểu Du vang lên đều đặn.

2

“**H**ôm qua chúng ta đã mắc sai lầm.” Văn Tú Quyên nói. Hiện giờ là sáng thứ sáu, bình thường trên đường tới lớp toàn là Liễu Nhứ nói, Văn Tú Quyên nghe, hôm nay thì ngược lại.

“Chúng ta đã sai rồi, không nên giả vờ như không có chuyện gì xảy ra, lúc bọn họ trở về phòng thì cậu nên nổi cáu mới đúng. Nếu cậu giận dữ hỏi ai cắt vụn hình của cậu bỏ vào hộp chè, làm ầm lên, thậm chí khóc bù lu bù loa một trận thì có thể quan sát bọn họ có phản ứng như thế nào rồi.”

Liễu Nhứ “Ừ” một tiếng.

“Cậu không thấy đúng à?” Văn Tú Quyên bước chậm lại.

“À, ừ, xin lỗi.” Liễu Nhứ rùng mình, rón rén nhìn Văn Tú Quyên.

Văn Tú Quyên nói lại những lời vừa nãy lần nữa.

“Thế nhưng tối hôm qua bọn họ đều uống say hết mà.” Liễu Nhứ nói.

“Say thì càng tốt, ăn khi đói nói khi say mà. Hơn nữa chưa chắc bọn họ đã say, nếu như cậu là kẻ đó thì cậu có dám uống say không? Cậu không sợ say rồi thì sẽ nói bậy bạ làm lộ tẩy à? Vì vậy rất có khả năng có người giả vờ say. Nếu như tối hôm qua làm ầm một trận thì có thể thấy được ai thật ai giả ngay.”

“Hạ Lưu Ly còn ới mưa nữa, chắc cậu ấy uống nhiều thật.”

“Có thể.” Giọng điệu của Văn Tú Quyên nghe cũng không chắc chắn lắm. Cô ấy nghi ngờ tất cả mọi người, có lẽ ngoại trừ Liễu Như ra thì đối với những người khác, sự hoài nghi này đã lớn đến nỗi không thể bị xóa bỏ chỉ bởi một cơn ới mưa say rượu. Hẳn là khóc lóc cũng không được rồi.

“Thế nhưng tối qua tớ không nghĩ nhiều đến thế, tớ...”

“Đương nhiên.” Văn Tú Quyên nắm lấy tay Liễu Như. Đôi bàn tay lạnh băng.

“Đương nhiên, tớ không trách cậu đâu. Đừng lo, kẻ đó hoảng sợ nên mới làm thế. Hãy nhớ rằng, là kẻ đó sợ, chứ không phải chúng ta!” Nói rồi cô ấy siết chặt tay lại, giống như muốn truyền lòng tin cho Liễu Như.

“Cậu biết tớ đã nghĩ gì khi thấy đám hình bị cắt vụn không?” Liễu Như cúi đầu, hôm nay trên đường tới lớp, cô chưa từng thật sự ngẩng đầu nhìn thẳng về phía trước.

“Cho đến tận lúc đó tớ mới thật sự cảm thấy rằng kẻ đó đang ở cạnh chúng ta. Tớ có thể ngửi thấy được, có thể chạm vào được, kẻ đó ở rất gần tớ. Kẻ đó đang nhìn chúng ta, giống như một con rắn vậy, vừa mềm, vừa lạnh, vừa trơn trượt. Kẻ đó đang ở đó, đúng là đang ở đó thật.”

Văn Tú Quyên im lặng không nói gì, một lúc sau, cô ấy buông tay, cho vào túi, khẽ nói, “Đúng vậy, không sai, đúng là đang ở đó.”

Lúc này bọn họ đã đến bên dưới tòa nhà dạy học.

“Cậu vào trước đi.” Liễu Như đột nhiên nói, “Tớ có chút việc.”

Nói xong, cô quay lưng chạy ngược lại con đường vừa đi qua.

Đây là lần đầu tiên cô đến lớp trễ. Trễ tận hai chục phút. Hôm trước cũng là lần đầu tiên cô cúp tiết Dược lý. Trong tuần này, Liễu Như cảm thấy mình đã phá bỏ rất nhiều giới hạn, mỗi giới hạn có khía cạnh khác nhau, có cái tốt, cũng có cái xấu. Cô nghĩ mình đang từ từ thoát khỏi cái bóng to lớn của cha mình, bắt đầu nhìn thấy hình dáng cái bóng của chính mình, vì là lần đầu tiên nên không khỏi lạ lẫm.

Giáo viên La của khoa Bệnh lý không dễ mền lắm. Bà là một phụ nữ trung niên trông rất nghiêm khắc, nhìn mặt thì có lẽ thời trẻ bà từng là mỹ nhân, giờ thì đường nét khuôn mặt đã bị năm tháng làm cho thay đổi quá mức, trở nên rất hung dữ. Tâm thế nào thì tướng mạo thế ấy, mọi người đều nói cuộc đời bà chắc chắn không hạnh phúc. Hơn nữa lúc giảng dạy bà nói quá nhiều lý thuyết, thậm chí trong lúc giảng về các ca bệnh khác nhau bà vẫn giảng lý thuyết này kia khiến sinh viên gật gà gật gù, buồn ngủ vô cùng.

Lúc bà đang giảng đến chứng xơ vữa động mạch não thì giáo viên phụ trách Kim Hạo Lương xuất hiện. Anh ta chào hỏi giáo viên La, bà nhìn ra sau lưng anh ta, rồi ngừng giảng.

“Liễu Như.” Kim Hạo Lương hô một tiếng.

Liễu Như hít thật sâu, chậm rãi đứng dậy.

Người đằng sau hơi ló ra khỏi bóng của Kim Hạo Lương, là quản lý ký túc xá. Dì ta nhìn Liễu Như, sau đó xác nhận với vị cảnh sát kế

bên, “Lúc này cô bé này đã gọi điện.”

Văn Tú Quyên kinh ngạc nhìn Liễu Như, cô mỉm cười, sau đó đi ra.

Liễu Như được dẫn đến một văn phòng không có người, dọc đường Kim Hạo Lương hỏi cô không ngừng nào là em báo cảnh sát làm gì, báo về việc gì, sao lại có người muốn hãm hại Văn Tú Quyên, tại sao Văn Tú Quyên không tự báo cảnh sát, chắc em hiểu nhầm gì rồi, em nói gì đi...

Liễu Như không nói gì. Tay chân cô cứng đờ, bước đi như con rối gỗ bị giật dây. Cảm giác của cô lúc này vừa hồi hộp vừa hưng phấn, vừa khó tránh khỏi sợ sệt và ngỡ ngàng. Thế nhưng cô biết rằng chuyện mình đang làm là đúng.

Cô nên làm vậy từ lâu rồi.

Kim Hạo Lương cực kỳ khó chịu với thái độ của Liễu Như, cô bây giờ khác hoàn toàn với Liễu Như trong ấn tượng của anh ta. Anh ta chỉ lớn hơn đám sinh viên vài tuổi, giờ tự dưng gặp phải chuyện thế này thì cũng phát hoảng. Thấy Liễu Như không trả lời thì anh quay sang hỏi dì quản lý. Đó là một người nhiều chuyện, dì ta miêu tả vừa này Liễu Như đã gọi điện thoại báo cảnh sát như thế nào một cách rất sống động.

Cảnh sát nói rằng “Chuyện này cứ để cho bên chúng tôi giải quyết, hãy để tôi trò chuyện với bạn sinh viên này trước”.

Trước khi Kim Hạo Lương rời khỏi văn phòng thì luôn miệng dặn dò Liễu Như có gì nói đó. Liễu Như hiểu rằng ẩn ý của anh ta chính là “đừng có gây chuyện”. Tôi cũng không muốn gây chuyện đâu,

Liều Nhứ nghĩ, nhưng chuyện đã tới nước này rồi thì chỉ còn cách đối diện với nó thôi.

Cửa phòng đóng lại, trong phòng chỉ còn Liều Nhứ và vị cảnh sát nọ.

“Vụ án cháu vừa báo sẽ được tiến hành theo trình tự, chú sẽ ghi lại lời khai của cháu.” Vị cảnh sát nói. Ông không lớn tuổi lắm, đeo cặp mắt kính, gương mặt tròn trịa, trông khá hiền hòa và nho nhã. Liều Nhứ lại nhớ đến Quách Khái, thật ra hai người này nhìn không giống nhau, chỉ là Quách Khái cũng đang học trường Cảnh sát, sau này cũng sẽ trở thành một cảnh sát.

Sau khi hỏi tên tuổi gia đình địa chỉ của cô thì ông hỏi vào vấn đề chính. Vị cảnh sát nói, “Cháu nói qua điện thoại rằng có người muốn đầu độc hãm hại bạn cháu, phải không?” Liều Nhứ nói, “Phải.” Câu hỏi tiếp theo khiến cô im bật.

“Tại sao bạn cháu không tự báo cảnh sát, mà lại để cháu báo?”

Liều Nhứ ngây người ra.

“Nếu như có người đầu độc cháu thì cháu sẽ đợi người khác báo cảnh sát giúp mình ư? Hay bạn ấy không biết việc mình bị đầu độc mà chỉ có cháu biết thôi?” Nói đến đây thì vị cảnh sát có gương mặt tròn mím cười. Cách hỏi của ông có hơi trêu chọc, nhưng giọng điệu như đang trần thuật. Liều Nhứ cảm thấy khá khó chịu.

“Đương nhiên bạn ấy biết ạ, nhưng bạn ấy sợ quá nên...” Thật ra Liều Nhứ không thể trả lời câu hỏi này, hay bởi vì sự dửng dưng của Văn Tú Quyên khiến cô ấy không đi báo án với cảnh sát?

Vị cảnh sát không có ý kiến gì với câu trả lời này, ghi chép xong thì ông không tiếp tục xoay quanh câu hỏi này nữa.

“Cháu có chứng cứ không?”

Liều Nhứ khựng lại, cô không quen lắm với cách hỏi đáp này.

“Những chuyện cháu nói qua điện thoại như nghi ngờ có người trong số các bạn cùng lớp đầu độc, cháu có chứng cứ gì để chứng minh không?”

Liều Nhứ kể lại chuyện chai nước suối.

“Cháu vẫn còn giữ chai nước ấy.” Cô nói.

“Một chai nước.” Vị cảnh sát nói.

“Là chai nước có một lỗ kim.” Liều Nhứ nhấn mạnh.

“Một chai nước có một lỗ kim.” Vị cảnh sát ghi chép lại. Sự huấn luyện từng trải qua khiến ông chú ý đến cách thuật lại câu chuyện của Liều Nhứ, “Nói vậy là, cháu không chắc trong chai nước có độc hay không phải không?”

Liều Nhứ nhớ lại kết quả của phòng thí nghiệm chất độc, chỉ có thể lắc đầu.

Sau đó cô kể về chuyện tấm hình bị cắt vụn. Vị cảnh sát ghi chép lại, Liều Nhứ thấy khóe miệng ông hơi giật giật như sắp cười đến nơi.

“Rất đáng sợ.” Liều Nhứ nhấn mạnh, muốn truyền hết cảm xúc của mình cho đối phương, “Lúc đó cháu cảm thấy như không thở nổi luôn.”

“Có khi nào có người định đùa giỡn cháu không?”

“Không phải giỡn đâu, chuyện này hoàn toàn không phải trò đùa.”
Liều Như nóng nảy, thế là cô lại kể ra chuyện nút thắt.

Vị cảnh sát bảo cô thắt lại cho ông xem, vì tạm thời không tìm được dây thừng nên ông đành cởi dây giày đưa cho Liều Như.

Liều Như có thể cảm nhận được sự nghi ngờ của ông. Ông không nói thẳng ra, nhưng cũng không giấu giếm.

Đây chính là điểm mấu chốt. Liều Như tự nhủ. Thắt lại loại nút đó cho ông ấy xem thì ông ấy sẽ tin.

Thế nhưng cô không thể thắt được, những ngón tay xoắn hết vào nhau, không nghe theo ý mình. Cô rối đến mức muốn giậm chân bành bịch, trong lòng càng rối thì tay càng cứng. Vị cảnh sát đan tay vào nhau ngồi nhìn cô, Liều Như cảm nhận được ánh mắt ấy, cô càng hoảng loạn hơn, kết quả thắt ra một nút chết khó gỡ. Trán cô ứa mồ hôi, mặt mày đỏ gay, lúc cô cố gắng tháo nút chết đó ra thì ông lại muốn lấy dây giày về.

“Được rồi, ta thấy cháu càng gỡ thì càng rối đó.” Ông nói.

Liều Như gấp người xuống tháo dây giày mình ra, lần này cô đã thắt được loại nút đó, cùng lúc vị cảnh sát cũng gỡ xong dây giày của mình.

Cô đưa nút thắt này cho ông xem, ông nhìn rồi trả cho cô, hỏi, “Bình thường cháu hay thắt loại nút này ư?”

Liều Như gật đầu thật mạnh.

“Nút này thắt rất rắc rối, sao cháu có thể thắt nó hoài được, có khi nào cháu thắt nút bình thường để tiết kiệm thời gian không?”

“Không rắc rối đâu ạ... Bình thường cháu thắt nhanh lắm. Đôi khi cháu cũng sẽ thắt nơ bướm, nhưng lần này cháu cam đoan đã dùng loại nút thắt này.”

Vị cảnh sát ghi chép lại, sau đó hỏi, “Còn chứng cứ nào nữa không? Chứng cứ chính xác hơn ấy.”

Liều Nhứ lắc đầu. Cô cảm thấy cách thẩm vấn này khá kỳ cục, tuy rằng không còn chứng cứ nào khác nữa, nhưng những bằng chứng cô đưa ra cũng đã rất chính xác rồi. Cái lắc đầu của cô chỉ để trả lời cho câu hỏi trước của ông thôi.

Cô đang định giải trình để không khiến ông hiểu nhầm thì ông lại hỏi, “Có người nào khiến cháu nghi ngờ nhất không?”

Trong lòng Liều Nhứ bật ra cái tên Tư Linh, nhưng chuyện này không có căn cứ, không thể nói bừa được, nên cô chỉ có thể lắc đầu.

Vị cảnh sát tổng hợp lại ghi chép của mình và liếc nhìn Liều Nhứ. Cô nghiêm túc nhìn thẳng vào mắt ông. Ông chẳng nói gì, thế nhưng nụ cười trên gương mặt ấy đã biểu lộ tất cả. Ông ra ngoài bảo Kim Hạo Lương gọi Văn Tú Quyên vào.

“Chú không tin cháu phải không? Chú cho rằng cháu đang nói dối, đang vẽ chuyện, đúng không?” Vị cảnh sát vừa quay lại thì Liều Nhứ liền hỏi tới tấp.

Ông cười, “Chú cần thu thập nhiều thông tin hơn.”

Sau một khoảng lặng ngắn ngủi thì vị cảnh sát tiếp tục hỏi một số câu hỏi, nhưng lần này giống như đang thuận miệng hỏi thôi, vì ông không hề ghi chép, còn nội dung đa phần xoay quanh chuyện cá

nhân của Liễu Như, kiểu như có phải cô là người khá nhạy cảm hay không tính từ giai đoạn học trung học đến giờ đã từng có những nghi ngờ tương tự không, quan hệ với bạn bè trong lớp thế nào, có tranh chấp gì với bạn cùng lớp hay không.

Liễu Như trả lời rành mạch từng câu, trong lòng dần ghen lại, cuối cùng cô lớn tiếng, “Chuyện này là sự thật, xin thưa chú cảnh sát, chuyện này là thật, có người muốn hãm hại Văn Tú Quyên.”

“Ờ.” Vị cảnh sát chẳng có phản ứng gì. “Cháu kiên quyết nói có người muốn hãm hại Văn Tú Quyên, vậy cô bé đó đã làm những chuyện gì khiến người khác ghét?”

“Đương nhiên là không phải, cậu ấy tốt lắm, là người ưu tú nhất trong số những người cháu từng gặp.” Liễu Như không thể chịu được khi người khác nghi ngờ tính tình của Văn Tú Quyên, sự bất an và phần nộ tích tụ vừa nãy đã bùng nổ hết. Thế nhưng ngay lập tức cô nhận ra rằng nói như vậy chỉ càng khiến vị cảnh sát nghi ngờ tính chân thật của câu chuyện đầu độc hơn thôi, cô đang định nói thêm gì đó để xoay chuyển tình hình thì tiếng gõ cửa vang lên.

Văn Tú Quyên đến rồi.

Lúc đi vào, cô ấy nhìn Liễu Như một cách sâu sắc. Liễu Như cũng nhìn lại, gật đầu rồi nắm lấy tay cô ấy.

“Cháu đợi ở ngoài một lúc đi.” Vị cảnh sát bảo Liễu Như.

Văn Tú Quyên nhẹ nhàng vỗ lên tay Liễu Như, bảo cô buông ra.

Lúc ra khỏi cửa, Liễu Như nghe thấy sau lưng vang lên câu hỏi của vị cảnh sát.

“Bạn cháu vừa báo cảnh sát rằng cháu bị người khác đầu độc, chuyện này có thật không?”

“Không phải, không hề có chuyện như vậy.” Văn Tú Quyên trả lời.

Liều Nhứ kinh ngạc quay đầu, cô không thể nhìn thấy biểu cảm của Văn Tú Quyên, chỉ nhìn thấy hai tay Văn Tú Quyên chắp sau lưng.

“Mời cháu ra ngoài trước.” Vị cảnh sát nói.

“Tú Quyên, sao cậu lại nói vậy?!”

Văn Tú Quyên không trả lời, cũng không quay đầu lại. Ngón tay bên bàn tay này của cô ấy di chuyển qua lại giữa những đốt tay của bàn tay bên kia, nhịp gõ đó khiến Liều Nhứ rất bức bối.

Vị cảnh sát đứng dậy, đi ra mở cửa. Kim Hạo Lương đứng bên ngoài kéo Liều Nhứ ra khỏi phòng thật nhanh.

Kim Hạo Lương hỏi cô rất nhiều nhưng Liều Nhứ chẳng nghe thấy gì. Thỉnh thoảng cô loáng thoáng nghe thấy giọng nói của vị cảnh sát đằng sau cánh cửa. Đoạn đối thoại rất ngắn, rất nhanh, tuy rằng cô không nghe rõ Văn Tú Quyên nói gì, thế nhưng cô biết chỉ có đúng một cách trả lời khiến mọi chuyện kết thúc nhanh gọn, đó là phủ nhận, phủ nhận và phủ nhận.

Liều Nhứ đột nhiên cảm thấy yếu ớt. Giống như có thứ gì đó bị hút ra khỏi cơ thể, toàn thân mất hết sức lực. Cô dựa lưng vào tường rồi dần trượt xuống, cuối cùng thì ngồi xồm. Cô vừa muốn cười vừa muốn khóc, nhưng cuối cùng chẳng thể khóc mà cũng chẳng thể cười được.

Kim Hạo Lương cúi xuống, vỗ vai Liễu Như rồi nói gì đó, sau đó anh ta ngừng lại, những đôi giày bước ra khỏi phòng đã thu hút ánh mắt Liễu Như.

Cửa đã mở. Liễu Như nghe thấy một tiếng thở dài nặng nề, đôi giày mũi tròn màu trắng dừng lại trước mặt cô. Đó là đôi giày da rất bóng và đẹp, có lẽ sáng nay đã được chà bóng, phản chiếu ánh đèn dịu dịu. Liễu Như chưa từng nhìn nó gần đến vậy, gần đến nỗi có thể thấy rõ những vết mòn và vết trầy nhỏ trên bề mặt da giày. Cô còn phát hiện chỗ tay kéo của phéc-mơ-tuya có màu sắc khác với những phần còn lại vì nó đã được thay mới.

Liễu Như ngẩng lên nhìn Văn Tú Quyên, một luồng gió thoảng qua mặt, cô ấy đã đi rồi. Tà váy dài màu trắng phấp phới liên tục, cuối cùng cô ấy cất bước chạy, chạy khỏi tầm nhìn của Liễu Như.

Sau đó hết vị cảnh sát nọ đến Kim Hạo Lương đều nói vài câu gì đó với cô. Ký ức của cô về khoảng thời gian này khá mơ hồ, dù sao cũng chẳng phải chuyện gì quan trọng. Hình như Kim Hạo Lương nói sẽ trừ điểm của cô, sau đó anh ta thấy cô như người mất hồn thì lại bảo sau này cô nên chú ý đoàn kết hơn. Kim Hạo Lương chưa kịp nói xong thì cô đã bỏ chạy. Cô chạy về ký túc xá, lòi ra khỏi va li chai nước khoáng mà cô đã dùng màng bọc nhựa để quấn, rồi đạp xe ra khỏi cổng trường. Vị cảnh sát nọ đang đứng trước đồn cảnh sát Khúc Dương hút thuốc và trò chuyện với đồng nghiệp thì Liễu Như đạp xe thẳng tới, dúi chai nước vào ngực ông rồi bỏ đi.

3

 uối tuần này, Liễu Như không về nhà. Cô bịa ra một lời nói dối xoàng xĩnh, nói là giáo viên của và lớp Giải phẫu học đặc biệt cho phép cô ở lại phòng Giải phẫu để bắt kịp tiến độ của mọi người. Cha cô dặn cô phải luyện tập cho tốt, lúc giải phẫu đừng nên do dự, sau đó còn nhắc đến Quách Khái, bảo rằng “Con không gặp được nó đúng là đáng tiếc, thằng nhóc này học trường Cảnh sát, rất được, nhưng không sao, dù gì nó cũng sẽ đến trường thăm con thôi”. Lần đầu tiên Liễu Như gào lên với cha mình rằng “Đừng kêu cậu ta tới, con chẳng muốn gặp cậu ta đâu, cha đừng làm mai nữa, con phải học, con không muốn yêu đương gì hết”. Cô nói hết một tràng này thì giật mình, nghe thấy đầu bên kia vang lên một tiếng “rầm”, lúc cô chuẩn bị nghe một tràng chửi mắng thì không ngờ Liễu Chí Dũng đập bàn xong, nói “Được, không thích thì cứ nói thẳng ra”, rồi cúp điện thoại. Liễu Như cầm ống nghe thờ người ra hồi lâu, cuối cùng vẫn quyết định không gọi lại cho ông.

Hôm thứ bảy là một ngày nắng đẹp, mười giờ sáng, Liễu Như ngồi trên ghế đá xanh trong rừng thông. Nơi này là ngoài rìa của khu rừng, có ánh mặt trời chiếu xuống rất ấm áp.

Tiếng tiêu thổi như tiếng hát ru. Từ sáng sớm Văn Tú Quyên đã ngồi đó thổi tiêu, Liễu Như tìm đến nơi tiếng tiêu phát ra, hiện giờ

khúc nhạc cô ấy đang thổi là khúc Mười tám điệu phách của kèn Hồ Già. Lần đầu nghe thấy, âm thanh văng vẳng đi vào lòng người rồi dần trở nên ráo rít, vây lấy cô khiến cô không tài nào thở nổi, giai điệu thấu tận tâm can, khiến cô muốn bật khóc. Sau khi nghe một lúc thì cô mới dần bình tĩnh lại, giống như đã chạm đến đáy lòng, cuối cùng cô đã đứng vững không còn bay bổng phập phồng nữa.

Ngón tay Văn Tú Quyên lướt qua những lỗ tiêu, khiến Liễu Như nhớ lại dáng vẻ hôm qua của cô ấy khi đứng quay lưng về phía mình, đầu ngón tay nhảy múa trên những đốt tay.

Hôm qua, cho đến tận lúc ăn trưa Liễu Như mới gặp lại Văn Tú Quyên. Trong bữa cơm đó, cô chẳng nói câu nào, đây là lần đầu tiên cô giận Văn Tú Quyên.

Văn Tú Quyên xin lỗi, cô ấy không thể nói sự thật cho vị cảnh sát đó. Bệnh viện không xét nghiệm ra dấu vết bị trúng độc nào trong cơ thể cô ấy, chai nước đó cũng không có độc, hết thấy đều không có chứng cứ thì cảnh sát sẽ cho rằng cô ấy đang hoang tưởng, tấm ảnh bị cắt vụn cũng sẽ bị cho là trò đùa ác ý, còn cô ấy sẽ trở thành một câu chuyện cười mà thôi.

Đúng vậy, một câu chuyện cười, lúc đó Liễu Như đã nghĩ như vậy. Việc cô báo cảnh sát đã lan truyền khắp lớp, chẳng bao lâu sẽ càng nhiều người biết đến, chỉ ngồi một mình trong căng tin thôi mà đã có vài ánh mắt quái lạ nhìn cô rồi.

Bữa ăn đó, Văn Tú Quyên đã nói rất nhiều, gồm cả những lo âu của cô ấy. Đây là lớp bồi dưỡng nổi tiếng nhất trường, ánh hào quang tỏa ra xung quanh khiến không biết bao nhiêu cặp mắt dòm

ngó, nếu chuyện này bị đồn ra ngoài, cho dù kết quả ra sao thì cũng không thể chỉ hình dung bằng một câu bôi tro trát trấu cho lớp đầu. Hơn nữa cô ấy lại là lớp trưởng, cũng không muốn lớp bồi dưỡng bị biến thành trò cười. Cô ấy muốn tự mình tìm ra và ngăn kẻ đó lại, có mâu thuẫn gì thì giải quyết cá nhân là được rồi.

“Tớ nghĩ kẻ đó không muốn giết tớ thật đâu, có thể cô ta chẳng hề bỏ độc mà chỉ ra vẻ như đã bỏ độc để tạo áp lực tâm lý cho tớ thôi. Cậu biết đấy, nếu như áp lực tâm lý quá lớn thì cũng sẽ ảnh hưởng đến sinh lý của con người.” Văn Tú Quyên mỉm cười với Liễu Như.

Liễu Như chú ý thấy tay phải đang cầm muống của cô ấy hơi run rẩy. Động tác đó không phải do căng thẳng hay sợ hãi tạo nên, không hề.

Có quá nhiều chỗ để phản biện, thế nhưng Liễu Như lại chẳng nói gì, cho đến khi cùng nhau rời khỏi căng tin thì cô mới bảo Văn Tú Quyên, “Cậu không còn là cậu nữa rồi.”

Sáng hôm nay, Liễu Như cảm thấy hối hận vì câu nói đó. Cô đi vào rừng thông giữa tiếng tiêu du dương, ngồi xuống cạnh Văn Tú Quyên. Trước đây khi nghe nó, cô chỉ thấy được vẻ đẹp của âm thanh nhẹ nhàng mà buồn bã, nhưng giờ đây cô lại bị nó lay động tâm hồn. Biết và cảm nhận là hai thứ hoàn toàn khác nhau, giống như cảm giác của cô khi thấy gương mặt mình trong bức ảnh bị cắt nát vụn, tiếng tiêu dịu dặt cô chạm đến một góc trái tim của người con gái ngồi kế bên. Cô biết, một người đang bị mưu sát thì sẽ nảy sinh nỗi hoảng sợ hoang mang cùng cực, mà đến giờ, cô đã cảm nhận được rồi.

Lúc Liễu Như cảm nhận được điều này thì cô đã trở nên thoải mái hơn sau những chuyện xảy ra hôm qua. Cô lại thấy hổ thẹn vì mình đã bất mãn oán trách Văn Tú Quyên. Nếu như cô là Văn Tú Quyên, gặp phải những áp lực lớn như cô ấy thì không biết cô còn yếu đuối đến mức nào nữa.

Bóng chiếu trên mặt đất dần di chuyển, Liễu Như nghĩ, mình sẽ mãi mãi nhớ khung cảnh đẹp như tranh vẽ này. Thế nhưng ngay sau đó, khung cảnh ấy liền bị một quả bóng rổ bay từ đâu đến phá hoại.

Lúc quả bóng rổ lướt qua chớp mũi thì cô vẫn chưa kịp phản ứng lại. Trái bóng đập mạnh lên thân cây thông bên cạnh, văng ngược vào chân Văn Tú Quyên, nảy dưới đất mấy hồi cho đến khi bị chặn lại bởi một thân cây khác mới dừng hẳn.

Mười tám điệu phách của kèn Hồ Già đột ngột ngừng lại.

Tim đập liên hồi, cô hoảng hồn đứng phắt dậy nhìn về phía sân bóng rổ đằng xa, trùng hợp thay đội bóng rổ ném mất bóng đang đứng trong sân đó lại là bạn học cùng lớp. Trương Văn Vũ, Tiền Mục, Phí Chí Cương và Mã Đức, không biết ai đã ném trái bóng, Trương Văn Vũ đứng gần chỗ cô nhất, một tay chống hông nhìn về phía này, ngoắc tay với Liễu Như.

“Tự đến mà lấy!” Liễu Như hô. Quả bóng ban nãy được ném bằng một lực rất lớn, bay thẳng về phía này, không giống như chuyền bóng bị hụt.

Trương Văn Vũ sải bước đi tới, lúc này chẳng có ai lên tiếng, bầu không khí trở nên rất gượng gạo. Anh ta nhặt bóng lên định đi thì

Liều Nhứ không kìm được nói, “Cậu ném bóng qua thế này rất nguy hiểm đấy, vậy mà cũng chẳng nói tiếng xin lỗi.”

Trương Văn Vũ tặc lưỡi một tiếng, “Xin lỗi nhé, cô nàng báo cảnh sát.”

Anh ta ôm quả bóng quay đầu bước đi, chưa đi được hai bước thì quay lại, đến trước mặt Văn Tú Quyên.

“Cô còn nhớ Hạng Vĩ không, hay đã quên cậu ấy rồi?” Anh ta ngạo nghễ nhìn Văn Tú Quyên.

Liều Nhứ biết Hạng Vĩ, anh ta chính là sinh viên nhảy lầu sau khi bị loại khỏi lớp bồi dưỡng học kỳ trước. Trước đó anh ta hay tham gia cuộc thi bóng rổ ba đấu ba trong trường cùng Trương Văn Vũ và Tiền Mục, là đồng đội cố định của nhau.

Nhưng tại sao Trương Văn Vũ lại hỏi câu này.

“Cậu muốn nghe tôi nói ư?” Văn Tú Quyên hỏi ngược lại, “Vì vậy lúc nãy cậu ném trượt đúng không?”

Phí Chí Cương chạy qua.

“Đi, đi chơi bóng tiếp nào.” Anh nói rồi kéo Trương Văn Vũ đi.

Trương Văn Vũ dẫn bóng đi về sân bóng rổ, vừa đi vừa cảm râm, “Thối thối thối, thối quỷ gì mà thối mãi làm người ta chơi bóng cũng không được yên thân”

Phí Chí Cương xin lỗi, “Chuyền bóng bị hụt thôi, đã làm các cậu sợ hãi, xin lỗi nhé.”

Liều Nhứ tức đến nghẹn ứ vì câu “Cô nàng báo cảnh sát” của Trương Văn Vũ, hai mắt cô đỏ au, Phí Chí Cương còn xin lỗi riêng

cô, anh nhìn cô như còn có chuyện muốn nói, nhưng cuối cùng vẫn không nói ra, quay người chạy về sân bóng.

Văn Tú Quyên đứng dậy chuẩn bị đi về. Liễu Như tức tối, cảm thấy bất bình, nói rằng “Không thể bỏ đi như vậy được, cậu thối hay vậy mà đám con trai cục mịch kia chẳng biết thưởng thức gì”.

Văn Tú Quyên lắc đầu, “Không phải tại bọn họ đâu, mình hết hơi rồi.”

Liễu Như nhất thời không hiểu được, Văn Tú Quyên sờ đầu cô, hươ hươ cây tiêu trong tay, “Thối cái này cũng tốn sức lắm đó.”

Trên gương mặt mỉm cười của Văn Tú Quyên có sắc hồng lạ thường, Liễu Như nhìn mà suýt bật khóc.

4

 hủ nhật lại là một ngày đẹp trời, nhiệt độ cao nhất mười sáu độ khiến người ta khó mà tin được một ngày nữa là đến tháng 12 rồi. Thế nhưng dự báo thời tiết nói rằng hôm nay có thể là ngày nắng ấm cuối cùng của Thượng Hải năm 1997, sau đó sẽ là một trận mưa, nhiệt độ sẽ nhanh chóng giảm xuống gần với nhiệt độ đóng băng. Hai người đạp xe từ đường Tứ Xuyên đến đường Diên An, phía trước là cầu vượt vừa thi công xong, thứ sáu tuần sau mới được cho phép lưu thông. Văn Tú Quyên bảo “Đạp lên đó đi”, đề nghị vượt quá giới hạn này khiến Liễu Như ngạc nhiên, cô ngoài miệng nói “Có khi nào bị cảnh sát bắt không”, nhưng trong lòng thì rất hưng phấn. Chỉ là cô có một nỗi lo khác, trên cầu vượt dài còn có đoạn đường rẽ nhánh, đạp lên trên sẽ rất tốn sức, mà lúc đạp đến đây thì Văn Tú Quyên đã chịu không nổi, phải nghỉ một lúc rồi.

“Mau lên mau lên, cứ tưởng tượng có xe cảnh sát đang đuổi theo chúng ta ở đằng sau ấy.” Văn Tú Quyên hô lên, nhanh chóng đạp bàn đạp như lúc còn rất khỏe mạnh khiến Liễu Như phải cố gắng lắm mới đạp theo được. Từng chiếc xe hơi lướt qua bọn họ, có người bấm còi, cũng có người cười với họ qua cửa xe.

Hai chiếc xe đạp cùng đi lên chỗ cao nhất, cây cầu cong cong đưa bọn họ về phía trước như muốn đi xuyên giữa lòng sông.

Khung cảnh trước mắt là nước sông óng ánh cùng với vài tòa nhà cao tầng và tháp truyền hình mới xây bên bờ sông được ánh nắng phản chiếu lên, một làn gió mát thổi đến mang theo mùi tanh tanh của biển. Đạp đến cuối đường sẽ thấy một vòng cung duyên dáng rẽ sang trái, xe đạp lẫn bánh theo vòng cung trượt xuống bãi biển hiện ra ngay trước mắt.

“Đẹp quá đi!” Liễu Như nói, “Tớ nhìn thấy cầu Ngoại Bạch Độ rồi.”

Văn Tú Quyên đi phía trước bỗng thả tay lái, dang rộng hai tay.

“Bay xuống này!” Cô ấy vừa nói vừa quay đầu nhìn Liễu Như.

“Cẩn thận, cẩn thận, đừng có làm thế.” Liễu Như hoảng hốt với động tác của cô ấy.

Văn Tú Quyên quay đầu nhìn thẳng nhưng vẫn giữ tư thế buông hai tay nắm ra, gió thổi vù vù giúp cô ấy đạp vững vàng, ánh nắng mặt trời bao trùm cả người cô ấy.

Trong khoảnh khắc đó, Liễu Như không cảm thấy lo lắng cho bản mình nữa. Cô muốn thử xem mình có thể bay lượn được như vậy không, thế nhưng vừa mới thả một tay ra thôi mà đã thấy đầu xe bắt đầu xiêu vẹo. Cô vội vàng nắm chắc hai tay lái, nhìn theo bóng lưng Văn Tú Quyên về ước ao. Trong khái niệm của cô, chỉ có đám con trai nghịch ngợm mới biết trò đạp xe đạp không vịn tay nắm này, không ngờ một cô gái đến từ gia đình sung túc như Văn Tú Quyên cũng biết trò này.

Cô bấm chuông xe đạp, kính coong kính coong. Cuối cùng Văn Tú Quyên nắm tay lái, cùng bấm chuông với cô. Hai chiếc xe đạp

cùng kêu một hồi chuông như vậy, đảo mắt là đã dừng lại giữa một vạt nắng ấm trên bãi biển.

Cả hai vớt xe đạp sang một bên, cùng ngồi cạnh bức tường Tình Nhân. Văn Tú Quyên vẫn đang thở hổn hển, chảy mồ hôi gấp đôi Liễu Như, tóc cũng ướt nhẹp, từng lọn dính chặt lên da đầu, khiến đầu cô ấy nom nhỏ đi.

“Có rất nhiều người nói hòn ngọc phương Đông này xấu, thế nhưng tớ lại cảm thấy nó đẹp.”

“Ừm.”

“Đợi thêm vài năm nữa, lúc mà phía đối diện có những tòa nhà cao tầng được xây thêm, mọc lên đầy ven sông ấy, một bên là nhà mới, một bên là nhà cũ, chính giữa văng vẳng tiếng còi của bến phà thì bãi biển càng đẹp hơn.”

“Ừ.”

Hai người lại yên lặng ngồi một lúc, Liễu Như hỏi, “Nhà cậu có biết chuyện không?”

“Nhà tớ... hơi phức tạp.” Sau khi im lặng một lúc thì Văn Tú Quyên trả lời.

“Vì vậy hiện giờ chỉ có hai chúng ta thôi?”

Văn Tú Quyên gật đầu.

Chuyện này ngày càng trở nên nguy hiểm hơn. Liễu Như nghĩ. Văn Tú Quyên nên đi tìm sự trợ giúp chứ không thể do dự thêm nữa. Người nhà, giáo viên, cảnh sát, cần nhiều lực lượng hơn để bảo vệ cô ấy.

“Tớ sẽ không sao đâu.” Văn Tú Quyên nói. Cô ấy không nhìn Liễu Như mà dường như đoán ra được suy nghĩ của cô. Tay cô ấy đặt trên đầu gối, trong giọng nói có một sự điềm tĩnh. Sự điềm tĩnh này Liễu Như chưa từng có được, cô nghĩ chuyện gì cũng phải có lý do của nó, mà dáng vẻ như vậy mới chính là Văn Tú Quyên, thế là cô cũng an tâm thả lỏng tâm trí.

Ánh mặt trời chiếu xuống khiến khắp nơi không còn sương mù, vào một ngày thế này khiến con người ta chỉ muốn sống chậm lại. Khách du lịch đi lướt qua, xa xa là vài chú én biển đang chao lượn. Rồi cũng sẽ tốt thôi! Liễu Như nghĩ. Đừng để lỡ một ngày đẹp như vậy, có khi là ngày cuối cùng trong năm nay rồi. Những chuyện không vui, để ngày mai hẵng tính.

5

Ngày hôm sau, nhiệt độ hạ thấp, mưa lúc rơi lúc ngừng, đến thứ tư rồi mà vẫn chưa dứt.

Liễu Như đọc sách trong phòng tự học, tiếng mưa rơi tí tách trên cửa sổ nghe rất lạnh lẽo.

Cô đọc không vào chữ nào, vẫn còn năm mươi phút nữa mới tới 9 giờ.

Cô lại len lén đếm số người trong phòng tự học, ngoại trừ Văn Tú Quyên ra thì có bốn người Tiền Mục, Mã Đức, Phí Chí Cương, Tư Linh là không có mặt.

Cô không chắc việc bọn họ không có mặt ở đây sẽ thể hiện điều gì, cô không phải chuyên gia phá án, thậm chí không thích đọc tiểu thuyết trinh thám, thế nên cô nghĩ mãi vẫn không rõ được kẻ đó có nên có mặt ở đây ngay lúc này hay không.

Vì vậy chỉ có thể đợi đến 9 giờ.

Trong lòng cô loạn cào cào, sau đó cảm thấy kỳ lạ. Cảm giác khó chịu đến từ bên trái, thế nhưng bên trái cô chẳng có gì, chỉ có tường và cửa sổ. Cho dù cô rất rõ điều này nhưng vẫn lơ đãng liếc về phía đó. Cách một lớp cửa kính mờ do dính nước mưa là một gương mặt đang nhìn cô.

Là Tư Linh.

Tư Linh gõ gõ lên cửa kính, ra hiệu cho cô đi ra ngoài. Đến khi Liễu Như mở cửa sổ hỏi có chuyện gì thì cô ta đã che dù bỏ đi.

Liễu Như nhét sách vào hộc bàn rồi đi ra ngoài. Tư Linh đang đứng trước cổng tòa nhà dạy học, gọi điện bằng chiếc Nokia nắp trượt mà cô ta khoe khoang từ lâu, cả trường Y chắc chỉ có một chiếc thế này. Thấy Liễu Như đi ra thì Tư Linh gập di động lại, cầm dù lên rồi bước đi.

“Có chuyện gì thế?” Liễu Như đi theo.

“Làm chuyện mà mày thích.” Tư Linh đi trước trả lời, giọng không mấy thân thiện.

“Chuyện gì cơ?” Liễu Như chẳng hiểu gì cả. Tư Linh đi rất nhanh, cô hỏi thêm vài lần nữa nhưng Tư Linh chẳng giải thích rõ ràng, chỉ bảo cô đi theo.

Đi được một lúc thì lối đi nhỏ giữa rừng cây cũng mất hút, bọn họ đạp lên bùn đi sâu vào rừng. Rất tối, trong rừng không có đèn, Liễu Như gần như không thấy được bóng dáng của Tư Linh, giống như cô ta đã hòa với bóng tối. Liễu Như chỉ nghe thấy từng tiếng bước chân, không khỏi hoảng sợ.

“Đi đâu vậy?” Cô lại hỏi.

Tư Linh không trả lời, cô bước nhanh vài bước, tiến vào trong đình nghỉ chân. Cái đình trong rừng thông này rất nổi tiếng, trong những câu chuyện được lan truyền khắp trường về rừng thông có hơn nửa số chuyện xảy ra xung quanh cái đình này. Ban ngày đi vào

thì Liễu Như cảm thấy không sao, nhưng hiện giờ Tư Linh lại đứng trong đình không nói tiếng nào khiến cô rất sợ.

Sau tiếng loạt soạt thì một đốm lửa xuất hiện, Tư Linh châm một điếu thuốc. Cô ta rít một hơi, hỏi Liễu Như, “Thì ở đây đó, mày hài lòng chứ?”

“Hả?”

“Còn giả bộ gì nữa. Trưa thứ hai mày hẹn Lưu Ly ra kể bên bãi cỏ để tâm sự.” Lúc nói đến hai chữ “tâm sự”, cô ta còn nói thật chậm và thật lâu để nhấn mạnh.

“Thứ hai ăn tối xong mày lại tâm sự với Văn Văn ở hành lang tầng bốn. Chiều hôm qua là Triệu Cần, trưa hôm nay là Tiểu Du, mày thích tâm sự đến vậy, hết người này đến người kia rồi thì cũng phải tới lượt tao chứ. Tao chọn luôn địa điểm cho mày rồi đây, cái đình Người Chết này cũng không tệ, rất thích hợp để tâm sự.” Tư Linh nói.

Cái đình này không gắn bảng tên, vốn dĩ là một chỗ không tên, thế nhưng có một câu chuyện được lưu truyền rộng rãi kể về một ngày nọ, vào buổi tối có một sinh viên nhìn thấy một người ngồi trong đình đang tựa lưng lên cột, cứ tưởng là giáo viên nên đến chào hỏi, thế nhưng hóa ra là thi thể trong tòa nhà Giải phẫu bị mất tích mấy ngày trước. Thế là cái đình này bị đám sinh viên ngầm đặt cho cái tên Người Chết. Người chết tới đây nhiều hơn người sống, hoặc là người chết thích cái đình này hơn người sống.

Tư Linh nói rằng đình Người Chết rất thích hợp để tâm sự thì hẳn là có ẩn ý gì rồi.

Bởi vì câu chuyện mà Liễu Như tâm sự chính là liên quan đến chuyện giết người.

Đương nhiên Liễu Như không nói huých toẹt ra như vậy, cô úp úp mở mở, quanh quanh co co. Thế nhưng người có thể thi đậu vào trường Y đều có đầu óc nhanh nhạy, hướng chỉ là lớp bồi dưỡng hội tụ những tinh anh. Khi Liễu Như dẫn dắt cuộc đối thoại xoay quanh Văn Tú Quyên một cách vụng về thì ai mà chẳng liên tưởng đến chuyện thứ sáu tuần trước cô báo cảnh sát rằng có người muốn đầu độc Văn Tú Quyên?

Hạ Lưu Ly là người đầu tiên, cuộc trò chuyện diễn ra cũng khá ổn, đến lúc nói chuyện với Chiến Văn Văn thì có thể cảm thấy sự mất kiên nhẫn rõ ràng của cô ta. Thái độ của Triệu Cần rất tốt, cô ta luôn lịch sự như vậy, nhưng Liễu Như nghĩ trong lòng cô ta cũng chẳng thoải mái lắm. Trưa hôm nay, biểu hiện của Lưu Tiểu Du là thẳng thắn nhất, cô ta ném một câu “Cậu làm cảnh sát đi rồi hăng tới tra hỏi tôi” sau đó quay đầu bỏ đi, để lại một mình Liễu Như đứng lau nước mắt. Cô biết rằng quan hệ của cô và những người khác đã trở nên xấu đến cực điểm rồi.

Vốn dĩ kế hoạch tiếp theo của Liễu Như là đi tìm Tư Linh để nói chuyện, không ngờ Tư Linh lại chủ động tìm đến cửa.

“Mày đi tìm những người khác để hỏi trước, còn tao là người cuối cùng, có phải mày cho rằng tao là nghi phạm lớn nhất không? Bình thường tao không nói chuyện với Văn Tú Quyên, xem ra có mâu thuẫn rất lớn với nó nên mày cho rằng tao muốn đầu độc nó chứ gì?” Tư Linh rít mạnh vài hơi, rồi vút điếu thuốc trong mưa, hung hăng hỏi.

“Không phải.” Liễu Như yếu ớt biện minh, bởi thật sự cô cho rằng Tư Linh là người có khả năng nhất, vì vậy vô thức xếp cô ta cuối cùng. Trong cái đình dưới mưa này, cô bị Tư Linh ép hỏi đến nỗi không thể trốn thoát được.

Cô quyết định giúp đỡ người bạn tốt nhất của mình, cho dù Văn Tú Quyên đã chùn chân trước cảnh sát. Cô nghĩ rằng mình đang làm một chuyện rất phi thường đang trở thành một cô gái kiên cường và có trách nhiệm. Thế là cô lấy hết can đảm đi hỏi chuyện từng người để phán đoán xem ai có khả năng là kẻ đầu độc nhất.

Thế nhưng mà thật sự không làm được. Liễu Như thầm nghĩ. Bởi vì cô đang bị Tư Linh hỏi đến chột dạ.

“Chính là tao.” Giọng nói của Tư Linh bỗng trầm xuống, cô ta bước lên trước một bước.

Liễu Như lùi về sau, cho đến khi đụng vào thành tường.

Tư Linh cười khục khặc, tiếng cười quanh quẩn trong đình Người Chết, vừa kỳ dị vừa điên cuồng.

“Tao nói thẳng cho mày nghe luôn, người đầu độc chính là tao. Mày biết cuối cùng Văn Tú Quyên sẽ ra sao không? Tóc của nó sẽ rụng từng cọng một, cho đến khi đầu hói hết không còn sợi nào. Mặt nó ngày càng phình lên, lở loét, rồi chảy xệ sang hai bên, dòi bò lúc nhúc giữa những chỗ thịt thối. Cuối cùng hai con mắt sẽ rớt ra ngoài, một buổi sáng nào đó nó tỉnh dậy sẽ gào lên “sao tôi không thấy đường nữa, không thấy gì hết”, bởi vì nhãn cầu của nó đã rơi trên nệm rồi. Mày biết tao đầu độc bằng cách nào không? Mỗi tối tao đợi nó ngủ rồi ngồi dậy xịt khí độc trong màn của nó. Mày ngủ bên

dưới nó nên chắc cũng bị dính một chút rồi. Mà có cảm thấy da mặt ngứa ngứa, khắp người như có kiến bò không? Tao nói cho mày biết, mày cũng sắp bị rồi đó.”

Liều Như biết rõ Tư Linh đang dọa mình, nhưng toàn thân cô vẫn tê rần. Cô thật sự cảm thấy mặt mình cũng ngứa theo.

Đột nhiên có tiếng xào xạc sau lưng, cô hoảng hồn quay phắt lại, xương khớp ở cổ kêu rắc một tiếng. Trong màn mưa, giữa rừng cây này có một bóng đen đang cử động, Liều Như kinh hoảng hét to, Tư Linh thì nói “Anh tới chậm quá”.

Thì ra là Phí Chí Cường anh gấp dù lại tiến vào đình, nhận ra Liều Như bèn nói “Xin lỗi, tớ làm cậu giật mình rồi”.

“Không có anh hù thì nó đã sợ sẵn rồi.” Tư Linh khinh bỉ.

“Khụ! Hai người ở đây làm gì vậy?” Phí Chí Cường hơi ngạc nhiên cũng hơi xấu hổ, anh vốn tưởng Tư Linh hẹn riêng mình đến đây.

“Tụi em đang tâm sự thôi.” Tư Linh nói, “Em đang kể cho Liều Như biết em đã đầu độc Văn Tú Quyên bằng cách nào.”

“Em nói bậy gì vậy, chuyện này mà cũng đùa được ư?!” Phí Chí Cường hết hồn, giọng điệu trở nên nghiêm khắc hơn.

Tư Linh “Hừ” một tiếng, “Nói ra thì sao chứ, nó báo cảnh sát lung tung được mà em nói thì không được à? Nó đang xem em là nghi phạm đấy, cố ý xếp em cuối cùng.”

“Không phải đâu, cậu đừng hiểu lầm.”

“Tao hiểu làm ư? Cũng phải thôi, mà chỉ xếp tao cuối cùng trong đám con gái thôi, có phải mà còn định tìm từng đứa con trai để tâm sự luôn không. Thế nên bây giờ tao kêu thêm một người tới cho mà đẩy thôi, cùng tâm sự với hai người thì năng suất cao hơn. Chứ lát nữa hai người tâm sự riêng thì... hừ... tao không thấy yên tâm.”
Tư Linh nói rồi liếc Phí Chí Cương.

Tư Linh nói bóng nói gió, này giờ Liễu Như chịu cũng đủ rồi, bỗng trở nên cứng rắn hơn, nói, “Các cậu cũng là bạn học với Văn Tú Quyên mấy năm rồi, thấy cậu ấy yếu dần từng ngày mà sao không quan tâm vậy? Việc cậu ấy bị đầu độc không phải không có chứng cứ đâu.”

“Nếu có chứng cứ thì sao nó không đi báo cảnh sát, có chứng cứ thì sao hôm đó cảnh sát không thềm đếm xỉa đến mà lại bỏ về?”

Liễu Như ghen hòng, vốn muốn nói hết vụ chai nước và tấm hình bị cắt vụn ra, thế nhưng một câu nói của Tư Linh khiến cô nuốt vào. Không sai, những chứng cứ mà cảnh sát không đếm xỉa đến đó có nói gì đi nữa thì cũng trở thành chuyện cười thôi. Cô siết chặt nắm đấm, qua đêm nay là sẽ khác, đợi đến 9 giờ... Đúng, sắp đến 9 giờ rồi.

Tư Linh nói một tràng khiến Liễu Như á khẩu mà vẫn không buông tha, cô ta tiếp tục, “Nói đi, sao không nói gì vậy? Chẳng phải mà muốn hỏi tao có ấn tượng gì với Văn Tú Quyên ư? Tao trả lời cho mà biết là rất tệ. Có phải mà muốn hỏi là tại sao lại tệ không? Thì tao thấy nó ngứa mắt, thế thôi. Tao nói cho mà biết, trong lớp rất nhiều người chướng mắt với nó, mà tưởng Hạ Lưu Ly thích nó,

mày tưởng Lưu Tiểu Du thích nó, cho dù ngoài miệng chúng nó nói gì với mày đi nữa thì tao nói thẳng luôn là chẳng ai thích nó cả. Có phải ai cũng có động cơ đầu độc không? Xí!”

“Linh Linh, đủ rồi, đừng nói nữa. Bạn bè với nhau hết mà.”

“Sao em không được nói, sao em không được nói hả? Để con nhỏ này xem em là nghi phạm mà không để em nói mấy câu ư? Đừng nói gì em, có khi nó cũng xem anh là nghi phạm đấy, nó xem tất cả mọi người là nghi phạm, rồi đi thẩm vấn từng người. Anh đến đây làm gì? Em kêu anh đến đây với em thế mà anh lại đi nói giúp nó? Anh thích bị nó thẩm vấn, đúng không, anh thích làm nghi phạm, đúng không?”

Phí Chí Cường buông tay, thở dài một cái. Liễu Như không nói gì, trước giờ khi gặp những cuộc tranh luận kịch liệt thế này thì cô chẳng có năng lực phản kháng. Tư Linh càng nói càng hăng, gần như kích động, cô ta đã không còn nể mặt bạn bè cùng lớp nữa rồi.

“Liễu Như à, trong đầu mày đang nghĩ gì vậy, thật không biết mày vào lớp này bằng cách nào nữa, mày nên đi khám bác sĩ xem não có bị úng thủy thoái hóa hay thiếu máu não không, có bệnh thì chữa sớm chứ đừng hại người khác. Tự dưng ai rảnh đâu mà đi đầu độc Văn Tú Quyên, mày mắc bệnh thần kinh thì ra góc tường mà chơi, đừng ở đây bịa đặt sinh sự nữa.”

Liễu Như chịu đựng hết một tràng chửi rửa, mặt nóng, tim đập nhanh, máu sôi lên ùng ục. Cô hít sâu một hơi, nói “Tớ đi đây”. Trong ba chữ này ẩn chứa sự tức giận mà người khác không nghe

ra được, Liễu Như nói xong quay người nhấc chân chạy ra khỏi đình Người Chết.

Không phải là mình bỏ trốn, cô nghĩ, chỉ là sắp đến 9 giờ thôi.

Phí Chí Cương gọi cô, Tư Linh vẫn đang tiếp tục chửi rửa, Liễu Như chỉ lo đi ra khỏi khu rừng này, lá thông không ngừng rơi trên tóc cô. Cô nhớ ra mình đã để dù ở lại đình Người Chết kia, đương nhiên cô chẳng muốn quay lại lấy, hình như Phí Chí Cương và Tư Linh đang cãi nhau. Liễu Như ôm mớ cảm xúc vội vã, đội mưa chạy về tòa nhà Giải phẫu.

Bọn họ thật lạnh lùng, cô nghĩ, thật sự lạnh lùng. Đúng là việc nghi ngờ có người đầu độc là quá hoang đường, không muốn bản thân mình bị nghi ngờ, nhưng tình trạng sức khỏe Văn Tú Quyên ngày càng kém, điều này rõ như ban ngày mà sao chẳng có ai thật lòng lo lắng cho cô ấy.

Cô gần như chẳng có chút thu hoạch gì từ những cuộc trò chuyện mấy ngày nay, những người bạn cùng phòng đó chỉ muốn tránh né cô, hỏi xem có ai có mâu thuẫn với Văn Tú Quyên không thì không có, chẳng ai có cả, thậm chí đến oan gia đối đầu rõ ràng như Tư Linh mà cũng chẳng ai chủ động nhắc đến.

Thật ra không ai trong số họ quan tâm cả, bọn họ chỉ biết đến bản thân thôi. Vậy mà cũng có thể trở thành bác sĩ ư?

Liễu Như xông vào tòa nhà Giải phẫu.

Đèn trong hành lang sáng suốt đêm, toàn trường chỉ có nơi này mới thế. Nghe nói là để xua đi âm khí trong tòa nhà này.

Thật ra bình thường chẳng ai tới tòa nhà Giải phẫu vào buổi tối cả, dù sao thì trên bàn giải phẫu, đằng sau những cánh cửa đó đều có thi thể lòi xương lòi ruột đang nằm.

Hành lang rộng hai mét mang màu trắng xóa nhưng lại có cảm giác mênh mông vô tận. Liễu Như nhìn số phòng trên cửa, 101, phòng cô muốn tới là 117.

Mùi phóc môn quanh quẩn quanh năm, cái mùi này như len lỏi vào tận lớp vôi của bốn bức tường xung quanh, thấm vào ván cửa mỏng làm bằng gỗ cây du và lớp sơn màu đỏ của phòng học, đến cả khung cửa sổ màu xanh lá bằng thép mà cũng không tha. Đôi lúc cô có ảo giác rằng tòa nhà này chính là một thi thể đang ngâm trong phóc môn.

Sao lại là cửa sổ màu xanh lá nhỉ? Liễu Như rùng mình, nhìn kỹ lại thì cửa sổ thép bên cạnh rõ ràng là màu đen, chẳng qua trên bề mặt có phản chiếu ánh đèn huỳnh quang mà thôi.

Cô tiến về phía trước, trong lòng đoán thầm, người đợi mình ở phòng 117 sẽ là ai đây.

Vì vậy không thể nói rằng cô không có thu hoạch gì từ những cuộc trò chuyện mấy ngày qua. Chạng vạng hôm nay, máy nhắn tin của cô nhận được tin nhắn thế này: “Hôm nay 9 giờ gặp nhau ở phòng 117 tòa nhà Giải phẫu, chuyện liên quan đến Văn Tú Quyên.” Người gửi tin là một người họ Phương.

Trong số bạn học của cô chẳng có ai họ Phương, Liễu Như cũng không nhớ được trong số những người mình quen có ai mang họ Phương hay không. Thế nhưng chuyện này không quan trọng, đây

rõ ràng là một họ giả. Đến cả giới tính cũng có thể là giả, chị gái ở tổng đài chẳng quan tâm người gọi tới là nam hay nữ, chỉ cần nói cho cô ấy biết phải ghi tên thế nào thì cô ấy sẽ nhắn đến máy nhắn tin của bạn không sót một chữ.

Có phải là kẻ đó không?

Trên hành lang có một loạt những dấu chân ướt nhẹp. Cảm giác một mình ra trận đeo bám khiến Liễu Như luôn muốn quay đầu lại nhìn. Mỗi bước đi đều làm cô càng cảm thấy cô đơn bất lực, thấy được sự yếu đuối của bản thân. Cô đã không thương lượng với Văn Tú Quyên về chuyện này bởi chiều nay cô ấy xin nghỉ để đến quận Tùng Giang gặp một thầy thuốc Đông y nghe nói rất giỏi, đến giờ vẫn chưa về.

Nếu như cậu ấy có máy nhắn tin thì tốt biết bao. Liễu Như nghĩ.

Cô vừa đi qua phòng 109, có vẻ như phòng 117 nằm ở đầu kia hành lang.

Mùi phoóc môn càng lúc càng nồng.

Ngoại trừ lối ra thì đèn trong tất cả phòng học đều tắt, cửa cũng đóng. Ô kính trên cửa có thể nhìn xuyên vào phòng, Liễu Như luôn cảm thấy đằng sau mỗi cánh cửa đó đều có người đang nhìn mình, thế nhưng cô không dám quay lại nhìn, chỉ sải bước đi tiếp, bước chân càng lúc càng vội vã.

Nếu như là kẻ đó thì phải làm sao, cô ta sẽ giết mình ư? Cho dù biết rằng suy đoán này rất hoang đường, nhưng Liễu Như vẫn không thể nào không nghĩ tới.

Có khả năng là một người biết chuyện, một người tố giác ngầm, nên mới chọn thời gian và địa điểm thế này.

Cuối hành lang.

116. Liễu Như lại nhìn lần nữa, không sai, là 116.

Tại sao không phải là 117 nhỉ, viết sai ư?

Phòng 116 tắt đèn tối mịt, Liễu Như chậm chậm vươn tay ra, đặt lên ván cửa rồi đẩy một cái.

Không đẩy được, cô chuyển sang tay nắm cửa, bị khóa rồi.

Gặp mặt ở một nơi không hề tồn tại như vậy, đúng là trò đùa nhạt nhẽo. Nhưng mà khoan đã, có khi nào... chính là nơi đó?

Mùi phoóc môn đã rất nồng rồi.

Thật ra, vẫn có thể đi thẳng tiếp. Có một căn nhà một tầng nằm sát bên tòa nhà Giải phẫu, hai chỗ thông nhau bằng một lối đi.

Liễu Như tiếp tục đi, đến cuối hành lang thì quẹo trái, có một cầu thang bốn bậc đi xuống dưới. Đi tiếp nữa, băng qua một lối đi hẹp hơn và không có cửa sổ thì tiến vào căn nhà một tầng đó.

Căn nhà chỉ có một gian phòng, bên ngoài phòng là một sảnh nhỏ không rộng hơn hành lang là bao, cửa nhà thì đóng chặt. Liễu Như biết có một chỗ thế này, thế nhưng cô chưa bao giờ đặt chân tới.

Cửa phòng đang đóng chặt, đó là hai ván cửa thép lắp trên bức tường xám trắng, Liễu Như nhìn phía trên cửa, không sai, phòng 117.

Nhưng thật ra chẳng có ai gọi phòng này bằng số 117. Nó còn có một cái tên khác - phòng Xác. Những thi thể trong lớp Giải phẫu đều được mang ra từ chỗ này.

Liều Nhứ đờ người ra, dường như đến cả đại não cũng bị nhúng vào phoóc môn rồi, hoàn toàn không nghĩ được gì. Không biết thứ gì đã thôi thúc cô đi đến trước cánh cửa thép đó, đưa tay đẩy cửa.

Cửa gần như không động đậy gì. Điều này là đương nhiên rồi, bình thường phòng Xác luôn được khóa mà.

Liều Nhứ thở phào, cô cứ ngỡ mình có thể rời đi rồi, thế nhưng lại nhìn thấy một tờ màu đỏ dán trên cửa - “Kéo”.

Cô nắm chặt tay nắm.

Tay nắm ươn ướt làm cô giật mình, rụt phắt tay về. Lòng bàn tay ướt hết, một lớp chất lỏng không màu, đưa lên mũi ngửi thì gần như không có mùi, hoặc đã bị mùi phoóc môn át mất rồi. Ngay sau đó cô phát hiện bàn tay kia cũng ướt nhẹp, thì ra cô đổ nhiều mồ hôi đến vậy.

Lần thứ hai cầm tay nắm Liều Nhứ thử kéo một chút. Lực kéo của cô không mạnh lắm, nhưng vẫn kéo được cửa ra. Có lẽ chiếc cửa này vốn dĩ không phải bằng thép, chỉ là cửa gỗ được bọc một lớp thép bên ngoài, vì vậy không nặng lắm.

Đằng sau cánh cửa là ánh đèn trắng sáng gắt hơn, tất cả đèn trong phòng xác đều được bật.

Liều Nhứ như bị người khác bổ vào đầu một nhát, ngã người ra sau suýt ngất xỉu, rồi bắt đầu họ sặc sụa. Mùi phoóc môn đằng sau cánh cửa này nồng hơn ngoài kia rất nhiều.

Tiếng ho khúc khắc vang khắp nơi, còn có tiếng vọng lại. Liễu Như vừa ho vừa lấy hết dũng khí kéo cửa ra, đi vào trong.

Cô nheo mắt lại, lấy tay che mũi, thở bằng miệng mà vẫn cảm thấy cay rát. Trong không gian chứa đầy mùi vị chết chóc này, tiếng thở của cô rất vang và rõ, gần như hỗn hển. Chỉ có tiếng thở gấp của chính cô, không nghe thấy tiếng của ai khác nữa.

Một trăm bóng đèn trên đầu tạo nên thứ ánh sáng tĩnh lặng, rọi lên hồ Xác Chết cao bằng một con người. Nó giống như một hồ bơi được xây trên mặt đất, đương nhiên nhỏ hơn hồ bơi bình thường một chút, bên trong cũng không chứa nước mà chứa đầy phóc môn. Những thi thể kia được ngâm chìm trong phóc môn, cho dù bọn họ từng là những cô gái trang nhã sạch sẽ, hay người nông dân quanh năm lao động ngoài đồng ruộng đi nữa thì bây giờ đều ngâm trong hồ này, nếu đầu ngón chân người này có chọc trúng mắt người đi kia nữa thì cũng không có tư cách để phản kháng.

Thật ra Liễu Như không thể nhìn rõ bên trong hồ có gì, thành hồ cao hơn tầm mắt của cô. Có một chiếc thang sắt có thể trèo lên nhưng đã bị gỉ sét, bị ăn mòn một cách đáng sợ.

Chiếc hồ này chính là “vật trang trí” duy nhất trong căn nhà lớn này, thành hồ cách tường khoảng ba mét, tạo thành một hành lang gấp khúc hình vuông. Hành lang gấp khúc này rộng rãi hơn hành lang ngoài kia thấy rõ, thế nhưng đứng ở nơi này không lúc nào là không cảm nhận được sự bí bách như toát ra từ mọi phần của hồ Xác Chết.

“Có ai không?” Giọng cô rất yếu ớt, không lớn hơn tiếng thở của cô là bao, lời định nói ra bỗng nhiên rút ngắn lại còn phân nửa. Cô hít một hơi rồi hỏi một lần nữa. Lần này âm thanh vang vọng hơn khiến cô giật mình.

Không ai trả lời. Có lẽ người đó vẫn chưa tới, hoặc sẽ không tới.

Liễu Như đứng trước cửa do dự một lúc, men theo hành lang bên trái tiến về phía trước. Cô phải đi hết một vòng hành lang thì mới yên tâm, bằng không cô sẽ không tìm được ý nghĩ rằng có người đang núp ở góc nào đó mà cô không thấy được.

Tường ngoài của hồ Xác Chết có màu xi măng, màu xám xỉn. Liễu Như vịn tường đi, cố gắng cách xa hồ Xác Chết một chút. Đến mỗi một khúc rẽ thì cô luôn hồi hộp tột độ, sau khi rẽ qua, phía trước mặt trống trơn không có người thì cô mới thở phào nhẹ nhõm.

Rẽ đến góc hành lang thứ ba rồi mà trước mắt vẫn không có ai. Lại rẽ một lần nữa là về lại cửa chính. Lúc này, cô đột nhiên nghe thấy một vài tiếng vang.

Rất khó để xác định đó là tiếng động gì, giống như tiếng hít thở của người khác, lại giống tiếng bước chân khẽ khàng như sợ bị nghe thấy. Khẽ vang rồi lại im bật, phát ra từ nơi nào đó.

Trong căn phòng này, âm thanh sẽ bị vang vọng khắp nơi, thế nên Liễu Như không đoán được tiếng động đó đến từ phía trước mặt hay sau lưng mình. Cô nhanh chóng quay đầu lại nhìn, chẳng có gì, có lẽ là ở phía trước.

Cô muốn hỏi một câu “Ai?” nhưng lại không dám phát ra tiếng. Cô cực kỳ sợ hãi, không cảm thấy nhịp tim của mình nữa, trong lòng

ngực trống rỗng, giống như tim đã bị moi ra vậy. Cô bước từng bước về phía trước, di chuyển đến khúc rẽ, không hề ngừng lại, sai bước quẹo qua.

Tim cô bỗng dưng đập mạnh, một loạt tiếng trống ngực liên hồi và hỗn loạn khiến cô choáng ngợp, nó không giống tiếng tim đập mà giống như tim được bơm một lượng máu rất lớn, vang bên tai như nước sông nước hồ chảy.

Liều Nhứ tựa lưng lên tường để đỡ cho mình không ngã quy. Một lúc sau, cô bình tĩnh trở lại. Trước mắt cô là một lối đi dưới ánh đèn trắng, chẳng có gì, tiếng vang đó cũng biến mất.

Có lẽ là ảo giác, thính giác thôi! Cô nghĩ.

Khi cô đi về phía cửa ra vào thì tiếng động đó lại xuất hiện.

Liều Nhứ gần như muốn đẩy cửa bỏ chạy. “Ai, ai đang ở đó?” Cuối cùng cô kêu to.

Khi tiếng vang vọng ngừng lại thì tiếng động đó cũng biến mất.

Có vài cành tre được bọc móc sắt ở một đầu đặt ngay góc tường kế bên cửa ra vào, không biết dùng để làm gì. Liều Nhứ cầm một cây, nắm trong tay như cầm một cây thương dài, tiến về phía trước. Đi tới khúc rẽ thì cô chĩa mũi tre ra quơ quanh vài cái rồi chậm rãi đi tiếp. Vẫn là hành lang trống trơn không một bóng người. Thế nhưng tiếng động đó lại xuất hiện. Lần này Liều Nhứ nghe thấy rõ hơn một chút, đó là tiếng bước chân.

Giống như có người đang chơi trò đuổi bắt với cô trong hành lang bốn bề là tường này, Liều Nhứ đi bên này thì kẻ đó lại trốn bên kia.

Liều Nhứ thở dốc một hơi, dấy lên quyết tâm bước nhanh về phía trước. Âm thanh khe khẽ đó xen lẫn với tiếng bước chân nặng nhọc của cô, thế nhưng cô đi hết vài vòng nữa mà trước mắt vẫn là lối đi trống trơn.

Liều Nhứ không cầm nổi cây tre nữa, kéo nó lê trên sàn. Một tay cô chống vào thành hồ, nhìn thấy chiếc thang ở cạnh thì quyết định trèo lên. Đứng trên cao thì góc chết của tầm nhìn sẽ thu hẹp lại.

Lúc leo lên cô nhìn thấy khung cảnh thật sự của hồ Xác Chết, phần lớn những ngăn trong hồ đều được một tấm ván nổi hình chữ nhật đập lại để ngăn không cho phoóc môn bay hơi quá nhanh, có thể nhìn thấy được vài bộ phận cơ thể người giữa những kẽ hở của tấm ván. Có một ngăn nhỏ cạnh thang không bị đập lại, có bốn thi thể màu nâu. Thi thể nằm sấp, trên người quấn dây. Bây giờ Liều Nhứ đã biết công dụng của cây tre này là để di chuyển thi thể xung quanh.

Ánh mắt Liều Nhứ không dừng lâu ở những thi thể này. Cô đi dọc thành hồ, giờ thì gần như mọi ngóc ngách của hành lang đã nằm trong tầm mắt cô, nếu như cơ thể của kẻ phát ra âm thanh đó không quá nhỏ bé thì có lẽ sẽ... Nghĩ đến đây Liều Nhứ đột nhiên cảm thấy tiếng bước chân khe khẽ như vậy có khi nào là của một đứa con nít không?

Mà con nít thì rất thích chơi trò đuổi bắt với người khác.

Cô rùng mình, cái lạnh chạy dọc từ đầu đến cổ chân như bị sốt rét, suýt nữa là ngã vào hồ Xác Chết. Đứa con nít nào lại chơi trò đuổi bắt với mình ngay cạnh hồ Xác Chết chứ?

Cô không dám nghĩ tiếp nữa, cầm cây tre đi về phía trước. Từng bước từng bước, những góc chết của hành lang vừa nãy không thể thấy được đã dần hiện ra trước mắt.

Không có người.

Cả căn phòng này, chỉ có mình cô.

Là người sống.

Có tiếng nước. Giống như một con cá đang khẽ quẫy đuôi trong làn nước. Trong phoóc môn thì lấy đâu ra cá? Liễu Như quay đầu nhìn, ở chính giữa hồ Xác Chết có một khoảng nhỏ không được che bằng tấm ván.

Vừa rồi lúc trèo lên, cô nhớ rằng mình đã nhìn lướt qua, giữa hồ có một khoảng nhỏ để lộ mặt nước thế này ư?

Chỗ đó chỉ có một thi thể vẫn nằm sấp, được quấn dây, tóc dài, là một phụ nữ. Không giống như những thi thể được dùng giải phẫu, thi thể này hình như còn quá trẻ.

Trên lưng thi thể có một vật màu trắng hình chữ nhật. Là giấy ư?

Trên đó có viết gì phải không?

Liễu Như đến chỗ gần thi thể nhất, với cây tre ra định kéo thi thể lại.

Khó quá. Cô thử mấy lần, rõ ràng đã móc vào dây trên thi thể rồi mà lại hụt mất. Sắp móc trúng rồi, hụt mất, sắp rồi, lại hụt mất. Cô đột nhiên tỉnh ngộ, thi thể đó đang động đây. Lúc đầu móc vào thì thi thể sẽ động đây, vì thế mới bị hụt.

Cơ thể cô đã lạnh đến mức không còn chút nhiệt độ, tim như nẩy ra khỏi lồng ngực. Cô há miệng kêu, nhưng còn không nghe thấy giọng của mình nữa, hoặc một sức mạnh nào đó đã làm cổ họng cô bị nghẹn, không thể phát ra thành tiếng được.

Có gió, gió từ đâu thổi đến? Cô quay đầu lại nhìn ngay lúc cánh cửa lớn dần khép lại. Là ai đi vào, hay đi ra? Cây tre trong tay hơi run lên, cô quay lại nhìn hồ Xác Chết, thi thể nữ ở đầu kia của cây tre đã trở người, mặt hướng lên trên. Cô biết rất rõ gương mặt đó.

Liều Như cuối cùng cũng nghe thấy tiếng hét thất thanh của mình, tiếng gào nghe quặn thắt, cây tre trong tay bỗng trở nên nặng trĩu, thả tay rơi xuống hồ Xác Chết. Tay cô đau, không hề biết gai quết nên bị thương, cô mở lòng bàn tay ra, nhìn thấy máu. Cô loáng thoáng biết rằng không ổn, nhưng đã quá muộn, máu túa ra ào ào, mọi thứ đều xoay vòng vòng, cô mất trọng tâm, ngã xuống hồ Xác Chết.

Tấm ván bị tách ra, nước hồ nhấn chìm cô, đó dường như không phải phước môn, mà chỉ là nước, nước lạnh lẽo và nặng nề. Cô nhắm mắt lại, lấy hết sức bình sinh vùng vẫy nhưng lại không chỉ huy được tay chân mình. Những thi thể xung quanh như vậy lấy cô, cô nhớ ra gương mặt đó là ai, là Văn Tú Quyên.

Cô có thể nhìn thấy gương mặt của những thi thể xung quanh, rõ ràng đang nhắm tịt mắt nhưng vẫn nhìn thấy rất rõ ràng: Văn Tú Quyên lúc trẻ, Văn Tú Quyên lúc già, Văn Tú Quyên nam, Văn Tú Quyên nữ. Từ trước đến giờ, cô chưa từng có giây phút nào hoảng sợ như lúc này, sự hoảng sợ này đến từ mỗi một Văn Tú Quyên xung quanh, trong sự hoảng sợ này là sự hung tợn, tuyệt vọng cùng

cực, nhưng lại yếu đuối bất lực, thoi thóp như sắp sửa ra đi cùng với sinh mạng của cô vậy.

Có một thi thể trong số đó cử động, vươn tay ra bầu chặt lấy cánh tay Liễu Như. Cô chẳng còn chút sức lực đấu tranh, cứ để mặc mình bị kéo đi như thế.

CHƯƠNG 3

Lựa chọn

1

Dau, hai mắt cô còn chịu được, chứ từ xoang mũi, khoang họng đến tận phổi đều giống như bị giấy nhám chà qua rồi quệt bột ớt lên vậy. Vì vậy Liễu Như biết mình vẫn còn sống.

Mắt không thể mở hẳn, rất xót, nhưng nước mắt lại không chảy ra, khô đến khó chịu. Tầm nhìn mờ hồ nhưng vẫn có thể nhận ra mình đang nằm trong phòng bệnh. Bên giường bệnh có người đang dựa lưng lên ghế để ngủ.

“Mẹ.” Liễu Như kêu lên, sau đó phát hiện giọng mình khản không thành tiếng, cổ họng vốn đã đau nay càng như xát muối lên vết thương.

Tiếng kêu này của cô như nói không ra hơi, nhưng vẫn đủ để đánh thức Phùng Lan đang thêm thiếp ngủ.

Phùng Lan nắm chặt tay Liễu Như rồi bắt đầu khóc, nói, “Liễu Liễu à, con tỉnh rồi, không sao rồi, con đừng động đây, đừng nói chuyện, nghỉ ngơi cho tốt, con sẽ sớm khỏe lại thôi.”

Liễu Như nghe thấy những lời này thì lòng chùng xuống, trong phim truyền hình, mẹ của nhân vật nữ bị mắc bệnh nan y toàn nói thế này. Phùng Lan xông ra ngoài gọi bác sĩ, Liễu Như bắt đầu không nghe rõ những lời bác sĩ nói, cô lại ngất đi.

Khi tỉnh lại lần hai thì đầu óc cô tỉnh táo hơn hẳn. Đúng là không uống phí khi đi học trường Y, nghĩ thôi cũng biết là bản thân chắc chắn không sao. Được người khác cứu khỏi phòng xác kịp thời, nhập viện do phốc môn. Da thịt có thể tiếp xúc với phốc môn, thế nhưng nếu nuốt bị sặc thì sẽ đốt cháy cổ họng và niêm mạc ở mũi, cơn đau ở khí quản và thực quản từ đây mà ra. May là cô đã kịp nhắm mắt lại, giác mạc không bị bỏng, cũng không nuốt quá nhiều phốc môn vào bụng.

Cô tỉnh dậy sau gần mười lăm tiếng khiến bác sĩ lo lắng, bởi vì phốc môn không có tác dụng khiến người khác hôn mê. Sau đó thì cô trải qua một loạt kiểm tra, không có vấn đề gì khác thì ở lại bệnh viện truyền nước, đợi niêm mạc bị bỏng dần phục hồi.

Ban đầu cô vốn chẳng thể hồi tưởng lại, vừa nhớ ra thì sẽ gặp phải phản ứng, tay chân tê dại, tim đập mạnh. Thế nhưng cô vừa nhắm mắt là sẽ mơ, mơ thấy mình lại đi vào phòng xác, sau đó tỉnh lại, rồi cứ thế lặp đi lặp lại. Ký ức cuối cùng của ngày hôm đó là cô bị một xác chết kéo vào vũng sâu, giờ thì cô biết đó chính là lúc cô được cứu ra.

“Cậu lại nghĩ ngợi nữa rồi, đừng nghĩ nữa, ăn chuối đi.” Phí Chí Cương nói. Lúc nhảy vào bể xác cứu cô, anh cũng không thể không bị sặc một chút phốc môn, thế nhưng vẫn đỡ hơn Liễu Như, chỉ nằm viện một ngày. Giọng nói của anh hơi khác thường ngày, khàn hơn, có thể thấy rõ là tổn thương nơi thanh đới vẫn chưa lành hẳn.

Một vài lát chuối xiên bằng tăm được đặt trên đĩa rồi đưa tới cho cô. Lúc Liễu Như đón lấy thì lướt thấy bạch tảo đặt cạnh giường bệnh, đây chính là bạch tảo mà sáng nay Liễu Chí Dũng mua, nhưng

hiện tại cổ họng Liễu Nhứ vẫn chưa thể ăn những loại thực phẩm cứng như táo này.

Cậu ấy và cha mình rõ ràng là hai kiểu người khác nhau. Liễu Nhứ nghĩ.

Cô vừa ăn chuối vừa im lặng không trả lời, tinh thần đã thả lỏng hơn. Phí Chí Cường ngồi trên ghế dựa vào cuối giường đọc Sơn Cư bút ký^[6E] của Dư Thu Vũ, một quyển sách rất dày, được gửi từ Đài Loan về, mấy ngày nay anh luôn cầm trên tay nhưng cũng chẳng lật được bao nhiêu trang. Liễu Nhứ được anh kéo ra khỏi cơn ác mộng, chân mày của cô vẫn hơi nhíu, nhưng lại đẹp một cách kỳ lạ. Cô thường như vậy, cũng thường khiến ánh mắt Phí Chí Cường phải dời khỏi trang sách trên tay.

Khoảng cách từ đầu giường tới cuối giường rất kỳ diệu, trông khá xa, nhưng lại đủ gần. Phùng Lan rất thích chàng trai trẻ lịch thiệp và sạch sẽ đã cứu con gái mình, thường cho bọn họ thời gian riêng tư để trò chuyện. Sau này thậm chí Liễu Nhứ còn nghi ngờ không biết có phải hai người họ đang phối hợp với nhau, người này đến thì người kia về hay không. Đương nhiên, nói là riêng tư nhưng trong phòng không phải chỉ có hai người họ, phòng bệnh Liễu Nhứ đang nằm là phòng bệnh của cán bộ, dành cho hai người tại bệnh viện Hòa Sinh, phía bệnh viện đặc biệt sắp xếp phòng để chăm sóc cho sinh viên lớp bồi dưỡng, giường bên cạnh là một phụ nữ bốn mươi mấy tuổi, uống rượu bia quá độ dẫn đến xuất huyết dạ dày.

Vì vậy, Liễu Nhứ cứ suy nghĩ về chuyện rốt cuộc sau bao năm chung sống trong lòng mẹ cô có tình cảm gì với Liễu Chí Dũng

không. Bởi vì xét từ các khía cạnh thì Phí Chí Cương hoàn toàn trái ngược với Liễu Chí Dũng. Nếu bà không cảm thấy hối hận vì cuộc hôn nhân này thì đáng lẽ bà nên thích chàng trai như Quách Khái hơn chứ?

Những chuyện đồn thổi trong trường Y chắc lại có thêm một vụ nữa rồi, chuyện một nữ sinh ngã xuống hồ Xác Chết lúc nửa đêm đã là chuyện kỳ quái rồi, không biết sau này sẽ thành tam sao thất bản gì nữa. Liễu Như không giấu chuyện mình nhận được mẫu tin nhắn đó, nhưng ngoài nó ra thì cô không tiết lộ thêm câu nào nữa. Đối diện với những câu hỏi đại diện cho phía nhà trường của Kim Hạo Lương thì Phí Chí Cương cung cấp thêm một số thông tin. Anh cầm theo cây dù của Liễu Như đuổi theo cô, sau khi ra khỏi rừng thông, nhìn từ xa thì thấy bóng dáng Liễu Như lướt qua trước cửa tòa nhà Giải phẫu. Anh đi theo vào trong, men theo dấu chân đến bên ngoài phòng xác, thế nhưng ở đại sảnh lại có một loạt dấu chân bị ướm khác. Hơn nữa giữa hai tay nắm cửa cửa sắt lại có một cành cây thô cắm ngang qua chặn cửa lại. Anh còn chưa kịp suy nghĩ xem loạt dấu chân mới là của ai thì đã nghe thấy đằng sau cánh cửa vang lên tiếng hét thất thanh, bèn nhanh chóng rút cành cây ra và xông vào.

Chuyện này nghe như một cú lừa suýt tạo thành hậu quả nghiêm trọng. Kim Hạo Lương vỗ ngực bảo sẽ điều tra kĩ càng, nếu là sinh viên của lớp bồi dưỡng thì sẽ bị đuổi ngay lập tức. Thế nhưng lúc kể câu chuyện này thì cành cây bị Phí Chí Cương sơ ý vứt đi đã không còn nữa, dấu chân của kẻ thứ ba cũng bị lau mất rồi. Phí Chí Cương không thể nhớ ra hình dáng dấu chân đó ra sao, suy cho cùng anh cũng chưa từng được đào tạo chuyên nghiệp, mà lúc đó cũng chỉ

nhìn thoáng qua. Kim Hạo Lương gặng hỏi dấu chân là của nam hay nữ, Phí Chí Cương nói kích thước không lớn, nhưng thật sự thì ký ức rất mơ hồ, cũng không dám chắc. Vậy nên chỉ có thể điều tra xem ai đã lấy chìa khóa mở cửa sắt, nhưng Liễu Như cũng chẳng có hi vọng gì vào chuyện này, chỉ dựa vào Kim Hạo Lương thôi thì sẽ không điều tra ra kẻ đó.

Đây là một chuyện kỳ quặc, nhưng khi những người bạn cùng lớp lần lượt đến thăm cô thì chẳng ai truy hỏi uẩn khúc trong câu chuyện này. Liễu Như cảm thấy trong lòng họ, mình đã biến thành một kẻ lập dị với những hành vi quái đản, chẳng ai muốn bị cuốn vào bí mật của cô cả. Nếu như không có chuyện cô báo cảnh sát thì có thể tình hình sẽ khác, thế nhưng bây giờ khoảng cách của cô và cái lớp này có lẽ đã không xóa bỏ được nữa rồi.

Chỉ có Văn Tú Quyên là lén hỏi cô đã xảy ra chuyện gì. Thế nhưng Liễu Như lại thấy hơi sợ khi nhìn thấy cô ấy, không dám nhìn thẳng vào mắt cô ấy, không muốn nhìn quá lâu vào gương mặt ngày càng biến đổi ấy. Chấn thương sâu sắc nhất mà đêm đó để lại cho cô, thứ luôn xuất hiện đi xuất hiện lại trong những cơn ác mộng của cô chính là lúc chìm ngập trong hồ Xác Chết, nhìn thấy từng gương mặt muôn hình muôn vẻ của Văn Tú Quyên.

Văn Tú Quyên nhận ra sự tránh né của Liễu Như nên không truy hỏi nữa.

Phí Chí Cương là người có tư cách truy hỏi cô nhất. Lần đầu đến thăm cô, anh có hỏi qua, nhưng thấy dáng vẻ khó xử muốn nói rồi lại thôi của cô thì đã chủ động đổi chủ đề, từ đó không nhắc một câu đến vấn đề này nữa. Có lẽ cậu ấy đang đợi mình tự kể cho cậu ấy

nghe nhỉ! Liễu Như nghĩ. Nhưng liệu có ngày đó không? Giờ mình chỉ muốn chôn vùi hết mọi chuyện, chôn càng sâu càng tốt.

Cô thật sự ngửi thấy mùi chết chóc.

Nằm trên giường bệnh, giữa những cơn ác mộng, Liễu Như ngơ ra được nguyên nhân đêm đó cô gặp phải ảo giác, thị giác lẫn thính giác. Đúng vậy, tất cả đều là ảo giác, từ đầu đến cuối, trong phòng xác chỉ có mình cô thôi. Chẳng có đứa con nít nào, chẳng có tiếng bước chân khi nhanh khi chậm, cũng chẳng có thi thể nữ nào lật người lại trong hồ Xác Chết. Ngọn nguồn của tất cả chuyện này chính là tay nắm cửa của phòng xác. Không lấy mẫu đi xét nghiệm, cũng chẳng có chứng cứ nào khác, thế nhưng Liễu Như cho rằng chính là nó. Lúc nắm vào tay nắm thì nó đã bị ướt, cũng chẳng phải là mồ hôi từ lòng bàn tay cô.

Thuốc gây ảo giác rất nhiều, loại thường gặp nhất là chất diethyl ether^[7E], rất dễ lấy từ viện Dược, hơn nữa mùi phóc môn cực nồng sẽ át mất tất cả các mùi khác, nên khó phân biệt được ngay. Sau khi hít chất gây ảo giác thì cô đi vào phòng xác, bầu không khí rùng rợn xung quanh sẽ khiến cô sinh ra ảo giác đáng sợ. Cho dù diethyl ether có mất tác dụng chẳng nữa thì dùng một khúc gỗ chặn cửa sắt lại, nhốt Liễu Như trong phòng xác vài tiếng hay cả đêm cũng đủ khiến cô sợ vỡ mật rồi. Đây chính là lời cảnh cáo cuối cùng mà kẻ đó lên kế hoạch thực hiện.

Liễu Như không những không ngửi tay mình như kẻ đó đã dự đoán mà còn dùng bàn tay này để bịt mũi trong một khoảng thời gian dài sau khi đi vào trong. Ảo giác nhanh chóng xuất hiện, và rồi

chúng ép cô trèo lên hồ Xác Chết. Vốn dĩ không đến nỗi phải ngã xuống hồ nhưng Liễu Như đã làm tay mình bị thương tóe máu, mà cô thì sợ máu.

Liễu Như bị ép vào trường Y là bởi chứng sợ máu này. Phùng Lan từng nói “Liễu Chí Dũng, nghiệp của ông nặng quá rồi, bao nhiêu nợ máu đều dồn hết lên con gái chúng ta”. Liễu Chí Dũng bảo “Vớ vẩn, ông đây lần đầu nhìn thấy đạn bắn vào đầu khiến não văng ra thiếu điều muốn ói cả đầu lười ra ngoài, mà sau đó thì sao chứ, kể cả khi có đầu ai bị bắn nổ, óc văng lên che hết nửa mặt tôi thì tôi vẫn phải xông lên trước đấy thôi. Cái này là do thiếu trải nghiệm và rèn luyện chưa đủ, Liễu Chí Dũng tôi đây mà lại sinh ra đứa con gái sợ máu á, nói ra nghe như chuyện cười vậy, tất phải trị.” Trong quân đội, khi luyện binh thì sợ cái gì lấy cái đó để trị, thế là Liễu Chí Dũng bèn áp dụng chiêu này cho con gái mình.

Trước khi vào trường Y, Liễu Như nghĩ về những chuyện sắp xảy ra thì cảm thấy mình sắp sửa bị giày vò cực kỳ thảm khốc. Thế nhưng những trận giày vò này thật sự hữu hiệu, ví dụ như những chuyển biến của cô trong lớp Giải phẫu. Liễu Như bắt đầu tin rằng nếu cứ tiếp tục tiến triển như vậy thì sẽ có ngày cô trở thành một bác sĩ đủ tư cách đứng bên bàn phẫu thuật. Thế nhưng khoảng cách giữa lúc miễn cưỡng đối phó với một thi thể trong lớp Giải phẫu và lúc bị những thi thể trong hồ Xác Chết vây quanh là cực kỳ lớn, Liễu Như cảm thấy bản thân bị đánh gục hoàn toàn, ví như hiện giờ cô chỉ cần nghĩ đến chuyện có liên quan đến Văn Tú Quyên và kẻ đó thì trong đầu sẽ mọc ra một cái gai đâm thật mạnh khiến cô phải nhanh chóng quên nó đi.

Lật vài trang. Tiếng vang nhỏ vụn này đến từ chân giường có một sức mạnh khiến Liễu Như bình tĩnh lại.

“Cậu cúp hết mấy lớp rồi phải không?” Liễu Như hỏi.

“Cũng không thể gọi là cúp được, tớ cũng nằm viện một ngày mà, giờ coi như ở lại thêm hai ngày nữa. Mà hôm nay là thứ Bảy đấy.” Phí Chí Cương đặt sách xuống, mỉm cười nhìn Liễu Như.

Liễu Như rất hiếm khi chủ động mở lời như bây giờ, thật ra hai ngày này bọn họ chẳng nói gì nhiều với nhau, thậm chí thời gian Phí Chí Cương hàn huyên với Phùng Lan còn lâu hơn là nói chuyện với Liễu Như. Phần lớn thời gian cả hai đều im lặng. Thế nhưng sự im lặng này lại không khiến Liễu Như cảm thấy ngượng ngùng, giống như sau khi được Phí Chí Cương cứu thì giữa hai người đã có mối liên kết nào đó rồi. Đây chính là cảm giác kỳ diệu mà Liễu Như chưa từng cảm thấy, cô nghe thấy tiếng Phí Chí Cương lật sách, trong âm thanh đó có một sự ấm áp đi vào tim cô từng chút, từng chút một giữa thời tiết lạnh giá này.

“Cậu cãi nhau với Tư Linh à?” Cuối cùng Liễu Như cũng hỏi câu này. Lúc bạn cùng phòng rủ nhau đến thăm thì Tư Linh chẳng che giấu cảm xúc của bản thân, ra vẻ như bị mọi người kéo đến, nói mấy câu an ủi không mặn không nhạt, mặt mũi nhăn nhó khó chịu. Sau lần đó Tư Linh không xuất hiện nữa, việc để mặc Phí Chí Cương ngồi ở cuối giường đọc sách không giống với tính cách của cô ta.

“Tớ và cô ấy chia tay rồi.” Câu trả lời của Phí Chí Cương rất bất ngờ, “Tối hôm đó lúc ở đình nghỉ chân đó cô ấy đã nói đại loại như

nếu tớ đuổi theo cậu thì sẽ chia tay. Thế nhưng tớ cảm thấy những gì cô ấy nói với cậu thật sự quá đáng, tớ hơi lo cho cậu nên vẫn đuổi theo.”

“Mấy lời giận dỗi nhất thời thôi, thật ra cô ấy vẫn đang đợi hòa giải với cậu đó.”

Phí Chí Cương bỗng đứng không nói gì, tay Liễu Như giấu ở dưới chăn, túm chặt ga giường.

“Cô ấy luôn cho rằng tớ có tình cảm với cậu nên mới nói những lời như thế với cậu. Tớ thì cũng đuổi theo cậu rồi, nên... tớ không nghĩ bọn tớ có thể quay lại với nhau.”

Liễu Như dần thả lỏng tay, trong lòng dâng lên cảm giác mất ngủ.

“Cậu vẫn phải nằm viện một thời gian nữa, hay là thời gian này tớ dạy bù bài học của những tiết mà cậu đã nghỉ, được không?” Về mặt Phí Chí Cương hơi căng thẳng.

Liễu Như muốn nói rằng “Không cần đâu phiền cậu rồi”, thế nhưng lời đến đầu môi lại biến thành một tiếng “Ừ” khe khẽ.

Vào buổi chiều, Liễu Như tỉnh dậy sau một giấc ngủ ngắn, có người ngồi bên giường. Trong lúc còn mơ màng, cô cứ tưởng là Phí Chí Cương, cảm thấy lạ là tại sao anh lại cúp lớp nữa, hỏi một câu mới phát hiện ra là Liễu Chí Dũng.

Liễu Chí Dũng nhìn con gái một lúc, nói, “Đến cả cha mà con cũng không nhận ra à?”

Liều Nhứ nghe xong cảm thấy vô cùng xấu hổ, không biết trả lời thế nào. Cha cô luôn khiến cô cảm thấy căng thẳng theo quán tính, cô không khỏi hoài niệm cảm giác nhẹ nhõm lúc có Phí Chí Cương ngồi cạnh.

Liều Chí Dũng “Hừ” một tiếng, nói, “Một câu này của ta mà đã khiến con căng thẳng thì sao con lại có gan đi tới hồ Xác Chết vậy?”

Liều Nhứ ngượng ngùng cười.

“Ta đang hỏi con, sao lại tới hồ Xác Chết?” Liều Chí Dũng hỏi lại lần nữa.

Lúc này Liều Nhứ mới nhận ra được trọng điểm trong câu nói của cha mình, nhất thời không biết trả lời thế nào. Có một số chuyện ban đầu đã không nói, thì bây giờ đương nhiên càng không thể nói ra, thế nhưng cha cô dứt khoát hỏi thẳng rồi thì cô chẳng dám cả gan bịa chuyện được nữa.

“Mẹ con nói không được chi tiết quá, nhưng gần đây con thật sự hơi lêu lổng rồi đấy. Lần trước gọi điện thoại cho ta thì bảo là học hành, nhưng ta thấy con vốn chẳng thật sự chăm chỉ học hành gì, rốt cuộc con đang làm gì vậy? Nói đi!”

Liều Chí Dũng hỏi đến cuối thì đã dùng giọng điệu rắn danh để chất vấn, bệnh nhân nằm cạnh liếc sang một cái, rồi lại nhanh chóng quay đi.

“Từ nhỏ con đã chẳng có gan vậy rồi, vì một dòng tin nhắn không rõ ràng của ai đó mà con dám chạy tới cái nơi như vậy lúc nửa đêm? Con tưởng cha mẹ mới quen con ngày đầu ư?”

“Đúng là con nhát gan, nên con mới phải đi luyện lòng can đảm đó thôi.”

Câu nói này bật ra khỏi miệng cô liền hối hận, nhưng vẫn hùng hổ nhìn thẳng vào mắt Liễu Chí Dũng. Cô thấy cha mình nhú mày, trợn mắt nhìn ngược lại mình, nếp nhăn ở khóe mắt rõ như dao khắc. Ông giống như một con chim ưng già, nhìn con gái mình như nhìn một con gà.

“Đã cố học để đậu vào trường Y rồi mà còn như vậy thì sau này sao chữa bệnh cứu người được? Con nên học cách bảo vệ bản thân trước chứ, luyện cái gì mà luyện.” Liễu Chí Dũng miệng nói cứng nhưng lòng lại mềm, ông đứng dậy, chỉ vào nải chuối mới mua đặt bên giường.

“Lời mẹ con nói đó, phải bình an.” Nói câu này xong ông rời khỏi phòng khiến Liễu Như ngơ ngác hồi lâu.

Hôm sau, người bạn tốt nhất của Liễu Như là Văn Tú Quyên một mình đến thăm cô. Văn Tú Quyên quan tâm hỏi han về tình trạng phục hồi của cô, sau đó nói, “Tối đó cậu tự mình đến điểm hẹn như vậy quá nguy hiểm, hãy hứa với tớ là sau này tuyệt đối không được như vậy nữa.” Liễu Như gật đầu. Văn Tú Quyên hỏi rất nhiều, Liễu Như trả lời bằng cách gật đầu hoặc lắc đầu chứ chẳng nói gì mấy. Điều này cũng là đương nhiên, cổ họng cô đang trong quá trình phục hồi nên lúc nói chuyện sẽ hơi đau, giọng nói nghe kỳ cục. Văn Tú Quyên tỏ vẻ hoàn toàn có thể hiểu được, còn chủ động bảo “Cậu đừng nói nhiều quá”. Thế nhưng giữa họ thường có những khoảng lặng im, có một sức mạnh nào đó đang ngăn không cho cả hai trò chuyện với nhau, Liễu Như càng thấy bứt rứt không yên.

Tiếng gõ cửa vang lên, cửa đang hơi khép lại, một chàng cảnh sát đội mũ kê pi, dáng người nhỏ con đẩy cửa, bước đến trước giường cô. Mắt anh quét qua Văn Tú Quyên rồi dừng trên người Liễu Như.

“Liều Như!” Anh lớn tiếng nói.

Liều Như vốn đang lót gối sau lưng nghiêng người tựa lưng vào giường thì đột nhiên nhồm dậy ngồi thẳng.

Văn Tú Quyên cũng nhanh chóng đứng lên, bước ra sau vài bước.

“Sĩ quan cảnh sát Quách Khải, xin chào cậu.” Chàng cảnh sát nói, sau đó không nhìn được mà bật cười. “Bộ đồng phục này trông cũng ra dáng phải không, cậu xem đồng phục trường tớ có giống cảnh sát không?”

Văn Tú Quyên nói “Bạn cậu đã tới thăm rồi thì tớ đi trước đây”. Liễu Như “Ừ” một tiếng, nhìn Văn Tú Quyên ra khỏi phòng bệnh rồi mới đánh giá chàng trai trước mặt.

Thật ra vẫn chỉ là một cậu nhóc thôi. Râu tơ mọc quanh mép, mụn dậy thì nổi đầy mặt, đôi mắt vẫn trong veo. Ở góc mắt bên trái có một vết sẹo mờ, khiến một người không mấy cường tráng như anh trông có chí khí hơn. Thế nhưng Liễu Như biết rằng nguồn gốc vết sẹo này là do lúc anh năm tuổi chạy bạt mạng trong hẻm rồi đụng đầu vào giá sắt, mỗi lần nhìn thấy, nó luôn nhắc nhở Liễu Như rằng người này là một kẻ vô dụng chỉ biết đánh đấm giành giật, dắt theo đám côn đồ kém cỏi đi khắp phố la lối ồm tỏi mà thôi.

Thời tiểu học, Quách Khái từng đứng ngay giữa đường vẫy tay với Liễu Như, đến lúc xe hơi gần tông phải thì anh mới tránh đi khiến cô sợ phát khóc. Sau này, cô mới biết là anh cố ý, còn thường xuyên làm thế, ra vẻ rất to gan. Lúc đó Liễu Như cho rằng anh không có đầu óc, sau này quả nhiên thành tích ngày càng tụt dốc, cuối cùng thi vào trường Cảnh sát. Khi biết Quách Khái thi đậu vào trường Cảnh sát, cô kinh ngạc nghĩ rằng một tên côn đồ như vậy mà lại trở thành cảnh sát. Quân đội hoặc cảnh sát không phân biệt một ai, cô lại không tìm được ý nghĩ không biết có phải vì hồi xưa Liễu Chí Dũng cũng giống Quách Khái nên mới thích anh đến vậy không.

“Đùa cậu đó, sợ cậu nằm viện buồn chán quá. Chú nói là cậu ngã vào hồ Xác Chết nên phải nhập viện, đã xảy ra chuyện gì vậy?”

“Bất cẩn trượt ngã xuống thôi. Cảm ơn cậu đã đến thăm tở.” Liễu Như nói.

“Xem cậu nói kìa, chúng ta không gặp nhau cũng gần một năm rồi còn gì.” Quách Khái kéo ghế ngồi xuống, nhìn thấy giỏ trái cây bên giường thì vỗ lên đùi cái đét.

“Ấy chết, lỡ đi tay không tới rồi. Xin lỗi nha, tở ít khi đi thăm bệnh nhân lắm, hay cậu đợi tở chút.”

Anh đứng dậy định đi thì Liễu Như nhanh chóng nói “Không cần, mình có nhiều đồ lắm, ăn không hết, để đó sắp thôi luôn rồi, không cần mua nữa đâu”. Quách Khái nói “Thật ư?” Liễu Như nói “Thật, không có lừa cậu đâu”, nhưng trong lòng lại nghĩ người đơn giản như vậy sao có thể làm cảnh sát chứ, phá án kiểu gì được?

Quách Khải và Liễu Như trò chuyện về cuộc sống đại học, chủ yếu là anh kể chuyện ở trường cảnh sát, đôi lúc cũng vắng tục. Liễu Như biết rằng anh đã cố gắng nhịn lắm rồi, nhưng giống như trò đập chuột vậy, búa có đập nhanh đến mấy cũng sẽ có cái đầu nho nhỏ của chú chuột trồi lên chỗ khác.

Nói được một lúc thì Quách Khải im bật rồi nhìn thẳng vào Liễu Như. Cô hơi khó chịu, nghiêng mặt đi. Quách Khải ho khan một tiếng, nói rằng “Ở trường, tớ học được chiêu thức cầm nã thủ, hữu ích thật đó, tớ diễn cho cậu xem, cậu học vài ba chiêu để sau này đề phòng bọn biến thái”.

Anh đứng dậy đánh vài quyền rất quyết liệt, bệnh nhân Hoàng Quyên Quyên bị chảy máu dạ dày nằm giường bên vừa xem vừa cười khúc khích. Đúng là mất mặt quá! Liễu Như nghĩ.

Cuối cùng Quách Khải cũng ngừng lại, mặt đỏ gay. Anh lại nói mấy chuyện vặt vãnh trong lúc học quyền thuật, sau đó ngừng lại, giống như không còn chuyện gì để kể nữa. Liễu Như rất sợ thật ra anh có gì muốn nói nhưng lại không nói, may là ngay sau đó Quách Khải lại hỏi, “Cậu chuyển sang lớp mới, bạn bè thế nào, có bạn nào thú vị không?”

“Cũng bình thường thôi.” Liễu Như vốn định nói “Cô bạn nằm tầng trên thổi tiêu rất hay”, nhưng rồi cũng chỉ nói vài chữ hời hợt qua loa.

Thế là Quách Khải lại nói về chuyện của mình. Cứ qua hết một chập thế này, Liễu Như nghĩ rằng có nên lừa anh là mình có bạn trai rồi hay không. Cuộc đối thoại của họ rốt cuộc cũng rơi vào ngõ cụt,

cho đến lúc Quách Khái nói “Cậu nghỉ ngơi tử tế nhé”, thì Liễu Như mới thở phào nhẹ nhõm. Quách Khái bảo trưởng Cảnh sát quản lý gắt quá không biết có cơ hội đến thăm cô nữa không, Liễu Như nói “Không sao đâu.”

Sau khi Quách Khái rời đi, Liễu Như mới nhận ra rằng có lẽ anh là viên cảnh sát duy nhất sẽ tin tưởng cô. Đương nhiên bây giờ anh chưa hẳn là cảnh sát, nhưng lúc anh có mặt thì Liễu Như lại chẳng nhớ ra phải kể chuyện này cho anh nghe.

Văn Tú Quyên không đến nữa.

Ba ngày sau, Quách Khái lại cúp lớp đến thăm cô, vừa lúc chạm mặt với Phí Chí Cương đang ngồi ở cuối giường. Sau khi Quách Khái đi rồi, Phí Chí Cương gọt một quả táo cho Liễu Như, ngồi đầu giường nhìn cô ăn. Một lúc sau, anh nắm tay cô, hoặc là cô đặt tay mình vào tay anh, nói chung mọi chuyện xảy ra một cách tự nhiên như thế.

Liễu Như nằm viện hai tuần, lúc xuất viện thì cô vẫn chưa khỏi hoàn toàn, thế nhưng không gặp trở ngại gì lớn. Phí Chí Cương đưa cô đến trước cửa phòng ngủ, nhớ tới Tư Linh ở giường đối diện, Liễu Như liền bảo anh tiến tới đây được rồi, đừng đi vào. Căn phòng ngủ quen thuộc có mùi lạ, là mùi thuốc bắc. Mỗi ngày Văn Tú Quyên sẽ hầm thuốc, thế nhưng trông cô ấy cũng chẳng khá hơn. Thật ra cảm giác của Liễu Như hoàn toàn ngược lại, nhưng cô nghĩ có lẽ vì mình không dám nhìn thẳng Văn Tú Quyên nữa nên mới có cảm giác như vậy.

Tình hình trong phòng của Liễu Như có chút thay đổi. Tư Linh từ chối nói chuyện với cô, những người khác cũng xa lánh cô, còn quan hệ giữa cô và Văn Tú Quyên thì... phải nói sao nhỉ, vẫn trò chuyện như trước, nhưng đôi bên không ai nhắc đến chuyện đó nữa. Văn Tú Quyên tự hãm thuốc, mỗi lần Liễu Như nghe thấy tiếng cô ấy uống thuốc thì trong lòng bứt rứt như có kiến bò.

Đã không còn bạn bè nào nữa rồi, Liễu Như nghĩ, may mà vẫn còn Phí Chí Cương.

2

Ngồi ngẫm lại, chuyện duy nhất khiến Liễu Như cảm thấy kỳ lạ đã xảy ra vào thứ tư ngày 23 tháng 12, ba ngày trước khi Văn Tú Quyên chết.

Bữa tối của đêm Giáng sinh chính là đồ ăn ở nhà hàng KFC cạnh rạp chiếu phim Tứ Bình, bởi vì phải ăn cho kịp xem phim Bên A Bên B lúc sáu giờ hai mươi. Vé xem phim bán rất chạy, lúc trưa Phí Chí Cương đi mua cũng chỉ còn dư lại ghế ngồi ở mé ngoài. Áp phích bên ngoài cổng rạp chiếu phim khiến Liễu Như nhớ lại cảnh tượng tháng trước cùng đi dạo với Văn Tú Quyên ở đường Tứ Xuyên, lúc đó cô vẫn tưởng rằng mình sẽ cùng Văn Tú Quyên đi xem bộ phim này. Phim rất hay, Liễu Như cười không ngừng, có lúc cô hoàn toàn quên đi chuyện của Văn Tú Quyên. Xem phim xong, Phí Chí Cương đưa cô tới trước cổng trường, sau đó nhanh chóng chạy về nhà ở quận Hoàng Phố để thăm mẹ đang bị sốt. “Mẹ anh cứ như con nít ấy, bị bệnh chút xíu thôi mà nặng xì hết cả lên”, Phí Chí Cương nói.

Người trong khuôn viên trường ít hơn những ngày trước, mọi người đều đi đón Giáng sinh hết rồi. Về tới ký túc xá là tám giờ rưỡi, trong phòng chẳng có ai. Liễu Như đọc quyển Bệnh lý học được một lúc nhưng lại không tìm thấy vở ghi chép, hình như để ở phòng tự

học bèn chạy đi lấy. Trong phòng học chẳng có ai, mà bầu không khí Giáng sinh lại toát ra từ căn phòng vắng vẻ này.

Lúc Liễu Như cầm vở ghi chép về thì nghĩ, tối nay các bạn đều có nơi để đi, chỉ còn mình cô. Cô thầm cười chính mình, mới xa Phí Chí Cương một lúc thôi mà đã cảm thấy cô đơn rồi. Sau đó một ý nghĩ bỗng xuất hiện: Văn Tú Quyên đi đâu được chứ, cậu ấy bây giờ mới thật sự là trợ trợ một mình.

Vừa mới có suy nghĩ này thì Liễu Như liền nhìn thấy Văn Tú Quyên.

Cô ấy cầm đầu chạy khỏi rừng thông, vai đập vào một thân cây, loạng choạng rẽ sang một lối nhỏ. Lúc Liễu Như gọi thì Văn Tú Quyên quay đầu lại, dưới ngọn đèn đường là một gương mặt trắng bệch khiến Liễu Như suýt chút nữa không nhận ra, thật sự hơi kinh hoàng. Cô ấy không trả lời mà cũng không dừng lại, cất bước chạy nhanh hơn. Trong phút chốc thoáng qua, Liễu Như không nhìn rõ vẻ mặt của cô ấy, gương mặt đó hẳn có rất nhiều cảm xúc, nhưng lại cố gắng kìm nén tạo thành vẻ mặt phức tạp nhưng cứng nhắc. Chỉ duy nhất sự tự tin, thanh cao và bình tĩnh thường thấy, giờ phút này đã không còn trên gương mặt đó.

Đã xảy ra chuyện gì vậy? Liễu Như nghĩ, trong lòng dấy lên cảm giác bất an, như một chú chuột đen. Cô nhìn sang nơi Văn Tú Quyên chạy khỏi, một cánh rừng âm u. Quay đầu lại, bóng lưng đó hòa với màn đêm mênh mông của ngày đông. Cô đứng tại chỗ, cho đến khi cái bóng của Văn Tú Quyên khuất dần rồi mới đi về.

Về đến phòng ngủ, giường trên đã buông màn, đằng sau màn được bật đèn khẩn cấp. Liễu Như ngồi xếp bằng trên giường, giường vang lên những tiếng kéo kẹt chưa từng có. Hơi thở của cô nhẹ bẫng đi, trong tay cầm quyển Bệnh lý học và vở ghi chép, tai bất giác hướng về phía giường trên nghe ngóng. Âm thanh giường trên dần vang lên quanh màn ngủ thông qua ván giường, roẹt roẹt. Chắc là tiếng bút viết trên giấy. Liễu Như nghĩ.

Âm thanh đó vang lên rất lâu, thậm chí nửa đêm lúc Liễu Như choàng tỉnh thì hình như nó vẫn còn. Thế nhưng cũng không chắc, bởi vì sau khi Văn Tú Quyên mất, cô hồi tưởng lại thì những chi tiết này tựa như những cọng dây leo có sinh mệnh, tự mình vươn ra khắp nơi từ lâu rồi.

Lúc Văn Tú Quyên ngã xuống thì tay cô ấy vẫn còn đang đặt trong khoang ngực được mở ra.

Lúc đó cô ấy đang kiểm tra dây thần kinh phế vị đằng sau phổi, hoặc là phải tìm ra ống ngực giữa động mạch chủ ngực và tĩnh mạch azygos. Cái nhíp trong tay trái Văn Tú Quyên rơi xuống bàn giải phẫu, phát ra tiếng vang dữ dội, tay phải trượt dần khỏi lồng ngực. Ý thức còn sót lại của cô ấy hình như muốn túm lấy thứ gì đó, để không phải ngã quy, thế nhưng chân đã mềm nhũn, cả cơ thể đổ ập lên bàn giải phẫu, đầu đụng vào cánh tay trái của tử thi. Cô ấy cố gắng khiến bản thân bình tĩnh lại, sự cố gắng này khiến tay phải cô ấy bấu chặt lấy mạn sườn đã tách hết xương ở bên ngực trái thi thể trong ba giây rồi lập tức buông ra, thi thể hơi dịch chuyển, cô ấy ngã xuống với bàn tay phải đụng rơi phần xương ức đang đặt kế bàn giải phẫu.

Cô ấy cuộn người lại nằm dưới đất kế bên bàn giải phẫu, phần xương ức rơi lên eo cô ấy. Mọi người đều tập trung tới chỗ cô ấy.

Lúc chuyện này xảy ra, Liễu Như không nhớ rõ mình đứng ở vị trí nào nữa. Có vài đêm hồi tưởng lại, cô cảm thấy mình đang lơ lửng trên không, như một hồn ma, quan sát hết thảy từ trên cao. Cơ thể ngã xuống đất đó dần đi xa, bạn học vây quanh giống như đàn kiến bầu vào thức ăn. Giây phút đó, Văn Tú Quyên trở thành trung tâm của thế giới, trở thành một hố đen sâu thẳm vô tận. Vừa gần vừa xa, gương mặt nghiêng bị mái tóc xơ xác che mất đó lại cực kỳ rõ rệt trong tâm trí Liễu Như, sự rõ rệt này tạo thành cảm giác rối loạn mâu thuẫn. Liễu Như nhìn cô ấy, khoảng cách giữa bọn họ xa xôi như cách tận mấy mươi năm, rồi lại gần đến độ có thể ngửi thấy mùi vị chết chóc, những vết lõm đốm trên mặt, đôi môi nứt nẻ và những sợi tóc khô mảnh như chỉ, đang bay phấp phới, giống như nó đang cố gắng giữ lấy sức sống cuối cùng trong cơ thể. Tất cả mọi thứ trước mắt, có thể nhìn thấy, ngửi thấy, thậm chí sờ được, rõ mồn một như thật vậy.

Bàn tay đó đang nắm lại, nhìn qua lỗ khẩu^[8E] có thể thấy vân bàn tay chi chít chằng chịt, như một tấm lưới dài vô biên phủ lên Liễu Như. Ngoài ra trong trí nhớ của mình, cô còn thấy được dải tai trắng muốt ẩn dưới mái tóc Văn Tú Quyên, óng ánh như giọt cam lộ. Lòng mi yếu ớt dính trên mí mắt khô cằn. Gáy cô ấy có màu vàng sạm giống da mặt, gầy yếu, có gân xanh nổi lên. Một con kiến bò từ dưới gáy ra, bò từ cằm đến nhân trung, bò qua nửa khuôn mặt, chui vào lỗ tai.

Trong phòng học Giải phẫu không có kiến, Liễu Như biết điều đó. Cũng giống như cô không thể nào nhớ hết những chi tiết lúc Văn Tú Quyên ngã xuống, bởi vì cần đứng từ nhiều góc nhìn khác nhau để quan sát. Giống như trong ký ức của cô luôn có một Văn Tú Quyên ở nơi sâu tận của hồ nước lạnh băng, mỗi lần hồ nước đó dâng quá đỉnh đầu thì cô sẽ bất giác bơi đến gần cơ thể đó, mỗi một lần đều ở góc độ khác nhau.

Giống như những Văn Tú Quyên trong hồ chứa đầy phước môn mà cô nhìn thấy trước đó. Ảo giác này vẫn tiếp tục hiện hữu, không cách nào xóa đi được.

Lần này, Liễu Như nhìn thấy Văn Tú Quyên gập đầu gối lại ngồi trên bàn giải phẫu, trở lại dáng vẻ khỏe mạnh nhất. Cô ấy không cúi đầu nhìn cơ thể dưới kia mà hai tay ôm đầu gối, ánh mắt nhìn về phía nào đó. Đây không phải là linh hồn của cô ấy, Liễu Như biết đây chỉ là tưởng tượng của mình. Bởi Văn Tú Quyên không chết ngay lúc ấy, sau khi cô ấy tỉnh lại vài lần ngắn ngủi trong bệnh viện, có một lần Liễu Như đang nắm tay cô ấy, đột nhiên bị nắm chặt lại. Hình như cô ấy muốn nói gì đó, Liễu Như cúi xuống nghe, cô ấy chỉ đủ sức thốt ra một câu.

“Không phải... Phí Chí Cương”

Cô ấy không nói những câu như “Báo thù cho tó” hay “Tìm ra hung thủ”. Có vẻ như cô ấy cho rằng Liễu Như sẽ điều tra đến cùng, bởi vậy đã giúp Liễu Như loại bỏ một đối tượng tình nghi.

Mười hai tiếng sau, Văn Tú Quyên chết vì suy kiệt toàn thân.

Liều Nhứ đột nhiên cảm thấy Văn Tú Quyên trên bàn giải phẫu đang nhìn mình. Cô đang đứng ở nơi mà cô ấy đang nhìn chăm chú, bị ánh mắt cô ấy xuyên thẳng vào tim, và hỏi, “Mấy năm nay cậu đã điều tra được gì rồi?”

Xin lỗi. Liều Nhứ chỉ có thể nói “Xin lỗi”.

Khóe miệng Văn Tú Quyên khẽ nhếch lên tạo thành nụ cười dịu dàng. Liều Nhứ giật mình, sau đó tất cả ảo giác đều sụp đổ. Trước mắt chẳng có Văn Tú Quyên nào, càng không có bàn giải phẫu, chỉ có một bàn phẫu thuật. Cô đang mặc đồng phục phẫu thuật đứng dưới ánh sáng của đèn mổ y tế, một tay cầm tĩnh mạch hiển lớn, một tay cầm chiếc kẹp cầm máu.

Đã là lần thứ bao nhiêu rồi? Cô nhắc nhở bản thân. Cứ ngẩn ngơ thế này thì khéo xảy ra chuyện lớn mất. Chuyện đó đã qua rồi, đã ba năm rồi.

Cô liếc sang lồng ngực đang được mở toang của bệnh nhân, bên trong là một mảng đỏ tươi, từng cơ quan nội tạng chuyển động phập phồng, khiến cô thấy buồn nôn.

Nén xuống. Cô nhìn lại tĩnh mạch hiển lớn trên tay, một sợi tĩnh mạch thật dài, giống như lòng vịt. Đã rửa rồi, vừa rồi trong lúc ngẩn ngơ may mà không xảy ra chuyện. Giờ mình phải làm gì đây? À, lấy ống tiêm bơm nước vào xem có bị rỉ ra hay không.

Liều Nhứ đặt kẹp cầm máu xuống, đáng lý ra điều dưỡng viên vòng ngoài phải đặt ống tiêm vào tay cô. Năm ngoái, lúc vẫn còn là thực tập sinh, cô đã từng làm những việc như vậy, khi mà những người bạn cùng lớp làm thực tập sinh đã được cho làm điều dưỡng

viên vòng trong rồi, cô luôn chậm hơn bọn họ một nhịp. Lỗi này không thể đổ cho ai khác được. Vào một ngày thu năm ngoái, lúc cô truyền kali cho một bệnh nhân bị tiêu chảy đã bất cẩn chỉnh tốc độ truyền quá nhanh suýt chút nữa gây chết người, về sau có một dạo cô luôn nghi ngờ không biết rốt cuộc mình có phù hợp với nghề bác sĩ hay không. Đừng nghĩ về những chuyện này nữa, tại sao chưa ai đưa ống tiêm qua?

Tấm vải xanh đậm bên dưới cơ thể bệnh nhân bỗng chốc biến thành màu đen.

Trong chớp mắt, màu đen này lan ra toàn thể giới của Liễu Như, phản ứng cơ thể của cô vẫn đi trước ý thức, cố gắng không để mình ngất đi.

Lúc này y tá hét lên bên tai cô, “Máu! Chảy máu rồi!”

Tim cô đập thành thịch, khiến cô tỉnh táo và thoát khỏi cơn sợ máu tạm thời như ác mộng đó, một vật máu đen đỏ của tĩnh mạch chảy ra từ vết mổ trên đùi bệnh nhân, như một dòng thác, như một con dê bị vỡ, như thủy triều.

Là vết mổ lấy động mạch hiển lớn ra, cô khâu chưa đủ chặt!

Nhanh chóng cầm máu, khâu lại lần nữa.

Lúc này ý thức của cô tách rời với động tác. Cô biết mình phải làm gì, một chuỗi các bước ứng phó khẩn cấp lướt qua trong đầu cô như điện xẹt, thế nhưng cơ thể lại hành động chậm. Thực tế là cô cứ đứng ngây ra đó, chẳng hề động đậy.

“Cô đang làm gì vậy?!” Phẫu thuật viên chính Dương Thành đợi hai giây thì không nhin nổi nữa, hét lên.

Lớp kính mỏng chắn giữa tư duy và cơ thể cô vỡ toang theo tiếng hét, cô thoát ra được, máu dồn lên khiến mặt cô đỏ gay. Cô cho tay vào trong đám máu, tìm được mạch máu, dùng kẹp cầm máu kẹp lại, rút sợi chỉ mảnh lỏng lẻo ra, điều dưỡng viên đưa sợi chỉ mới khâu chận, động tác đúng chuẩn, không chút sai sót nào.

Gương mặt của Dương Thành giấu dưới lớp khẩu trang, không thể thấy được vẻ mặt của ông, chỉ nhìn thấy nếp nhăn nơi khóe mắt sâu hơn ngày thường ba phần. Ông liếc sang Liễu Như, nói, “Chuẩn bị tĩnh mạch hiển lớn.”

Liễu Như “Dạ” một tiếng nhưng lại phát hiện tĩnh mạch hiển lớn chưa được ngâm trong nước. Đúng rồi, vừa nãy vẫn chưa kịp bơm nước thử nghiệm thì xảy ra chuyện. Cô tuyệt vọng cúi xuống, thấy sợi tĩnh mạch nằm giữa máu lẫn lộn dưới nền nhà.

Hoàn toàn bị nhiễm bẩn rồi.

Liễu Như cảm thấy trong tai vang lên tiếng ù ù. Tất cả mọi người thấy cô quỳ xuống, lần mò vài lần mới nhặt được sợi tĩnh mạch đó lên, lúc cô đứng lên thì chẳng ai nói gì.

“Em... đi rửa nó, dùng nước muối sinh lý để rửa.”

“Không cần nữa.” Dương Thành nói.

“Mau nghĩ cách, mau nghĩ cách, nếu dùng nước khử trùng thì...” Lúc này Liễu Như hoàn toàn không biết mình đang nói gì, chỉ là muốn nói gì đó, giống như điều này có thể bù đắp những tổn thất.

“Sẽ phá hủy tế bào nội mô, cô chưa từng được học những điều cơ bản này ư?”

Đương nhiên cô đã từng được học. Hồng hét! Liễu Như chấp nhận số phận.

Cô nhìn vết rạch dài do lấy tĩnh mạch để lại trên chân bệnh nhân, chỉ có thể lấy từ chân còn lại thôi. Lúc bệnh nhân nhìn thấy vết thương ở hai chân thì có biết là vốn dĩ chỉ cần lấy từ một chân là đủ rồi không? Làm sao giải thích đây?

“Chân trái? Bây giờ tôi lấy..” Liễu Như đột nhiên ngừng lại. Lần này không cần Dương Thành nói, bản thân cô đã nhớ ra. Chân trái của bệnh nhân bị giãn tĩnh mạch nghiêm trọng, vốn dĩ chỉ có tĩnh mạch hiển lớn của chân phải là dùng được, lúc vào phòng mổ, Dương Thành đã nhắc cô đừng để xảy ra sai sót rồi.

Không còn tĩnh mạch hiển lớn để dùng nữa. Liễu Như chờ dẫn nhìn bệnh nhân đã được mở lồng ngực ra đợi ghép tĩnh mạch hiển lớn vào để bắc cầu mạch vành, trong đầu trắng xóa.

“Chuẩn bị lấy động mạch quay ở tay trái.” Dương Thành nói.

Đúng rồi, vẫn còn động mạch quay. Lấy động mạch quay để bắc cầu có hiệu quả về lâu về dài hơn là tĩnh mạch hiển lớn, thế nhưng trước mắt sẽ dễ gây co thắt, bệnh nhân này đã sáu mươi chín tuổi, ở tuổi này thì hiệu quả trước mắt là quan trọng nhất, bình thường sẽ không dùng đến động mạch quay. Chỉ là bây giờ không còn cách nào khác nữa.

Lúc này Liễu Như vẫn còn cầm sợi tĩnh mạch hiển lớn bị nhiễm bẩn hoàn toàn, cô bất giác lùi nửa bước, rồi lại lùi nửa bước nữa. Xảy ra sự cố nghiêm trọng thế này cô nghĩ chắc mình sẽ bị khai trừ.

Điều đáng mừng duy nhất chính là đối với bệnh nhân thì tình hình vẫn chưa đến nỗi không thể cứu vãn được.

Dương Thành quay đầu nhìn cô, Liễu Như bị ánh mắt này phủ đầu, toàn thân cứng đờ.

“Cô còn làm được không?” Dương Thành hỏi.

“Em, dạ, vẫn là em ạ?”

“Cô còn làm được không?” Dương Thành lặp lại.

“A, vâng, dạ.” Liễu Như ấp úng phát ra những âm tiết vô nghĩa, y tá vươn tay lấy tĩnh mạch hiển lớn trên tay cô.

“Găng tay!” Dương Thành gầm một tiếng.

Liễu Như run rẩy toàn thân, nhanh chóng đổi sang một đôi găng tay sạch sẽ, cầm dao phẫu thuật lên. Những vị trí cần thiết đã được bôi cồn, cô chậm chậm hạ dao xuống. Dao rất yếu, cô phải dùng sức cầm chặt nó, nếu không sẽ rơi xuống. Thế nhưng tay cô bắt đầu run lên.

“Dừng lại.” Dương Thành vẫn luôn quan sát cô liên tục lên tiếng, “Mau điều chỉnh tâm lý lại, chắc chắn rằng mình thật sự làm được thì mới bắt đầu. Lần này cô tuyệt đối không được mắc sai sót nữa.”

Liễu Như hít thật sâu, muốn khiến tay mình bớt run nhưng vô ích, tay cô càng run mạnh hơn.

Hít sâu vào, hít sâu vào, hít thật sâu vào. Cô đột nhiên sụp đổ, dao phẫu thuật rơi xuống, hai tay ôm mặt bật khóc.

Dương Thành đẩy cô ra khỏi bàn phẫu thuật.

“Đi ra ngoài!”

Lúc mơ mơ màng màng ra khỏi phòng phẫu thuật, trong lòng cô chỉ có một ý nghĩ: Mình không thể làm bác sĩ được nữa.

Hiện giờ là Giáng sinh năm 2000, hai ngày nữa là đến ngày giỗ ba năm của Văn Tú Quyên.

Tám giờ ba phút ngày 27 tháng 12 năm 1997, Văn Tú Quyên qua đời sau những nỗ lực cứu chữa không thành của bệnh viện Hòa Sinh. Lễ truy điệu được cử hành vào ngày cuối cùng của năm đó, Liễu Như không tham gia. Cô bị sốt nhẹ nằm trên giường suốt hai tuần, toàn thân rệu rã, không bước đi nổi. Trong lòng cô hiểu rõ đây là biểu hiện điển hình của vấn đề thần kinh ảnh hưởng lên cơ thể, cô chỉ có thể trốn tránh. Chính bởi sự trốn tránh này mới dẫn đến việc Văn Tú Quyên không được ai giúp đỡ, cuối cùng chết vì bị đầu độc, nhưng nếu ban đầu cô đã đưa ra lựa chọn như vậy thì cũng chỉ có thể tiếp tục trốn tránh mà thôi. Sau này cô nghe nói ngoại trừ cô ra thì mọi người đều có mặt ở lễ truy điệu, thậm chí ngay cả Hạng Vĩ bị tàn tật do nhảy lầu vì bị loại trước đây cũng đến. Nghĩ đến việc hung thủ ẩn nấp trong đám người đang cúi đầu rơi lệ trước thân thể không còn sức sống của Văn Tú Quyên trong căn phòng đó, Liễu Như liền cảm thấy không rét mà run. Không đi thì tốt hơn, không đi thì tốt hơn, không đi thì tốt hơn.

Năm học đó không ai bị loại nữa, có lẽ nhà trường cảm thấy mỗi năm bớt đi một người là đủ rồi. Năm cuối, Mã Đức trở thành người cuối cùng bị loại, cha mẹ anh ta đến trường làm loạn, cuối cùng phía nhà trường đồng ý cấp bằng tốt nghiệp cho anh ta, nhưng không bố trí công việc.

Rất ít khi nghe mọi người nhắc đến Văn Tú Quyên, điều đó đã trở thành cấm kỵ trong lớp bồi dưỡng. Chắc hẳn nhiều người cũng cảm thấy bứt rứt trong lòng, rốt cuộc tại sao Văn Tú Quyên lại chết, bọn họ sẽ lại xem xét kĩ về sự kiện báo cảnh sát kia. Thế nhưng không ai đem chuyện này ra nói trước mặt nhau. Liễu Như vẫn không thể hòa nhập với các bạn trong lớp, khiến cô ngày càng ỷ lại vào Phí Chí Cương hơn. Ở mức độ nào đó, Phí Chí Cương đã thay thế cho vị trí của Văn Tú Quyên.

Văn Tú Quyên trở thành cái bóng trong lòng mọi người, đối với những người không liên can thì cái bóng đó cuối cùng sẽ phai mờ theo thời gian, thế nhưng trong lòng Liễu Như thì cái bóng ấy ngày càng nặng nề. Cô luôn không tìm được ý nghĩ nếu lúc đó mình không bị dọa sợ đến nỗi lui bước, mà vẫn tiếp tục điều tra, dũng cảm bảo vệ Văn Tú Quyên thì tình hình sẽ ra sao. Nhất định sẽ khác, dù cho cuối cùng cô là người chết thì cô cũng cam lòng, vẫn tốt hơn bây giờ rất nhiều. Thế nhưng, đời người nào có chữ “nếu như”, đã trốn tránh một lần thì không bao giờ còn cơ hội nữa.

Liễu Như vốn chỉ gặp Văn Tú Quyên trong mơ, sau này lúc mê man nửa đêm do khó ngủ, gương mặt Văn Tú Quyên vẫn xuất hiện, dường như chưa từng rời khỏi cô. Sau khi vào Hòa Sinh thực tập thì tần suất ảo giác xuất hiện ngày càng nhiều, có lẽ do cô thường xuyên nhìn thấy máu. Văn Tú Quyên mất trong bệnh viện Hòa Sinh, mà cô thì đang làm việc trong bệnh viện này. Mỗi lần nhắc đến việc này cô đều cảm thấy khó chịu không tả được. May là chỗ thực tập của lớp bồi dưỡng, cũng là nơi sau này làm việc là ở bệnh viện chi nhánh khác mới xây tại quận Phố Đông, mà Văn Tú Quyên trút hơi

thở cuối cùng tại bệnh viện quận Phố Tây. Nếu không thì có lẽ Liễu Như đã không thể yên tâm làm việc ở bệnh viện được.

Nhưng suy cho cùng, cô vẫn không thể bình tâm. Sau sự cố phẫu thuật vào ngày Giáng sinh đó, cô trở về ký túc xá trông như người mất hồn. Hai tiếng sau, phòng hành chính của bệnh viện thông báo cô bị đình chỉ để kiểm tra. Sau phẫu thuật, bệnh nhân đó phải nằm tại phòng ICU bảy ngày vì chức năng tim phổi và thận có vấn đề. Thật ra chuyện này không liên quan đến việc thời gian phẫu thuật bị kéo dài hay dùng động mạch quay thay cho tĩnh mạch hiển lớn, nhưng Liễu Như cảm thấy tất cả đều là lỗi của mình. Cô nằm trong phòng ngủ không biết ngày đêm, lúc tỉnh dậy lại lặng lẽ khóc. Phí Chí Cương hề có thời gian rảnh lại đến thăm, kể cho cô nghe một số ca bệnh mà anh gặp phải, về sau anh không kể nữa, chỉ kể những chuyện thú vị. Thế nhưng những câu chuyện đó dù gì cũng xảy ra ở bệnh viện, mà Liễu Như lại không muốn nghe nhiều những chuyện bác sĩ, bệnh nhân. Sau đó, họ ôm nhau thật lâu, thế giới dường như chỉ còn lại hai người.

Sáng sớm ngày 17 tháng 1, bác sĩ Dương Thành gọi điện báo cho Liễu Như biết bệnh nhân đã xuất viện, tình trạng sức khỏe không tệ, bệnh nhân và người nhà cũng không xét nét về vết thương đột nhiên dư ra trên cánh tay. Liễu Như nói cảm ơn, rồi lại bảo những chuyện thế này thật sự không để xảy ra thêm lần nữa. Cũng ngay sáng hôm đó, Liễu Như đến phòng hành chính bệnh viện Hòa Sinh chi nhánh quận Phố Đông đệ đơn từ chức. Buổi chiều, Phí Chí Cương xin nghỉ làm để dọn đồ ở ký túc xá với Liễu Như. Cô biểu hiện bình tĩnh, tình trạng ổn định nhất trong những ngày này.

Đó là ngày cuối cùng của năm, Phí Chí Cương tiễn cô đến trước cửa nhà. Liễu Như vẫn chưa nói với gia đình là hôm nay cô sẽ về, càng chưa từng nhắc đến chuyện từ chức, thậm chí Liễu Chí Dũng và Phùng Lan còn chưa biết chuyện con gái mình đã gây ra sự cố y khoa nghiêm trọng.

Liễu Như sống ở tầng ba, cô ngẩng lên nhìn rất lâu.

“Có cần anh đi cùng em lên trên không?” Phí Chí Cương hỏi.

Liễu Như lắc đầu.

“Vậy anh ở dưới này đợi em, nếu em không sao thì báo anh một tiếng. Nếu cha đánh em thì cứ tới chỗ anh trốn vài ngày, đợi ông ấy bớt giận rồi tính sau.”

Sắc mặt Liễu Như trắng bệch, cô miễn cưỡng mỉm cười với anh, không nói gì, đi vào trong.

3

Liều Chí Dũng thấy con gái mình xách hành lý đứng ở cửa thì rất kinh ngạc, hỏi “Sao con lại về”. Liễu Nhứ nói “Con nghỉ việc rồi”. Liễu Chí Dũng lại hỏi “Con nói cái gì”, Liễu Nhứ nói “Con từ thôi việc, không làm nữa”. Liễu Chí Dũng sửng sốt, cúi xuống nhìn hành lý, lúc này nghe thấy con gái mình nói lại lần nữa, “Con không thể làm bác sĩ”. Ông ngẩng phắt dậy, cho Liễu Nhứ một bạt tai khiến cô ngã xuống đất, chửi ầm lên “Mày nói lại lần nữa, mày có gan thì nói lại lần nữa xem”. Phùng Lan cuống quýt chạy ra, bà dồn hết sức đẩy chồng mình ra, kéo con gái đứng dậy rồi đóng cửa lại, hỏi, “Sao vậy, con đang làm gì thế? Liễu Nhứ, con đã gây ra chuyện gì vậy?” Rồi bà bật khóc.

Liễu Nhứ nói “Con đã gây ra một sự cố y khoa”, chưa nói xong thì Liễu Chí Dũng lại cho cô một bạt tai, nói “Mày bị đuổi đúng không? Mày đã làm gì rồi?” Lúc này, Phùng Lan khóc thảm thiết hơn, bà bị kẹt giữa hai người, nói “Ông đánh tôi đi, hai cha con bình tĩnh nói chuyện với nhau đi, đêm Giao thừa rồi, ông đánh thế này con nó chết mất”. Liễu Chí Dũng đẩy Phùng Lan ra, đưa tay gí vào trán Liễu Nhứ nói, “Được, tao không đánh mày, nhưng mày phải giải thích rõ ràng.”

Liều Nhứ nói, “Lúc phẫu thuật con làm rơi một sợi tĩnh mạch hiển lớn của bệnh nhân xuống đất, bệnh nhân phải chịu thêm một vết mổ nữa, đây là sự cố y khoa nghiêm trọng. Bệnh nhân không sao, con nghỉ việc chứ không phải bị đuổi.” Liều Chí Dũng đáp lại, “Mày cất công học bao nhiêu năm đèn sách thế là công cốc hết, mấy năm học ở trường Y cũng uổng phí, mới đi làm mà đã gây ra sự cố, tao không có đứa con như mày, bệnh viện chưa đuổi mày thì mày đã xin nghỉ rồi, mày có thể kiên trì hơn được không, mày có biết cả nhà đã tốn biết bao nhiêu tiền cho mày vào đại học không, nghỉ việc rồi mày định đi quét rác ngoài đường hả, mày quay về bệnh viện cho tao, bệnh viện không nhận mày thì từ nay mày đừng có về nhà nữa.”

Liều Nhứ đột nhiên hất tay Liều Chí Dũng. Ông sửng sờ, ngay lúc chuẩn bị động tay động chân để dạy con gái mình một bài học thì ông thấy Liều Nhứ cuối cùng cũng khóc, nhoáng cái nước mắt giàn giụa, gào lên bằng một tiếng hét mà ông chưa nghe thấy bao giờ.

“Cha có biết tại sao con gây ra chuyện không? Bởi vì con sợ máu. Lần này bệnh nhân không chết thì lần sau con sẽ còn gây ra chuyện lớn hơn nữa. Một người sợ máu sao có thể làm bác sĩ, làm sao có thể chứ! Cha rõ ràng biết con sợ máu rồi sao vẫn ép con học trường Y, tất cả đều tại cha hết, cha tưởng nơi này là quân đội, là đánh trận, con là binh lính của cha ư? Cha cứ nói lúc đánh trận những người không vượt qua ải đều chết hết rồi, còn cha thì qua ải, cha thắng rồi, cha vẫn sống. Thế nhưng luôn sẽ có người thua, luôn sẽ có người chết, giờ con thua rồi, chết rồi, cha vừa lòng chưa! Cuộc đời con bị hủy hoại rồi, cha vừa lòng chưa, con hận cha! Liều Chí Dũng, tôi hận ông!”

Phùng Lan đứng cạnh đờ đẫn, chỉ biết khóc. Liễu Chí Dũng gí tay vào mũi Liễu Như, gí mấy lần rồi bảo “Cút, tao chưa từng sinh ra mày”. Liễu Như quay đầu mở cửa chạy đi, mặc kệ hành lý dưới đất. Cô nghe thấy Liễu Chí Dũng nói với Phùng Lan “Nếu bà dám đuổi theo thì bà cũng đi luôn đi, đừng quay về nữa, để nó đi luôn đi”, sau đó ông sập cửa lại một cái rầm.

Liễu Như chạy một mạch ra khỏi tòa chung cư, cảm thấy xương cốt toàn thân như bị rút hết, ngồi sụp xuống kế bên vòi rồng chữa cháy mà khóc. Lúc này cô rất muốn mẹ đuổi theo dẫn cô lên nhà, nhưng rốt cuộc vẫn không thấy. Cô nhớ ra Phí Chí Cương vẫn đang đợi cô, ngẩng đầu lên thì chẳng thấy anh đâu. Cô khóc một lúc, dùng ống tay áo lau mặt qua loa rồi đi về phía trước. Phí Chí Cương thật sự không còn ở đó nữa, có lẽ có cuộc gọi khẩn cấp từ bệnh viện kêu anh về, Liễu Như chẳng có tâm trạng nghĩ nhiều nữa, chỉ cảm thấy thời khắc này, cả thế giới đều bỏ rơi cô, không biết nên đi đâu về đâu, cô không biết trước mặt là chốn nào, nhưng lại không thể ngừng lại.

Lúc đi tới một giao lộ, cô nghe thấy có người gọi tên mình. Cô ngẩng đầu lên, nhìn thấy Phí Chí Cương lao đến chỗ mình từ con đường bên kia, ôm chặt lấy cô. Cô tì mặt lên vai Phí Chí Cương, nói “Cha em không cần em nữa rồi, em không còn nơi nào để đi cả”.

Phí Chí Cương để cô ôm một lúc lâu, sau đó từ từ kéo cô ra, rút một chiếc hộp trong túi rồi mở ra, bên trong là chiếc nhẫn bạch kim. Anh quỳ xuống ngay trên con đường này, nói, “Em đồng ý cưới anh chứ?”

Hôn lễ của cả hai được tổ chức sau một năm rưỡi. Lý do thời gian bị kéo dài như vậy là do từ đầu đến cuối mối quan hệ giữa Liễu Như và Liễu Chí Dũng vẫn không được cải thiện, còn cha mẹ Phí Chí Cương thì vẫn kiên trì muốn người nhà cô xuất hiện tại lễ cưới. Hai cha con chưa từng gặp nhau kể từ buổi chiều hôm đó, hai bên không ai nhượng bộ, đến cả đồ đạc của Liễu Như cũng do Phí Chí Cương tới nhà cô nhiều lần mang đi hết. Phí Chí Cương cảm thấy nếu như Liễu Như chịu nhận lỗi thì mọi chuyện vẫn có thể giải quyết được, nhưng Liễu Như không muốn, cô nói rằng “Cả đời này em cứ thế đây, trách ai bây giờ, em không bao giờ tha thứ cho ông ấy, coi như em không có người cha này, coi như em nứt ra từ một khe đá, chuyện này anh đừng khuyên em nữa anh muốn lấy em chứ đâu phải lấy cha em”. Một khi nhắc tới chuyện này thì Liễu Như lại trở nên kích động, Phí Chí Cương cũng chỉ có thể từ bỏ. Mỗi khi Phí Chí Cương tới nhà họ Liễu thì Phùng Lan luôn kéo anh vào trong buồng để hỏi về tình hình Liễu Như, sau này còn bảo anh giúp bà lén gặp Liễu Như vài lần, nhưng Liễu Chí Dũng thì vẫn nghiêm mặt, không nói chuyện nhiều với anh, giống như đã không muốn nhận cô là con gái nữa nên đương nhiên cũng không có con rể.

Tháng 7 năm 2002, Liễu Như có thai. Lần này việc trì hoãn hôn lễ không thể kéo dài thêm nữa, cha mẹ Phí Chí Cương chỉ có thể nhượng bộ. Hôn lễ được cử hành ở một lễ đường nhỏ tại khách sạn Cẩm Giang, người thân bên nhà gái đều có mặt trừ Liễu Chí Dũng, ông chỉ quan tâm là mình không tới, chứ không ngăn cản những người khác. Lúc lên danh sách khách mời thì Liễu Như chỉ nói một câu “Đừng kêu bạn cùng lớp đến được không”. Phí Chí Cương hỏi

“Tại sao? Như vậy thì hơi kỳ cục”. Nguyên nhân trong lòng cô không thể nào nói ra được, nên cô không ép anh nữa.

Trong hôn lễ, Phùng Lan khóc nức nở, Liễu Như cũng khóc với bà. Lúc mời rượu, tới bàn của bạn thời đại học thì trên khuôn mặt mỗi người đều có nụ cười, nói với hai người họ mấy câu như “Cung hỷ, chúc trăm năm hạnh phúc, sớm sinh quý tử”. Thế nhưng, Liễu Như chưa từng thấy họ nở nụ cười toe toét như vậy trước mặt mình, giống như có một chiếc móng tay nhọn chọc vào đốt sống cổ thẳng đến xương cột của cô. Sự vui mừng khắp lễ đường cũng không thể giấu được cảm giác ác ý không biết đến từ ai đó. Uống say thôi. Cô nghĩ rồi cầm ly rượu uống một ngụm, suýt chút nữa là nôn ra. Cô lại uống thêm một ngụm nữa, bỗng dưng nhớ ra, cô đang mang thai, không thể uống được.

Bạn bè thân thiết của Liễu Như chỉ chiếm ba mươi phần trăm, ngoài người thân thì cơ bản đều là bạn học từ nhỏ tới lớn. Liễu Như cũng không đếm nổi đã là bạn thứ bao nhiêu rồi thì nhìn thấy một người vẫn ngồi im mặc cho tất cả những người khác đều đứng lên. Cô nhìn kĩ hơn thì phát hiện ra là Quách Khái. Phùng Lan vốn nói rằng để anh làm phù rể, nhưng Quách Khái nói có nhiệm vụ nên có lẽ không tham dự được, mấy hôm trước lại bảo là tới được. Liễu Như biết Quách Khái thích mình nên cũng hơi sợ anh mượn rượu làm càn.

Liễu Như và Phí Chí Cương rót rượu mời những người khác xong, trò chuyện một lúc thì Quách Khái chống hai tay lên bàn rồi từ từ đứng dậy. Mặt anh trắng như tờ giấy, mắt sáng quắc như đèn hâu, cầm ly rượu hướng về Liễu Như nhưng trong ly lại trống rỗng.

Phí Chí Cương thấy tình thế không ổn bèn nhanh chóng nói “Thêm rượu đây, thêm rượu đây”. Quách Khái bỗng đẩy anh ra, cũng không biết cơ thể nhỏ gầy đó lấy đâu ra sức mạnh lớn như vậy. Anh cười với Liễu Như, tay còn lại đè chặt vai cô, cả người đè lên người cô. Liễu Như kêu “Á” một tiếng, né sang bên, Quách Khái liền ngã xuống, không động đậy nữa.

Sau đó, người bên cạnh nói, trước đó Quách Khái đã uống khoảng một lít rượu Lô Châu Lão Điều[9E] rồi.

Đây chính là chuyện cuối cùng khiến cô có ấn tượng sâu sắc trong đêm đó, một lúc sau cô bắt đầu thấy say, bảo là cảm thấy không khỏe nên không cho làm ồn trong phòng. Phí Chí Cương ở bên phòng khác bị tra tấn đủ kiểu, còn cô thì mệt mỏi nên ngủ luôn.

Sau này cô nghe người khác nói, đêm đó Quách Khái uống quá nhiều rượu phải nhập viện.

Rồi sau đó, cô bị sẩy thai, là một bé gái.

CHƯƠNG 4

Người đàn ông tên là Quách Khái

1

Liều Như chưa từng nghĩ rằng ba, bốn mươi con chó và con mèo tùm lại sẽ ồn ào thế này, giống như ném một trăm triệu dây pháo vào nhà vậy, hết cái này nổ đến cái kia nổ.

Đây là hoạt động công ích cứu trợ chó mèo bị bỏ rơi mà cô tổ chức. Bất kỳ người nào thấy được thông báo trên mạng đều có thể tham gia, yêu cầu là mang theo một món quà và chơi đùa với những con chó con mèo này, nếu có thể nhận nuôi thì càng tốt. Từ sáng đến giờ nhận được không ít quà, thế nhưng rất ít người dừng lại trạm cứu trợ quá nửa tiếng, bởi vì thật sự quá ồn. May là đã có hai con chó và một con mèo được nhận nuôi, khiến Liễu Như cảm thấy tổ chức hoạt động này cũng không uổng phí.

Một người đàn ông mập lùn đẩy cửa đi vào, ánh nắng dịu dàng đầu thu lóe lên qua lớp cửa kính khiến Liễu Như khẽ nghiêng đầu tránh đi. Một chú chó Golden Retriever nhảy bổ vào người đàn ông nọ. Anh ta không sợ mà còn vuốt ve đầu nó, muốn đẩy nó ra nhưng chú chó vẫn ôm cứng lấy chân anh ta không chịu buông. Anh ta hỏi Liễu Như rằng có thể cho bọn chúng ăn không, sau đó lấy ra bảy, tám khúc xương heo to quăng sang bên, đàn chó liền xông tới. Anh ta ngẩng đầu lên, mỉm cười với Liễu Như, nói rằng “Chúng ta đã không gặp nhau bốn năm rồi nhỉ”.

Vừa nãy Liễu Như cảm thấy như đã từng quen người này rồi, thế nhưng cô bị đàn chó mèu quây đến mù mịt đầu óc, nhất thời không nhớ ra.

“Tớ là Quách Khái.”

Lúc giành nhau khúc xương thì tiếng sủa của lũ chó ít hơn một chút. Liễu Như chỉ nghe được loáng thoáng, bước hai bước về phía trước, hình như nghe rõ hơn, sau đó cô đột nhiên nhận ra, người này chính là Quách Khái.

Quách Khái vốn dĩ là người rất gầy ốm, giờ trông anh mập hơn trước ít nhất cũng phải mười lăm ký, hình dáng cơ thể hoàn toàn khác xưa.

“Sao cậu lại đến đây?”

“Vài hôm trước trong Cục có đồng nghiệp mới tới.” Quách Khái mào đầu rồi bỗng ngừng lại, nhìn Liễu Như. Cả hai rơi vào sự im lặng ngẩn ngui, đám chó mèu gần đó ồn ào không ngừng, thế nhưng có giây phút cả hai người họ đều cảm nhận được sự yên tĩnh lạ thường.

“Cô ấy cũng tên là Liễu Như, y hệt tên của cậu.” Quách Khái nói, “Tớ đột nhiên muốn xem gần đây cậu sống ra sao, lên mạng tìm thì thấy cậu tổ chức hoạt động này. Cậu vẫn ổn chứ?”

“Tớ vẫn khỏe, sống tốt lắm.” Liễu Như nhớ lại lúc trước mình không thích gặp Quách Khái lắm, thế nhưng họ đã không gặp nhau bốn năm rồi, lúc gặp lại thì cảm giác đó không còn nữa. Lượm cát đã rơi xuống phần khoang bên dưới của chiếc đồng hồ cát lại được

cuộn lên, gợi về những ký ức xưa, giống như chúng muốn quay về không gian bên trên vậy.

Liều Như đánh tiếng với nhân viên cùng làm trong tiệm rồi đi với Quách Khái đến quán cà phê gần đó, ngồi nói chuyện.

“Cậu thay đổi nhiều quá.”

“Ý là nói tớ mập à? Mấy năm nay tớ ăn nhiều mà vận động ít. Cậu lại chẳng thay đổi chút nào.”

Liều Như cười. Không thay đổi ư? Người sắp ba mươi tuổi rồi sao có thể không thay đổi được? Quách Khái giờ nói chuyện khách sáo trôi chảy hơn xưa rồi, hoàn toàn không giống chàng trai vụng về năm đó nữa. Chẳng có ai mà không thay đổi theo thời gian cả.

“Làm cảnh sát vất vả lắm mà, sao cậu lại mập lên được? Chẳng lẽ cậu được thăng chức làm lãnh đạo rồi?” Liều Như đùa.

“À, tớ không làm cảnh sát điều tra nữa.” Quách Khái ngừng một lúc, nở nụ cười hoài niệm, giống như một lời thăm hỏi với lý tưởng năm xưa, “Hôm đám cưới cậu, tớ đã uống nhiều quá dẫn đến tổn thương gan cấp tính, nên không thể làm việc quá nặng nữa, lãnh đạo cho rằng tớ không còn thích hợp với cương vị điều tra hình sự nữa, thế là điều tớ đi.”

Liều Như cảm thấy rất xấu hổ. Cô biết lần đó Quách Khái nhập viện, không ngờ tình hình lại nghiêm trọng đến vậy. Uống rượu đến mức tổn thương gan cấp tính là chuyện không hay xảy ra, thế nhưng một khi đã bị rồi thì không thể cứu vãn nữa, đối với một người mới ngoài hai mươi tuổi thì gần như là bán tàn phế rồi.

“Ôi, tớ không biết sau đó cậu lại như vậy, thật sự... Vậy bây giờ cậu công tác ở mảng nào?”

“Cảnh sát hộ tịch, đồn cảnh sát gần nhà, cũng tiện, đi bộ tới chỗ làm rồi về. Mỗi ngày đi hết nhà này đến nhà kia, toàn hàng xóm cũ mấy chục năm, ha ha. Rất nhàn.”

Giọng của Quách Khái rất từ tốn, xung quanh anh toát ra sự ôn hòa nhã nhặn, thật sự rất giống với dáng vẻ của một ông già, làm nghề cảnh sát hộ tịch là quá hợp rồi. Thế nhưng trong lòng Liễu Như lại bị kích động, cô không khỏi nghĩ về Quách Khái trước kia, Quách Khái đứng giữa đường chặn đầu xe để hù cô hồi nhỏ, Quách Khái huýt sáo đánh nhau trong con hẻm nhỏ, Quách Khái đội mũ kê pi đánh mấy bài quyền trước giường bệnh. Đó là một Quách Khái khác, một người khác. Bởi vì gan bị tổn thương, anh không thể trở thành con người như trước nữa. Lúc nhỏ cô cho rằng chuyện học hành là quan trọng nhất, xem thường những đứa trẻ nghịch ngợm như Quách Khái, thế nhưng bây giờ trưởng thành rồi thì cô không còn có suy nghĩ đó nữa. Mấu chốt là tại sao hôm đó Quách Khái lại uống nhiều rượu đến vậy, trong lòng cô rối như ban ngày.

Mình là ngôi sao chổi, ai dính vào cũng gặp chuyện không hay. Liễu Như nghĩ thầm, nở nụ cười rất miễn cưỡng, vụng về muốn đổi chủ đề khác nên hỏi, “Cậu kết hôn chưa?”

Hỏi câu này xong cô liền cảm thấy hối hận, trong lòng hi vọng Quách Khái nói rằng “Mình đã kết hôn rồi”, hoặc là có một cô bạn gái luôn chăm sóc anh.

“Không có, tớ vẫn luôn độc thân.” Quách Khái nói. Mình thật ngu ngốc! Liễu Như nghĩ.

“Còn cậu thì sao, mấy năm nay vẫn ổn chứ?” Quách Khái giúp cô rẽ sang chủ đề khác, sự thông cảm của anh hoàn toàn không giống với Quách Khái trong ký ức của cô, điều này càng khiến Liễu Như cảm thấy khó chịu.

Thế là Liễu Như bắt đầu cố gắng kể về bản thân. Kể về những hoạt động công ích mà mấy năm nay cô tham gia, ngoại trừ công việc chăm sóc chó mèo hoang thì cô còn đến những vùng núi nghèo khó để dạy học từ thiện kể mỗi buổi sáng cô đều chạy bộ một tiếng và mỗi tuần tập gym ba lần; kể rằng cô có hứng thú với ngành Tâm lý học và chuẩn bị đi học để thi lấy bằng làm chuyên viên tư vấn tâm lý; kể về cảm giác hạnh phúc khi làm một bà nội trợ toàn thời gian.

Ban đầu Quách Khái còn cười vui vẻ nghe cô kể, nhưng dần dần có những động tác vụn vặt khiến Liễu Như cảm thấy anh hơi khó chịu, giống như có chuyện gì đó khiến anh đứng ngồi không yên. Thế là Liễu Như nói “Mình nên quay về rồi”, cô là người khởi xướng hoạt động này nên không tiện bỏ đi quá lâu, sau này hãy thường xuyên liên lạc. Quách Khái nói “Được”.

Liễu Như đi vệ sinh xong, quay lại thì Quách Khái đã thanh toán rồi. Anh ngồi đó nhìn cô, ánh mắt hơi phức tạp. Liễu Như đợi anh cùng ra khỏi cửa rồi chúc nhau bảo trọng, Quách Khái chậm chạp đứng dậy, do dự rồi hỏi một câu.

“Cậu... vẫn ổn chứ?”

Lúc mới gặp lại nhau trong trạm cứu trợ động vật, Quách Khái từng hỏi “Cậu ổn chứ”, lúc này cũng hỏi rằng mấy năm nay cô sống có tốt không, bây giờ anh lại hỏi lần thứ ba.

Đương nhiên, tớ rất ổn, vừa này chẳng phải đã kể với cậu rồi ư! Liễu Như thầm nghĩ, định trả lời như vậy nhưng trong phút chốc những lời đó lại kẹt trong họng, không thốt ra được.

“Quảng thâm dưới mắt cậu rất rõ rệt. Cậu có thật sự ổn không?”

“Tớ hơi mất ngủ thôi.” Liễu Như nói. Cô bắt đầu trốn tránh ánh mắt Quách Khái, nhưng cuối cùng vẫn phải nhìn anh, giống như có một luồng sáng soi vào tim, nhưng chẳng tươi sáng chút nào, mà lại có chút cảm giác đau đớn như bị luồng sáng đó chiếu bóng.

“Hơi mất ngủ thôi.” Cô lại lẩm bẩm câu này. Nhưng sao lại mất ngủ? Phải giải thích thế nào đây? Suy nhược thần kinh ư? Tại sao lại bị suy nhược thần kinh? Đang sống hạnh phúc thế này mà vẫn có điều gì không hài lòng ư? Cô có nói ra được không?

“Cậu có chuyện giấu tớ.” Quách Khái chỉ vào lồng ngực cô.

Liễu Như bị anh chỉ như vậy, rất nhiều thứ đè nén trong lòng bị đào lên. Bên trong cô kêu lên “Hồng rồi hồng rồi”, thế nhưng nước mắt lại tuôn rơi không kìm được. Cô từ từ ngồi xuống ghế, nhưng bản thân chẳng hề hay biết mình đã làm vậy.

“Tớ đã từng có một đứa con.” Liễu Như nói, “Không ai biết cả, thật ra hôm đám cưới tớ đã uống rượu. Là tớ đã giết nó, đây là báo ứng.”

Cô bắt đầu kể chuyện về đứa bé này, bắt đầu sám hối, chuyện này đã bị dồn nén trong lòng cô rất lâu rồi, đến cả Phí Chí Cương

cũng không biết lúc tổ chức hôn lễ cô đã uống rượu. Sau lần đó thì cô không thể mang thai nữa.

Quách Khái ở bên cạnh lắng nghe, anh biết Liễu Như trút hết bầu tâm sự. Đợi đến lúc Liễu Như dừng lại thì nước mắt trên mặt cô đã khô cạn rồi.

“Bây giờ cậu cảm thấy đỡ hơn chưa?” Quách Khái hỏi.

“Cảm ơn cậu.” Liễu Như nói. “Cậu thật sự là một người tốt.”

Quách Khái mỉm cười chua chát, “Thế trước đây cậu không thấy vậy à?”

“Nhưng sao cậu lại nhìn ra được là tớ không vui, tớ thể hiện rõ đến vậy ư?”

“Mấy chuyện lúc nãy cậu nói, gì mà công ích, tập gym, tâm lý học, cậu làm quá nhiều việc để điều chỉnh tâm trạng mà, việc nào cậu cũng cố gắng thực hiện, thật sự quá vất vả. Chung quy tớ cũng từng làm cảnh sát, vẫn còn sót lại chút kiến thức cơ bản.”

Liễu Như im lặng một lúc rồi nói, “Thật ra mấy năm nay tớ sống rất tệ, không chỉ bởi vì chuyện đứa bé. Tớ cứ tưởng nghỉ việc rồi ở nhà, mọi chuyện sẽ dần tốt hơn, thời gian sẽ mang ký ức năm xưa đi, mang nó đi. Cậu có biết lúc đó tại sao tớ lại nghỉ việc không?”

“Nghe nói... là cậu gây ra sự cố y khoa, bởi vì chúng sợ máu ư?”

Liễu Như lắc đầu, “Cậu còn nhớ lúc tớ học đại học năm ba đã từng ngã vào hồ Xác Chết, phải nhập viện, sau đó cậu có đến thăm, nhớ không?”

“Đương nhiên tớ vẫn nhớ.”

Lại là một khoảng lặng rất lâu. Thế nhưng cuối cùng cô đã hạ quyết tâm. Cái bóng đó từng bước từng bước ập đến, sắp sửa nuốt chửng cô rồi. Chuyện mình đã làm sai thì phải trả giá, mà cái giá này thật sự quá lớn, sự cố y khoa bốn năm trước chính là báo ứng, đoạn tuyệt quan hệ với cha mình cũng là báo ứng, sảy thai cũng là báo ứng, thậm chí Liễu Như còn linh cảm rằng cả đời này cô không thể có con được nữa, một kẻ ngồi yên nhìn bạn tốt của mình bị đầu độc đến chết thì không xứng đáng làm mẹ. Nhưng mà suy cho cùng thì cô vẫn luôn khao khát có một người có thể an ủi mình, tận trong thâm tâm Liễu Như loáng thoáng hiểu được rằng có lẽ ngoài mẹ mình ra thì người đàn ông trước mặt này là người duy nhất sẽ không trách móc cô sau khi biết được toàn bộ câu chuyện.

“Lúc đó đáng lẽ tớ phải kể cho cậu. Nếu như tớ kể ra thì mọi chuyện hẳn đã khác.”

Thế là Liễu Như bắt đầu kể chuyện của Văn Tú Quyên. Cô vặn mở cái van đó, luồng không khí âm u lạnh lẽo toát ra từ cái hố đen dưới đáy lòng, khiến cô rét run từng đợt, nói đến đoạn cuối thì người cô run lên bần bật. Sắc mặt cô khiến Quách Khái lo lắng, anh nắm chặt tay cô, bàn tay lạnh như băng khiến anh cảm thấy chính mình cũng không thể sưởi ấm cho cô được.

Lúc tay cô được bao bọc thì tim cô giật nảy một cái, cô biết Quách Khái không có ý gì khác, thậm chí cô cảm thấy tay mình được nắm như vậy thì trong lòng sẽ yên bình hơn một chút.

Thế nhưng chuyện này dù sao cũng không thích hợp.

Mà nếu cô rút tay lại thì sẽ không phải phép cho lắm, hay cứ để yên như vậy một lúc nữa. Đã bao lâu rồi cô không cảm nhận được sự yên bình, cho dù chỉ một chút thôi cũng khiến cô hơi quyến luyến. Liễu Như nghĩ đến Phí Chí Cương, mặt nóng lên. Đây là bởi vì cậu ấy biết được bí mật lớn nhất của mình nên mình mới có cảm xúc đặc biệt như vậy, chứ không có ý gì khác, chỉ là tác dụng phụ sau khi cảm xúc tuôn trào thôi mà. Liễu Như dùng chút kiến thức Tâm lý học ít ỏi để phân tích.

Quách Khái buông tay ra.

"Hãy giao nó cho tớ." Anh nói.

"Hả?"

"Tớ sẽ điều tra."

Liễu Như hoảng hồn. Cô chỉ dốc bầu tâm sự một chút thôi thế mà Quách Khái lại... Cô đột nhiên nhận ra rằng, đây mới chính là Quách Khái, cậu ấy vẫn như xưa.

"Thế nhưng đã qua nhiều năm như vậy rồi."

"Vẫn đang trong thời kỳ có hiệu lực hồi tố. Vẫn còn cơ hội, ít ra phạm vi nghi phạm rộng như vậy, tớ nhất định có thể lôi kẻ đó ra ánh sáng. Liễu Như, gốc bệnh của cậu là ở đó, nếu không giải quyết nó thì cả đời này cậu sẽ không bao giờ vui vẻ được, phải nhổ tận gốc mới được. Hãy giao nó cho bạn cậu, cũng là cho bản thân cậu một lối đi."

Liễu Như ngơ ngác nhìn Quách Khái, cô lại muốn khóc. Năm đó nếu như cô kể cho anh nghe thì tốt biết mấy. Lúc đó, bản thân cô thật sự quá non dại.

Quách Khái cười với cô, “Cảm động cái gì chứ, đừng nghe tớ nói vậy, thật ra cậu có biết mấy năm qua tớ làm cảnh sát hộ tịch chán tới cỡ nào không? Nói thẳng cho cậu biết luôn là tớ chỉ có thể điều tra nghiệp dư thôi, tiến trình sẽ không nhanh được đâu, cậu cũng đừng gấp. Thế này nhé, mỗi tuần chúng ta hẹn gặp nhau một lần, tớ sẽ báo cáo tiến độ với cậu.”

Liều Nhứ còn có thể nói gì được, chỉ biết gật đầu.

Tiếp đó Quách Khái hỏi về chuyện năm đó rất tường tận, ghi vào quyển sổ nhỏ mang theo người, cho đến lúc trời tối họ mới chào tạm biệt nhau.

Trước khi rời đi, lúc đó cả hai đã đi tới trước cửa tiệm rồi, Quách Khái nói với Liều Nhứ “Thật ra mấy năm nay tớ vẫn hay tới nhà cậu”. Liều Nhứ “Ừ” một tiếng. Quách Khái lại nói “Cha cậu cũng lớn tuổi rồi, lưng cũng còng rồi”. Liều Nhứ không nói gì. Cuối cùng Quách Khái nói “Thật ra hôm cậu kết hôn thì tớ đi cùng cha cậu, chỉ là ông ấy không vào trong khách sạn, cứ đứng ở con đường đối diện nhìn thôi”. Liều Nhứ kinh ngạc ngậy người ra, sau đó thở dài.

2

Lúc Liễu Như tỉnh lại thì thấy Văn Tú Quyên đang ở bên cạnh nhìn cô chăm chú, mái tóc dài đen tuyền trải ra giữa kẽ của hai chiếc gối.

“Cậu tới thư viện à?” Liễu Như hỏi.

“Ờ đúng rồi, cậu đã chết rồi.”

“Có thể nói cho tớ biết ai đã giết cậu, được không?”

“À đúng rồi, cậu cũng đâu có biết.”

Mái tóc dài khô cứng.

Liễu Như bỗng nhiên không nhìn thấy mặt của Văn Tú Quyên nữa, hình như cô chẳng phải đang nhìn Văn Tú Quyên, mà là đang vùi mặt vào gối.

Cô chậm chậm ngẩng mặt lên.

Liễu Như tỉnh dậy.

Kế bên không có ai, Liễu Như nhìn gối, bên trên cũng không có dấu vết gì. Thì ra tối qua Phí Chí Cương không về nhà. Cô với lấy điện thoại di động, mở ra thì có mẫu tin nhắn chưa đọc.

“Tối nay anh không về.”

Không ghi lý do, nhưng chung quy là chuyện bệnh nhân.

Mấy năm nay, Phí Chí Cường tiến bộ rất nhanh, ba năm trước đã trở thành bác sĩ chính, tháng trước được thăng chức lên Phó chủ nhiệm, hơn nữa đã trở thành ủy viên trẻ của Ủy ban học thuật khoa Ngoại lồng ngực Thượng Hải, liên tục đăng ba bài luận văn cho tạp chí Y học nước ngoài hàng đầu, giống như một ngôi sao mới của ngành Y học vậy. Cái giá phải trả chính là trung bình mỗi tuần có hai đêm anh không thể về nhà.

Hai năm trước, Phí Chí Cường vay nợ để mua căn nhà này, tất cả đồ dùng trong nhà cho đến đồ trang trí đều do Liễu Như mua và sắp đặt. Thế nhưng mỗi khi mở mắt ra nhìn thì Liễu Như lại cảm thấy lạ lẫm. Căn nhà lạ lẫm, thế giới này cũng lạ lẫm, giữa cô và tất cả mọi thứ còn lại đều cách nhau một lớp chắn, Phí Chí Cường cũng không ngoại lệ. Hình như từ khi cãi nhau với cha, dọn ra ngoài ở thì trên thế giới này đã không còn chỗ nào là nhà của cô nữa, cô trở thành một du khách, một người xa lạ. Ngược lại có đôi lúc nhìn thấy Văn Tú Quyên, trước khi nổi sạo trào dâng một giây thì cô sẽ cảm thấy tự nhiên, vươn tay là sờ được. Cảm giác thân cận với cái chết này lúc nào cũng khiến cô sợ hãi mỗi khi nhớ đến. Cô biết thần kinh của mình không bình thường, giống như hôm qua Quách Khái nói, không trừ khử được gốc bệnh, không rõ ngọn nguồn thì vấn đề tâm lý của cô sẽ ngày càng nặng hơn, sẽ có một ngày cô không thể che giấu được nữa.

Nhớ lại cuộc gặp gỡ với Quách Khái hôm qua, bỗng dưng cô lại cảm thấy quen thuộc thân thiết và chân thực hơn. Có lẽ vì mình có quá ít bạn bè! Liễu Như nghĩ. Sau đó cô nghĩ lại thì là do lúc trước cô quá trẻ người non dạ, ít ra thì chàng trai như Quách Khái rất thích

hợp để làm bạn. Giữa nam và nữ có thể có một tình bạn chân chính không? Liễu Như nhớ lại những lời Quách Khái nói lúc đầu, một người cùng tên cùng họ với cô, thế là muốn tới gặp cô ta, xem cô ta có tốt hay không. Trong lòng cô kích động, có cảm giác như bị điện giật vậy. Sau đó, cô cố không nghĩ tới nữa.

Phí Chí Cương là một người chồng tốt. Liễu Như tự nhủ. Mọi người cũng đều nói như vậy, tiền đồ của anh ấy rất rộng mở.

Về chuyện tiền đồ rộng mở thì thật ra không chỉ mỗi Phí Chí Cương là như vậy.

Chín người vào bệnh viện Hòa Sinh đều là những người dốc hết sức làm việc không ngừng nghỉ, đã có ba người lên chức Phó chủ nhiệm, những người kia cũng sắp rồi. Bọn họ chỉ mới ba mươi tuổi thôi, tốc độ này quả thật không thể tưởng tượng được, thế nhưng tất cả đều đi lên từ bản lĩnh thật sự, muốn thành tích thực tế thì có thành tích thực tế, muốn lý luận cũng có lý luận. Những 'bác sĩ khác trong Hòa Sinh đều bắt đầu dùng cụm từ "lớp bồi dưỡng" để gọi chín người này.

Nếu như Văn Tú Quyên không chết thì lớp bồi dưỡng sẽ có mười người. Không, cộng thêm Liễu Như nữa là mười một người. Đương nhiên, Văn Tú Quyên sẽ là người giỏi nhất trong số bọn họ.

Quách Khái có thể tìm ra kẻ đó không?

Liễu Như đột nhiên nhận ra rằng mình đang nghĩ về Văn Tú Quyên. Đã qua mấy năm rồi mà đây lại là lần đầu tiên. Cô từng gặp Văn Tú Quyên trong mơ hết lần này đến lần khác, có lúc sẽ đột ngột xuất hiện trong giấc mơ chập chờn... Được rồi, thành thật một chút,

là trong những lần gặp phải ảo giác nhẹ thì nhìn thấy Văn Tú Quyên, nhưng cô vẫn luôn trốn tránh, vẫn luôn nói với bản thân rằng mọi thứ đã qua rồi, không thể cứu vãn được nữa, đừng nghĩ tới cái tên đó nữa.

Thế nhưng cô lại vừa mới nghĩ đến Văn Tú Quyên, vô cùng tự nhiên.

Là Quách Khái đã cho cô dũng khí đối mặt với cô ấy lần nữa.

Liễu Như nhớ đến cuộc hẹn mỗi tuần với Quách Khái. Dưới sự lôi kéo của anh, cô lại lần nữa quay về chín năm trước, quay về phòng ngủ bảy người đó, quay về trước gương mặt ban đầu thanh tú mà về sau lại liên tục sừng lên đó.

Rất nhiều chuyện cũ được tua lại trong giây lát, vài năm trước Văn Tú Quyên chính là ác mộng của Liễu Như, còn bây giờ cô ấy trở lại cái người ban đầu, người con gái thông minh khiêm tốn dịu dàng, người bạn thân thiết khiến Liễu Như có thể bộc lộ bản thân và ngưỡng mộ.

Bởi vì sai lầm của bản thân đã biến cô ấy thành một con ác quỷ dữ tợn trong ký ức của mình.

Liễu Như đi chân trần đứng trước cửa sổ một lúc lâu, cuối cùng thở dài một hơi. Sau đó cô xỏ dép vào, quay người đi ra khỏi phòng ngủ, đi đến trước bàn trà trong phòng khách.

Trên bàn trà có đặt một khay trà đựng kẹo và hai quyển tạp chí. Liễu Như đặt chúng xuống đất, sau đó lật mảnh vải màu xanh in hoa văn lên. Đây là một chiếc va li bằng da đã cũ, được vài chục năm

rồi, Liễu Như lục ra nó ở tiệm đồ cổ rồi mang về đặt ở phòng khách làm bàn trà.

Liễu Như quỳ một chân dưới đất, rút cái chốt đồng để mở khóa, cầm chặt hai đầu của nắp hành lý rồi nhấc lên, mở ra.

Bên trong là những món đồ thường ngày không dùng mấy nhưng lại không dỡ vứt đi. Gạt những thứ như con rối, máy ảnh cũ và một số bằng cát sét thì Liễu Như tìm thấy một chiếc bao da dài màu đỏ đô bên dưới. Cô khóa va li lại, biến nó thành bàn trà, ngồi trên sofa, giờ chiếc bao da trước mặt.

Đã không còn hình dạng như trong ký ức nữa, màu đỏ không còn tươi, bề mặt da cũng chẳng còn bóng loáng, không biết cây tiêu bên trong có cũ đi như chiếc bao da này không. Có lẽ nó đã sớm chết đi cùng với chủ nó, không còn linh hồn của năm xưa nữa rồi.

Tin nhắn trước khi Văn Tú Quyên chết đã để lại, nói rằng muốn tặng cô cây tiêu này. Lúc cha của Văn Tú Quyên dọn dẹp di vật trong phòng ngủ thì đặt cây tiêu này lên tay cô, thế nhưng bao năm qua cô luôn để nó dưới đáy va li, thậm chí chưa từng mở chiếc bao da này ra. Cho đến tận hôm nay, cô mới có đủ dũng khí để đối diện với nó.

Liễu Như sờ nó một lúc, rồi mở bao da lấy cây tiêu ra.

Cây tiêu vẫn chưa cũ, màu sắc xanh vàng, như ngày hôm qua.

Tựa như vẫn có thể đuổi theo ngày hôm qua.

Liễu Như đặt tiêu bên miệng, ngón tay tùy tiện đặt lên hai lỗ, thổi một hơi. Văn Tú Quyên từng dạy Liễu Như thổi tiêu, thế nhưng sức

thối của Liễu Như không đủ, thổi đến nghẹn đỏ cả tai cũng không thành giai điệu, vừa nhớ lại thì cảnh tượng đó hiện lên trước mắt.

Không thổi ra tiếng được. Liễu Như lại thử lần nữa, phát hiện vấn đề không nằm ở sức thổi. Cây tiêu bị tắc rồi. Cô xoay thẳng cây tiêu lại gần mắt nhìn vào bên trong thân tiêu. Bên trong được nhét đầy những mẩu giấy bị cuộn lại.

Tim cô nảy lên.

Đây là thư mà Văn Tú Quyên viết cho cô ư?

Nếu như không phải vì sợ hãi thì cô đã phát hiện ra nó từ chín năm trước rồi.

Liễu Như đi vào phòng bếp lấy cây đũa, thọc vào trong đẩy hết mớ giấy ra.

Giấy rất mỏng, cô chậm rãi mở ra xem.

Cô xem từng tờ một, tay chân lạnh băng, máu trong người đông lại.

Đây đúng thật là thư, nhưng không phải viết cho cô, cũng không phải do Văn Tú Quyên viết.

Đây chính là thư từ qua lại giữa hai kẻ giết người!

3

“ hắc là cậu rất ngạc nhiên nhỉ, tôi cũng thế. Rất vui khi được viết thư trao đổi với cậu. Tôi đã phải lấy hết dũng khí, xin cậu đừng có những nghi ngờ không cần thiết. Lúc tôi ý thức được sự tồn tại của cậu thì tôi rất vui, đây cũng xem như cùng chung chí hướng đi, dù rằng việc chúng ta đang làm vừa nguy hiểm vừa phạm pháp. Thế nhưng mặc kệ thế nào đi nữa thì con nhỏ đó đáng phải chịu báo ứng, nếu không thì thật sự quá bất công!”

Tôi sẽ dùng cách này để giới thiệu bản thân. Hiện giờ Văn Tú Quyên đang ở trong bệnh viện, chắc hẳn cậu sẽ cho rằng đây là một sự kiện bất ngờ, bởi vì lần này cậu đâu có ra tay. Bây giờ tôi nói cho cậu hay, lần này chẳng phải bất ngờ gì, mà là do một tay tôi sắp đặt. Đương nhiên, lần này chỉ là để dạy dỗ thôi, tôi chẳng muốn nó bị làm sao cả, nó rồi sẽ được cứu và lại quay về với chúng ta, thậm chí không lâu nữa đâu. Thế nhưng đây là khởi đầu, tôi đã gia nhập cùng cậu rồi, tương lai vẫn còn rất dài, tôi định hành động chậm chậm như cậu vậy. Về thân phận thật sự của tôi thì tôi nghĩ cậu cũng chẳng thăm dò một cách tùy tiện đâu, cũng giống như tôi sẽ không lố mắng hỏi tên của cậu. Dù sao ngày nào chúng ta cũng gặp nhau, cũng chào hỏi, đều là bạn cùng lớp cả mà.”

...

“Mày không cần phải biết cách thức của tao. Thủ đoạn lần này của mày vừa ngu xuẩn vừa vô nghĩa, đừng để bản thân bị tóm rồi còn liên lụy đến tao. Sinh viên trường Y mà không nghĩ ra được cách nào hay à? Sao mày nghiệp dư thế, đứm tiếp theo bị loại chắc chắn sẽ là mày!

Văn Tú Quyên chẳng còn sống được bao lâu nữa đâu. Có mày hay không cũng thế thôi.”

...

“Cảm ơn cậu đã trả lời. Tôi rất vui, thật đấy!

Tôi xin nhận lời phê bình của cậu, nhưng thật ra thì tôi đã bước đầu triển khai kế hoạch rồi, vẫn còn phải hoàn thiện hơn. Trước khi tôi chưa thể làm rõ được hết thì tôi sẽ không ra tay nữa. Chắc hẳn cậu đã dùng một thủ đoạn gần như hoàn mỹ nhỉ, tôi đã đọc rất nhiều tư liệu về triệu chứng Văn Tú Quyên biểu hiện mà vẫn không tài nào đoán được cách thức cậu đã dùng. Điều này khiến tôi hơi sùng bái cậu rồi đấy!

Muốn nói chuyện phiếm với cậu thế thôi, mong cậu đừng chê tôi dông dài. Tại mấy vụ này không thể kể cho ai khác mà.

Mỗi lần trông thấy Văn Tú Quyên thì tôi càng cảm thấy nó đáng ghét hơn, thậm chí nhiều khi tôi gần như không thể che giấu được cảm xúc của mình. Những lúc như vậy tôi đã nghĩ liệu mình có cực đoan quá không. Thế nhưng tôi không ngờ rằng có người còn hận nó hơn cả tôi.”

...

Mười sáu tờ giấy viết thư, mười bốn bức thư.

Thư được trải đều thành hai hàng trên hai chiếc bàn gỗ hình vuông kê sát nhau, hàng trên tám bức, hàng dưới sáu bức, phân loại ra của hai người viết khác nhau. Đây là thư từ qua lại giữa hai kẻ giết người không biết thân phận thật sự của nhau, trước bức thư cuối cùng thì bọn họ vừa cẩn thận giữ kín bí mật thân phận, vừa cùng nhau thương lượng cách hạ độc Văn Tú Quyên, hết như một cuộc thi tiếp sức. Văn Tú Quyên chính là cây gậy chuyển tay giữa bọn họ, cho đến khi đẩy cuộc đời cô ấy đến điểm kết thúc.

Giấy viết thư vừa mỏng vừa dễ rách, tờ nào cũng bị cuộn lại, không thể dàn phẳng ra, giống như không thể chứa đựng nổi tội ác được viết trên giấy.

Nếu như hôm trước Quách Khái vẫn còn hơi nghi ngờ nhưng không thể hiện ra trước câu chuyện Liễu Như kể, thì khi đặt mười bốn bức thư này trước mặt đã đủ khiến anh hiểu rằng những sự việc xảy ra vào chín năm trước tại trường Y còn tăm tối và độc ác hơn những gì Liễu Như kể rất nhiều.

Quách Khái chẳng nói mấy câu như “Tại sao trong trường học lại xảy ra chuyện này” hoặc là “Không ngờ lại có hai kẻ đầu độc”, anh chỉ im lặng hồi lâu. Liễu Như cũng không nói chuyện, từ sáng sớm sau khi phát hiện những bức thư này thì từng gương mặt của bạn học hiện ra trong đầu cô như chiếc lồng đèn kéo quân, hết người này lại đến người khác. Ban đầu cô cảm thấy không dám tin tưởng bất kỳ ai, giờ thì gương mặt nào trông cũng như cười mà lại không cười, khiến cô không rét mà run.

Quách Khái ngồi thẳng dậy, nhìn kĩ những bức thư giữa hai kẻ giết người đó từ xa, sau đó anh chậm rãi cúi xuống, ghé đến gần hơn. Thế nhưng tay anh vẫn không đụng vào nó. Đột nhiên anh cử động, như vừa thoát ra khỏi một tình cảnh nào đó.

“Cho tớ mượn những bức thư này để in bản sao của nó ra.” Anh nói.

“Được.”

“Cô ấy là người thế nào, Văn Tú Quyên ấy?”

“Cậu ấy là người rất ưu tú, học giỏi, tính tình cũng tốt, có một phong thái điềm tĩnh...”

“Không!” Quách Khái lắc đầu, “Những điều này hôm qua cậu đã nói rồi, thế nhưng, cô ấy không thể chỉ giống như cậu nói được. Không có cái hận nào vô duyên vô cớ hết, huống chi còn là giết người. Lại còn có hai kẻ giết người không hẹn mà cùng làm nữa.”

“Không phải đâu, cậu chưa từng gặp cô ấy nên cậu không biết thôi, cô ấy thật sự là một cô gái hoàn hảo.”

Liều Nhứ bắt đầu hồi tưởng về những điều tốt đẹp của Văn Tú Quyên, cố gắng hết sức truyền tải hình tượng hoàn hảo không tì vết trong lòng mình cho Quách Khái. Sau đó những gì cô nói đi nói lại đều là sự mô tả chủ quan, những chi tiết trong trí nhớ cũng đã trở nên mơ hồ, cô rất khó miêu tả rõ những hành vi thế nào mà lại khiến địa vị của Văn Tú Quyên trong lòng cô cao như vậy. Hoặc là những chuyện vụn vặt năm nào như giọng điệu, nụ cười và ân huệ mà cô nhận được từ Văn Tú Quyên đã thật sự thể hiện được phẩm chất

của cô ấy, thế nhưng bây giờ mang ra kể lại thì lại cảm thấy phai nhạt rồi.

Cuối cùng Liễu Như ngừng lại. Cô cúi đầu nhìn những bức thư đó, nói, “Tớ không biết tại sao hai kẻ này lại hận cậu ấy. Tớ có thể cảm nhận được trong lớp có nhiều người không thích cậu ấy, tớ không biết tại sao, tớ thấy với cách mà cậu ấy đối nhân xử thế thì chuyện này rất vô lý.”

Liễu Như bỗng thở một hơi.

“Thật ra tớ cũng không hẳn là hiểu rõ cậu ấy.” Cô nói.

“Mấy năm sau đó gần như không có ai nhắc về cậu ấy, chỉ thỉnh thoảng nghe được, có thể đếm đủ bằng một bàn tay. Cũng kỳ lạ, xảy ra chuyện như vậy mà mọi người cũng chẳng muốn nhắc đến nữa. Nhưng như vậy lại tốt cho tớ, bởi vì tình trạng lúc đó của tớ khá tệ, tớ không muốn nghe thấy hay nhìn thấy bất cứ chuyện gì có liên quan đến cậu ấy, trốn thật xa. Vì vậy có thể nói là tớ cũng chỉ mới quen cậu ấy được vài tháng, nhìn thấy tình trạng của cậu ấy trong mấy tháng đó. Đúng là tớ không hiểu cậu ấy lắm.”

Quách Khái gật đầu, nói, “Có lẽ bạn của cậu không hoàn hảo như cậu nghĩ đâu, chẳng có ai hoàn hảo cả, nếu là người thì sẽ có khuyết điểm chỗ này chỗ kia. Nhưng cho dù có khuyết điểm gì đi nữa thì những chuyện xảy ra với cô ấy thật sự quá đáng sợ, tớ nhất định phải lôi tên sát nhân này ra ánh sáng”

“Vậy từ những bức thư này cậu có thấy được manh mối nào không?”

“Có rất nhiều, nhưng bây giờ loạn cào cào hết, phải từ từ sắp xếp lại các đầu mối.” Quách Khái lắc đầu, hình như là đang nghĩ tới đây thôi, sau đó anh mới sực tỉnh, mỉm cười ái ngại với Liễu Như.

“Xin lỗi nhé, tớ cứ tưởng như vẫn đang trong đội cảnh sát điều tra. Cũng không có gì phải giấu hết, tớ sẽ nói hết những gì tớ thấy được, cậu cũng nghiên cứu thử. Ví dụ như...”

Quách Khái dùng ngón tay chỉ vào bức thư, “Những dấu vết này không hề có từ ban đầu.”

“Ý cậu là những bức thư này được chép lại ư, Văn Tú Quyên là người chép lại? Nhưng đây không phải nét chữ của cậu ấy.”

“Không, ý tớ nói là hàng thư này. Cậu có chú ý chỗ này không? Những dấu vết màu xanh trên giấy ấy.”

Liễu Như cầm bức thư lên nhìn thật kĩ. Loại giấy viết thư mà hai hàng thư này dùng đều giống nhau, là giấy viết thư có in tên trường, có thể mua được tại các quầy bán quà vật trong trường, cơ bản là sinh viên đều sẽ thì dùng, đôi lúc cũng nhặt được trong hộp bàn, nên không thể tra được tung tích gì từ xuất xứ của loại giấy này. Thế nhưng hệt như Quách Khái đã chỉ ra, trên tờ giấy quả nhiên có một lớp màu xanh nhàn nhạt, nhìn sơ qua giống như hoa văn của tờ giấy, thậm chí nếu không chú ý thì cũng khó mà phát hiện ra, thế nhưng nhìn kĩ thì có thể thấy rằng nó bị dính lên sau này. Không chỉ một bức này mà cả tám bức thư ở hàng đầu đều có ít hoặc nhiều vết xanh này, còn thư từ của “một bạn học khác” ở hàng hai thì không có hiện tượng này.

Liều Như cảm thấy những dấu vết màu xanh này hơi quen mắt, nhưng nhất thời không nắm được điểm quan trọng, nếu Quách Khái đã chỉ ra rồi thì có lẽ anh đã biết nó là gì, Liều Như trực tiếp mở miệng hỏi anh nó là cái gì.

“Là giấy than màu xanh.”

Liều Như chợt nhớ ra. Tờ giấy than dùng để sao chép này là văn phòng phẩm rất thường thấy vào những năm tám mươi, chín mươi, nhưng những năm gần đây thì ít thấy hẳn, vì vậy cô mới không nhớ ra.

“Vì vậy đây là bức thư đã được sao chép lại chứ không phải bản gốc. Nhưng vì sao lại là thư chép lại, không biết bản gốc đâu mất rồi.”

“Nếu như những bức này là bản gốc thì sao, ý tớ là, có lẽ những bức gửi đi mới là thư sao chép.”

Quách Khái nhướn mày, nhìn Liều Như một cái tỏ vẻ bất ngờ, nói, “Cũng có thể có khả năng này, mạch suy nghĩ của cậu cũng thích hợp làm điều tra phá án đấy. Nếu vậy thì gửi thư sao chép đi cũng có cái lợi, cách một lớp giấy cũng sẽ khó phán đoán được nét chữ hơn, bởi vì có một nhân tố cản ở giữa mà. Nếu như thật sự đây là nguyên nhân thì người viết những bức thư này cũng cẩn thận thật.”

Anh lắc đầu nói, “Thế nhưng chỉ hơi khó hơn thôi, thật ra cũng chẳng có khác biệt gì quá lớn. Tớ tin rằng nét chữ mà cả hai người này sử dụng không phải là nét chữ bình thường, cậu nhìn mấy chữ

này viết nghiêng ngã thế kia, nếu như làm vậy để có thêm một tầng bảo vệ danh tính thì ừm, đúng là có còn hơn không”

Trông Quách Khái có vẻ nghi ngờ với suy đoán này của Liễu Như, nhưng lúc này anh cũng không nghĩ ra được lời giải thích hợp lý nào khác.

“Văn Tú Quyên có được những bức thư này cũng lạ thật, dù sao thì cô ấy cũng không nên có chúng. Cho dù cô ấy đã có được những bức thư này thông qua cách thức nào đó mà chúng ta không thể tưởng tượng được, vậy tại sao cô ấy vẫn bị đầu độc đến chết? Những bức thư này được giấu trong món đồ đặc biệt để lại cho cậu, nếu cô ấy hi vọng cậu có thể tìm ra chân tướng thì có lẽ đây là toàn bộ manh mối cô ấy có thể tìm được, điều này có nghĩa là tuy cô ấy có những bức thư này nhưng lại không biết thân phận thật sự của kẻ viết thư.”

Quách Khái lại lắc đầu.

“Không nghĩ ra được. Chẳng lẽ những bức thư này đã bị đánh tráo, không phải là thư mà Văn Tú Quyên để lại cho cậu. Có lẽ cô ấy chỉ để lại mỗi cây tiêu cho cậu thôi, có lẽ cô ấy để lại manh mối nào khác trong ống tiêu đó, nhưng bị ai đó lấy ra trước, đổi thành những bức thư này để đánh lừa cậu. Nếu vậy thì rất khó giải thích động cơ của kẻ đó, tại sao lại phải mất công đến vậy, để mọi chuyện mau chóng êm xuôi có phải hơn không? Trừ phi sau khi cậu bị đánh lừa thì sẽ làm ra chuyện gì đó khiến hung thủ vừa xem vừa thích thú.”

Liễu Như lắc đầu, “Tớ nghĩ là tớ sẽ chẳng làm gì cả. Tớ đã bị hù đến mức sợ phát khiếp, tớ chỉ là một đứa nhát như thỏ đế. Nếu như

năm đó tớ phát hiện ra những bức thư này thì thậm chí tớ còn không báo cảnh sát.”

“Vậy thì điều này lại là một manh mối mà hiện giờ chúng ta chưa giải được. Nhưng không sao, lúc mới bắt đầu thì hay thế này lắm, dần dần rồi các nút thắt cũng sẽ được gỡ thôi. Cậu xem, mới có một ngày mà đã tiến triển nhiều đến vậy rồi.” Quách Khái mỉm cười với Liễu Như, anh biết mấy năm nay mặt mình tròn trịa hơn, ai cũng bảo nụ cười của anh khiến người khác cảm thấy bình tĩnh, cực kỳ có hiệu quả trong việc hòa giải mâu thuẫn gia đình.

Liễu Như lại cảm thấy nụ cười này có gì đó rất ấm áp. Cô không biết sự ấm áp này ẩn chứa sau nụ cười, hay là tự bản thân cô gán cho nó nữa.

“Trong những bức thư này có rất nhiều điểm đáng nghi, ví dụ như đối với hai người không biết thân phận nhau thì những bức thư đầu tiên đã xảy ra như thế nào, người gửi thư đã giấu thư ở đâu để người thứ hai nhận được. Thế nhưng ngoài những điểm đáng nghi ra thì cũng có nhiều chỗ đáng để phân tích. Tuy rằng trong thư không ghi chính xác về thời gian bức thư đầu tiên được gửi vào thời điểm nào, bức thư cuối cùng được gửi vào thời điểm nào, nhưng lại nhắc đến một số sự kiện có mốc thời gian chính xác. Bức thư đầu tiên có nhắc đến chuyện Văn Tú Quyên phải nằm viện vì một việc có vẻ như ngoài tầm dự đoán, cậu còn nhớ chuyện này không?”

Đương nhiên là Liễu Như nhớ. Tất cả mọi chuyện liên quan đến Văn Tú Quyên càng lúc càng rõ nét hơn mặc cho cô cố hết sức quên đi. Cô còn có trí nhớ rất đặc thù với thời gian, khiến cái ngày đó lập tức hiện ra trong đầu.

Hôm đó là thứ Ba.

Ngày 12 tháng 11 năm 1997, thứ Ba. Không có mưa. Văn Tú Quyên tranh thủ thời gian nghỉ trưa đi làm công việc thử nghiệm thuốc tiêm vào tĩnh mạch, buổi chiều đi rút ống máu thứ hai thì cảm thấy khó chịu, ngay sau đó là cơn mưa, cô lập tức nhập viện, ở liền hai ngày mới khỏi, nói là do phản ứng với thành phần của thuốc. Sau khi ở lại bệnh viện theo dõi một ngày thì vào thứ năm, Văn Tú Quyên về trường đi học bình thường. Trong quá trình thử thuốc, thỉnh thoảng những chuyện thế này sẽ xảy ra, cũng không phải chuyện hiếm thấy. Nhưng mà, từ nội dung bức thư đầu tiên thì đây lại là lần đầu độc có chủ đích.

Bản thân Liễu Như chưa từng làm người thử thuốc, vì vậy cô không thể nói rõ về quá trình cụ thể, hay trong lúc thử thuốc có khâu nào sơ hở dễ dàng bị người khác lợi dụng, chỉ có thể nhờ cậu Quách Khái tự mình điều tra, xem có thể tìm được manh mối gì sau chín năm hay không. Đây đương nhiên là chuyện rất khó, nhưng những điểm quan trọng Quách Khái đặt ra nằm ở thời gian gửi thư đã được xác nhận của bức thư đầu tiên, cũng chính là trong hai ngày 11, 12 tháng 11 năm 1997. Có một mốc thời gian khác nằm ở bức thư thứ bảy. Trong bức thư này có nhắc đến chai nước suối có lỗ kim, cũng chính vào ngày hôm đó Liễu Như đã bắt đầu can thiệp vào vụ án đầu độc giết người này, đó là ngày 16 tháng 11 năm 1997.

Mốc thời gian thứ ba nằm ở bức thư thứ chín. Trong bức thư này có nhắc đến công cuộc điều tra mà Liễu Như đang thực hiện, cuộc điều tra ngăn ngui đó tổng cộng duy trì được ba ngày, vào buổi tối

của ngày thứ ba thì Liễu Nhứ ngã vào hồ Xác Chết. Trong thư nói rằng Liễu Nhứ đã nói chuyện với vài người trong lớp, vậy thì hẳn là được viết vào ngày thứ hai cô thực hiện việc điều tra, tức ngày 12 tháng 12. Cũng có thể là ngày thứ ba.

Hai tuần đầu thông qua bảy bức thư, bình quân hai ngày một bức. Bức thứ tám, thứ chín thì lâu hơn một chút, ba đến bốn ngày một bức. Rất có khả năng bức thứ mười được viết ngay sau khi Liễu Nhứ xảy ra chuyện, trong bức thứ mười một thì kẻ viết thư dùng giọng điệu khẳng định để nhắc đến việc Liễu Nhứ đã “rút được bài học kinh nghiệm”, đó có lẽ là kết luận của kẻ kia vào khoảng thời gian sau khi tinh thần của Liễu Nhứ đã ổn định rồi mà vẫn không có ý định điều tra gì nữa, theo cô thấy thì chí ít nó được viết vào khoảng ba đến năm ngày sau khi cô nhập viện.

Sau khi cả hai kẻ giết người thử thăm dò nhau qua mười mấy bức thư thì cuối cùng quyết định gặp mặt, bọn họ chọn địa điểm gặp nhau ở bức thư cuối cùng, vậy là kết thúc tội ác qua thư này. Không lâu sau khi cả hai kẻ giết người này gặp nhau thì Văn Tú Quyên chết. Thời gian gặp mặt là “thứ Tư tuần này”, trừ thời gian người kia đi lấy thư thì khoảng thời gian thích hợp để gửi có lẽ vào Chủ nhật hoặc thứ hai. Kết hợp với thời gian gửi qua lại của những bức thư trước thì thứ Tư mà hai kẻ này gặp nhau nếu không phải ngày 17 tháng 12 thì là ngày 24 tháng 12, không thể sớm hoặc muộn hơn được. Văn Tú Quyên chết vào ngày 27.

Giữa hai mốc thời gian này, tính từ tần suất gửi thư qua lại trước đó thì có khả năng là ngày 24, nhưng Quách Khái lại nghiêng về ngày 17.

“Nếu là ngày 24 thì có lẽ trong thư sẽ ghi chú là đêm Giáng sinh.” Quách Khái nói, “Đương nhiên cũng không thể lấy nó làm chuẩn được, chủ yếu là từ những bức thư trước đây thì kẻ hạ độc chính là người viết bức thư thứ hai, chúng ta gọi hắn là nghi phạm B, cách thức đầu độc mà hắn sử dụng chính là đầu độc liều lượng nhỏ nhiều lần, còn nghi phạm A thì lại giống như kẻ sùng bái nghi phạm B, sau khi cả hai gặp nhau thì chắc không thay đổi phương châm đầu độc này. Văn Tú Quyên gục ngã trong lớp Giải phẫu vào ngày 26 tháng 12, ngày 27 thì qua đời, nếu hai người này gặp nhau vào đêm 24 thì hình như hơi ít thời gian để làm quen với nhau. Đương nhiên sau khi độc tính tích lũy thì có thể đột ngột bộc phát bất cứ lúc nào, nhưng tớ vẫn cho rằng bọn họ gặp nhau vào đêm 17 rồi trong chín ngày kế tiếp bọn họ hợp tác hạ độc nhiều lần, khiến chất độc trong người Văn Tú Quyên phát tác vào ngày 26, khả năng này cao hơn.”

“Ngày 17 là ngày tớ xuất viện.”

Vào tối hôm cô xuất viện, hai kẻ giết người đã gặp nhau. Mốc thời gian này khiến Liễu Như cảm thấy sự chuyển động của thế giới này có một quy luật nào đó khiến cô lạnh thấu xương.

“Vào tối ngày 17 và ngày 24 này cậu đã ở cùng với ai?”

“Tối ngày 24 là đêm Giáng sinh, Phí Chí Cương xem phim với tớ xong thì quay về nhà để thăm mẹ anh ấy bị bệnh, những người khác đều đi đón Giáng sinh, về ký túc xá rất muộn. Đúng rồi, tớ có nhìn thấy Văn Tú Quyên, cậu ấy chạy ra khỏi rừng thông, lúc đó sắc mặt rất xấu. Địa điểm gặp mặt trong bức thư cuối cùng là rừng thông, chẳng lẽ cậu ấy đã nhìn thấy hai kẻ đầu độc? Cho nên hai ngày sau cậu ấy bị hạ độc chết?”

Quách Khải lắc đầu, “Vẫn là câu hỏi cũ, nếu cô ấy biết ai là kẻ đầu độc thì tại sao không báo cảnh sát? Chí ít cô ấy có thể báo cáo cho phía nhà trường mà. Vậy tối ngày 17 thì sao?”

“Tớ xuất viện vào buổi chiều, về nhà nghỉ một đêm, trưa hôm sau mới quay lại trường.”

Quách Khải thở dài, vốn muốn dùng phương pháp loại trừ để thu hẹp phạm vi nghi phạm, không ngờ đến cả cách này cũng không loại trừ được. Thế nhưng đã xác định được đại khái tuyến thời gian của những bức thư này, cũng tương ứng với việc có các mốc thời gian, nhưng một số chỗ vẫn cần đối chiếu.

“Tối ngày 17, tớ và Phí Chí Cường gọi điện thoại cho nhau rất lâu. Có lẽ là phải đến hơn chín giờ, có thể qua chín giờ rưỡi luôn.” Liễu Như nói, “Đương nhiên rồi, Văn Tú Quyên từng nói với tớ rằng không thể nào là Phí Chí Cường được. Tớ và anh ấy sống với nhau bao nhiêu năm, anh ấy vô tội.”

Quách Khải gật đầu, muốn nói gì đó nhưng lại thôi.

“Cậu cảm thấy anh ấy có điểm đáng nghi à?” Liễu Như hỏi.

“Nói chung là có người đáng nghi hơn người còn lại. Chồng cậu có lẽ là người bị nghi ngờ ít nhất. Thế nhưng xét từ góc độ phá án, tớ không dám chắc có thể hoàn toàn loại trừ được không. Qua lời nói của người bị hại Văn Tú Quyên chưa hẳn đã chính xác, bởi vì bây giờ vẫn không biết cô ấy căn cứ vào đâu mà đưa ra phán đoán như vậy. Ngược lại cậu nói rằng anh ấy và cậu gọi điện cho nhau đến tối thì chi tiết này có trọng lượng hơn. Thế nhưng cách bao nhiêu năm vậy rồi, trí nhớ của cậu có lẽ sẽ có sai lệch. Hoặc là phán

đoán của tớ sai, thật ra ngày gặp mặt là tối ngày 24. Tớ nói như vậy hẳn cậu sẽ không vui, tớ có đề nghị thế này, trước khi điều tra rõ ràng thì cậu đừng tin bất kỳ ai trong số những bạn học đó.”

Liều Nhứ im lặng.

“Cậu đã nói với chồng cậu rằng cậu muốn điều tra nguyên nhân cái chết của Văn Tú Quyên chưa?”

Liều Nhứ lắc đầu.

“Vậy thì tốt nhất là đừng nói, chúng ta lén liên lạc với nhau thôi. Điều này không có nghĩa cậu đề phòng anh ấy là kẻ giết người, mỗi người đều có một người mà mình cực kỳ tin tưởng. Cậu cực kỳ tin tưởng anh ấy, thì anh ấy nhất định cũng sẽ có một người bạn mà anh ấy cực kỳ tin tưởng. Nếu hung thủ biết được cậu đang điều tra hẳn thì cậu sẽ gặp nguy hiểm.”

“Tớ biết rồi.”

Quách Khái nhìn Liều Nhứ. Nói thật thì anh thấy hơi lo và cũng nghĩ rằng không biết việc mình điều tra chuyện này có phải sáng suốt hay không. Vốn chỉ muốn điều ra rõ chân tướng để giúp trạng thái tinh thần của Liều Nhứ đỡ hơn. Nhưng toàn bộ sự việc dần mở rộng, biến thành một vòng xoáy, khiến người có liên quan dân không đứng vững được. Áp lực tâm lý mà Liều Nhứ đang phải chịu đựng rõ ràng còn nặng nề hơn trước.

Quách Khái nhìn đồng hồ, hai giờ mười phút chiều. Buổi sáng Liều Nhứ gọi điện thoại cho anh, cô không nói cụ thể sự việc qua điện thoại, chỉ bảo rằng có manh mối cực kỳ quan trọng, nhất định phải gặp mặt ngay. Vốn dĩ định gặp nhau vài tiếng rồi về thôi mà bây

giờ... Quách Khái gọi hai cuộc điện thoại, sắp xếp ổn thỏa công việc để mình có thể ở ngoài lâu hơn. Anh cảm thấy mình phải ở lại với Liễu Như thêm lúc nữa, chẳng phải để phân tích chuyện thư từ, về mặt này Liễu Như không giúp được, chỉ có anh nói cô nghe thôi, mà là hiện giờ Liễu Như cần có một người trò chuyện và thảo luận cùng, được ủng hộ về mặt tinh thần. Bằng không một người ở nhà, đối diện với mười bốn bức thư này thì sẽ cảm thấy rất khó chịu.

Tiếp theo Quách Khái bắt đầu phân tích nét chữ.

“Cậu nhìn chữ trên những bức thư này đi.” Quách Khái chỉ cho Liễu Như xem.

Chữ của hai người đều khó nhìn, từng nét từng gạch chẳng có kết cấu gì cả. Điều này cho thấy bọn họ cố tình không dùng nét chữ mà họ bình thường quen dùng.

“Chữ của nghi phạm A còn đỡ, cậu xem chữ của B này, không biết cậu có phát hiện ra đặc điểm này không nét gạch ngang thì bên trái thường cao hơn bên phải, lúc nhắc bút lên thì có khi run tay, thỉnh thoảng còn có một hàng chữ càng viết càng nghiêng về phía bên phải, nếu như trên giấy viết thư không có kẻ hàng thì tớ tin rằng đặc điểm này càng rõ rệt hơn.”

“Điều này có nghĩa là gì?” Liễu Như hỏi.

“Điển hình nhất của chữ được viết bằng người không thuận tay trái. Chính là người viết thư quen dùng tay phải để viết chữ, nhưng cố ý dùng tay trái để xuất hiện những đặc điểm này. Sự tin tưởng giữa hai người phải được từ từ tạo ra, bọn họ hiểu rõ rằng một khi bị bắt thì sẽ xảy ra hậu quả gì, cho nên lúc mới tiếp xúc nhau thì sẽ

cẩn thận, không để lộ ra bất cứ chi tiết nào có thể giúp điều tra ra thân phận thật sự của mình. Bọn họ đã cẩn thận như vậy thì rất có khả năng những chi tiết để lộ thân phận là nhằm đánh lạc hướng thôi. Ví dụ như nghi phạm B nói chuyện đơn giản thẳng thắn, có thể là vì tay trái viết thư không tiện nên mới cố ý viết như vậy, nhưng mà sự cộc cằn hằn thể hiện qua thư lại không khớp với thân phận của một sinh viên ngành Y. Cậu có người bạn nào bình thường nói chuyện thô lỗ như vậy không?”

Liều Như lắc đầu nói, “Không có.”

“Vậy thì đúng rồi, chẳng lẽ người này bình thường sẽ giả vờ ra vẻ tử tế đạo mạo nhưng lại bộc lộ bản chất qua những bức thư nguy hiểm thế này ư? Đương nhiên là không rồi, vì vậy hẳn đang giả vờ. Giả nét chữ, giả cả tính cách, vậy thì có khả năng hẳn cũng giả luôn cả giới tính.”

“Cậu nghĩ người hành văn thô lỗ đó là nữ ư?”

“Dựa theo góc độ dễ dàng hạ độ thì khả năng cao hai kẻ này đều là nữ, khả năng cả hai đều là nam thì thấp nhất. Có thể khẳng định một điều, nếu cậu dựa theo hình tượng qua cách viết thư để tìm ra hẳn trong số các bạn học thì cậu sẽ đi sai hướng.”

“À, tớ vẫn đang dựa vào tính cách của người viết thư để đoán xem hẳn là ai trong số các bạn học.”

“Chỉ mù quáng tin theo những bức thư này thì sẽ không tìm được đâu. Những chi tiết về thân phận thì không thể tin được, thế nhưng độ đáng tin cậy của những chi tiết khác lại cao hơn. Chẳng hạn như liên quan đến đoạn miêu tả độc dược, thì có thể là thật. Trong bức

thư thứ mười hai, nghi phạm A nói rằng loại độc được mình dùng là loại khó hạ độc, không phải là thảo dược, vì vậy không thể là thuốc dạng bột hay hạt, mà có thể là chất lỏng. Chất độc của nghi phạm B thì không giống, thành phần ổn định, không dễ gây ra tác dụng chung với các loại độc khác, hơn nữa rất có khả năng là dạng bột hoặc hạt. Về phương diện này thì cậu hiểu hơn tở, cậu có thể suy nghĩ xem có loại độc nào phù hợp không. Ưu tiên nghĩ loại độc nào có thể dễ dàng lấy được trong trường cậu.”

Liều Nhứ gật đầu, nói, “Sinh viên trường Y chỉ cần muốn thì có thể lấy được rất nhiều loại độc dược. Thật ra chỉ cần biết chút kiến thức chuyên môn thì cũng có thể mua được tại các hiệu thuốc.”

“Cũng phải, những thứ cần biết để giết người hay cứu người cũng không khác nhau mấy.” Quách Khái đùa, nhưng Liều Nhứ không hiểu được, xì mặt nhìn đồng thư.

Đến lúc Quách Khái phải rời đi thì Liều Nhứ gom từng bức thư bày trên bàn lại. Cô xếp chúng rất chậm, cầm vài tờ thì ngừng lại.

“Đừng quên đưa tở những bức thư này để tở sao chép nhé, lát nữa ra ngoài tìm một tiệm gần đây.” Quách Khái nói.

Liều Nhứ ngẩn người, rồi nói “Ừ”.

“Cậu đang nghĩ gì vậy?”

Liều Nhứ nhanh chóng gom hết thư, buộc chặt, giao cho Quách Khái. Anh phát hiện viền mắt cô hơi đỏ.

“Tở đang nghĩ, không cần biết Văn Tú Quyên có được những bức thư này như thế nào, nhưng lúc đọc chúng thì tâm trạng cậu ấy ra sao?”

4

Trên đường về, Liễu Như luôn nghĩ, nếu như sau khi cô nhận được di vật rồi mở ra phát hiện những bức thư này thì sẽ thế nào? Nếu những bức thư này đã bị đánh tráo, cố ý đánh lạc hướng để cô làm một vài chuyện thì sẽ ra sao?

Cô vẫn không nghĩ ra được, chắc là giống như câu trả lời lúc nãy cô nói với Quách Khái, chẳng làm gì cả, tiếp tục là một con đà điểu đáng thương.

Cho đến khi cô gặp Phí Chí Cường đi làm về dưới tòa nhà.

Mình sẽ nói cho Phí Chí Cường. Cô đột nhiên nghĩ ra. Nhất định sẽ nói cho Phí Chí Cường, anh là chỗ dựa duy nhất của cô lúc này. Sau khi nói rồi thì sao nhỉ, nếu như hung thủ muốn Phí Chí Cường biết đến những chuyện này, muốn Phí Chí Cường đọc những bức thư này, vậy thì Phí Chí Cường sẽ có phản ứng gì, sẽ làm gì?

Quá phức tạp, hoàn toàn không nghĩ tiếp được.

Phí Chí Cường hỏi “Em đi ra ngoài à”, Liễu Như “Ừ” một tiếng, cũng chẳng nói là đi đâu. Phí Chí Cường cảm thấy Liễu Như có tâm sự, thế nhưng anh đã đứng ba ca phẫu thuật trong vòng hai ngày rồi, lúc này thật sự chẳng còn sức để tìm hiểu vợ mình đang buồn

bực chuyện gì, tắm rửa xong là anh ngã lên giường ngủ, lúc tỉnh lại thì đã mười giờ rưỡi tối.

Liều Như ngủ kế bên, phòng khách đang bật đèn nhỏ. Phí Chí Cương cẩn thận ngồi dậy, đi ra khỏi phòng ngủ. Ghế bên bàn ăn đã được kéo ra, anh ngồi xuống, mở lồng bàn, bên dưới là ba món ăn và một chén cơm trắng có đôi dưa gác bên trên. Anh thường hay như vậy, liên tục làm việc, về đến nhà thì lăn ra ngủ, tối đói tỉnh dậy ăn chút đồ rồi đọc sách hoặc chơi máy tính, đến rạng sáng lại đi ngủ. Món ăn gồm tôm đất luộc, cây hài nhĩ cúc trộn đậu hũ và cá hồ kho. Tay nghề nấu nướng của Liều Như rất giỏi, mấy năm nay cô luôn cố gắng, làm rất tốt bốn phận người vợ. Ngoại trừ việc có con. Phí Chí Cương không hâm nóng thức ăn, anh ngồi ăn chậm rãi hết hai mươi phút, rửa chén đĩa rồi quay về phòng, ngồi trước máy tính bấm nút nguồn. Tiếng rè rè của quạt và ổ cứng dần vang lên, Phí Chí Cương nghe thấy một âm thanh khác, quay đầu lại thì Liều Như đã nhồm dậy.

“Đánh thức em mất rồi.”

“Không có. Em chưa ngủ.”

Phí Chí Cương thấy Liều Như chỉ ngồi đó nhìn mình, trong bóng tối anh không thấy rõ vẻ mặt vợ mình ra sao, bèn hỏi cô có chuyện gì xảy ra.

Liều Như bước xuống giường, mở đèn phòng lên.

“Anh còn nhớ Văn Tú Quyên không?”

Phí Chí Cương xoay người lại, ngồi quay lưng với máy tính.

“Đương nhiên là anh nhớ.” Anh nói.

“Cậu ấy để lại cho em một món đồ, đó là một cây tiêu, lúc còn sống cậu hay thổi nó lắm. Em vẫn luôn không dám mở ra xem, sáng nay thì em đã xem rồi. Phát hiện bên trong ống tiêu giấu thứ này.”

Liều Như kéo học tử đầu tiên ở đầu giường, lấy những bức thư đó ra, đưa cho Phí Chí Cương.

Phí Chí Cương xem đi xem lại những bức thư này hai lần.

“Những thứ này là thật ư?” Anh nói.

Liều Như không trả lời.

“Anh không nên xem những thứ này.” Ngừng một lúc, anh lại nói, “VẬY là, trong số bạn học của anh, đồng nghiệp của anh, có tới hai hung thủ giết người.”

Anh lại cầm thư lên, lật vài trang rồi đặt xuống nói, “Thật ra anh đã nghĩ tới rồi. Không chỉ mình anh mà anh tin rằng những bạn khác trong lớp cũng đã từng nghĩ tới, rốt cuộc Văn Tú Quyên bị bệnh chết, hay là... Nhưng không ai nói, không ai điều tra, đến cả cha cô ấy cũng chẳng nói gì, thi thể được hỏa thiêu rất nhanh, không làm khám nghiệm tử thi, chuyện này cứ thế trôi qua. Không ngờ rằng hôm nay em lại đào nó lên.”

“Rốt cuộc Văn Tú Quyên là người thế nào vậy?” Liều Như hỏi.

“Em với cô ấy là bạn tốt của nhau mà.”

“Nhưng em mới quen cậu ấy được vài tháng thôi.”

“Em muốn làm gì?” Phí Chí Cương chăm chú nhìn Liều Như.

“Em muốn...” Liều Như muốn tìm ra chân tướng cho cái chết của Văn Tú Quyên, muốn bắt được hai kẻ giết người đã gửi thư cho

nhau, không muốn phụ sự kỳ vọng của bạn mình, không phụ lòng mong ước cuối cùng của Văn Tú Quyên. Thế nhưng cô chỉ nói được hai chữ đó, không có gan nói rõ ràng những điều còn lại. Đây là nhà của cô, giờ trong nhà chỉ có hai vợ chồng, thế nhưng cô vẫn cảm thấy có một đôi mắt sau lưng đang quan sát nhất cử nhất động của mình, không, là hai đôi mắt.

Phí Chí Cương lắc đầu.

“Em muốn làm gì cũng không dám nói ra.”

Anh đi ra ngoài, lúc quay về thì cầm hộp bánh trung thu bằng thiếc mua ở Hạnh Hoa Lầu, chiếc hộp đó bình thường được dùng đựng được phẩm thường dùng trong gia đình. Anh bỏ thư vào, gạt hết chuột vi tính, ống đựng bút này kia trên bàn sang một bên, chừa ra một khoảng trống, đặt hộp bánh ở chính giữa.

Sau đó Phí Chí Cương châm điếu thuốc, rít hai hơi thật sâu, nửa phút sau mới chậm chậm mở miệng.

“Những người bạn này của anh bây giờ đều đứng ở vị trí chủ lực trong các khoa, sáu năm nay, bọn họ đều rất chăm chỉ, nếu là bác sĩ thì đều rất ưu tú, hơn nữa đã cứu không ít người. Đương nhiên làm bác sĩ cứu người và sát hại Văn Tú Quyên là hai chuyện khác nhau, thế nhưng nếu là hung thủ giết người thì có thể cứu thêm một người cũng là thêm một phần bồi thường. Quan trọng nhất, chuyện anh lo nhất là nếu bây giờ em báo cảnh sát, chỉ dựa vào những bức thư này thì có đủ để lập lại hồ sơ không?”

Anh lại rít thêm một hơi, nhìn Liễu Như. Cô không nói gì. Quách Khái không nhắc đến chuyện báo cảnh sát, bản thân anh là cảnh sát

mà không nhắc đến thì có lẽ đúng là rất khó để cảnh sát lập hồ sơ chỉ với những bằng chứng này.

“Đã chín năm rồi. Nếu như không thể lập hồ sơ thì em sẽ lại đẩy bản thân mình vào nguy hiểm như năm xưa. Cho dù có lập hồ sơ được thì có thể phá án không? Phá án không được thì...”

Phí Chí Cương lại thở dài, những lời kể tiếp hơi khó nói nhưng vẫn phải nói.

“Phá án không được thì em sẽ ra sao, anh sẽ ra sao? Hai tên hung thủ này có thủ đoạn rất độc ác! Anh biết rằng năm đó em ngã vào hồ Xác Chết nhất định có nguyên nhân, thế nhưng vẫn luôn nhịn không hỏi em, bây giờ xem ra là do bọn chúng làm rồi. Bởi vì lúc đó em đang điều tra bọn họ. Nếu như không có anh thì cái mạng này của em đã không còn. Bọn chúng có thể làm được. Chín năm trước có thể làm, thì chín năm sau vẫn có thể. Lúc đó chúng ta không biết rốt cuộc bọn chúng là ai, cảnh sát càng không thể giúp chúng ta, chúng ta sẽ trở thành Văn Tú Quyên thứ hai, thứ ba.”

Sắc mặt của Liễu Như càng trắng hơn.

Phí Chí Cương lắc đầu thuốc, tàn thuốc rơi vào hộp bánh trung thu. Anh nhìn nó, cầm bật lửa lên.

“Đã chín năm trôi qua rồi. Đã là quá khứ rồi. Người còn sống thì hãy để cuộc sống tiếp tục tiếp diễn.”

Ngọn lửa phụt lên từ bật lửa. Phí Chí Cương nhìn Liễu Như.

Liễu Như im lặng.

Phí Chí Cương châm lửa vào những bức thư kia. Lửa và khói bốc lên. Anh nhìn ngọn lửa rồi lại rút mạnh, vứt luôn mẩu thuốc còn lại vào bên trong thở dài một hơi.

Liều Nhứ nhìn ngọn lửa hừng hực đang lan ra, trong lòng nghĩ: Hóa ra nói cho Phí Chí Cương biết thì anh ấy sẽ có phản ứng như thế này. Thế nhưng anh ấy nói cũng có lý, đã chín năm trôi qua rồi. Chín năm rồi. Nếu như chín năm trước thì sao, anh ấy cũng sẽ đốt những bức thư này ư?

Dù gì đi nữa thì khoan hãy nói cho anh ấy biết chuyện của Quách Khái.

5

Liễu Như bắt đầu đọc tiểu thuyết trinh thám. Một ngày hai quyển, một tuần mười bốn quyển, đọc nhiều đến nổi buồn nôn.

Cô đang xem cách điều tra trong tiểu thuyết. Nhìn họ dần bóc vỏ kén ra, tóm được hung thủ. Trong những cuốn tiểu thuyết đó, dù là vụ án li kì đến mấy thì cuối cùng chân tướng vẫn sẽ được sáng tỏ. Thế nhưng Liễu Như càng đọc càng chán nản, cô nhận ra nếu mình là nhân vật trong sách thì sẽ rất bất lực. Cô đặt mình vào trong truyện, vờ như mình thật sự là thám tử đang mặc áo khoác ngậm điều thuốc xuất hiện một cách phong trần, thế nhưng cô không thấy được bất kỳ manh mối nào, cho đến khi chân tướng được tiết lộ thì cô lật về trước xem mới thấy hóa ra manh mối đã được bày ra ngay trước mắt từ lâu rồi. Từ quyển đầu, tới quyển thứ mười bốn, cô hoàn toàn không có chút tiến triển gì, sương mù toát ra giữa hàng chữ vây lấy cô, có dùng tay khua đi cũng chẳng ăn thua. Liễu Như nhận ra mình giống như trợ lý hoặc là cảnh sát trong truyện trinh thám vậy, nói chung là nhân vật được tạo ra để đánh bóng cho nhân vật chính, thậm chí còn chẳng bằng bọn họ!

Khi Liễu Như cố gắng tưởng tượng những chuyện này, tưởng tượng mình thật sự nhập vai thì cho dù cô không thể trở thành thám

tử, nhưng cũng đã thành công đến gần hơn một nhân vật chính khác trong truyện. Đúng vậy, cô ngày càng sợ những tên hung thủ đó, giống như có thể ngửi được mùi tanh sau khi bụng bị rạch ra, giống như có thể nhìn thấy vết hằn rất sâu do khăn lụa siết cổ, giống như có thể nghe thấy tiếng tiếng lưỡi dao lướt qua xương trắng, tiếng bước chân như ẩn như hiện lúc nào cũng ở sau lưng. Cảm giác làm bạn với hung thủ, Liễu Như nghĩ có lẽ bởi vì mình thật sự từng có trải nghiệm như thế này.

“Xem mấy thứ này không có tác dụng đâu.” Quách Khái nói.

“Ngoài đời không có mấy vụ án tàn nhẫn biến thái như vậy đâu nhỉ?” Liễu Như hỏi.

“Người ở ngoài đời phức tạp hơn trong tiểu thuyết nhiều.” Quách Khái liếc cô một cái.

“Điều tra sao rồi?”

“Bạn cậu không giống như cậu tưởng tượng lắm.”

Ngoại trừ việc xác định thời gian và địa điểm gặp mặt lần này, thì nguyên một tuần trước đó bọn họ chẳng liên lạc nhiều với nhau. Với Liễu Như thì từ sau khi Phí Chí Cường đốt hết những bức thư, cô rơi vào trạng thái mâu thuẫn. Rốt cuộc có nên tiếp tục hay không, trong lòng cô có một sự dao động mà cô không muốn thừa nhận. Một mặt cô bắt đầu đọc nhiều tiểu thuyết trinh thám, xem thám tử trong truyện phá án như thế nào, mặt khác cô chưa sắp xếp lại ký ức năm đó, sắp xếp lại những manh mối có liên quan đến cái chết của Văn Tú Quyên. Cô muốn đợi thêm nữa, xem Quách Khái có thể

điều tra được gì. Một vị khán giả vô dụng! Suy nghĩ này lướt qua khi cô nghĩ về bản thân.

Quách Khái hi vọng Liễu Như có thể tránh xa vụ án này ra, hi vọng cô chỉ làm một khán giả. Nếu không phải vì những vấn đề không thể không hỏi cô thì anh thà phí thời gian điều tra còn hơn. Giống như có những lúc hôn nhau là để chào tạm biệt, ôm nhau là để đôi bên cùng tiến về phía trước thì giờ đây anh khiến Liễu Như phải đối diện với ác mộng chín năm trước, là để cô có thể vĩnh viễn thoát khỏi nó. Vì vậy, nếu có thể thì cứ để anh tiến vào cơn ác mộng này, cô dừng chân ở ngoài là đủ rồi.

Địa điểm gặp mặt là quán cà phê nhỏ trong hẻm đường Cự Lộc. Quách Khái bảo cô tìm một nơi yên tĩnh sáng sủa gần nhà, Liễu Như liền chọn nơi này. Quán cà phê mới mở chưa được một năm, khách tới lui không nhiều, Liễu Như đến đây vài lần rồi mà chưa bao giờ thấy quán hết chỗ. Vườn hoa giờ đã được kính bao bọc một nửa, nối với mặt quán, cây trúc bên ngoài lớp kính và vài chậu Quan Âm kỳ thảo bên trong hòa hợp nhau, có cảm giác như quán cà phê ngoài trời. Trước đây, vào buổi trưa đều phải kéo một nửa mái che cho bớt nắng, hôm nay thì không cần, trời nhiều mây.

“Tớ đã điều tra gia cảnh Văn Tú Quyên, không tốt cho lắm.”

“Không tốt?” Liễu Như nhất thời không kịp phản ứng, ngờ ngác hỏi, “Là cha mẹ cậu ấy gặp khó khăn ư? Mấy năm nay... đáng lẽ tớ phải đến thăm họ.”

Cho dù Liễu Như xem Văn Tú Quyên là bạn tốt, nhưng tình bạn này chỉ duy trì được mấy tháng ngắn ngủi, vẫn chưa có cơ hội đến

thăm nhà nhau. Cái đợt cây tiêu đó chính là lần gặp gỡ duy nhất giữa cô và ông Văn.

“Nhà cô ấy ở phố cổ Hồng Trấn.”

Giống như trên mặt băng rộng lớn đột nhiên có một vết nứt.

Phố cổ Hồng Trấn. Đây là một tiểu khu ở quận Dương Phố, Thượng Hải, người Thượng Hải không ai không biết khu phố này. Đối với người ở ngoài khu phố thì bốn chữ này mang ý nghĩa một khu phố hỗn loạn phức tạp, đặc biệt đối với những cô gái như Liễu Như thì đây chính là nơi chỉ cần nghe thấy tên là muốn bịt mũi né đi rồi. Cô từng nghe rất nhiều truyền thuyết về phố cổ Hồng Trấn, người ở đây đều là lưu manh, không phân biệt nam nữ hay già trẻ, nơi này chính là thánh địa của giới giang hồ Thượng Hải, người xuất thân từ nơi đó cũng coi như nhân vật máu mặt.

Một nơi thế này sao lại liên quan đến Văn Tú Quyên? Sao cậu ấy lại ở cái nơi như vậy? Cậu ấy là con gái trong một gia đình khá giả mà!

“Cha cô ấy làm tài xế taxi, mẹ bệnh nặng lâu năm, có một người chị đã qua đời lúc học cấp ba do bị bệnh, điều kiện gia đình luôn khó khăn.”

Liễu Như nhìn Quách Khải, nhận ra anh không nói dối cô. Hình tượng trong lòng cô sụp đổ hoàn toàn - Văn Tú Quyên vẫn luôn lừa dối cô.

Cô một mực tin tưởng rằng Văn Tú Quyên xuất thân từ một gia đình khá giả. Quần áo đồ ăn đầy đủ, được giáo dục tốt, tổ tiên là

nhà tư bản có văn hóa hoặc dòng dõi thi thư. Hóa ra lại là phố cổ Hồng Trăn.

Đúng vậy, Văn Tú Quyên chưa từng thanh minh về xuất thân khùng của mình, nhưng thỉnh thoảng cô ấy sẽ kể theo kiểu: làm sao để giám định chất lượng của gỗ trầm, nội thất bằng gỗ đỏ khó bảo quản thế nào, mặt ngọc trắng nếu không đeo thì phải ngâm trong bát nước, những chi tiết rời rạc như vậy hoàn toàn có thể phác họa ra bối cảnh gia đình thâm căn cố đế của cô ấy. Văn Tú Quyên thường hay đi thử nghiệm thuốc để kiếm tiền, nhưng lại nói với Liễu Như rằng mình tài trợ cho hai đứa trẻ nghèo ở vùng núi Quý Châu được đi học, tính ra thì khoản tiền đó tương đương với thu nhập từ việc thử thuốc. Văn Tú Quyên còn nói, kỳ nghỉ hè mấy năm nay, cô ấy phải tài trợ cho vài đứa trẻ đến Thượng Hải du lịch, đến lúc đó sẽ bảo Liễu Như đi cùng. Thậm chí những tên đường mà cô ấy hay nhắc đến đều là “đường Hoa Sơn” “đường Phục Hưng” “đường Vũ Khang”, cùng với “Tiệm bánh Tĩnh An” “Phòng Đỏ” “Nhà hát kịch Majestic”, có lần cô ấy còn mang một ổ bánh mì que của tiệm bánh Marco Polo cho Liễu Như, khiến cô cứ ngỡ rằng Văn Tú Quyên sống ở “khu nhà giàu”, hơn nữa còn là một căn nhà lớn có sân vườn.

Vậy thì, tất cả những chuyện này đều là giả.

Liễu Như thật sự không thể hiểu được, tại sao một người phải bày ra trăm phương nghìn kế để thể hiện bản thân như vậy, không ngờ Văn Tú Quyên lại ham hư vinh đến mức này?

Còn chi tiết nào về cậu ấy là giả? Chi tiết nào là thật? Tình bạn của cậu ấy và mình thì sao?

Trong chớp mắt, Liễu Như phát hiện ra mình không còn quen biết con người đó nữa.

Về mặt khác của Văn Tú Quyên thì Quách Khái không điều tra sâu, bởi anh cũng chỉ tìm được tài liệu vụ án trong hệ thống của cảnh sát, không có thời gian tìm hiểu sâu, hơn nữa trước mắt không có dấu vết nào chứng tỏ rằng gia cảnh Văn Tú Quyên có liên quan đến cái chết của cô ấy.

Ngoại trừ việc này ra thì tuần này Quách Khái còn tới trường Y, anh đưa cho Liễu Như xem một tấm hình. Trong tấm hình chụp cận cảnh thân một cây thông, trên đó có một chiếc lỗ. Đây chính là cái lỗ hổng mà bức thư thứ nhất nhắc đến, “hòm thư” đầu tiên mà hai kẻ giết người sử dụng. Dựa vào những gì trong thư miêu tả thì Quách Khái tìm được nó mà chẳng mất nhiều công sức. Đương nhiên đã qua chín năm rồi, anh chẳng thể tìm được vết tích gì trong lỗ hổng đó nữa.

Lỗ hổng đó không thể tính là một manh mối, chỉ là một minh chứng mà thôi. Nhưng dì quản lý ký túc xá ở cùng tòa nhà đã cung cấp một thông tin rất kỳ lạ, cũng không biết Quách Khái đã gọi chuyện với dì ta thế nào. Sáng sớm hai hôm trước khi Văn Tú Quyên xảy ra chuyện, hoặc cũng có thể nói là nửa đêm, lúc đó bên ngoài tối đen. Dì ta đi ra ngoài, nhìn thấy có người ngồi đó đốt lò than khiến lông tơ trên cổ dì ta dựng đứng cả lên. Người đó là Văn Tú Quyên, cô ấy ngồi đó không nói tiếng nào, dì ta hỏi cũng không trả lời lại, bưng lò than đi vào trong, đốt lửa trong lò vốn sắp tắt rồi, lúc bưng lên đi vào tòa nhà thì đột nhiên tắt hẳn khiến cả người cô ấy hòa với bóng tối. Chuyện này không được tốt lành cho lắm, hơn

nửa hai ngày sau thì Văn Tú Quyên gặp chuyện, cho nên mỗi khi đi ta nhớ lại đều không khỏi nghi ngờ không biết Văn Tú Quyên mình gặp hôm đó có phải Văn Tú Quyên thật không, hay là một linh hồn đã lìa khỏi xác, làm trước lễ truy điệu cho mình.

Liễu Như đương nhiên chẳng phân tích được những thông tin nằm sau chuyện này, chỉ biết lắng nghe, nghe Quách Khái kể lại mọi chi tiết trong khoảng thời gian đó. Rõ ràng cô đã sống ở đó nhưng lại chẳng hề hay biết về những chuyện này, giờ nghe kể thì có cảm giác kỳ lạ như đang xâm nhập vào một thế giới lạ lẫm. Không phải là đạp chân vào bóng tối của thế giới, giống như lúc đang bước đi thì bạn không thể nhìn thấy bóng của chính mình, cứ thản nhiên cho rằng cái bóng đó đang đi theo mình, không có gì khác thường cả, nhưng bây giờ bạn lại phát hiện nên trong rất nhiều vết nhơ của cái bóng, có ẩn giấu hàng tá bí mật.

“Cậu đã suy nghĩ chưa, triệu chứng của Văn Tú Quyên có thể do loại độc nào gây nên?” Quách Khái hỏi. Đây là câu hỏi đầu tiên mà anh hỏi Liễu Như. Cô không ngờ anh sẽ hỏi nên ngần người ra, hơn nữa quả thật cô cũng chưa suy nghĩ thấu đáo đến vấn đề này.

“Tớ có hỏi bác sĩ bên phía tớ.” Quách Khái không đợi Liễu Như trả lời, Quách Khái cũng không để ý.

“Tớ kể cho anh ấy một số triệu chứng mạn tính của Văn Tú Quyên, anh ấy nói rất khó phán đoán, có khả năng nhất là bệnh thần kinh, hoặc là bệnh ảnh hưởng đến hệ thống miễn dịch. Tớ nói nếu bị trúng độc thì có những khả năng nào, anh ấy nói trước tiên phải nghĩ đến việc nhiễm độc kim loại nặng, ví dụ như chì, thủy ngân, thạch tín.”

Liễu Như gật đầu, sau đó nhận ra những điều Quách Khái nói thật ra đều là kiến thức phổ thông, anh không nói thì cô cũng nên phán đoán ra được. Chỉ là những kiến thức quen thuộc này lâu không sử dụng, đã trở nên hoen gỉ cần cỗi. Cô cố gắng đào sâu trí nhớ, rồi nói, “Đúng là giống nhiễm độc kim loại nặng thật, lúc đó nếu như nghi ngờ thì có thể kiểm tra thông qua nước tiểu. Thế nhưng giờ người mất đã lâu rồi, không biết có thể thử nghiệm qua tro cốt không, cũng rất khó nói. Ừ, mà nếu Văn Tú Quyên thật sự nhiễm độc kim loại nặng đến chết thì có lẽ đã ngấm vào xương rồi, có lẽ trong tro cốt cũng sẽ có chút liều lượng sót lại, cái này phải xem độ chính xác của máy móc.

“Dựa vào tình hình hiện tại thì vẫn chưa phải lúc đến nhà người thân để đưa ra yêu cầu được khám nghiệm tro cốt. Đợi sau khi có nhiều chứng cứ hơn thì tớ định đến gặp cha cô ấy. Kế đến, tớ sẽ nghĩ cách điều tra bệnh viện mà năm đó cô ấy đến, cô ấy nghi ngờ bản thân trúng độc thì chắc hẳn đã làm một số kiểm tra rồi.”

“Đúng đúng, cậu ấy nhất định đã kiểm tra rồi.” Liễu Như gật đầu vài lần, rồi lại do dự, “Nhưng nếu cậu ấy kiểm tra rồi thì hẳn đã không phát hiện ra điều gì khả nghi.”

“Không hẳn chỉ kiểm tra một lần thôi đâu. Kim loại nặng có rất nhiều loại, bây giờ hình như có thiết bị khoa học tân tiến có thể xét nghiệm ra nhiều kim loại nặng cùng lúc, còn hồi đó chắc chỉ có loại thuốc thử được chỉ định đặc biệt để thử nghiệm một loại kim loại nặng nào đó thôi. Cô ấy có thể yêu cầu phía bệnh viện cho thử nước tiểu hai, ba lần, nhiều hơn thì bệnh viện cũng không đồng ý,

chẳng lẽ cô ấy lại nói thẳng cho bác sĩ rằng cô ấy nghi ngờ mình bị trúng độc nên mới phải kiểm tra hết ư?”

Liều Như nhớ đến thái độ của Văn Tú Quyên vào cái lần mà cô báo cảnh sát, cô lắc đầu.

“Tớ chỉ muốn dùng phép loại trừ, biết được cô ấy đã từng thử những loại kiểm tra nào thì có thể loại trừ mấy loại chất gây trúng độc đó, rồi xem trong những loại độc còn lại có loại nào dễ tìm thấy ở trường nhất.” Quách Khái giải thích mạch phá án sơ bộ cho Liều Như.

“Đây là manh mối thứ nhất, còn manh mối khác nữa là nét chữ. Cho dù trong thư, bọn họ đều ngụy trang nét chữ, nhưng đối với chuyên gia giám định thì cũng có một số bút tích có thể điều tra. Tiền đề là phải có đầy đủ bản mẫu của nét chữ thường ngày để tiến hành đối chiếu. Cái này tớ sẽ nghĩ cách, nhưng có lẽ cậu dễ tiếp cận nó hơn tớ nhỉ? Cậu cũng thử nghĩ cách xem.”

“Được.” Liều Như nói, “Ngày nào bọn họ cũng viết hồ sơ bệnh án và kê đơn thuốc, chắc sẽ có cách lấy được.”

Kể hết thu hoạch trong tuần không mất quá nhiều thời gian của Quách Khái. Anh thấy sắc mặt Liều Như còn tiêu tụy hơn tuần trước nên cũng không muốn tiếp tục sâu hơn. Anh nghĩ Liều Như cũng chẳng thể giúp được nhiều trong quá trình suy luận, nói nhiều quá chỉ làm cô mệt mỏi hơn, cho nên chỉ cần trình bày rõ tiến độ là được. Ngược lại, anh lại muốn nói với Liều Như về việc khác, nói chuyện phiếm mấy hồi nhưng lại cảm thấy không tốt lắm, cũng không tiện. Vốn đã là người dưng, vẫn nên giữ kẽ với nhau chứ

đừng để dây cà ra dây muống nữa. Anh nghĩ nếu không phải do tâm bệnh mà sự kiện năm đó để lại thì cuộc sống của Liễu Như và Phí Chí Cương sẽ hạnh phúc, giờ anh nghĩ cách nhổ gốc tâm bệnh đó đi, sau này thỉnh thoảng có thể gặp nhau trò chuyện đã tốt lắm rồi. Vậy thì coi như Liễu Như đã quay về trong cuộc sống của anh, thế nhưng anh lại không hề có mặt trong cuộc sống của cô, trước đây chưa từng, mà sau này càng không cần phải như vậy.

Khi Quách Khái im lặng, chậm rãi xoay cốc trà trong tay thì Liễu Như cũng im lặng nhìn phiến lá bản to của cây Quan Âm kỳ thảo kế bên, giữa hai người như hẹn ngầm với nhau vậy. Sự im ắng này dần trở nên khó xử, rồi lại trở thành vi diệu, sau đó lại trở nên bình thường. Dần dần đến chạng vạng, lúc này mây đã tan, ánh mặt trời xuyên qua kẽ lá cây trúc, cuối cùng tắt lịm. Vừa lúc những lá trà trong bình cũng bị pha loãng đến mức không còn vị gì nữa, họ bèn chào tạm biệt nhau.

Về nhà, Liễu Như nghĩ cách để lấy được bút tích của các bạn học. Thật ra bọn họ kê đơn và viết hồ sơ bệnh án rất nhiều, thế nhưng thật sự muốn có được bút tích thì rất khó. Cô không còn là bác sĩ từ lâu rồi, thỉnh thoảng có đến bệnh viện, nhưng không thường xuyên. Cô cũng không thể nhờ vả Phí Chí Cương, lúc anh đốt những bức thư ấy, cô đã không ngăn cản, đương nhiên anh sẽ nghĩ rằng vợ mình không định tiếp tục điều tra nữa. Liễu Như cảm thấy như vậy cũng tốt, trước khi có kết quả thì không cần phải nói ra làm gì, vậy thì trong nhà sẽ yên ổn hơn.

Mãi đến trước cuộc hẹn một tuần sau mà Liễu Như vẫn chẳng nghĩ ra được cách gì hay. Hơn nữa cô thấy đơn thuốc và hồ sơ

bệnh án không hẳn là lựa chọn tốt, bởi do tính chất công việc mà chữ viết trong đó cực kỳ cầu thả, không giống với chữ mà bình thường họ viết, nên không thể xem là bản mẫu phù hợp được. Vậy thì cái gì mới là bản mẫu phù hợp? Mỗi bác sĩ đều phải viết báo cáo công việc cuối năm, có lẽ là bản mẫu tốt nhất vì chữ viết của họ sẽ là nét chữ bình thường. Liễu Như nhớ đến nó là vì đã từng nghe Phí Chí Cương nhắc đến, phòng hành chính muốn dời phòng tài liệu đến bệnh viện mới ở Phố Đông. Thế là cô bắt đầu nghiền ngẫm suy nghĩ trong tài liệu có những thứ nào do bác sĩ nào tự mình viết, lúc này báo cáo công việc tự nhiên bật ra trong đầu. Báo cáo hàng năm của bác sĩ phải được lưu giữ trong phòng tài liệu. Nghĩ đi cũng phải nghĩ lại, Liễu Như chẳng phải nhân viên, lúc người ta dọn dẹp thì cô không thể nào tới lấy những bản báo cáo đó được. Vì vậy đến lúc gặp mặt, Liễu Như chỉ tìm ra và đưa cho Quách Khái vài tấm thiệp chúc năm mới của mấy người bạn, anh cầm lấy, nói rằng chẳng có giá trị mấy, chữ trên thiệp rất ít, chẳng đối chiếu được bao nhiêu. Quách Khái nói “Cậu có chữ viết của Phí Chí Cương không”, Liễu Như hỏi “Sao cậu vẫn còn nghi ngờ anh ấy?” Quách Khái lại nói “Giờ cậu vẫn chưa có chữ viết của những người khác thì ta kiểm tra chữ của chồng cậu trước để hoàn toàn loại trừ anh ấy, từ góc độ trình thám thì khả năng dù ít vẫn là có khả năng, loại trừ hết thì cũng không có hại, cậu đừng buồn nhé”. Liễu Như cũng chẳng buồn, nói “Được, lần sau tớ sẽ đưa cho cậu”.

Quách Khái cảm thấy cách đối chiếu với báo cáo công việc rất hay, nếu có thể lấy được báo cáo hàng năm đó thì đủ để miễn cưỡng làm những phân tích cơ bản. Về việc làm sao lấy được thì

Quách Khái nói “Cậu đừng buồn, để tớ nghĩ cách”. Liễu Như không nghĩ ra Quách Khái có cách gì, cảm thấy anh thật thần kỳ, chẳng lẽ anh sẽ mặc đồ đen lén vào trộm tài liệu như trong phim ư? Kết quả là sau hai tuần, Quách Khái nói đã lấy được báo cáo, thì ra trước khi chuyển chỗ thì bọn họ có tổng vệ sinh, gom những tài liệu không dùng nữa bán phế liệu, có thể thấy rằng báo cáo hàng năm cũng nằm trong số tài liệu bị vứt đi đó. Vốn dĩ phải nghiền nát nó rồi mới xử lý, nhưng thực tế thì người thi hành không nghiêm túc chấp hành. Tài liệu được bán cho người thu mua phế liệu, cảnh sát muốn tới tìm những xấp tài liệu này dễ như trở bàn tay. Liễu Như nghĩ rằng anh đã đoán được từ trước nên mới thông thả đồng ý chuyện này.

Nét chữ của Phí Chí Cường được đối chiếu sớm nhất, không phát hiện ra nét tương đồng, cho dù Liễu Như vốn biết anh không phải kẻ đó, nhưng cũng yên tâm hơn. Về những người bạn học kia thì phải đợi vài tuần, khối lượng công việc quá nhiều, như Quách Khái nói thì lần này đã nợ vị chuyên gia kia một ân tình rất lớn.

Tiếp tục điều tra thì họ phát hiện năm đó Văn Tú Quyên đã làm khá nhiều kiểm tra, loại trừ hết những kim loại nặng như chì, thạch tín, kim loại nhẹ thì loại nhôm ra, trừ những thứ này còn làm kiểm tra ký sinh trùng trong máu. Tất cả đều là hạng mục kiểm tra rất đặc biệt, trong thời gian nằm viện ngắn ngủi mà lại làm một đồng bài kiểm tra như thế cũng đủ khiến những bác sĩ y tá ngại phiền hà đó bực bội, cảm thấy bệnh nhân này mắc bệnh hoang tưởng. Thế nhưng suy cho cùng cũng chỉ loại đi một số ít kim loại nặng, vẫn còn rất nhiều loại khác có khả năng. Quách Khái dần dần nhận ra, sau

chín năm, nếu không thể làm kiểm tra tro cốt, chỉ dựa vào triệu chứng thì không thể nào tìm ra chính xác loại độc tố đó.

Quách Khái còn làm một chuyện khiến Liễu Như phải tán thưởng. Bởi vì trong thư có nhắc đến tên của những cuốn tiểu thuyết như Hồng lâu mộng, Tiểu ngạo giang hồ, Lộc Đỉnh ký..., anh đã thiết kế một bảng khảo sát, thuê vài sinh viên làm khảo sát tình hình đọc sách của những người trẻ tài giỏi. Đương nhiên là chỉ khảo sát những bác sĩ trẻ trong bệnh viện Hòa Sinh. Trong bảng khảo sát có rất nhiều tựa sách, đã đọc rồi thì đánh dấu vào, trong số đó có những đầu sách kinh điển như Hồng lâu mộng, cũng có đầu sách đại chúng như Tiểu ngạo giang hồ, Lộc Đỉnh ký. Cuộc khảo sát rất thành công, những người trong tầm ngắm đều chấp nhận tham gia. Thế nhưng kết quả lại khiến người ta thất vọng, tất cả phái nam đều từng đọc hai tựa sách kiếm hiệp này, phái nữ thì có Lưu Tiểu Du đã đọc, Hạ Lưu Ly chỉ đọc Tiểu ngạo giang hồ; tất cả phái nữ đều đã đọc Hồng lâu mộng, phái nam chỉ có mỗi Cừu Nguyên đọc. Cũng bởi vì những bộ tiểu thuyết này quá phổ biến nên chẳng thể sàng lọc ra hung thủ được.

Liễu Như ngày càng cảm thấy Quách Khái tài giỏi, bản thân anh thì không nghĩ vậy, trên thực tế, anh cảm thấy mình đã chậm chạp hơn hồi ở đội trinh sát nhiều. Những thứ gọi là nét chữ, ghi chép trị liệu, bối cảnh đọc sách đều là những chứng cứ khá gián tiếp, thậm chí có những cái không đủ khả năng làm chứng cứ. Thời gian qua lâu vậy rồi, đa số chứng cứ có hiệu lực đều bị tiêu hủy, anh không thể cứ thế mà đào bới những chứng cứ đã bị chôn vùi này, bởi anh không có thân phận. Cảnh sát hộ tịch và cảnh sát điều tra là hai khái

niệm khác nhau, lập hồ sơ và không lập hồ sơ cũng là hai chuyện khác biệt, mặc dù anh đã sử dụng tất cả mối quan hệ, nghĩ hết cách nhưng tiến triển trong suốt một tuần vẫn không bằng một giờ điều tra của điều tra viên chính thức. Nếu bây giờ lập hồ sơ thì anh là cảnh sát thụ án, những thứ như ghi chép trị liệu, nét chữ này kia chỉ cần một cú điện thoại hoặc vài câu hỏi trực tiếp là xong, nên dành thời gian cho việc thẩm vấn những người có liên quan. Chứng cứ sẽ bị thời gian vùi lấp, nhưng người thì vẫn còn đó, thông qua đối thoại có kĩ xảo thì có thể nhanh chóng xác định phương hướng, thu hẹp phạm vi, tìm lại manh mối đã bị chôn vùi. Thế nhưng bây giờ, mỗi khi anh hỏi những người có liên quan thì đều phải thêm dặt một lý do, cũng bởi vì những lý do hư cấu này mà câu hỏi của anh không thể trực tiếp và cặn kẽ như một điều tra viên được. Trước đây anh cảm thấy những thám tử tư ngầm kia thật tầm thường, nhưng giờ anh biết quả nhiên nghề này không dễ làm.

Quách Khái cảm thấy mình giống như con kền kền, phải lượn lờ trên không rất lâu mới có cơ hội sà xuống thu hoạch thì chẳng được bao nhiêu. Mọi chuyện tiến triển khó khăn, anh tìm được đàn anh khóa trên là Phạm Văn Trường năm đó yêu thầm Liễu Như, từng giúp cô thí nghiệm độc tính trong chai nước suối, sau khi tốt nghiệp anh ta ở lại trường làm giảng viên. Lần này Quách Khái chẳng tìm lý do đặc biệt gì, chỉ nói là bạn của Liễu Như muốn tìm hiểu về chuyện thí nghiệm lúc trước. Anh cố tình mặc trang phục cảnh sát, cốt để tỏ ra uy nghiêm. Sau khi tốt nghiệp, Liễu Như chưa từng liên lạc với Phạm Văn Trường, thế nhưng anh ta vẫn còn nhớ chuyện này, nhìn toàn thân Quách Khái thì trong lòng hơi thấp thỏm, bởi vì lúc đó lý

do mà Liễu Như sử dụng là vì người nhà nghi trong chai có độc, chín năm sau lại có một vị cảnh sát tìm tới hỏi có phải đã xảy ra chuyện như thế không. Quách Khái nói “Không sao, anh đừng lo, hôm nay chúng ta chỉ trò chuyện thôi, anh có nói đó, chuyện này không ảnh hưởng đến anh đâu, tôi đến đây để hiểu rõ tình hình thôi”. Giọng điệu này rất có hiệu quả lừa người, quả nhiên Phạm Văn Trường rất chịu phối hợp trả lời, mặc dù nhìn mặt như muốn bỏ chạy.

Năm đó, Phạm Văn Trường muốn theo đuổi Liễu Như, vì vậy rất xem trọng yêu cầu của cô, thí nghiệm cực kỳ kĩ càng, mà nước còn là loại vật chất rất dễ thí nghiệm, nên chín năm sau Quách Khái nhắc đến thì anh ta vẫn trả lời rất chính xác rằng trong nước chẳng có gì, rất an toàn. Quách Khái thử nhắc khéo đến chuyện Văn Tú Quyên thì lại có tiến triển mới. Trước khi Liễu Như nhờ anh ta thí nghiệm thì Văn Tú Quyên cũng có nhờ người khác thí nghiệm cho mình. Những thứ đem đi thí nghiệm là một số mẫu tóc và móng tay, cô ấy không nói là ai, nhưng sau này mọi người đều đoán chắc là của cô ấy. Lúc đó cô ấy cũng nhờ một đàn anh có quyền sử dụng phòng thí nghiệm giúp mình, kết quả đều bình thường, nhưng Văn Tú Quyên không hài lòng với kết quả này. Đúng lúc trong lớp bồi dưỡng đang có một sinh viên làm thực tập sinh trong phòng thí nghiệm, vị đàn anh đó cũng đã nhờ sinh viên đó làm giúp một phần công việc thí nghiệm, kết quả Văn Tú Quyên nói rằng anh không nên nhờ người khác làm giúp. Lúc đó, lời chỉ trích này cực kỳ vô lý khiến mọi người đều không vui. Về phần người bạn học làm thực tập sinh đó rất cuộc là ai thì Phạm Văn Trường không nhớ nổi. Lúc gặp

nhau, Quách Khái hỏi Liễu Như thì cô vẫn còn chút ấn tượng, nói rằng không phải Cừu Nguyên thì là Mã Đức.

Quách Khái vẫn luôn nhìn, không đi tìm bất cứ người bạn nào của Liễu Như. Anh muốn điều tra kĩ càng vòng ngoài trước, không muốn đánh rắn động cỏ. Cái chết của Văn Tú Quyên là tâm bệnh của tất cả sinh viên trong lớp bồi dưỡng, bình thường họ không muốn nhắc đến, vì vậy Quách Khái định để trận địa này đến cuối mới đánh. Chuyện này không ngăn anh tìm hiểu một số tình hình cơ bản của những người bạn này ở khía cạnh khác: Trương Văn Vũ làm ở khoa Nội Xương khớp, người Thượng Hải, gia cảnh bình thường, tính cách hướng ngoại, ngoại hình có thể gọi là đẹp trai, rất được lòng các y tá nữ. Tiền Mục làm ở khoa Ngoại Thần kinh, người Thượng Hải, cha mẹ đều là trí thức, vui vẻ với mọi người, thành tựu y học cao hơn Trương Văn Vũ, hai năm trước cậu ta kết hôn với Lưu Tiểu Du, trong số bạn học, ngoại trừ đôi này và Phí Chí Cương - Liễu Như ra thì những người khác vẫn độc thân; Lưu Tiểu Du là người Cáp Nhĩ Tân, tính cách thẳng thắn, nói chuyện hay làm việc đều có sức mạnh tiến về phía trước, thế nhưng bệnh nhân trong khoa Huyết rất cần yên tĩnh, thế là cô thường xuyên lớn tiếng nói được nửa câu đầu, nửa câu sau nhớ ra mới hạ giọng xuống, luôn bị đồng nghiệp dùng để trêu chọc; Chiến Văn Văn là người Vô Tích, Phó chủ nhiệm khoa Nhi, tính cách gai góc, nhưng rất nhẫn nại với trẻ con; Cừu Nguyên ở khoa Ngoại, người Từ Châu, là người lầm lì nhất, sợ giao tiếp; Triệu Cần xuất thân từ gia đình theo ngành Y học cổ truyền Thượng Hải, nhưng lại không theo Đông y mà theo khoa Ngoại Thần kinh, rất ít nói, nho nhã, cô ta và Cừu Nguyên là hai

người thích đọc sách nhất trong số họ; điều kiện gia đình của Tư Linh rất tốt, nhà có xưởng ở Ôn Châu, hào phóng thích đãi khách, hồi đi học hơi kiêu ngạo, nhưng khi làm bác sĩ thì không còn khiến người khác cảm thấy vậy nữa, chuyện tình duyên cũng rất tốt, cô ta thuộc khoa Truyền nhiễm; ấn tượng mà Hạ Lưu Ly để lại cho mọi người là một cô gái yếu đuối và nhát gan, nói chuyện không ra hơi như đang nợ tiền ai đó, bệnh nhân rất thích cô ta, cho rằng nữ bác sĩ người Thượng Hải này rất dịu dàng, cô ta cũng thuộc khoa Truyền nhiễm. Tất cả bọn họ, cho dù tính cách ra sao, hướng ngoại hay hướng nội thì đều được người khác đánh giá rất tốt, hiếm lắm mới có vài bệnh nhân đâm đơn kiện, nhưng cũng chẳng phải trách nhiệm của họ. Xét về mặt đạo đức nghề nghiệp, họ chính là ví dụ điển hình cho thiên thần áo trắng, nếu nói bất kỳ ai trong số họ là hung thủ giết người thì giống như đang kể chuyện Nghìn lẻ một đêm vậy.

Thế nhưng Quách Khái biết, con người luôn có nhiều mặt khác nhau. Một kẻ độc ác có thể làm rất tốt ở một mặt nào đó của đạo đức, sự che giấu này không ảnh hưởng đến bản chất kẻ đó. Hơn nữa, xuất phát từ tâm lý muốn chuộc lỗi thì sau khi giết người, hung thủ sẽ mong muốn bồi thường ở phương diện khác là chuyện quá đổi bình thường, cố gắng trở thành một y, bác sĩ tốt, trị bệnh cứu người, chẳng phải là cách tốt nhất để có thể yên lòng yên dạ sống tiếp ư?

À đúng rồi, còn Mã Đức nữa, sau khi bị loại thì cậu ta vẫn làm công việc liên quan đến ngành Y, trở thành một trình dược viên, bán thuốc cho bệnh viện. Khi những người bạn trong bệnh viện Hòa

Sinh này bắt đầu có tiếng nói thì công việc buôn bán của cậu ta cũng ngày càng tốt hơn.

Mỗi tuần, khi gặp Liễu Như, Quách Khái sẽ kể hết những tin tức mình thu thập được cho cô nghe. Từng chút, từng chút manh mối đan lại thành một hồ đen, Liễu Như ngồi trước mặt anh dần bị hút vào trong hố, cảm thấy ngày càng lạnh hơn. May là mỗi khi nói xong thì bọn họ lại ngồi im một lúc, khiến Liễu Như cảm thấy ấm áp hơn đôi chút.

Ban đầu Liễu Như còn thử suy nghĩ, thử tham gia vào mạch suy luận của Quách Khái, nhưng dần dần tin tức ngày càng nhiều khiến cô không thể tìm ra manh mối chính xác. Cô nghĩ, xem ra mê cung này chỉ có Quách Khái biết cách đi, còn cô sẽ bị dìm chết trong đó.

Thật ra Quách Khái cũng rất khổ, đến giờ anh vẫn không thể tìm ra được một lối đi nhỏ từ những khe hở của mảnh ghép tin tức này. Liễu Như cảm thấy như có một hố sâu không lường được, còn anh lại cảm thấy như có vô số cái hố, chi chít như tổ ong vậy. Anh quyết định tìm hiểu Văn Tú Quyên kĩ hơn, đến gần với người đã khuất hơn. Vào cuối tháng 10, anh đến thăm hàng xóm nhà họ Văn. Vài người hàng xóm già nhớ về Văn Tú Quyên đều nói đứa con gái nhỏ của nhà họ Văn quá tội nghiệp, từ nhỏ đã rất hiểu chuyện, rất hiểu thuận, tôn trọng chị gái, lại còn ngoan ngoãn, thường chăm sóc chó mèo hoang trong hẻm, có lòng nhân ái, hiếm lắm mới có một cô gái như thế xuất hiện trong phố cổ Hồng Trấn. Những lời đánh giá này khiến Quách Khái thấy ngạc nhiên, anh cứ tưởng Văn Tú Quyên đã lừa gạt Liễu Như, nguy trạng bản thân thành con gái một gia đình giàu có rồi thì ngoài đời ít nhiều cô ấy cũng phải từng làm những

chuyện kinh khủng mới đúng. Bây giờ anh thật sự không thể hiểu nổi cô gái này. Thế là anh quyết định đến thăm cha của Văn Tú Quyên là ông Văn Hồng Quân.

Khi anh nói cho Liễu Như ý định này, cô hơi lo lắng, nói rằng “Có gấp quá không, bây giờ chắc cha cậu ấy không cho ai động vào tro cốt của con gái mình đâu, ông ấy có thể chấp nhận nỗi tin con mình bị người khác mưu hại không?” Quách Khái nói “Thật ra tớ đã tới rồi, mới sáng nay thôi”.

Chính xác ra thì sáng sớm hôm đó, cả quá trình gặp mặt khiến Quách Khái cảm thấy hơi kỳ lạ.

Văn Hồng Quân làm tài xế taxi đã lâu, ban ngày làm việc, sáu giờ rưỡi sáng bắt đầu chạy xe, tối mười một giờ rưỡi thay ca, giữa ngày có về nhà hai lần để bón cơm cho vợ. Buổi sáng lấy xe ở cổng tiểu khu, đi được hai mươi mét thì thấy một chàng thanh niên đáng người phốp pháp vẫy xe. Xe dừng trước mặt Quách Khái, anh ngồi vào vị trí phụ lái, nói rằng lái đi đâu cũng được, lái chậm một chút, không lên cầu vượt. Văn Hồng Quân làm nghề này cũng mười mấy năm, gặp vô số khách hàng nên cũng không lấy làm lạ với yêu cầu này, “Ừ” một tiếng rồi cho xe chạy chậm dọc theo đường Tứ Bình. Vẫn còn một tiếng đồng hồ nữa mới đến giờ cao điểm buổi sáng, đường sá rất thông thoáng, nhưng có lái chậm hơn nữa cũng phải 40km/h, đảo mắt một cái đã đến giao lộ Đại Liên. Ông nghe thấy hành khách bên cạnh nói “Nơi mà con gái ông từng học trước đây cũng không xa chỗ này lắm nhỉ”.

Quách Khái nói câu này xong đã chuẩn bị sẵn tâm lý xe bị dừng đột ngột. Nhưng cuối cùng lại không có, trên gương mặt toàn nếp

nhăn đó, vài nếp nhăn ở khóe mắt đột nhiên sâu hơn, lồng ngực căng lên xẹp xuống. Ông trả cần số về số 0, xe lặn một đoạn, dừng trước đèn đỏ. Sau đó, ông quay đầu nhìn vị khách không mời này.

“Cháu có một người bạn, cô ấy quen con gái của bác, Văn Tú Quyên. Cô ấy nói cho cháu biết rằng căn bệnh của Văn Tú Quyên rất kỳ quái.” Quách Khái ngừng một chút, giống như vừa nhớ ra, “À, dạ, cháu là cảnh sát ạ.”

Đèn xanh sáng lên, cần số vào số 2, lái xe nhanh hơn trước một chút.

“Lái đến đâu cũng được à?”

Quách Khái ngạc nhiên, “Nếu bác có thời gian thì có thể trò chuyện với cháu không?”

“Tôi còn phải làm việc.”

“Ồ, dạ, vậy bác tiếp tục lái đi ạ.”

“Kỳ quái chỗ nào?” Ông hỏi.

“Đã qua lâu lắm rồi.” Ông nói.

“Cảnh sát các cháu đang điều tra ư?”

“Chỉ có mình cháu thôi ạ.” Quách Khái nói, “Nếu thật sự có điểm nghi vấn đủ để lập hồ sơ thì cháu sẽ thuyết phục Cục...”

“Thôi đi.” Văn Hồng Quân nói.

Ông chuyển cần số sang số 3, tốc độ lái xe rất nhanh.

“Nếu như con của bác thật sự bị người khác giết hại thì người làm cha...”

Xe đột ngột dừng lại, chặn hết những lời Quách Khái định nói.

“Tôi có hai đứa con gái.”

Chiếc Santana cứ thế dừng ngay giữa đường, vắng hoe không bóng người.

“Tôi có hai đứa con gái, đều đã chết rồi. Chết hết rồi, không sống lại được nữa.” Văn Hồng Quân quay đầu lại nhìn chàng trai trẻ.

“Giờ chỉ còn tấm thân già này đang sống, và mẹ của tụi nó, hai người thôi. Cậu muốn điều tra cái gì, điều tra vì ai, vì tôi ư? Tôi không cần, quên đi. Vì Văn Tú Quyên ư? Hừ. Khỏi cần điều tra, cậu đi đi, đừng đến tìm tôi nữa, tôi còn phải kiếm cơm. Nãy giờ chờ cậu thế này không phải là làm việc, xuống ngay đây đi, tôi không cần tiền của cậu.”

“Vì vậy, tớ chỉ có thể xuống xe ngay giữa đường.” Quách Khái nói với Liễu Như.

Liễu Như cảm thấy thái độ của ông Văn hơi kỳ lạ, Quách Khái cũng nghĩ như vậy. Anh thậm chí còn cho rằng lúc Văn Hồng Quân nghe tin có thể Văn Tú Quyên chết một cách không bình thường, cũng chẳng lấy làm kinh ngạc. Trên gương mặt đầy những nếp nhăn như người làm nông Tây Bắc, ẩn dưới những nếp nhăn ngang dọc đan vào nhau là điều gì đó mà anh không nhìn ra được.

Có lẽ có thể đào được chút tin tức gì đó từ chỗ Văn Hồng Quân? Quách Khái thầm nghĩ. Thế nhưng lần sau, trước khi tới phải chuẩn bị kĩ càng, phải có được thông tin mới thôi.

Vào thứ năm cuối cùng của tháng 10, lúc Liễu Như đến quán cà phê thì Quách Khái đã đứng trước cửa chờ cô. Trên cửa dán một tờ

giấy, ghi: Chủ tiệm có chuyện nên ngừng kinh doanh một ngày.

Ánh mặt trời từ xa chiếu đến, thời tiết mùa thu mát mẻ. Quách Khái nói, “Thời tiết đẹp thế này, hay là đi dạo quanh đây.”

Liều Như mở lòng bàn tay ra, nhìn thấy ánh mặt trời rọi đầy tay, tâm trí ngẩn ngơ, cái hôm cô và Văn Tú Quyên đạp xe đón gió phóng xuống vịnh đầu tiên của châu Á, cũng là một ngày đẹp trời như thế này.

Cô lắc đầu, xua ký ức này ra khỏi đầu, nói, “Chỗ này gần nhà tớ quá, lỡ Phí Chí Cương đi làm về sớm, có khi sẽ bị bắt gặp... Gặp người quen cũng không phải chuyện hay.”

Quách Khái ngẩn người, đột nhiên nói, “Vậy tới đường Đông Trường Trị nhé? Đã lâu rồi cậu không về đó.”

Anh nhìn Liều Như, cô chậm rãi gật đầu.

Bọn họ gọi một chiếc xe taxi, tài xế là người thích nói chuyện, cả hai bọn họ đều chẳng nói gì, Liều Như thoáng có cảm giác áy náy với Phí Chí Cương, tản bộ với một người đàn ông khác, ngồi xe đến chỗ khác để cố ý tránh người quen, chuyện này hình như bắt đầu hơi quá rồi. Thế nhưng bản thân cô không có ý đó, đúng thật là lâu rồi cô không về thăm nhà. Đáng lẽ lúc này không nên đồng ý, tìm một chỗ để ngồi ở gần đó có tốt hơn không.

Quách Khái kêu xe dừng lại dưới cầu chỗ đường Đông Trường Trị. Liều Như đứng ở đầu cầu, đông tây nam bắc, ký ức năm xưa dần xuất hiện như những cơn sóng.

“Cậu đang nghĩ gì vậy?” Quách Khái hỏi.

Liều Nhứ lắc đầu.

Lần đầu tiên cô về lại nơi này sau năm năm. Cảm giác quen thuộc mà lạ lẫm này khiến cô hơi bứt rứt.

Đương nhiên, cảm giác bứt rứt này là đối với người mẹ Phùng Lan. Đôi lúc cô vẫn gọi điện nói chuyện với mẹ mình, cách một khoảng thời gian Phùng Lan cũng tới chỗ Liều Nhứ, nhưng suy cho cùng thì đã không còn như xưa nữa. Năm năm trước, cô quyết tâm cắt đứt với cha mình, vết thương lòng đã khắc sâu trong lòng ba người.

Hai người men theo cây cầu đi về phía rạp chiếu phim Trường Trị, mùi xú uế của sông Tô Châu đã đỡ hơn xưa rất nhiều, con đê trên đường Cửu Long cũng được tu sửa lại cao hơn. Quách Khái nói “Hồi nhỏ tớ thường mạo hiểm nhảy lên thuyền đang cập bến, bị chủ thuyền phát hiện thì bỏ trốn trong tiếng gào thét của họ”. Liều Nhứ nói “Tớ nhớ hồi nhỏ cậu rất phá phách, là một cậu nhóc rất nghịch ngợm”. Quách Khái bảo “Lúc đó tớ thấy mình rất dễ thương”. Anh liếc nhìn Liều Nhứ, “Nói thế nhưng chắc là cậu cảm thấy tớ rất ngốc, đúng không?”

“Không có đâu”, Liều Nhứ nói. “Tớ là người hướng nội, luôn cảm thấy tớ với một đứa con trai như cậu đang sống ở hai thế giới khác nhau vậy.”

Quách Khái cười.

Liều Nhứ hơi ngượng ngùng, lúc nhỏ đúng là cô không thích Quách Khái lắm, nhưng bây giờ cô không muốn Quách Khái biết được chuyện này, cô lại nhắc nhở mình lúc nói chuyện đừng nên

gây hiểu nhầm, đừng nên đi quá phận. Còn chưa đợi cô nghĩ ra cách xoay chuyển tình thế thì Quách Khái đã nhắc đến chuyện chính.

“Hôm trước, đã có kết quả phân tích nét chữ của mọi người, không phát hiện ra đặc trưng trong nét chữ của hai kẻ viết thư.”

“Điều này chứng tỏ là...?” Liễu Như hỏi.

“Chứng tỏ bọn họ giấu rất giỏi. Bản mẫu để đối chiếu vẫn không đủ, vì vậy chuyện này cũng chẳng phải chuyện gì khó hiểu.”

“Ồ.”

Mất đi một manh mối. Nhưng cũng chẳng sao, lần nào Quách Khái cũng tiết lộ một số manh mối, hủy đi một số manh mối, có lẽ một lúc nữa trong những số manh mối đó sẽ có cái dùng được. Liễu Như đã nhận ra rằng mình không có thiên phú trong việc phân tích vụ án nên cô biến thành người nửa trong cuộc nửa ngoài cuộc, chỉ cần tin tưởng Quách Khái là đủ rồi. Cảm giác chần động, buồn bã và hoảng sợ khi mới đọc những bức thư giết người đó dần biến mất, đôi lúc cô cũng cảm thán, tình bạn giữa cô và Văn Tú Quyên, những tình cảm cô từng nghĩ sẽ nhớ mãi, vậy mà đã bị thời gian xóa nhòa rồi, vẫn chưa tới mười năm.

“Lần trước tớ có thảo luận với cậu, triệu chứng của Văn Tú Quyên thì có thể khớp với rất nhiều loại độc, phạm vi cho hung thủ lựa chọn rất lớn, nếu không lấy tro cốt để giám định thì không thể xác định chính xác nguồn gốc của loại độc này. Thế nhưng, tớ đã thay đổi góc nhìn, có lẽ nghiên cứu một số vụ án cũ cũng có ích. Sau đó tớ đã điều tra, à, chắc cậu không biết, mấy năm nay trong

trường Y vẫn xảy ra chuyện sinh viên trúng độc, tổng cộng có hai vụ, đều được xác thực. Một vụ là sử dụng tali, vụ còn lại là bằng N-nitrosodimethylamine. Tình trạng trúng độc của vụ đầu tiên giống với vụ Văn Tú Quyên hơn. Tớ đang từng bước tìm hiểu về hai vụ án này, tớ đã mất nửa tháng để hẹn được những người biết về chuyện này, mấy ngày tới có thể gặp một người, không biết có tiến triển gì cho vụ án Văn Tú Quyên không, tuần sau tớ sẽ báo cáo cho cậu.”

“Đều bị bạn cùng lớp đầu độc à?”

“Vụ N-nitrosodimethylamine thì là vậy, còn vụ tali thì không rõ nguyên nhân trúng độc. Cũng không ai chết nên không bị lộ ra ngoài.”

Hai người đi về hướng đông của đường Đông Trường Trị, không lâu sau thì đến trước cửa rạp chiếu phim Trường Trị, đây là nơi chứa kho báu của những giấc mơ và niềm vui hồi nhỏ, bây giờ xem ra hoang vắng đến độ gần như xập xệ, chẳng ai đứng ở cửa sổ buồng bán vé, chỗ treo áp phích cũng là những áp phích lỗi thời.

“Nghe nói khu ven biển phía bắc sẽ được cải tạo, đến lúc đó đường Đông Trường Trị sẽ được mở rộng, có lẽ nơi này sẽ sớm bị phá dỡ.” Quách Khái nói.

Những thứ thuộc về quá khứ đều trôi đi từng chút từng chút một. Liễu Như nghĩ.

Chuông điện thoại vang lên, cô thấy người gọi là Phí Chí Cương, trong lòng không khỏi hốt hoảng, nhanh chóng bắt máy.

Phí Chí Cương tan ca sớm, về nhà không thấy cô, hỏi cô đang ở đâu, bao giờ về. Liễu Như nói gần đây cơ thể mẹ cô không được

khỏe, cô tới miếu Hạ Hải để cầu bình an, một lúc nữa mới về. Cô hỏi Phí Chí Cương bữa tối muốn ăn gì, lúc về sẽ đi chợ mua. Sau khi cúp máy, Liễu Như tạm thời không dám nhìn Quách Khái, chính cô cũng không ngờ mình lại nói dối trôi chảy đến vậy, trong lòng thấy hơi kỳ lạ.

Quách Khái cũng không nói gì, hai người cứ chậm rãi đi về phía trước như thế. Miếu Hạ Hải cũng nằm ở hướng này, có lẽ phải đi hơn hai mươi phút nữa.

Liễu Như ngẩng đầu lên, nhìn Quách Khái, anh đang nhìn sang phía khác, vừa như đang ngắm phong cảnh, lại như đang nhớ lại chuyện xưa. Thật ra ngày nào anh cũng đi quanh chỗ này, có phong cảnh gì để xem, có chuyện xưa gì để nhớ đâu.

Cuối cùng vẫn là Liễu Như không nhìn được mà giải thích, “Chí Cương không biết chuyện mỗi tuần tớ gặp cậu, anh ấy không biết tớ đang điều tra vụ án này, anh ấy tưởng tớ đã...”

“Tớ biết rồi.” Quách Khái quay sang cười với cô, “Hai ngày trước tớ đã tìm Kim Hạo Lương, giáo viên phụ trách của các cậu.”

Quay về với vấn đề Văn Tú Quyên khiến Liễu Như thở phào nhẹ nhõm.

Quách Khái mặc đồng phục cảnh sát đến tìm anh ta, dáng vẻ như đang trong đội điều tra, nói rằng đến tìm hiểu một số chi tiết về vụ án Văn Tú Quyên, đương nhiên vụ này vẫn chưa được lập hồ sơ, cũng không được lật lại hồ sơ, nhưng trong tổ nhận được một số tin tức mới nên phải xem điều tra thế nào rồi mới quyết định lập hồ sơ hay không. Quách Khái nói “Chúng ta chỉ nói chuyện phiếm thôi, tôi

cũng không ghi chép lại, nhớ gì nói đó, không nhớ được cũng không sao”.

Lúc trước Quách Khái đã liên lạc với Kim Hạo Lương vài lần, anh ta một mực từ chối, lần này thật sự không tránh được nữa nên thái độ cũng uể oải. Nghe Quách Khái nói vậy thì mặt anh ta bớt căng thẳng hơn, nói rằng “Chẳng lẽ Văn Tú Quyên thật sự bị người khác giết hại ư, không thể, ai có thể ra tay làm chuyện này được, thế nhưng năm đó cũng đã nghe một vài lời đồn thổi”. Quách Khái tiếp tục trấn an, bảo rằng chuyện này vẫn chưa thể kết luận chính xác được, nên mới đi tìm hiểu chút thông tin, bình thường thì sẽ không điều tra lại.

Quách Khái tìm Kim Hạo Lương chủ yếu để hỏi về mối quan hệ bạn bè của Văn Tú Quyên. Kim Hạo Lương luôn đi theo lớp bồi dưỡng, lo từ cuộc sống đến việc học tập, nếu như có ai hận Văn Tú Quyên thì không chừng có thể tìm được đầu mối nào đó. Anh chắc chắn như vậy vì anh từng tiếp nhận vụ án hình sự sinh viên phạm tội, biết rằng đa số những tội phạm thời thanh xuân đều chẳng có lý do, thường là sau khi một sinh viên gây ra chuyện cực kỳ đáng sợ thì bạn bè thầy cô xung quanh đều nói rằng không ngờ nó lại như vậy, hoàn toàn không ngờ được. Nhưng, dù sao thì tìm hiểu qua con đường quan hệ giao tiếp vẫn có lợi.

Vào năm đầu trước kỳ huấn luyện quân sự, quan hệ bạn bè của Văn Tú Quyên trong lớp rất tốt, nên mới được chọn làm lớp trưởng, lần đó cô được bầu tận mười phiếu, thiếu hai phiếu, một phiếu là của cô, phiếu còn lại, Kim Hạo Lương đoán là của Tư Linh. Thế nhưng đến kỳ huấn luyện quân sự trong vòng nửa năm tới mùa

đông năm đó thì tình cảnh Văn Tú Quyên cũng tiến vào “Kỷ Băng Hà” cùng với thời tiết. Nhất định đã xảy ra chuyện gì đó, nhưng Kim Hạo Lương bảo không biết, không ai báo cáo với anh ta, hình như vào một đêm nào đó, Văn Tú Quyên đã trở thành người không được chào đón nữa.

“Nhưng chỉ là không được chào đón thôi, bọn họ hơi né tránh Văn Tú Quyên, không có ai hận trò ấy cả, tôi rất nhạy cảm với tâm trạng của sinh viên, cái chức giáo viên phụ trách này thật sự hợp với tôi. Tôi không hề cảm nhận được cảm xúc nào mãnh liệt cả, khẳng định luôn.”

Thế nhưng trong số đó có một người đặc biệt, là Hạng Vĩ, anh ta vẫn đối xử với Văn Tú Quyên như trước đó.

“Chắc Hạng Vĩ thích Văn Tú Quyên!” Kim Hạo Lương nhớ lại.

Đầu năm thứ hai đại học, người thường xuyên giao lưu với Văn Tú Quyên cũng chỉ có Hạng Vĩ, anh ta rất hòa đồng, cố gắng hàn gắn quan hệ của Văn Tú Quyên với những bạn khác trong lớp, giúp cô làm những công việc của lớp trưởng. Kim Hạo Lương vốn tưởng cuối học kỳ, chức lớp trưởng của Văn Tú Quyên sẽ bị tước mất, không ngờ vẫn miễn cưỡng giữ được. Phiếu bầu đợt đó rất rải rác, Văn Tú Quyên và Hạng Vĩ có số phiếu bằng nhau, cả Tư Linh và Triệu Cần cũng được vài phiếu. Cuối cùng Hạng Vĩ đưa ra đề nghị hãy để Văn Tú Quyên tiếp tục làm, cậu ta thì trợ giúp, mọi người mới đồng ý. Nửa học kỳ còn lại của năm hai, chỉ ít là ngoài mặt thì Kim Hạo Lương cảm thấy vẫn ổn thỏa, nhưng vào kỳ thi cuối học kỳ, Văn Tú Quyên tự giáng cho mình một cú chí mạng, cô ấy tố cáo Hạng Vĩ gian lận khi thi, dẫn đến việc Hạng Vĩ bị loại.

“Trong tình huống đó, có thể nói trò ấy hơi vô tình, cũng có thể nói là người rất nguyên tắc, không màng đến quan hệ. Đương nhiên những bạn học khác không nghĩ như vậy, đặc biệt sau khi Hạng Vĩ nhảy lầu.”

Nghe Quách Khái thuật lại đoạn đối thoại này, Liễu Như không kìm được mà lắc đầu, qua bao nhiêu năm rồi mà Kim Hạo Lương vẫn không thay đổi. Thực ra, anh ta chính là người không hợp với chức giáo viên phụ trách nhất, giáo viên thế này cũng chẳng được ưa thích mấy.

“Tớ cũng đoán được quan hệ giữa anh ta và sinh viên không tốt như anh ta nói”, Quách Khái nói. “Anh ta chẳng thật sự hiểu sinh viên của mình.”

Về chuyện hận thù thì Kim Hạo Lương có phân tích, sau chuyện Hạng Vĩ thì có thể có người thật sự hận Văn Tú Quyên. Ví dụ như hai người bạn tốt nhất của Hạng Vĩ là Trương Văn Vũ và Tiền Mục. Ba người họ là một đội bóng rổ nhỏ, thường thi đấu với đội ba người khác, đi đến đâu cũng bá vai choàng cổ, như hình với bóng vậy. Một người anh em trong nhóm đột nhiên trở nên thảm thương như vậy, không mất mạng nhưng cả đời xem như bị hủy hoại hoàn toàn thì trong lòng hai người kia có hận cũng là chuyện bình thường. Quách Khái hỏi trong số sinh viên nữ, có ai hận Văn Tú Quyên không, Kim Hạo Lương nói cũng có thể. Hạng Vĩ là một anh chàng đẹp trai, tuy rằng anh ta tuyên bố mình đang theo đuổi Văn Tú Quyên, nhưng không chừng cũng có người yêu thầm anh ta. Nói hết thì Kim Hạo Lương lại nhấn mạnh lần nữa, rằng anh ta không cảm thấy có ai đó

thật sự ra tay đầu độc Văn Tú Quyên, sinh viên lớp này đều là người tốt, bây giờ đều là bác sĩ tốt, không thể làm chuyện như vậy.

“Cậu cảm thấy những gì anh ta nói là thật ư?” Liễu Như hỏi Quách Khái, “Tớ cảm thấy hình như anh ta không phối hợp cho lắm, những chuyện mà anh ta nói thật ra dựa vào suy đoán thôi cũng đoán được tám, chín phần, có khi nào đang chột dạ không?”

“Cũng không thể nói như vậy, anh ta không phối hợp cũng là bình thường. Anh ta đang cố giành lấy một vị trí lãnh đạo bên phía sinh viên các cậu, đương nhiên không muốn bị cuốn vào rắc rối. Ngoài ra, anh ta cũng chẳng thân thiết với sinh viên, nếu trong lòng sinh viên có vấn đề cũng không tìm một giáo viên như thế để tâm sự.”

“Ừm, dù sao cậu cũng sẽ tìm ra được chân tướng thôi, manh mối ngày càng nhiều rồi.”

Quách Khái cười. Phản ứng này của Liễu Như khiến anh rất vui. Còn về tiến triển vụ án thì vẫn còn xa chân tướng lắm, căn bản chẳng có tiến triển gì chắc chắn cả, nhưng anh điều tra vụ án này chẳng phải để tìm ra hung thủ thật sự mà là muốn Liễu Như bỏ gánh nặng này xuống, sống bình thường, thoải mái.

Đi tới cuối đường Đông Trường Trị sẽ tiếp giáp với đường Trường Dương. Hồi nhỏ, đây là con đường rất dài, lúc này họ đi hết con đường trong vô thức. Lúc đi đến đầu đường Hải Môn thì Quách Khái nói quẹo trái, Liễu Như mới nhận ra rằng đó là phương hướng của miếu Hạ Hải, nhớ lại lời nói dối ban nãy khiến cả người cô trở nên gò bó hơn.

“Có muốn đi cầu bình an không?” Quách Khái nói.

Tai Liễu Như hơi nóng lên, trong lòng nghĩ: Rõ ràng cậu biết tớ chỉ tiện mồm nói vậy mà sao bây giờ còn nhắc lại, cố tình khiến tớ xấu hổ.

Cô gật đầu một cách miễn cưỡng, hai người qua đường rồi đi một đoạn ngắn là đã thấy được một mặt tường của miếu Hạ Hải.

“Thật ra sức khỏe cha cậu không tốt lắm, có muốn cầu xin cho ông ấy không?” Quách Khái đột nhiên nói.

Liễu Như im lặng.

“Không biết mẹ cậu có nói cho cậu biết không, ba cậu bị bệnh cường giáp, bây giờ ốm lắm.”

Đương nhiên Liễu Như biết, bệnh cường giáp cũng chẳng phải bệnh nan y gì. Cha mình trước đây luôn cậy thế mạnh, giờ cũng yên phận một chút rồi nhì! Vậy cũng tốt cho mẹ!

Quách Khái vẫn tiếp tục nói, Liễu Như không nhin được nữa, bảo “Đủ rồi, cậu biết rằng tớ không muốn nghe chuyện về ông ấy mà”. Quách Khái nói “Nhưng dù sao ông ấy cũng là cha cậu, chẳng lẽ cậu cứ định thế này mãi sao, cả đời ư?” Sau đó anh nói một câu khiến Liễu Như nổi cáu, “Thật ra cậu cũng không vui đâu”.

“Vui hay không vui tự tớ biết, mấy năm nay sau khi rời đi, tớ sống rất tốt, là cha tớ bảo cậu nói những điều này phải không? Ông ấy cho tiền cậu hay là thế nào? Cậu có thể mặc kệ chuyện riêng của tớ được không mâu thuẫn giữa tớ và ông ấy, cậu hòa giải nổi không? Cậu tưởng điều tra giúp tớ là có đủ tư cách để dạy dỗ tớ à? Nếu vậy thì cậu đừng điều tra nữa, tránh xa tớ ra chút đi.”

Toàn thân Liễu Như run rẩy, cắn răng nói hết những câu này như pháo nổ, Quách Khái hơi buồn bã. Liễu Như không biết phải cứu vãn tình hình thế nào, vẫy một chiếc taxi rồi leo lên.

“Về nhà, mau về nhà”, cô bảo tài xế. Tài xế chậm rãi lăn bánh, hỏi “Cô gái ơi, nhà cô ở đâu vậy?”. Liễu Như nói địa chỉ. Trong đầu cô loạn cào cào, cô nghĩ: Mình sao vậy, không ngờ lại nổi điên với Quách Khái, đã bao nhiêu năm rồi mình không nổi điên, lần trước... là với Liễu Chí Dũng. Sự xấu hổ ập đến, chen chúc với cơn giận vẫn chưa thoái lui.

Lái qua ba, bốn con đường thì cô nhận được tin nhắn, là Quách Khái gửi tới.

“Là tại tớ không tốt, không nên nói những chuyện đó, đừng giận nữa. Ngoài ra, đừng quên mua đồ ăn cho chồng cậu nhé.”

Liễu Như nắm chặt chiếc điện thoại di động, bắt đầu khóc.

6

Người đó lần lượt mở khóa phòng học ở hành lang.
“Nguyên tầng này đều như vậy à?” Quách Khái hỏi.

“Đúng vậy, đều như vậy hết, anh nhanh lên chút, sáu giờ rưỡi là sinh viên tới học bù rồi.”

“Mấy năm nay có cái nào bị hư phải bỏ đi không?”

“Chắc là có.” Người đó nhún vai. Gã không biết người đàn ông trước mặt này đến đây làm gì, cũng chẳng quan tâm. Có người tới chào hỏi, gã nhận lấy vài tờ tiền màu đỏ, cho anh xem một lúc cũng đâu mất mát gì. Yêu cầu kỳ quái, nhưng gã cũng chẳng muốn hỏi nhiều.

Hòm thư thứ hai là ở dãy phòng học này, vận may của mình cũng không đến nỗi tệ. Quách Khái nghĩ.

Vài bức thư giết người trước đó hẹn nhau gửi trong hốc cây, sau này đổi thành dán ở dưới gầm bàn nào đó. Bộ bàn ghế này đã không còn ở trong trường nữa, năm năm trước, trường đã bỏ đi loạt bàn ghế cũ, được một trường dân lập mua lại với giá rẻ, Quách Khái phải tốn khá nhiều công sức mới tìm ra trường nào đã mua.

Quách Khái chỉ xem những bàn học một chỗ ngồi, mặt bàn nào cũng bị viết lên, nào là “Triệu Hồng Hà, tớ yêu cậu”, “Thằng ngu

Phượng Cường chết đi”, có chỗ còn khắc hình con rùa, chó, và mái tóc thắt bím của con gái nữa. Quách Khái mất nửa tiếng đi qua các lớp học, nhắm mắt nhớ lại, sau đó quay về lớp học thứ ba, đi tới trước bộ bàn ghế ở dãy thứ hai, cột thứ ba.

Khác với những chiếc bàn khác bị viết lên chẳng chịt không có trật tự thì chữ viết trên bàn này tương đối ngay ngắn. Một loạt kí hiệu được viết kín hết, nhìn sơ qua tưởng như để gian lận khi thi, thế nhưng những kí hiệu này không phải chữ Hán mà cũng chẳng phải chữ số, khá là kỳ lạ. Trong một bức thư nào đó, nghi phạm A có nhắc tới nét đặc trưng của chiếc bàn được dùng làm hòm thư, rằng trên mặt bàn có “những chữ viết khó hiểu như mật mã”, vậy thì chắc là chiếc bàn này rồi. Còn về hình vẽ chân bị què mà trong thư nhắc tới thì không tìm thấy, có lẽ đã bị sửa lại.

Quách Khái phân tích những kí hiệu này theo thói quen nghề nghiệp, trong đó có bảy kí hiệu lặp đi lặp lại, một cái là kí hiệu chữ C, thứ hai là một đường sổ dọc, thứ ba là chữ S nằm ngang, thứ tư là đường gạch ngang, thứ năm giống như một thỏi vàng, thứ sáu là chữ S nằm thẳng, thứ bảy là một vòng tròn. Bảy kí hiệu này lần lượt xuất hiện theo hướng dọc, đi kèm với những kí hiệu khác còn tùy ý hơn, Quách Khái nhất thời không phát hiện ra được quy luật. Giống như một mẫu bảng biểu vậy, Quách Khái cảm thấy bảy kí hiệu đó tượng trưng cho bảy loại, còn về những kí hiệu loạn xạ vô kỷ luật kia lại là nội dung được điền vào bảng biểu này.

Quách Khái cảm thấy bảy kí hiệu này có lẽ không khó giải, thực tế hiện giờ anh đã có chút đầu mối, chỉ cần cố gắng suy nghĩ chút nữa thôi... Anh lắc đầu, kéo suy nghĩ của mình ra. Trước tiên khoan

hãy nghĩ về những thứ này, từ những bức thư kia thì chiếc bàn này chẳng liên quan gì đến vụ án đầu độc cả. Anh nghĩ.

Chỉ là, có gì đó hơi kỳ lạ, trùng hợp ư? Quách Khái lắc đầu, xua đi những tạp niệm không có chứng cứ này ra khỏi đầu.

Anh di chuyển chiếc bàn đó ra hành lang, người đó đang tựa vào lan can hút thuốc, Quách Khái rút năm tờ một trăm tệ ra đưa cho gã, gã cảm râm vài câu, rõ ràng không đồng tình, nhưng vẫn cầm tiền, bảo Quách Khái hành động nhanh lên, đừng để người khác nhìn thấy.

Quách Khái chuyển chiếc bàn đến chỗ cầu thang, xoay ngược nó lại, xách lên bằng chân bàn rồi khiêng xuống tầng, có vẻ tiện hơn.

Sau đó, mọi động tác của anh dừng lại.

Điều này thật sự có thể ư? Anh tự hỏi.

Dưới chiếc bàn có dính một tờ giấy đã ngả vàng, gấp làm đôi, được cố định bởi hai miếng băng keo trong suốt hình chữ thập.

Quách Khái quỳ xuống, quan sát tình trạng của giấy và băng keo. Đây thực sự là manh mối từ chín năm trước ư? Trong chín năm qua không ai phát hiện ra, nên vẫn còn ở đây cho đến tận bây giờ?

Thật sự có thể ư? Chưa có ai lật ngược chiếc bàn lên như thế này à? Khả năng không cao, nhưng cũng không phải không thể, mấu chốt nằm ở việc nó ở đây!

Quách Khái gỡ tờ giấy và băng keo xuống.

Khi đọc mười mấy bức thư qua lại kia thì Quách Khái chỉ xem chúng như những vật chứng của vụ án, khi nhìn thấy hòm thư đầu

tiên - hốc cây, Quách Khái cũng chẳng có cảm giác gì đặc biệt, thế nhưng bây giờ bức thư này lại giống như một chiếc chìa khóa, bỗng nhiên anh cảm thấy mình có thể ngửi được mùi của vụ án này rồi.

Mỗi lần anh ngửi thấy mùi này thì sẽ thật sự đắm mình vào trong vụ án, và cũng bắt đầu thấy được đường đi lối rẽ của thế giới đó.

Anh mở bức thư ra.

“Thời gian không đổi, địa điểm đổi thành Màu Lam.”

Quách Khái xác nhận trong thư không có tin tức gì khác rồi cẩn thận gấp nó lại, cho vào túi áo khoác.

Anh lại nhìn dấu vết của băng keo trong để lại dưới mặt bàn sau khi đã lột chúng ra, chỗ bị băng keo dán rõ ràng nhạt hơn những chỗ còn lại, là dấu vết của năm tháng xem ra bức thư này thật sự đã tồn tại từ chín năm trước.

Quách Khái đứng dậy khiêng chiếc bàn xuống tầng. Dùng hết khả năng để thu thập những đồ vật có liên quan đến vụ án, điều này do một vị trình sát già dạy anh “Không chừng đến lúc nào đó, cháu sẽ cần dùng đến nó, cho dù không dùng đi nữa thì vẫn có thể đánh hơi thấy mùi của hung thủ từ nó”.

Chữ viết là của nghi phạm B, giọng điệu cũng giống. Tại sao bức thư này luôn được để trong hòm thư? Hai kẻ đó gặp nhau rồi, hay chưa từng gặp? Chắc họ đã gặp nhau rồi, nếu không nghi phạm A sẽ tới hòm thư để kiểm tra lại. Nhưng địa điểm gặp mặt thay đổi mà bức thư này lại không bị lấy đi thì họ gặp nhau bằng cách nào? Phán đoán bình thường là nếu một bên không lấy thư nữa thì mang ý nghĩa rằng kẻ đó không có cơ hội lấy bức thư đó nữa, đã chết rồi.

Nhưng trong lớp bồi dưỡng chẳng có ai chết, nếu như phải lựa chọn thì chính là cậu Hạng Vĩ nhảy lầu tàn phế mà không chết đó, rõ ràng cậu ta không thể là nghi phạm A, bởi vì cậu ta không chỉ không có cơ hội lấy bức thư cuối cùng, mà cũng không có cơ hội tìm được những bức thư trước đó.

Đây là một chuyện kỳ lạ, hệt như việc tại sao Văn Tú Quyên lại có được thư từ qua lại của hai kẻ giết người này. Thế nhưng trong việc phá án thì sợ nhất là mọi chuyện bình thường không có điểm nghi vấn, phát hiện chuyện kỳ lạ vẫn tốt hơn, bởi vì nó là chi tiết được bày ra rõ ràng trước mắt, chỉ cần phá được thì sẽ có tiến triển lớn. Quách Khái có linh tính rằng hai chuyện kỳ lạ này có liên quan đến nhau.

Câu hỏi đặt ra bây giờ: Màu Lam là nơi nào?

Màu Lam là một quán rượu cạnh trường Y, phía trên cửa có gắn ba chiếc đèn bằng đồng toát ra cảm giác rất công nghiệp. Quách Khái đi vào, nhìn thấy một cầu thang đi xuống mới biết rằng quán rượu này nằm dưới lòng đất. Hai bên tường cầu thang treo đầy ảnh, tất cả đều là ảnh chụp những ngôi sao nổi tiếng và chủ quán rượu, xem ra quán rượu này cũng có tiếng. Thế nhưng có lẽ là chuyện của hồi xưa rồi, có thể nhận ra qua sự cũ kĩ của những tấm ảnh này và những vật trang trí đã lâu không được thay mới. Lúc đi được nửa đoạn đường thì Quách Khái thoáng nghe tiếng nhạc, hiện giờ đang là hơn chín giờ tối, quán rượu vừa mới mở.

Ban nhạc đang chơi những bản jazz, tay trống đang say sưa đánh trống, trong ánh đèn nhấp nháy, Quách Khái nhìn thấy những người đàn ông mang dáng vẻ giống nhau, trông ai cũng như những

tay thợ săn. Bầu không khí trong quán rượu này ám muội đến nỗi khiến anh thấy khó chịu.

Anh gọi một chai bia và đĩa đậu phộng, tán dóc với vài nhân viên phục vụ, phát hiện trong sổ họ chưa có ai làm việc ở đây trên hai năm, thời gian chín năm này quá dài dõ với một quán rượu. Quách Khái hỏi chủ quán có ở đây không, phục vụ bảo không có, ông ta thường tới quán nhưng cũng không thể nói trước được vào giờ nào. Uống hết bia rồi, đậu phộng cũng ăn xong rồi, đã sắp mười giờ mà chủ quán vẫn chưa tới, có thể mười một giờ, cũng có thể mười hai giờ ông ta mới tới. Lúc một tiếng trống vang lên Quách Khái quyết định ra ngoài cho thoáng khí, một cô gái tóc dài ngồi trên ghế chân cao khi anh đi ngang qua người anh thì nhả ra một làn khói, giống như đang trêu chọc vậy, khiến anh không rét mà run. Gương mặt cô gái đó hơi kỳ cục, ánh mắt tự cho rằng mình dễ thương đó khiến anh gần như muốn ới. Lúc lên cầu thang anh vẫn đang nghĩ về gương mặt đó, cảm giác xưa không đi đó khiến anh nghĩ chẳng lẽ mình từng gặp người này ở đâu rồi?

Quách Khái bước chậm lại, nhìn cảm giác không thoải mái để hồi tưởng về gương mặt đó, thế nhưng trong trí nhớ lại không đào ra được chút manh mối gì có ích. Có lẽ lát nữa quay về mình sẽ lại bị cô ấy trêu chọc, lúc đó xem thử thế nào?

Khi đi cầu thang, Quách Khái có thói quen đi bên phải, lúc này đi xuống tầng anh chăm chú xem khung ảnh treo một bên, bây giờ anh xem bên còn lại. Đa số đều chụp chủ quán - một tấm ảnh chụp người đàn ông béo và hơi hói với một người nổi tiếng, có khi trong ảnh cũng sẽ có vài nhân viên phục vụ được chụp kén. Trong một tấm

ảnh có một nữ ca sĩ rất nổi tiếng đứng chính giữa, anh phát hiện một gương mặt khá quen thuộc. Anh dừng lại, cố gắng suy nghĩ, là ai trong lớp bồi dưỡng nhỉ? Thế nhưng những gương mặt xuất hiện trong đầu đều không giống. Những gương mặt nam nữ lướt qua trong đầu anh như đèn kéo quân, bỗng dưng anh giật bắn người, một cảm giác khó chịu dâng lên khiến sau lưng khiến Quách Khải nổi hết da gà. Có lẽ bởi vì thông suốt được một chuyện thì sẽ hiểu hết những chuyện còn lại, cho nên lập tức anh cũng nhớ ra được người trẻ tuổi mặc đồng phục vụ trong ảnh là ai. Anh lấy máy ảnh chụp tấm ảnh này lại, quay người đi xuống dưới lầu nữa.

Người trong hình là Hạng Vĩ, người mà anh vốn tưởng rằng chẳng liên quan trực tiếp gì đến vụ án này.

7

Liều Như nửa đêm tỉnh mộng, nhưng lại không nhớ đã mơ gì. Cô mở mắt ra, phát hiện có người bên cạnh.

Phí Chí Cương nói sẽ không về, có lẽ là Văn Tú Quyên rồi. Lâu rồi cô không gặp Văn Tú Quyên, từ khi Quách Khái bắt đầu điều tra thì Văn Tú Quyên không xuất hiện như hình với bóng như trước nữa.

Cô nghiêng đầu sang, trong bóng tối cô không thấy rõ gương mặt của người nằm cạnh, nhưng có thể cảm nhận được nệm giường bị lún xuống, cũng có thể ngửi được mùi hương quen thuộc. Là Phí Chí Cương, anh đã về sớm.

Liều Như cảm thấy hơi yên tâm, muốn ngủ tiếp nhưng lại không ngủ được. Cô mở mắt, cảm thấy có gì đó kỳ lạ, sự tỉnh táo lượn lờ trên cảm giác mệt mỏi, đeo bám lấy cô, không thể quay về giấc ngủ được nữa.

Cô nhớ đến Quách Khái.

Còn hai ngày nữa là đến ngày hẹn gặp nhau, vừa nhớ tới điều này thì Liều Như liền thấy xấu hổ, không biết phải mở lời chào hỏi nhau thế nào? Hôm đó ngồi trong xe về nhà, cô đã cảm thấy hối hận

rồi, cô biết rõ những gì Quách Khái nói đều đúng, bao gồm cả chuyện của Liễu Chí Dũng.

Thật sự không điều tra tiếp nữa ư? Chắc là không đâu, cậu ấy không phải người như vậy, nếu không thì đã không gửi đoạn tin nhắn kia rồi. Đương nhiên, tin nhắn đó đã được xóa, mặc dù chồng cô chưa bao giờ kiểm tra điện thoại của cô.

Liễu Như bỗng dấy lên cảm giác tội lỗi. Chồng mình ngủ bên cạnh mà mình lại nghĩ đến người đàn ông khác. Nhưng đó là bởi vì Quách Khái giúp mình truy tìm hung thủ sát hại Văn Tú Quyên, chứ chẳng có ý gì khác. Vậy thì tại sao mình lại cảm thấy tội lỗi? Liễu Như không muốn tìm hiểu sâu hơn nữa.

Trong bóng đêm, da mặt cô nóng ran, cảm giác này khiến hình ảnh Quách Khái càng rõ nét hơn. Cô lại thoáng nhìn thấy nụ cười ái ngại của anh, cảm thấy trong nụ cười ấy có sự an ủi khiến cô yên tâm.

Cô nằm thao thức một lúc lâu thì nhìn thấy tia sáng nhỏ từ máy lạnh trên đầu. Đó là một chiếc đèn rất nhỏ màu xanh lá, biểu thị cho việc máy lạnh đang được bật, hắt một tia sáng mảnh lên trên trần. Không cần phải phí công xem xét, những đồ đạc trang trí trong phòng nằm ngoài tầm mắt dần trở nên rõ nét. Cô nhắm mắt lại, thấy Phí Chí Cương khẽ ngáy.

Ngày mai chủ động gọi điện thoại cho Quách Khái thôi. Dù sao vụ án đó cũng là về người bạn tốt của cô, dù sao cũng là về đám bạn học của cô, vậy thì cũng là vụ án của cô.

Lúc sắp sửa chìm vào giấc ngủ thì Liễu Như nhớ về giấc mơ vừa này.

Cô lại quay về căn phòng ngủ ở ký túc xá, ngủ trên giường mình. Màn ngủ được vén mở một nửa, miếng vải đó bay lả lướt dù không có gió. Giường trên đầu kê cọt kệt, sau đó chân của Văn Tú Quyên thả xuống, trên chân vẫn mang giày, là đôi giày ngắn đầu tròn màu trắng mà cô ấy thường mang. Giày hươu qua hươu lại trước mắt, kỳ lạ là phần xoay về phía cô lại là mũi giày. Cô nhìn thấy những vết mòn trên mũi giày, trên lớp da giày có vài vết xước nhỏ, tay kéo phéc-mơ-tuya của chiếc giày bên trái có màu sắc khác lạ, nó đã được thay mới rồi. Liễu Như nói với đôi giày “Thì ra gia cảnh của cậu không tốt lắm”. Đầu của Văn Tú Quyên chồm xuống kề bên đôi giày, bảo “Suyt, đừng nói ra, chúng ta là bạn tốt mà”. Liễu Như giật mình, nói “Chẳng phải cậu chết rồi ư?” Bỗng dưng Văn Tú Quyên biến mất, cô nghe thấy tiếng bước chân rất vang dội, Quách Khái mặc đồ cảnh sát đi tới đầu giường, đứng thẳng người chào cô, nói rằng “Công dân Quách Khái báo cáo có mặt”.

Đôi mắt này sáng thật! Liễu Như nghĩ.

Quách Khái nằm trong bồn tắm, mở mắt nhìn trần nhà.

Tri giác từng chút một khôi phục lại. Dần dà, anh thấy hơi lạnh. Không phải là cái lạnh từ bồn tắm bằng cẩm thạch, mà là cơ thể anh đang chìm xuống, giống như đang chìm vào một cái hố lạnh băng. Từ ngoài vào trong đều mất đi nhiệt độ.

Những chuyện cần phải nghĩ thì có rất nhiều, rất phức tạp, có biết bao nhiêu đầu mối, anh tưởng rằng mình đã nắm được đầu mối, nói thật thì cũng không sai. Chỉ là bây giờ, anh quá mệt rồi, mệt đến nỗi không thể suy nghĩ được gì nữa. Anh chỉ có thể dùng bộ não của mình lại. Lúc dùng lại thì đại não không phải trống trơn, mà là ký ức hiện ra.

Đó là Liễu Như.

Không phải khuôn mặt cô, không phải dáng hình của cô, mà là từng đám mây hiện ra từ sâu thẳm trong cơ thể anh, bay lơ lửng ở một không gian khác không cao quá so với trần nhà, dập dềnh dập dềnh.

Đó là dòng thời gian khi xưa.

Thắt bím cao hai bên, thắt bím thấp hai bên, tóc ngắn, tóc dài, mái chéo một bên...

Cậu ấy bây giờ trông thế nào nhỉ?

Quách Khái nhìn Liễu Như thật chăm chú. Trong lòng anh hiểu rõ, đấy là ảo giác.

Muốn gặp cậu ấy quá. Cuộc hẹn kế tiếp là vào lúc nào nhỉ, hai hôm sau à?

Muốn nhìn thấy cậu.

Muốn... phù hộ cho cậu. Quách Khái nghĩ về tất cả những vị thần phật khắp nơi. Tớ cũng sẽ phù hộ cho cậu. Cuối cùng anh nghĩ.

Một giọt nước mắt dần chảy ra từ hốc mắt, men theo khóe mắt rơi xuống.

Muốn nói những từ đó.

Rất nhiều lần, rất nhiều lần, sắp nói ra rồi.

Nhưng lại không nói nữa, liệu có hối hận không?

Không gây phiền phức cho cậu, cũng là chuyện tốt.

Dù sao thì chúng ta cũng chẳng có duyên.

Không nói ra, cũng là chuyện tốt.

Hôm sau, Liễu Như vẫn không liên lạc với Quách Khái. Ba ngày sau, Liễu Như nghỉ, hay là cứ tới quán cà phê. Nhưng, vào buổi sáng, cô nhận được điện thoại của Liễu Chí Dũng.

“Quách Khái chết rồi.” Đó là câu đầu tiên mà Liễu Chí Dũng nói với con gái mình, sau bao nhiêu năm.

8

Trong vườn Phúc Thọ ở Thanh Phố Thành Nam có hàng cây đại thụ bốn mùa xanh tươi, những chú bồ câu trắng đi lóc chóc trên bãi cỏ và tiếng nhạc quanh quẩn giữa rừng bia mộ. Ngày 9 tháng 11, vẫn còn cuối thu nhưng đối với một người như tờ giấy mỏng bị gió thổi, thì khoảng thời gian này vẫn luôn là mùa đông.

Liễu Nhứ đi quanh những bia mộ, cô không quá vội vàng để đi tìm ra mộ của Quách Khái, bởi cô không muốn tin rằng Quách Khái đã không còn trên cõi đời này nữa. Cô không đến lễ an táng. Giống như năm đó, sau khi biết tin Văn Tú Quyên qua đời thì cô phát bệnh nằm trên giường, mơ mơ màng màng, đầu óc mòng mị.

Đi quanh quẩn một lúc lâu, Liễu Nhứ dừng trước hàng bia mộ xây bằng đá hoa cương, dựa theo số thứ tự thì Quách Khái nằm ở dãy này.

Cô đi vào.

Mười hai tiếng sau khi Quách Khái qua đời, di động của anh hết cuộc cũng hết pin, tắt nguồn, những cuộc gọi đến đều tự động chuyển sang một thuê bao khác. Khi cha anh gọi lại vào số này thì có tiếng chuông vang lên từ phòng ngủ của anh. Đó là một chiếc điện thoại dự phòng nằm trong ngăn kéo bàn làm việc, trong đó có

rất nhiều tin nhắn Quách Khái tự gửi tới. Anh đã gửi hết những chi tiết của quá trình điều tra vào số này, đề phòng bất trắc. Tin nhắn cuối cùng là một địa chỉ. Vài tiếng sau, cảnh sát và ông Quách cùng tiến vào căn nhà đó, nhìn thấy Quách Khái để trần nửa người, chết trong bồn tắm. Trên eo trái của anh có một vết dao được khâu một nửa, máu chảy ra đã đông lại. Thận trái của anh bị lấy mất, động mạch chủ bị cắt đứt, đây chính là nguyên nhân tử vong.

Theo điều tra của cảnh sát, đêm hôm đó, sau khi uống rượu ở quán, Quách Khái ra về với một cô gái tóc dài, không ai thấy mặt cô ta, trong camera giám sát cũng không thấy rõ. Cảnh sát đoán rằng đây là một kẻ cướp nội tạng rất đặc biệt, mê hoặc đàn ông rồi đưa về nhà nghỉ, dùng thuốc mê liều mạnh dạng hít vào khiến người bị hại mê man rồi lấy thận. Kẻ này vốn dĩ không muốn giết người, nhưng đợt phẫu thuật lấy thận lần này xảy ra sự cố, động mạch chủ ở bên thận trái bị cắt đứt, thủ phạm khâu vết thương được một nửa, thấy máu chảy không ngừng thì biết chẳng còn hi vọng gì nữa nên đành bỏ mặc Quách Khái rồi trốn mất. Cho dù trên mạng thường xuất hiện các bài báo về việc cướp thận đáng sợ, nhưng đều là những tin tức được thêu dệt, bởi vì thận chưa được xác định là phù hợp thì không thể dùng cho việc cấy ghép được. Tuy vậy, cảnh sát cũng phát hiện vài cuốn sách tà giáo trong nhà nghỉ, trong đó có cuốn có nội dung liên quan đến việc ăn thận.

Đến nay, phía cảnh sát vẫn chưa có thêm tiến triển gì, thủ phạm hành động rất sạch sẽ.

Liều Như biết phía cảnh sát sẽ không phá được án, bởi bọn họ đi sai hướng rồi.

Trên bia đá màu đen tuyền, tên của Quách Khái được viết bằng màu đỏ. Bên cạnh là bia mộ một người năm mươi bảy tuổi, bên phải là mộ một người tám mươi ba tuổi, còn anh mới ba mươi tuổi.

Bằng tuổi với mình. Liễu Như nghĩ.

Cô không thể đứng vững trước ngôi mộ, chỉ có thể dựa vào mộ, từ từ ngồi xuống. Cả người cô co quắp thành một khối nhỏ xíu trước mộ Quách Khái, run rẩy, nước mắt nước mũi chảy khắp mặt từ lâu. Tiếng khóc tu tu bật ra từ sâu trong cổ họng, thế nhưng lại chẳng thể nói được câu xin lỗi.

Cô không thể nói. Một tiếng xin lỗi, nhẹ nhàng đến nỗi bị gió lập tức mang đi.

Mỗi tuần, cô và Quách Khái đều uống trà chiều, cùng đi dạo trên con đường cũ, rất tao nhã, làm một người ngoài cuộc đứng quan sát. Thế nhưng, giây phút này, sờ lên tấm bia lạnh băng ấy, cô mới nhận ra chuyện mà mình giao cho Quách Khái thật nguy hiểm biết bao. Đây vốn dĩ là chuyện của cô. Quách Khái muốn che mưa chắn gió cho cô, cô biết điều đó, nhưng lại giả vờ hồ đồ. Con người, thật ích kỷ biết bao.

Cô nghe nói, lúc Quách Khái chết, mắt vẫn mở. Cô rất muốn biết anh đã nghĩ gì trước khi chết, nhưng lại không dám nghĩ về nó.

Mặt trời đã lặn, bóng đêm dần ập tới, di động vang lên vài lần. Liễu Như đứng dậy giữa trời tối, đi ra ngoài.

Cô biết, trên thế giới này không còn ai che chắn cho cô như Quách Khái nữa.

Cô biết, Quách Khái sẽ nói rằng “Đương nhiên là có chứ, ba cậu, mẹ cậu, bọn họ sẽ che chở cho cậu”.

Nhưng bây giờ, hãy để một mình tớ tiếp tục bước đi, Quách Khái.

Có thể, tớ sẽ giống như cậu, bị hai kẻ đó chôn vùi.

Hoặc là...

Nếu như, có một ngày.

Tớ làm được rồi.

Tớ sẽ đến trước mộ cậu.

Đặt một nhành hoa hồng, được chứ?

CHƯƠNG 5

Hi vọng

Ngày 21 tháng 7 năm 1987.

Một ngày hè oi bức.

Lúc này, Văn Tú Quyên vẫn còn sống, mười tuổi. Chị của cô, Văn Tú Lâm cũng còn sống, mười một tuổi.

Đối với Văn Tú Quyên lúc này, sự việc mười năm sau còn là ẩn số, một tương lai đầy những thay đổi bất thường, tất cả đều có khả năng. Đó là một tuyến đường thủy nằm trong sương mù dày đặc, giữa lớp sương mù tinh khiết của trời và đất đó, sẽ có một con đường dành cho cô, dẫn đến tương lai. Con đường đó, sau này cho dù quay đầu nhìn lại sẽ thấy nó quanh co biết bao, nhưng vào giây phút này, tại nơi đây, nó là một con đường thẳng tắp, tiến về phía trước. Chỉ đợi chiếc còi vận mệnh vang lên thì sương mù sẽ tan đi, cô đã thấy trước rằng, tất nhiên nó sẽ như thế này.

Ngày 21 tháng 7 năm 1987, hơn một rưỡi chiều. Trong đời Văn Tú Quyên chưa từng có khoảnh khắc nào như lúc này, tràn đầy ước mơ và hi vọng cho tương lai.

Máy thu thanh đang phát bản nhạc Vịnh Bành Hồ của bà ngoại do Vương Khiết Thực và Tạ Lê Tư hát. Bởi vì có tiếng rè rè của tạp âm nên máy thu thanh được đặt ở trên chiếc tủ năm ngăn, không

gần cũng không xa giường ngủ của mẹ cô là bà Bao Tích Đệ, âm thanh vừa đủ.

Trên thân tử dán đầy những tờ giấy sắc sỡ, đa số đều xé ra từ tạp chí Điện ảnh Đại chúng vừa dày vừa đẹp, như vậy sẽ không thấy được những dấu vết xước của chiếc tử.

Trên tường cũng dán đầy các trang báo, che đi những mảng tường bị bong tróc. Một thời gian nữa, Văn Hồng Quân sẽ đến xưởng phế liệu giấy để lấy mấy xấp báo về dán tường, cố gắng hết sức để nhà cửa trông mới hơn một chút. Hai chị em cũng có thể đọc chữ trên báo, một công đôi việc.

Quạt trần xoay không nhanh không chậm, tạo ra những làn gió thoảng trong bầu không khí nhóp nhép, thổi vào người Bao Tích Đệ. Giường của bà được đặt ở vị trí tốt nhất trong nhà, gần cửa sổ phía nam, thoáng khí, lúc nhà hàng xóm chưa xây thêm tầng hai thì vào ngày đông còn có thể đón ánh nắng chiếu vào khoảng một tiếng. Văn Tú Quyên bê chiếc ghế nhỏ tới trước giường mẹ, để hưởng được chút gió từ quạt trần. Giường của cô là giường tầng trên góc đối diện, tầng giữa là của chị cô, tầng dưới là của cha cô. Trong con phố cổ Hồng Trấn, căn nhà này có thể xem là lớn, đã có hai chiếc giường hai chiếc tử, một chiếc rương gỗ làm bàn trà mà vẫn có thể đi tới đi lui.

Văn Tú Quyên ngồi trên ghế nhỏ để hóng gió từ quạt điện một lúc lâu, bây giờ cô đứng cách giường khoảng nửa bước chân, nhìn mẹ mình.

Mắt của Bao Tích Đệ như mở như khép, cũng không biết có thấy cô con gái nhỏ không. Văn Tú Quyên cảm thấy mẹ đang nhìn mình, mẹ vẫn hay khép hờ mắt như vậy, khiến cô luôn cảm thấy bị bà nhìn chăm chú bất kể đứng ở góc nào. Giống như tượng Phật trong chùa vậy.

Sao chị còn chưa về? Văn Tú Quyên nghĩ.

Chúng ta đã giao hẹn nhau, cùng nhau hại chết mẹ. Chị không về, một mình em không dám ra tay đâu.

Đài truyền hình liên tục phát hai bản nhạc của Vương Khiết Thực, Tạ Lê Tư - Hoa vì sao lại đỏ như vậy.

“Hoa vì sao lại đỏ như vậy!

Đỏ tươi đến nỗi khiến người không thể không rời đi.

Nó được tưới bằng máu của thanh xuân...”

Văn Tú Quyên thầm hát theo. Cô nhìn mẹ, hình như bà cũng đang nhìn cô.

Chị chạy đi rồi, chị ấy không dám về.

Một người nhu nhược!

Vậy còn mình thì sao?

Cô đứng như đóng đinh tại chỗ. Dần dần, cô không còn nghe thấy tiếng hát nữa, da mặt bắt đầu nóng ran, tim đập thình thịch, máu sôi lên, mồ hôi làm ướt tóc, chảy khắp trán, xót đến mức hai mắt nhức mỏi.

Mẹ, con xin lỗi!

Nhưng, bọn con chỉ có thể làm thế này thôi!

“Mẹ ời.” Cô nói.

Cô hoàn toàn không nghe thấy được tiếng nói của chính mình, hai chữ đó như nằm ngay trong cổ họng căn bản không thốt ra được.

“Mẹ ời.” Cô lại kêu thêm một tiếng, lần này thì nghe thấy rồi, giống như tiếng vo ve của muỗi.

“Mẹ ời.” Khi cô nhin đến nổi gân xanh nổi hết trên cổ, rồi hai chữ này thốt ra vang dội như tiếng pháo, bùng nổ như tiếng sấm trong phòng. Tiếng sấm này lớn đến nỗi cả người cô hoàn toàn thả lỏng, giống như người bị bóng đèn cuối cùng cũng tắt, có thể động đây.

Bàn tay nhỏ nhắn của Văn Tú Quyên nín lấy vạt áo đầy mồ hôi, kéo lên úp vào mặt. Giọt mồ hôi thấm vào, ở mặt bên kia của lớp vải trắng có đường nét của khuôn mặt nhô lên. Vị trí của môi hơi động đây, đó là cô đang niệm chú trong im lặng. Hồi lâu sau, Văn Tú Quyên hít sâu một hơi, miếng vải trắng hơi lõm vào, sau đó, cô dần thả áo xuống, lộ ra gương mặt ướt đầm. Giống như chiếc màn được kéo xuống.

Mẹ ời, tạm biệt. Cô thầm nghĩ, ngay sau đó lại thốt ra thành lời. Mẹ nhìn cô, không trả lời.

Văn Tú Quyên vươn tay ra, cầm ống cao su hơi ngả vàng, từ từ rút ra.

Từng chút. Từng chút. Từng chút. Từng chút.

Cô lùi một bước, lại lùi thêm bước nữa, động tác ngày càng mạnh hơn, hai tay giao vào nhau kéo rồi lại kéo, như một người đánh cá đang thu lưới.

Ống thông bị rút ra khỏi xoang mũi của Bao Tích Đệ, giống như một con rắn đang ngo ngoài.

Đỏ đến nỗi...

Đỏ đến nỗi như đốm lửa hừng hực,

Tượng trưng cho tình bạn và tình yêu thuần khiết.”

...

...

...

“Cảm ơn mọi người đã lắng nghe.”

Văn Tú Quyên thả tay ra, ống thông lặng lẽ rơi xuống. Mẹ cô vẫn nằm trên giường, chỉ là từ nhân trung bên dưới mũi tới chỗ xương quai xanh có một vệt nước hơi lóe lên. Đó là dấu vết của nước rỏ ra từ ống thông đầu còn lại có màu nâu nằm trên tấm chăn mỏng đắp trước ngực Bao Tích Đệ.

Văn Tú Quyên nhìn chăm chăm vào tấm chăn mỏng, nơi đó khe phập phồng, đại diện cho sự hít thở, rất nhanh thôi, nó sẽ không còn tồn tại nữa.

“Tiếp theo chúng tôi sẽ phát các bản nhạc nước ngoài.”

Bên ngoài vang lên tiếng bước chân gấp gáp, ván cửa hơi khép lại bị đẩy mạnh ra, đập mạnh sau gáy Văn Tú Quyên. Cô ngã nhào xuống, không cảm thấy đau, chỉ cảm thấy thế giới xa dần. Cô ngó nhìn ống thông mềm oặt đặt trước mũi đó, nó lan dài đến phía bên kia của căn phòng bất tận. Một đôi chân to xuất hiện, đạp trên ống thông.

Không kịp nữa rồi, cha ơi, không kịp nữa rồi. Cha chỉ còn lại hai chúng con mà thôi. Văn Tú Quyên nghĩ.

CHƯƠNG 6

Cái kén

1

Dời keo dán sắt khô được một nửa, Văn Tú Quyên dán miếng vá bằng cao su lên săm xe, chồng lên chỗ bị rách do cán phải mảnh thủy tinh, dùng búa gỗ đập vào nó kêu bộp bộp. Sau đó cô bơm hơi rồi nhúng săm xe vào chậu nước, kiểm tra xem không còn chỗ nào bị xì nước nữa thì mới nhét săm xe vào lốp, vặn ốc chân van, bơm hơi vào cho căng.

Chủ xe là một người đàn ông trung niên trông có vẻ trí thức, đứng kế bên đọc tờ Tân dân văn báo vừa mua, khuôn mặt bị che khuất. Văn Tú Quyên nói săm đã vá xong rồi, ông hạ tờ báo xuống, hỏi bao nhiêu tiền. Văn Tú Quyên nói một đồng, ông gật đầu, đọc hết mẫu tin tức rồi thở hắt một hơi, bỏ tiền vào chiếc bát bằng men trắng dưới đất. Văn Tú Quyên liếc nhìn trang báo mà ông vừa đọc, tiêu đề nói về một nhà văn tên là Lộ Dao đã qua đời.

“Chú Trương ơi, cháu về trước ạ.” Văn Tú Quyên nói với ông chủ tiệm sửa xe đang sửa bản lề của chiếc xe đạp địa hình vốn thịnh hành gần đây.

“Được, con tự cầm tiền đi đi.”

Văn Tú Quyên “Dạ” một tiếng, rửa tay trong chậu nước, lấy tám hào trong chiếc bát, rồi đeo cặp sách lên.

“Trời lạnh rồi, cũng nhanh tối hơn, con làm thêm vài ngày nữa là đủ rồi, đừng để lúc về tay lạnh cóng. Con gái không thể để tay mình như tay chú được.”

Văn Tú Quyên mỉm cười, cúi đầu nhìn đôi bàn tay mình.

Lúc đi vào phố cổ Hồng Trấn, cô cười tí mắt chào hỏi hàng xóm láng giềng hai bên. Một gương mặt lạ lẫm với góc trán ứa máu xông ra khỏi ngã rẽ, phía sau có một gã đồ con đuổi theo, một trong những thanh niên vô công rồi nghề trong phố cổ. Gã đồ con chộp được một viên gạch bị bể một nửa, vừa đuổi theo vừa chửi, người lạ mặt kia thì cầm đầu chạy. Văn Tú Quyên dựa vào tường nhường đường, chú A Văn ngồi trên chiếc ghế nhỏ thì không tránh được, bị người lạ mặt hất bay giở lê, rồi lại bị gạch của gã đồ con sượt qua mặt. Ông phun ra câu chửi như pháo nổ, rút đòn gánh đuổi theo. Chẳng bao lâu, chú khênh đòn gánh thối sáo quay về, bên tay trái có treo một dây mười đồng tiền. Ông nhìn thấy giỏ trúc bị đổ đã được dựng dậy, lê cũng được nhặt trả về giỏ thì cảm ơn Văn Tú Quyên đứng canh bên cạnh.

“Không có gì đâu, thưa chú A Văn.” Văn Tú Quyên nói, “Chỉ có vài quả lê bị giập thôi ạ.”

Chú A Văn cầm vài quả trong giỏ lên kiểm, chọn một quả lê bị giập đưa cho Văn Tú Quyên.

Văn Tú Quyên cảm ơn, lấy khăn tay bọc quả lê rồi cho vào cặp.

“Con muốn mang về cho chị con à?” Chú A Văn hỏi.

Văn Tú Quyên mím môi cười.

Chú A Văn lắc đầu, lấy thêm hai quả dưa cho cô, “Cho cha con một quả luôn.”

Văn Tú Quyên nói “Chú A Văn thật tốt bụng”, ông cười khanh khách, nói “Con đừng có nịnh chú”. Cười vài tiếng, ông đột nhiên thở dài, “Nhà con cũng khó khăn, nhớ lại cha con năm xưa...”. Văn Tú Quyên nói, “Con biết rồi, con biết rồi, chú đã nói bao nhiêu lần rồi, con phải về nhà gấp ạ.”

Phố cổ Hồng Trăn không phải là một con đường. Văn Tú Quyên không biết rốt cuộc có bao nhiêu lối nhỏ vây quanh con phố này. Giống như một mạng nhện không ngừng mở rộng, trong lúc họ không để ý thì lại có thêm vài con đường đan chéo nhau. Cô rảo bước quẹo trái quẹo phải, thỉnh thoảng đi chậm lại để chào hỏi. Cô rất được mọi người yêu quý, trong phố cổ này không có nhiều cô gái ngoan ngoãn như cô, dù là trẻ con đi nữa.

Văn Tú Quyên quẹo vào con hẻm vừa đủ cho một người đi, con hẻm này cũng chẳng phải quá hẹp gì, có chỗ còn hẹp gấp đôi. Cửa sổ mở toang trên đầu vang vọng tiếng nói chuyện từ bên trong, sau đó một chiếc bát rất to được chìa ra, một cánh tay vươn ra từ cửa sổ đối diện đón lấy chiếc bát. Văn Tú Quyên ngẩng đầu nhìn, một người trong căn phòng đó nói “Tiểu Quyên về rồi à”. Người còn lại nói rằng “Con lại đi sửa xe đạp nữa hả, thằng quỷ nhỏ nhà dì được một nửa cửa con thôi cũng mãn nguyện rồi, nó suốt ngày chỉ biết đánh nhau, đánh cho mặt mày bầm dập rồi lết về nhà”. Văn Tú Quyên cười không tiếp lời, vẫy tay tiếp tục đi về phía trước, trước mặt là nhà cô.

Văn Hồng Quân ngồi chồm hổm trước cửa nhà hút thuốc, nhìn thấy Văn Tú Quyên từ xa thì dụi tắt đầu thuốc rồi đi vào nhà. Văn Tú Quyên gọi “Cha”, ông “Ừ” một tiếng, mở nắp nhìn nồi nước hầm thịt.

“Cũng sắp xong rồi cha ạ.” Văn Tú Lâm đang ngồi canh kể bên lò than, nói. Cô thường không chịu được mùi khói than, một lúc là ho sặc sụa, mỉm cười chào giữa làn khói khi trông thấy em gái đi vào.

Văn Tú Quyên lấy lê ra, nói “Chú A Văn cho con, cha, mẹ, chị, mỗi người một quả”. Văn Tú Lâm nói “Vây của em đâu?” Văn Tú Quyên nói “Em thềm nên trên đường về đã ăn hết rồi”.

Trên bàn ăn có thêm một phần cháo loãng, trộn chung với món canh thịt hầm để nguội. Văn Hồng Quân lừa hai, ba muỗng là hết chén cơm, ném thử nhiệt độ của cháo rồi bung vào phòng, bón cho Bao Tích Đệ qua ống thông dạ dày. Văn Tú Quyên cũng đặt chén dũa xuống, gọt vỏ một quả lê rồi bỏ hạt đi, cắt thành từng miếng bỏ trong cái hộp nhỏ, dùng chày gỗ giã nát vang lên tiếng côm cốp. Trên bàn chỉ còn lại chị cô, nhanh chóng ăn hết cơm, dọn chén dũa rửa sạch sẽ rồi nhìn em gái dùng miếng vải thưa lọc bã lê ra, cho nước vào một chén khác.

“Đã rửa tay chưa?” Văn Tú Lâm hỏi.

“Dạ chưa, em nhớ mà.” Văn Tú Quyên nói rồi đi rửa tay, dùng miếng vải bọc bã lê lại, vắt hết nước còn sót bên trong ngẩng đầu cười với Văn Tú Lâm, “Chị yên tâm.”

Bưng chén nhỏ có chứa nước lê vào trong phòng, vừa đúng lúc Văn Hồng Quân đặt chén cháo đã bón xong xuống. Bón thức ăn là một công việc chậm rãi, cần kiên nhẫn, tay phải vững, vậy thì thức

ăn vào dạ dày sẽ không bị trào ngược ra, Bao Tích Đệ sẽ không phải chịu đau chịu khổ.

“Sau này, những chuyện này cứ để con và chị làm ạ, cha không cần xin nghỉ giữa chừng để về nhà đâu ạ. Văn Tú Quyên đưa qua, chậm rãi đổ nước lên vào chiếc phễu kết nối với dạ dày.

Văn Hồng Quân đứng một bên nhìn, không ừ hử gì.

Văn Tú Quyên không đợi câu trả lời từ ông, cũng không ngạc nhiên, mấy năm nay cha cô luôn chạy gấp về nhà để bón cho mẹ cô ăn, không biết đã ảnh hưởng công việc biết bao nhiêu, cũng đã thành thói quen từ lâu, cô chẳng hi vọng một câu này sẽ thay đổi ông.

“Chậm hơn chút nữa.” Văn Hồng Quân nói, sau đó gỡ miếng gạc ở mắt vứt vào thùng rác. Văn Tú Lâm định lấy miếng mới thì Văn Hồng Quân bảo là không cần, dán trên mắt bắt mắt quá, khách nhìn thấy sẽ sợ, không dám lên xe.

Vết thương này là do tối qua, ở quảng trường Nhân dân, ông gặp phải gã côn đồ bắt xe về phố cổ, cũng coi như người trong phố, một thanh niên lưu manh trong đám thanh niên thất học, tự cho mình là giang hồ thứ thiệt. Uống rượu, mở cửa sổ hóng gió, ngồi ở ghế phụ nôn ra đầy quần, không biết chạm mạch ở đâu mà nổi khùng lên, lúc trả tiền xe thì đẩy cửa đi tới trước cửa xe, đưa tay dấm vào khoe mắt Văn Hồng Quân, còn muốn lôi ông ra ngoài. Văn Hồng Quân liền gọi cảnh sát.

Người trong khu phố này, mỗi khi gặp chuyện có ai gọi cảnh sát đâu, chỉ cần đánh trả là được, cho dù có gặp rắc rối đi chăng nữa.

Văn Hồng Quân gọi cảnh sát như vậy khiến không ai trong đám trẻ sau này ở khu phố thèm nhìn thẳng vào ông nữa. Bởi vậy, lúc này chú A Văn mới ngập ngừng nói được nửa câu. Lưu Văn là người cùng thế hệ với Văn Hồng Quân, ông biết chuyện năm xưa của Văn Hồng Quân nên mới xuýt xoa như thế. Cũng đã mười một năm kể từ ngày Văn Hồng Quân không ra tay đánh người.

Lúc ông mới cưới Bao Tích Đệ rồi chuyển đến phố cổ Hồng Trấn, bà là một nhàn hoa nước tiếng gần xa. Mọi người đều ghen tị với Văn Hồng Quân vì ông may mắn đến thế, hỏi bà thích Văn Hồng Quân ở điểm nào, Bao Tích Đệ liền nói thích khí phách anh hùng của ông ấy. Đến giờ Lưu Văn vẫn còn nhớ, lúc Bao Tích Đệ nói câu này, đôi mắt ánh lên sự sùng bái từ trong ra ngoài, thật sự là vô phương cứu chữa. Lúc đó ông đã nghĩ, Văn Hồng Quân cũng chỉ biết đánh nhau thôi mà, trong khu phố này ai mà chẳng biết đánh nhau, cô gái này không hiểu rõ nơi này nên Văn Hồng Quân mới chiếm được ưu thế.

Lúc đó Văn Hồng Quân là tài xế xe buýt, Bao Tích Đệ là nhân viên bán vé xe. Bao Tích Đệ trông rất đầy đà, mới đi làm ngày thứ hai đã bị ba tên côn đồ du thủ du thực sờ mông, Văn Hồng Quân dừng xe, bắt bọn họ xuống xe, đánh gãy xương hai trong số ba kẻ đó. Vì chuyện này, Văn Hồng Quân bị đình chỉ công việc ba tháng, còn chưa phục chức đi làm lại thì cả hai người đã mến nhau rồi. Hôn lễ được tổ chức vào cuối năm, sang năm thứ hai thì sinh ra Văn Tú Lâm, năm thứ ba sinh ra Văn Tú Quyên. Bao Tích Đệ cảm thấy hơi tiếc nuối, bà muốn sinh một đứa con trai để nó trở thành người đàn ông như cha nó.

Bước ngoặt xoay chuyển cả gia đình là vào năm 1981. Người anh cả của Bao Tích Đệ tham gia phong trào sản xuất ở trấn Cách Lý Bình, tỉnh Tứ Xuyên, mắc bệnh cấp tính rồi qua đời, lá rụng về cội, bà đi nhận tro cốt mang về Thượng Hải. Rạng sáng ngày 9 tháng 7, tuyến đường sắt Thành Đô - Côn Minh xảy ra sự cố bị thương nhất kể từ khi lập quốc đến giờ, một vụ sạt lở đất đã phá hủy cây cầu lớn Lợi Tử Y Đạt bắc qua sông Đại Độ, xe lửa số hiệu 422 mà Bao Tích Đệ ngồi bị rơi xuống sông. Văn Hồng Quân ngồi xe lửa ba ngày hai đêm tới Thành Đô, rồi sang huyện Hán Nguyên, lúc đó danh sách người thiệt mạng vẫn chưa được công bố, ông xông vào bệnh viện Nhân dân huyện, Bao Tích Đệ nằm đó, giống không hề bị thương tật gì. Ông không dám làm ồn sợ đánh thức vợ, ngồi canh suốt năm tiếng đồng hồ, cho đến khi một vị bác sĩ đi qua, nói với ông rằng không thể nói chính xác lúc nào bà ấy sẽ tỉnh lại. Lúc đó ông mới biết về khái niệm - người thực vật. Ông gào lên, đẩy bác sĩ vào tường, nói “Anh phải cứu chữa cho vợ tôi tỉnh lại”, sau đó bị cảnh sát vũ trang lôi đi. Ông ngồi rất lâu trước cổng bệnh viện, rồi nằm trên đường, nhìn lên trời, thề rằng nhất định phải làm cho người phụ nữ này tỉnh lại.

Đón Bao Tích Đệ về Thượng Hải, ông nghĩ mọi cách nhờ cậy quan hệ, tiền hết hai mươi đồng xu cổ gia truyền, chuyển sang công ty Cường Sinh, trở thành một trong những tài xế taxi đầu tiên của Thượng Hải, như vậy thu nhập sẽ cao hơn một chút. Từ đó về sau, dù gặp chuyện gì thì ông cũng không đánh nhau với người khác. Lưu Văn từng hỏi, thì ông bảo không đánh nổi nữa, sợ bị thương.

Lưu Văn nghĩ: Bao Tích Đệ đã không gả cho nhầm người. Thật đáng tiếc.

Nhìn Bao Tích Đệ ăn bữa tối xong, Văn Hồng Quân cắn quả lê rồi lên taxi. Ông làm tài xế taxi kiếm thêm chút tiền đều là vì vợ, mỗi ngày phải về nhà hai lần khiến cho tiền kiếm được ít hơn cũng là vì vợ, khiến hai đứa con gái rất dễ nghĩ rằng bản thân mình dư thừa. Cảm giác dư thừa đó không thể nói cho người khác nghe, không ai hiểu được, chỉ có thể tự chịu đựng, tự tiêu hóa nó. Bác sĩ bảo rằng một người thực vật bao nhiêu năm như vậy mà vẫn giữ được trạng thái thế này thật sự không dễ dàng, đa số trường hợp nằm ở nhà thường không qua nổi năm năm. Thế nhưng, để bà tỉnh lại thì chỉ có thể trông chờ vào kỳ tích thôi. Văn Hồng Quân bảo rằng “Chẳng phải trên báo hay có tin tức nói một người thực vật nào đó ở nước ngoài đã tỉnh dậy sau mười mấy năm, hai mươi năm ư”, bác sĩ khua tay, nói rằng “Đúng vậy, đó là kỳ tích đấy”. Văn Hồng Quân cười, cái gọi là kỳ tích xảy ra trăm năm một lần đó, việc mà người thực vật có thể tỉnh dậy là hoàn toàn có khả năng.

Văn Tú Lâm rửa sạch lê, đưa cho em gái, nói “Em ăn đi, chị biết chú Văn chỉ cho ba quả thôi”. Văn Tú Quyên lắc đầu. Văn Tú Lâm lại bổ lê làm đôi, nói “Vậy chúng ta mỗi người một nửa quả”. Văn Tú Quyên vẫn lắc đầu. Văn Tú Lâm bực bội, nói “Em không ăn thì chị cũng không ăn, nếu không thì cứ vứt lê đi”. Văn Tú Quyên thấy chị mình như vậy thì mỉm cười, nói “Nếu vứt đi thì sẽ có lỗi với chú Văn, vậy em giúp chị ăn nửa quả vậy”.

Ăn lê xong, Văn Tú Quyên ngồi học bài bên chiếc bàn hình vuông, mắt chăm chú nhìn thẳng không ngó nghiêng. Văn Tú Lâm

cầm sách lên rồi hạ xuống, cứ như vậy vài lần, cuối cùng mới hỏi, “Có phải em vẫn còn giận chị không?”

“Chuyện gì cơ?” Văn Tú Quyên nói, “Đâu có đâu.”

“Chuyện hồi nhỏ ấy.”

“Không có.” Văn Tú Quyên ngẩng đầu mỉm cười với Văn Tú Lâm.

Văn Tú Lâm nhìn nụ cười của em mình, nụ cười vừa đơn thuần vừa ngọt ngào, trong phố này ai thấy cũng thích, thế nhưng cô biết, tâm tư của em mình không thể nhìn thấu ngay được. Trong lòng cô có nỗi khổ, không thể nói. Thế nhưng nỗi khổ này, biết trách ai đây? Trách bản thân mình ư? Văn Tú Lâm cảm thấy suy cho cùng mình chẳng làm gì sai, nhưng cô vẫn có một phần trách nhiệm đối với em gái.

“Chuyện, chuyện năm đó. Chị luôn cảm thấy, chúng ta không thể làm như vậy.”

“Chị làm không sai, cảm ơn chị đã nói với cha, nếu chị không nói với cha thì chị sẽ giống như em, là đồng mưu, là tòng phạm.”

“Đương nhiên chị không sai, nhưng em à, em đừng oán trách chị.”

“Sao em có thể trách chị được, chị đang nói gì thế. Lúc đó đúng là em hơi giận chị, nhưng sau này, dần lớn lên thì em mới biết mình sai biết bao. Em phải cảm ơn chị chứ, sao có thể trách chị được!”

Văn Tú Lâm nghe cô nói như vậy, hơi bình tĩnh lại, “Ít nhiều gì cũng có một chút, em không giấu được chị đâu. Em phải quên nó đi,

làm người là phải nhìn về phía trước. Mấy năm nay em sống rất tốt, mọi người đều hiểu rõ.”

“Chị hai.” Văn Tú Quyên đột nhiên ngắt lời, nói, “Chú Văn cho em bao nhiêu quả, chẳng lẽ chị nghĩ cha không biết ư?”

Văn Tú Lâm không nói nên lời.

“Được rồi, chú Văn cho em bốn quả. Chúng ta mỗi người một quả, cho em làm một đứa con ngoan, như vậy mới tốt, đúng không?”

“Vậy thì em ăn được một quả rưỡi rồi còn gì.”

“Vậy nên chị mới là người chị tốt nhất.” Văn Tú Quyên cười.

“Chúng ta phải làm chị em tốt, chúng ta móc ngoéo với nhau được không?”

Văn Tú Lâm vươn tay, đưa đầu ngón tay út ra. Cô đột nhiên hốt hoảng, lần cuối móc ngoéo giữa hai chị em là lúc nào?

Văn Tú Quyên nhìn chằm chằm vào đầu ngón tay út của chị mình.

Văn Tú Lâm rút tay lại như bị rấn cắn.

Văn Tú Quyên chậm rãi nhìn xuống, tiếp tục học bài.

“Em à, lẽ ra năm đó chị nên làm cùng em.” Văn Tú Lâm không biết tại sao mình đột nhiên lại nói những lời này, “Lúc đó chị em mình không hiểu, cứ tưởng rút ống thông ra thì mẹ sẽ chết, thật ra nếu cha không về gấp thì mẹ cũng không gặp chuyện gì đâu, biết thế chị đã làm cùng em. Lúc đầu thương lượng với nhau sẽ cùng

làm, bây giờ như thế này, mấy năm nay thật sự hơi bất công với em.”

Văn Tú Quyên ngẩng đầu lên.

“Đừng nghĩ như vậy. Đừng nói như vậy.” Cô lặng lẽ nhìn chị mình, mắt không chút gợn sóng, “Chị đã làm đúng. Chị hai.”

“Đúng vậy, chị đã làm đúng!” Văn Tú Lâm vươn tay xoa đầu em gái, “Cảm ơn em.”

Văn Tú Quyên cười với cô.

“Gần đây cậu khỏe không? Tớ có cảm giác cậu là người rất thân với tớ. Sự thân thiết này không giống như bạn cùng lớp, cũng không giống như cha mẹ, cậu hiểu ý tớ không, cậu cũng có cảm giác như vậy chứ?”

Giấy viết thư được trải trên tấm lót, tấm lót oc đặt ra giường, dưới ánh đèn phòng u ám. Văn Tú Lâm dừng lại, cắn quản bút. Cô nghiêng mặt nhìn giường trên, ánh đèn trên tường lay động, quay đầu lại, thấy Văn Tú Quyên đứng trước giường mẹ.

Trong lòng cô giật mình. Cũng chẳng phải lo lắng gì, đã mấy năm trôi qua rồi, em gái cô cũng không còn như ngày hôm qua, không thể nào có suy nghĩ đó được nữa. Nhưng vì sao lại có sự kích động này trong lòng? Chuyện năm đó đã để lại một vết thương lòng cho Tú Quyên, mà có ai biết rằng vết sẹo của cô cũng thường nhói lên, không thể yên lòng được.

Năm đó bọn họ còn quá nhỏ. Nhỏ đến nỗi không biết cảm kích ơn sinh thành của mẹ, chỉ biết oán giận, cảm thấy mọi thứ đều

không bằng các bạn trong lớp, không bằng bạn bè trong khu phố, chỉ bởi vì họ có một người mẹ liệt giường, không thể nói chuyện, không có tri giác; nhỏ đến nỗi luôn ảo tưởng rằng nếu mẹ chết đi thì sự chú ý của cha sẽ chuyển sang hai chị em; nhỏ đến nỗi nhìn thấy một đoạn tin tức trên báo dán tường nói rằng có người thực vật ở nước ngoài bị rút ống thông ra rồi được chết êm ái, thì họ cũng ngây thơ cho rằng nếu như rút ống thông từ khoang mũi của mẹ thì mẹ sẽ chết. Cô và em gái đã hẹn nhau rút ống thông của mẹ, là ai đề xuất trước nhỉ? Hình như là em mình, hình như là vậy. Sau đó, cô mau chóng cảm thấy hối hận, gọi điện cho điều phối viên công ty Cường Sinh, kêu cha mình mau về nhà.

Vì sao lại gọi cho cha, vì sao không tự mình ngăn em lại? Có lẽ, cô đã không đủ dũng cảm để đối diện với cái hẹn đã móc ngoéo đó. Một kẻ nhu nhược chùn bước, một con đà điểu.

Văn Tú Lâm nhớ lại khoảng thời gian trước, trong những thước phim hiện trong đầu, cô và em gái cùng chơi nhảy lò cò, sắm vai gia đình, nhảy dây thun. Sau khi chuyện đó xảy ra, bọn họ không chơi nữa. Cũng không hề cãi nhau, em gái trở nên rất kính trọng cô, đến độ khiến cô thấy bất an và lòng cô lạnh như băng.

Hồi ức ập tới khó mà ngừng lại. Đến khi Văn Tú Lâm thức tỉnh thì trước giường mẹ cô đã không còn bóng người. Đã muộn thế rồi, em gái không leo lên giường trên ngủ mà lại ra khỏi nhà. Cô không biết em mình đi đâu và làm gì, cũng không muốn để tâm, quay vào trong vắt óc suy nghĩ nên viết tiếp bức thư này thế nào.

Chuyện xảy ra khiến cô không thể phòng bị. Tiếng bước chân gấp rút, cửa đột nhiên bị đẩy ra, cô vốn dĩ không kịp xoay người lại,

trước mắt tối đi.

Văn Hồng Quân đứng trước giường, che ánh đèn. Ông nhìn cô con gái lớn, Văn Tú Lâm xoay lưng lại với ông, cả người chìm trong bóng của ông. Ông vươn tay tóm lấy vai con gái mình, ra sức xoay người cô lại.

Văn Tú Lâm khiếp sợ, dờ dẫm nhìn cha, miệng cố gắng nhai nghiền, sau đó nuốt xuống.

Văn Hồng Quân cho con gái một bạt tai.

“Mày đang làm gì vậy? Nhả ra cho tao!”

Ông thấy con gái nuốt thư bèn cho thêm một bạt tai nữa.

Văn Tú Quyên không biết đã đi vào theo ông từ lúc nào, lặng lẽ đứng một bên, nhìn chị mình đầm đìa nước mắt.

“Chị à, một năm nữa là thi đại học rồi, ba luôn mong chị có thể đậu vào một trường đại học tốt, hên hò sẽ ảnh hưởng đến việc học, là chuyện không tốt. Chị đừng giận em nhé.”

Văn Hồng Quân hỏi thằng nhóc đó là ai, có phải bạn cùng lớp không quen nhau bao lâu rồi, đến mức nào rồi. Văn Tú Lâm chỉ biết khóc, sống chết không chịu nói. Văn Tú Quyên ghé tới gần nói “Chắc là một bạn nam cùng lớp, lúc tan học hay đi chung với chị, con thấy mấy lần rồi”. Văn Hồng Quân lại cho vài bạt tai, đuổi Văn Tú Lâm ra khỏi nhà, tối nay không được vào nhà.

Qua nửa tiếng đồng hồ, Văn Tú Quyên thấy lửa giận của cha đã bớt, thì khuyên ông cho chị vào trong.

“Cơ thể của chị trước giờ rất yếu, thời tiết lạnh như vậy, chị còn mặc quần áo mỏng nữa, lát nữa lạnh, mắc bệnh sẽ ảnh hưởng tới việc học. Con thấy chị ấy đã biết lỗi rồi, cha cho chị ấy vào, được không ạ?”

Văn Hồng Quân không nói gì, Văn Tú Quyên đi ra ngoài đỡ chị mình vào nhà.

Văn Tú Lâm không nói tiếng nào. Văn Hồng Quân ngồi đầu giường vợ, giúp bà mát xa cơ bắp tay và đùi, không nhìn con gái mình. Một lúc sau, ông tắt đèn lên giường nằm.

Văn Tú Lâm nằm giường trên, mắt mở thao láo, trong bóng tối, tầm mắt của cô như có thể xuyên qua ván giường, nhìn thấy em gái mình ở giường trên.

Sau đó cô nghe thấy một câu nói khế vang lên từ giường trên.

“Chị à, phải làm chuyện đúng đắn. Là chị dạy em mà.”

Trong lòng Văn Tú Lâm dấy lên một ngọn lửa vô danh, cô nghĩ, tại sao em mình lại nói thẳng cho cha biết, sao không lén khuyên nhủ mình...

Cô đột nhiên bình tĩnh lại.

Những gì mà em gái cô làm, giống như những gì mà ngày hè đó cô đã làm.

Cô không có tư cách nói gì cả.

Em gái cô đang làm điều đúng đắn, nhưng cô lại cảm thấy lạnh lẽo hơn lúc nãy đứng bên ngoài. Có lẽ cô bị bệnh rồi.

Văn Tú Quyên chậm rãi nhắm mắt lại. Nói câu đó xong mà không nghe thấy động tĩnh gì bên dưới. Chị cũng không thể cục cựa gì được, bởi vì cha vẫn chưa ngáy mà.

Cô cũng nghĩ về ngày hè năm đó. Cô đang nghĩ, nếu giống như những gì Văn Tú Lâm nói lúc chiều, không đi tố giác, mà cùng cô rút ống thông, thì sẽ như thế nào?

Chị hai à, chị thật sự quá ngây thơ, chị tưởng rằng nếu chị không gọi cha về mà làm cùng em thì mẹ vẫn sẽ không sao, vẫn nằm đó như bây giờ à. Ha ha, chúng ta rút ống thông ra, qua một, hai tiếng sau, phát hiện mẹ vẫn đang thở đều đặn, mà cha thì sắp về, chị đoán xem, chúng ta sẽ làm gì? Chị thật sự cho rằng đợi đến lúc cha về tới nhà thì vẫn thấy mẹ lành lặn nằm đó ư?

Chị à, chị đã tránh được một trận tai vạ, nhưng em thì vẫn còn mắc kẹt.

2

Sau đêm đó, quả nhiên Văn Tú Lâm phát sốt, hơn một tuần sau mới khỏi. Văn Tú Quyên chăm sóc cô, nếu như đánh giá sự chăm sóc đó theo tiêu chuẩn nào đó thì Văn Tú Quyên đã làm rất tốt. Vừa mới hạ sốt thì tới kỳ kiểm tra môn Toán và tiếng Anh, đương nhiên điểm rất tệ. Văn Tú Lâm không giống đứa em gái luôn xếp Top ba toàn khối, thành tích của cô luôn cao thấp thất thường. Học kỳ này vốn dĩ sẽ có khởi sắc, nhưng ốm một trận là lại công cốc.

Ngày hôm nay, lúc chạng vạng, Văn Hồng Quân về nhà, Văn Tú Lâm vẫn đang ở lớp học thêm, chưa về. Văn Tú Quyên ngồi trông nồi canh trên lò than, cầm quyển Bệnh truyền nhiễm học vừa mới mua. Trên giá sách có quá nửa sách của Văn Tú Quyên, đều là những quyển mua từ hiệu sách cũ không đáng bao nhiêu tiền, dùng tiền kiếm được từ công việc sửa xe để mua. Trong đó có mười mấy quyển là về y học và hộ lý, Văn Tú Quyên đã đọc đến mấy lần.

Thấy Văn Hồng Quân trở lại, Văn Tú Quyên đặt sách xuống, giúp cha mình một tay. Thật ra cũng chẳng có gì nhiều, cháo cũng đã nấu xong chờ nguội, rau xanh cũng được rửa sạch đợi bỏ vào nồi, hôm trước còn thừa vài chiếc bánh nhân thịt, hâm nóng là có thể ăn.

“Cha ời, sau này con muốn thi vào trường Y, muốn làm bác sĩ, để chữa bệnh cho mẹ.” Lúc nói câu này, Văn Tú Quyên thấy tim mình đập mạnh, càng lúc càng nhanh.

“Roạt” một tiếng, rau xanh được bỏ vào nồi. Xào lên, sau đó cho vào chiếc đĩa mà con gái đưa qua.

“Gia cảnh nhà mình mà cũng biết đấy, không đủ tiền cho hai đứa vào đại học. Mà học trường đào tạo y tá đi, tốt nghiệp sớm còn đi làm, giúp đỡ gia đình nữa.”

Văn Hồng Quân nhìn một cái, Văn Tú Quyên nghe theo, mặt trắng bệch lạ thường.

“Nếu chị mà không đậu đại học thì tính sau.”

Câu nói này xuyên qua muôn trùng sóng gió trong lòng Văn Tú Quyên, khẽ khuấy động lòng cô, nhưng nhanh chóng bị cuốn đi mất.

Cố gắng bao năm nay mà vẫn không vượt qua được.

Có muốn cá cược xem chị có đậu đại học hay không?

Nếu chị không thi đậu, thì cha có chu cấp cho mình không?

Mình, vốn có tội.

Không thể thi vào đại học thì cả đời này sẽ không có lối thoát. Cả đời này.

Mấy năm nay, mình cố gắng nhiều như vậy, không phải vì kết cục này. Không thể mất đi lối thoát được.

Mình muốn được sống tốt, rất muốn, rất muốn.

Cô bê đĩa rau xanh đặt lên bàn, khẽ nhìn Bao Tích Đệ trong nhà.

Một lúc sau, Văn Tú Lâm về nhà. Cô mang theo bài thi chính trị về cho cha ký tên, 92 điểm, đứng thứ tư trong lớp.

3

“Đạo gần đây cậu có khỏe không? Tớ có cảm giác cậu là người rất thân với tớ. Sự thân thiết này không giống như bạn cùng lớp, cũng không giống như cha mẹ, cậu hiểu ý tớ không, Đỗ Quyên, cậu cũng có cảm giác như vậy chứ? Hai ngày nay tâm trạng tớ không tốt, xảy ra một số chuyện khiến tớ không vui. Cảm giác bị hiểu nhầm thật sự rất khó chịu, nhưng tớ chưa bao giờ biện bạch...”

Trước khi viết thư trả lời, Văn Tú Quyên lại đọc bức thư này một lần nữa. Hôm trước, cô mới nhận được thư, chữ viết rất cứng cáp, thậm chí nhấn bút hơi mạnh quá khiến một vài nét hằn thủng tờ giấy mỏng manh.

Chữ của Linh Đang vẫn luôn như vậy, thật sự rất giống chữ con trai. Nhưng nói đi cũng phải nói lại, mình chưa từng gặp cậu ấy, lỡ như cậu ấy thật sự là con trai thì sao? Ý nghĩ này vụt qua trong lòng Văn Tú Quyên, cô mỉm cười chế giễu bản thân, làm sao có thể được, gửi thư qua lại bao lâu nay, cô có thể cảm nhận Linh Đang là một cô gái tốt, trên thế gian này có mấy ai nhiều bí mật giống mình, cần ngụy trang nhiều như mình đâu.

Từ sau khi cô lên mười, nếu như nói về người mà cô có thể cùng tâm sự, thì chỉ có Linh Đang, không bao giờ biết nhau, không bao

giờ gặp nhau này mà thôi.

Bạn tâm thư thật sự là một chuyện thần kỳ, Văn Tú Quyên mới nghe đến cụm từ này vào mùa hè lúc chuyển từ cấp một lên cấp hai. Sau vài tuần thì dường như cả thế giới đều thảo luận về phương thức kết bạn mới nổi này. Cô cứ tưởng rằng nó không liên quan đến mình, thực tế thì, suốt những năm đó cô luôn cảm thấy thế giới này chẳng liên quan gì đến mình cả.

Đến nửa học kỳ của lớp Bảy thì cô nhận được thư của Linh Đang.

Thư được gửi tới trường, chỗ người nhận không ghi là Văn Tú Quyên, mà ghi số 23 lớp 7/3. Đó là mã số học sinh của cô. Trên phong thư không ghi người gửi và địa chỉ gửi, chỉ có một con tem hình năm con Ngựa đáng giá tám xu, chứng tỏ rằng người gửi cũng ở Thượng Hải. Văn Tú Quyên không đoán ra được ai gửi thư, nhưng vẫn mở ra xem. Cho đến bây giờ cô vẫn còn nhớ rất rõ câu đầu tiên trong bức thư: “Đây là một chiếc bình trôi dạt, người nhận được thư nhất định có duyên với tớ, cậu có muốn làm một người bạn có lẽ sẽ không gặp nhau, nhưng có thể tâm sự cùng tớ không?”

Thế là, Văn Tú Quyên có một người bạn tâm thư. Mấy năm nay, Linh Đang cũng từng nhắc tới việc có muốn gặp mặt nhau hay không khi cả hai nói chuyện hợp nhau đến vậy. Văn Tú Quyên từ chối không hề do dự, không gặp mặt, không biết nhau, không qua lại, sống cuộc sống người dưng nước lã, như vậy cô mới có thể yên tâm trò chuyện qua thư. Đương nhiên giao lưu bằng cách này cũng có mặt hạn chế. Văn Tú Quyên không thể nói cho Linh Đang biết rằng lúc nhỏ suýt chút nữa mình đã giết chết mẹ, hoặc không thể nói

rõ về mối quan hệ tế nhị giữa mình, cha, và chị được. Nói về những chuyện xảy ra trong trường, oán hờn nỗi cô đơn trơ trọi, hoặc nhiều nhất cũng chỉ đề cập tới vấn đề trong giao tiếp với người thân thôi.

Văn Tú Quyên nghĩ, cả đời này có lẽ mình không thể có một người bạn thật sự, viết thư qua lại một, hai tuần với Linh Đang đã là sự xa xỉ hiếm có rồi. Nếu như không có người bạn này tâm sự cùng thì e là cô đã không thể chịu đựng cho đến hôm nay. Thế nhưng chịu đựng đến bây giờ cũng có khác gì đâu?

Chung quy vẫn phải đi theo con đường đó.

“Gần đây tớ không ổn lắm. Nhưng, nghe cậu nói cậu cũng không ổn, tớ lại cảm thấy như được an ủi một chút. Xin lỗi vì đã nói như vậy, chỉ là tớ muốn tìm một người cùng hoàn cảnh để sưởi ấm cho nhau, thật sự không dễ. Trong thế giới mà tớ có thể chạm vào cũng chỉ có mình cậu thôi, ngay cả cha và chị tớ cũng không thể. Gần đây tớ đứng nhất lớp trong bài thi Ngữ văn, Toán học, Tiếng Anh, coi như phát huy bản thân một cách ổn định. Nhưng xem ra điều đó cũng chẳng có ý nghĩa gì mấy, không thể thay đổi được hình tượng trong mắt cha tớ, địa vị của tớ trong nhà cũng thế, chẳng còn cách nào nữa rồi. Thế nhưng tớ vẫn hi vọng có cách nào đó, tớ muốn học đại học, tớ nhất định phải học đại học. Nếu thành tích này của tớ mà vẫn không vào được đại học thì cậu nói xem, có phải là chuyện nực cười không..”

Văn Tú Quyên viết thư xong thì đúng lúc lớp tự học kết thúc. Trên đường về, cô cho thư vào thùng thư. Cô nhét hơn nửa bàn tay vào trong vẩy vẩy lần cuối với bức thư trong không gian nhỏ hẹp và tối mịt đó. Lúc đó, cô có cảm giác nửa bàn tay của Linh Đang cũng ở

trong thùng thư, khẽ chạm vào đầu ngón tay cô. Hoặc, đó không phải Linh Đang, mà là một bản ngã khác mà cô không biết.

Về đến nhà, Văn Tú Lâm đang ngồi ngoài hiên ôn bài. Khoảng thời gian này, cô cảm thấy thời gian chị mình học bài nhiều hơn trước rất nhiều. Chị ấy bắt đầu cảm thấy áp lực của kỳ thi đại học ư? Trường của bọn họ không được xem là khu trọng điểm, bao năm nay tỉ lệ học sinh trúng tuyển trong đợt xét tuyển lần đầu chỉ hơn hai mươi phần trăm, với trình độ vốn có của Văn Tú Lâm thì rất khó khăn. Nghe tiếng động, Văn Tú Lâm ngẩng đầu lên, nhìn thấy em gái về thì chào một câu rồi tiếp tục đọc sách. Quan hệ chị em của họ không còn nồng ấm như trước, cho dù lúc trước Văn Tú Quyên đã chăm sóc cho Văn Tú Lâm rất chu đáo, nhưng chung quy vẫn không dễ gì để Văn Tú Lâm quên đi cái bóng cha mình đột ngột xuất hiện vào đêm đó. Trong lồng ngực cô dấy lên nỗi oán giận, giận xong thì lại buồn. Đương nhiên những chuyện này đều là kể ở góc độ của Văn Tú Lâm, còn về phần Văn Tú Quyên thì chẳng có gì thay đổi cả.

Văn Tú Quyên lấy sách bài tập ra, ngồi phía bên kia chiếc bàn vuông. Cô mở vở bài tập ra, viết nháp những công thức Toán, cuối cùng khoanh tròn vào đáp án, không ngẩng đầu, mở miệng hỏi, “Chị à, chị có hận em không?”

“Không có.” Văn Tú Lâm nhanh chóng trả lời.

“Chị có để ý.” Văn Tú Quyên ngẩng đầu lên, chỉ nhìn thấy hai xoáy tóc trên đầu Văn Tú Lâm.

Văn Tú Lâm ngẩng lên, nở một nụ cười cho em gái thấy.

“Chị à, chị có chắc mình thi đậu đại học không?”

“Chị chắc.”

“Nếu không đậu thì làm thế nào?”

Văn Tú Lâm ngồi thẳng dậy, mặt đanh lại, nói rõ ràng từng chữ, “Chị nhất định phải thi đậu.”

“Ừm.” Văn Tú Quyên gật đầu.

Văn Tú Lâm đột nhiên cười, nụ cười này hơi khác với sự cứng nhắc ban nãy.

“Chúng ta cùng thi đại học, cùng một trường, được không?”

“Dạ, được chứ, chị hai.”

Văn Tú Quyên khẽ thở dài, nói, “Chị hai, nghĩ lại, em có lỗi với chị.”

“Em nói chuyện này làm gì, thật ra, những gì em làm không sai. Chúng ta là chị em, phải là chị em tốt của nhau, được chứ?” Nói xong, Văn Tú Lâm nắm tay lại thành nắm đấm đưa ra giữa bàn, ngửa nó lên, chìa đầu ngón út ra.

Văn Tú Quyên nhìn ngón út này, dẫn đầu mày ra, nhìn chị mình, “Em vẫn phải nói tiếng xin lỗi với chị, em nghĩ em phải xin lỗi, em xin lỗi chị trước, được không?”

“Ừ!” Văn Tú Lâm gật đầu cái rụp.

Văn Tú Quyên mỉm cười, cuối cùng đưa tay ra móc ngoéo.

Văn Tú Lâm trịnh trọng giữ nguyên như vậy một lúc mới thả tay ra. Cả hai không nói chuyện nữa, Văn Tú Lâm cúi đầu đọc sách tiếp, trên mặt vẫn mang theo nụ cười.

Trong lòng Văn Tú Quyên thấp thỏm, cô viết được một câu hỏi thì đặt bút xuống, đi ra ngoài cửa.

Văn Tú Lâm quay đầu nhìn cô, chỉ thấy cô ngồi trên ngưỡng cửa, không biết đang ngắm phong cảnh gì. Một lúc sau, nghe thấy cô hát một bài hát. Bài hát nhẹ nhàng, rất quen thuộc, Văn Tú Lâm khép hờ mắt, từng câu từng chữ trong bài hát chiếu rọi vào lòng cô.

Biết bao chuyện xưa giờ khó nhớ lại

Biết bao ân oán đã theo gió bay đi

Hai thế giới, si mê biết bao

Mấy năm xa cách, muốn nói lời tương tư

Người trên trời kẻ dưới đất, có thể lại tái ngộ

Nghe tiếng chim Đỗ Quyên khẽ hót trong rừng

Hay là quay về đi, hay là quay về đi.

CHƯƠNG 7

Phá kén

1

“**T**ại tứ bắt đầu leo núi lúc rạng sáng, có trăng sao soi sáng đường lên núi. Tứ chưa từng leo núi vào buổi tối, lúc đầu hơi hồi hộp, nhưng nhớ lại đây là núi Thái Sơn, là nơi mà trước đây vua chúa lên tế trời, có tiên khí thì tứ không sợ nữa. Dọc đường có âm thanh của gió, của lá cây, thỉnh thoảng còn có âm thanh của chim vỗ cánh, không biết của con cú hay con dơi nữa. Năm giờ kém tứ leo lên tới đỉnh Ngọc Hoàng, nghỉ ngơi một lúc thì mặt trời mọc. Đẹp quá, tứ không biết phải diễn tả thế nào cho cậu hiểu, lần đầu tiên tứ cảm thấy mặt trời thật óng ánh, không nỡ chớp mắt, nhìn nó mọc lên từ những đám mây, ánh ban mai cũng xuất hiện trước mắt tứ cùng nó. Tứ bỗng nhiên cảm thấy những chuyện không vui trong cuộc sống đều biến mất hoàn toàn, chẳng có gì to tát nữa. Người xưa nói: Leo lên núi Thái Sơn thì thiên hạ như nhỏ lại, chưa từng leo núi Thái Sơn thì sẽ tại tứ bắt đầu leo núi lúc rạng sáng, có trăng sao không biết được cảm giác xúc động khi tâm hồn được thanh thản trong phút chốc đó. Những chuyện không vừa ý rồi sẽ qua hết, những chuyện khiến cậu cảm thấy lớn lao đó, hoặc là những chuyện ruồi nhặng bu đầy đó, qua mười năm nữa, ngoảnh lại nhìn thì hoàn toàn là chuyện cỏn con thôi, thậm chí chỉ cần thay đổi góc độ, rũ bỏ giới hạn trước mắt thì thế giới sẽ khác đi. Đây là cảm ngộ sâu sắc nhất của tứ khi leo núi Thái Sơn. Đương nhiên, tứ về

tới thành phố rồi, quay về với cuộc sống thường ngày, cảm ngộ này nhất định sẽ tiêu tan, lúc đó, hi vọng cậu có thể nhắc tới, để tớ nhớ lại tâm trạng lúc đứng trên núi Thái Sơn, để không rơi vào vòng xoáy của thế sự. Ngoài ra, Đỗ Quyên, nếu cậu chưa từng leo núi Thái Sơn, nếu cơ hội hãy thử một lần nhé.”

Âm thanh đó như tiếng rấn kêu.

Ngọn lửa đèn cầy cháy phần phật, cái bóng hắt trên vở cũng chuyển động theo, ngọn lửa yếu dần như muốn tắt, nhưng rồi cháy sáng trở lại, giống như có một luồng sinh khí nhỏ nhoi được thổi vào bóng tối u ám.

Văn Tú Lâm ngẩng đầu lên nhìn em gái, rồi lại hít thật sâu, không nhanh không chậm, lồng ngực từ từ căng lên đến cực hạn, sau đó chu miệng thổi phù một cái, tiếng rấn kêu lại vang lên lần nữa. Ngọn lửa đèn cầy cháy phần phật, lấp đi lấp lại như vậy.

Gần đây Văn Tú Quyên đột nhiên nổi hứng, cô vốn chỉ biết chăm chỉ học hành, lúc rảnh rỗi không làm thêm kiếm tiền tiêu vặt thì đọc sách Y học. Thế nhưng bây giờ cô lại ghi danh vào lớp ngoại khóa học thổi tiêu sau giờ học chính. Văn Tú Lâm đã thử thổi cây tiêu mà em gái mình thường luyện tập, nhưng thổi cỡ nào cũng không ra tiếng, Văn Tú Quyên nói rằng khẩu hình miệng và hơi thở không đúng, thổi đèn cầy là để luyện tập khẩu hình miệng vào hơi thở.

Sự thay đổi này không xấu, nhưng Văn Tú Lâm vẫn không yên tâm. Nửa năm sau là lên lớp Mười một rồi, em gái cô muốn thi vào

trường đại học hàng đầu, trước đây rất chuyên tâm học bài, giờ đột nhiên phân tâm, rốt cuộc là vì sao?

Đương nhiên, Tú Quyên thông minh hơn cô nhiều, học giỏi, bài vở trên trường cũng toàn điểm cao, có phân tâm một chút cũng chẳng hề gì, Văn Tú Lâm nghĩ vậy. Nhưng cô cũng cho rằng, sự thay đổi này sẽ có một bước ngoặt nhất định, cô không tài nào đoán được.

Trước mắt cô bỗng tối đi, lần này ngọn đèn cầy đã bị thổi tắt. Văn Tú Quyên không còn châm sáng nó nữa, ngừng luyện tập, đứng dậy đi vào nhà. Văn Tú Lâm quay đầu nhìn vào trong nhà, rồi cúi đầu ôn bài tiếp.

Văn Tú Quyên bật đèn lên thì nhìn thấy mẹ mình. Vẫn là gương mặt như ngủ như tỉnh, đôi mắt như mở như nhắm đó. Cho dù được Văn Hồng Quân chăm sóc cẩn thận, nhưng buổi tối trong phòng không có người, khi chỉ có một mình Bao Tích Đệ thì cũng tắt đèn, đương nhiên là để tiết kiệm điện. Có lúc Văn Tú Quyên nghĩ, may là mẹ không có ý thức chứ nếu không, vào buổi tối lúc tối thui, lúc lại sáng trưng, hoàn toàn không nằm trong tầm kiểm soát của cô sẽ rất khó chịu.

Cô ngừng lại một lúc, quay đầu nhìn, chị vẫn chưa vào, chắc đang ôn bài, chuẩn bị thi đại học. Cô kéo ngăn kéo thứ hai của chiếc tủ nhỏ cạnh giường, đó là ngăn của riêng cô, lấy hộp cơm bằng nhôm ra. Cô lại lấy trong cặp một chai nước muối nhỏ, đặt nó cùng với hộp cơm lên giường mình, sau đó cởi giày leo lên.

Đây là phương trời của riêng cô, tuy rằng chẳng hề khép kín tí nào, nhưng có thể mang lại cho cô chút ít cảm giác an toàn. Văn Tú Quyên xoay người, mặt hướng vào tường, mở hộp cơm ra.

Bên trong có một ống tiêm, một bao bông gòn thấm cồn, một hộp diêm.

Văn Tú Quyên vặn đầu ống tiêm, lấy một miếng bông gòn thấm cồn ra cẩn thận lau nó, rồi lại quẹt một que diêm đốt đầu ống tiêm. Trong chai nước muối chứa dung dịch glucozơ, cô bơm thuốc vào kim tiêm được nửa ống, rồi lại đẩy hết bọt khí trong ống ra cho tới khi có chút nước ứa ra ngoài.

Hoàn thành xong, Văn Tú Quyên cẩn thận đặt ống tiêm vào hộp, xắn tay áo bên trái lên.

Trong phòng tối quá.

Văn Tú Quyên ngoái đầu nhìn ra ngoài, chị cô vẫn ngồi đó không động tĩnh gì, cũng chưa đến giờ cha về nhà. Cô xoay người ra ngoài, đưa tay trái ra dưới ánh đèn, đánh nhẹ vào chỗ khuỷu tay, kiểm tra vị trí của tĩnh mạch kĩ càng. Mạch máu của cô khá nhỏ, dưới ánh mặt trời ban ngày còn dễ nhận thấy chứ bây giờ thì hơi khó. Cô đánh mạnh hơn một chút, nhưng lại sợ bị nghe thấy tiếng, cho đến khi vùng da chỗ đó hơi đỏ lên, cảm thấy mình tìm được rồi thì mới lấy miếng bông gòn lúc nãy lau vào chỗ kim tiêm sẽ chích.

Cô nghĩ, phải dùng chút cồn i-ốt, như vậy sẽ đỡ đau hơn.

Cầm ống tiêm, nhắm chuẩn.

Thật ra không đau lắm đâu, cô tự nhủ. Thế nhưng vẫn không tìm được mà cắn chặt răng.

Mũi kim xuyên qua da thịt, rất chậm, tay cô rất vững.

Đau hơn tưởng tượng.

Đã đâm vào mạch máu chưa? Cô cũng không rõ, mồ hôi trên trán rơi xuống.

Ngón tay cái của cô đè lên đầu ống tiêm, bắt đầu ấn xuống. Cảm giác đau xuất hiện suốt quá trình, hình như không được bình thường lắm. Sau đó, cô thấy vùng da chỗ kim tiêm chọc vào hơi nhô lên. Tiêm chệch ra ngoài mạch máu rồi.

Cô rút kim tiêm ra, quệt mồ hôi, ướt đầm, lòng bàn tay cũng vậy. Dùng bao gối lau một cái, xem xét vết phỏng trên cánh tay như vết cắn đó to nhỏ cỡ nào, cô quyết định thử lại lần nữa.

Chỉ có thể tiêm trên cùng một cánh tay, cô không thể dùng tay trái để tiêm được. Cô bắt đầu đánh vào tay, được mấy cái thì cảm thấy mạch máu rõ rệt hơn lúc nãy, sau đó cô sát trùng, cầm ống tiêm lên, chọc vào, sát bên vết phỏng ban nãy.

Lần này, cô tiêm hết ống glucosơ vào trong người. Cô thở hắt ra, không có thời gian cầm máu, nhanh chóng bỏ kim cho vào hộp nhôm, xuống giường cất hộp và chai nước muối về chỗ cũ, rồi lại dùng miếng bông gòn thấm cồn đè vào chỗ tiêm một lúc, sau đó cho miếng bông và que diêm đã tàn vào hộp bút trong cặp.

Cô nghĩ, ngày mai chắc sẽ dễ dàng hơn, bởi vì đã có vết kim tiêm hôm nay để tham khảo. Nhưng, như vậy vẫn chưa đủ tốt, không thể cứ tham khảo mãi, có lẽ tới lúc vết kim tiêm nhiều rồi thì cô phải thử dùng tay trái tiêm cho tay phải, thay phiên nhau. Cùng lắm là nổi vài

vết phòng, xệp xuống rất nhanh. Nghĩ đến đây, cô ấn tay vào vết phòng đó, cảm thấy hơi đau.

Văn Tú Quyên thả tay áo xuống, đợi khô hết mồ hôi thì mới đi ra ngoài. Văn Tú Lâm đang làm bài tập, nhìn cô và không nói gì. Văn Tú Quyên lấy túi ni lông cũ, đổ cháo dư trong nồi.

“Em lại đi cho mèo ăn à?” Văn Tú Lâm hỏi.

“Dạ vâng.”

“Chị rất muốn đi cùng em chơi với tụi chó mèo, bây giờ chúng nó rất thân với em nhỉ.” Văn Tú Lâm hơi ước ao.

“Nhưng mà chú ý giữ gìn vệ sinh, trên thân mèo hoang có bọ đó. Bọ chết gì đấy, đừng mang nó vào nhà.” Cô bổ sung thêm một câu.

“Em biết rồi, em không sờ lung tung đâu, mỗi lần về em luôn rửa tay hai lần.” Văn Tú Quyên nói.

“Cũng tám giờ rồi, em đừng đi lâu quá.”

“Vâng”

Văn Tú Quyên xách túi ni lông ra khỏi nhà. Trời không trăng, cũng không có đèn đường, chỉ là trong khu phố này, mọi ngôi nhà trong hẻm rộng, hẻm nhỏ đều bật đèn, nhưng vẫn tối, toát ra màu vàng u ám.

Văn Tú Quyên đi tới ngã rẽ trước mặt thì ngừng lại, nhìn quanh không một bóng người thì quay lại, không phát ra tiếng động. Trước nhà có một vòi nước ngoài trời, bên cạnh bồn rửa là vài chậu hoa, khoảng đất nhỏ này cũng coi như là cửa nhà cô chiếm. Văn Tú Quyên đẩy chậu hoa ngoài cùng, lộ ra một viên gạch đỏ ẩn đằng

sau. Cô lại nhấc viên gạch lên, bên dưới có một cái hố. Cô lấy ra một chiếc túi vải.

Tay trái túi vải, tay phải túi ni lông, Văn Tú Quyên đi loanh quanh khu phố như đang tản bộ, cho đến khi đi vào một con hẻm cụt vắng người thì mới ngừng lại, đặt túi ni lông xuống, mở túi vải ra.

Thứ đầu tiên cô lấy ra là một chiếc túi giấy thấm dầu, trong đó có một đôi găng tay y tế mỏng. Cô cẩn thận cầm một góc của găng tay lên, mang vào tay, tựa như đôi găng tay trắng muốt này rất dơ bẩn. Tiếp theo, cô lấy ra một chai thủy tinh, vặn mở, đổ chất dịch vẫn đục bên trong vào chỗ cháo thừa, dùng tay đã mang găng tay khuấy vài cái để nó hòa lẫn vào nhau. Sau đó, cô đặt cái chai vào túi vải. Trong túi vẫn còn một vài dụng cụ, nhưng bây giờ tạm thời chưa dùng tới.

Lúc Văn Tú Quyên làm những chuyện này thì đã có những bóng đen lặng lẽ tụ tập lại. Đa số là mèo lông vàng cũng có mèo mun, xa xa có một chú chó Bắc Kinh, về sau nó dần đến gần, không thể nhìn rõ được. Bọn chúng tới tấp năm tốp ba, đi thành đàn hoặc đi một mình, giống những đêm trước, đến con hẻm cụt này định ăn một bữa ngon lành.

Giữa bóng tối âm u có rất nhiều đôi mắt xanh biếc nhìn Văn Tú Quyên. Quang cảnh này khiến cô nhớ lại một bộ phim kinh dị của Hong Kong vừa mới xem. Cô lắc đầu cười, cúi xuống, đổ một ít cháo ra.

“Ăn một bữa no đi, không dễ đâu. Cháo này còn nóng đó, có nước thịt nữa. Nếu như tụi mày có thể suy nghĩ, có thể nói chuyện

thì phải cảm kích tao đó. Bây giờ chắc tụi mày thích tao lắm đúng không. Thế nhưng, thực tế thì ai mà biết được. Một lúc nữa thôi, nếu tụi mày đủ thông minh thì sẽ hối hận tại sao bây giờ lại ăn sung sức đến vậy.”

Có những chuyện Văn Tú Quyên không nói cho ai biết. Ngay cả Linh Đang cũng không thể biết. Cô phải tìm một chỗ để nói, nói với chó mèo vẫn tốt hơn là nhện rồi về đêm nói mớ khi ngủ, bị cha và chị nghe thấy.

“Thế giới này, xem ra không giống với thực tế.”

“Không giống đâu.” Cô ngừng một lúc, nói lại lần nữa như đang nhấn mạnh.

“Tụi mày cũng vậy, trông đáng yêu thế này nhưng thật ra chỉ là trời sinh ra như thế thôi, có khác gì con nhện con rết đâu, chọc vào tụi mày thì cũng bị cắn, bị cào một cái còn gì. Cho dù nhìn thì thích mắt đấy, nhưng ở những chỗ không thấy được thì ve bọ vi khuẩn ký sinh trùng đầy mình.”

Một con mèo mun ngẩng đầu nhìn cô.

“Nghe có hiểu không? Mày đâu có hiểu được, họ cứ nghĩ tụi mày hiểu tiếng người, chỉ là trông tụi mày có vẻ hiểu thế thôi. Giống như tao, trong con phố này, trừ chị và cha tao ra thì ai cũng thích tao. Vừa thông minh, vừa chịu khó, vừa hiểu chuyện, nói chuyện rất lễ phép. Mỗi ngày nay, tao cho tụi mày ăn, nhiều người bảo tao tốt bụng, yêu động vật. Nhưng, thực tế thì ai mà biết được.”

Cháo dưới đất bị liếm sạch, Văn Tú Quyên xua tay, đuổi những con mèo còn thòm thềm đi, nhoáng cái lại có đám chó mèo khác ập

đến. Cô lại đổ một phần ba cháo trong túi ni lông ra, nhóm này ăn xong lại tới nhóm kế tiếp.

“Nếu như mẹ tao chết thì cha tao sẽ buồn; nếu như chị tao chết, cha tao cũng sẽ buồn; cha tao chết thì chị tao và nhiều người trong khu phố này sẽ buồn; nếu tao chết thì chẳng ai buồn cả, giống như tụi mày vậy. Những người trong khu phố khen tao thể thôi, thật ra là nói suông, bọn họ đều là đám người chẳng tốt đẹp gì, sao có thể thật lòng thích một người hoàn toàn không giống như bọn họ được? Tao chết rồi, bọn họ sẽ nói mấy câu đại loại như ‘Ôi chao, tội quá, con bé tốt bụng vậy mà’, nhưng có ai thật sự đau lòng vì tao đâu? Tao không muốn chết, nếu tao không thể thi vào đại học thì cả đời này coi như không có lối thoát, chẳng khác gì chết đi, còn đau khổ hơn là chết!”

Cô khục khặc cười.

“Ngày nào Văn Tú Lâm còn sống thì ngày đó tao không thể tìm ra lối thoát được. Nói thật, chị à, năm đó nếu như mẹ chết thì chúng ta đã sống tốt hơn rồi. Mấy năm nay, con đường em đi đều do chị chọn cho em. Bây giờ, đến phiên em tự chọn cho mình một con đường. Xin lỗi, em cũng chỉ có thể giúp chị chọn một con đường thôi.”

Văn Tú Quyên vừa cho chó mèo ăn vừa nói. Những lời này chẳng phải nói cho chúng nghe, cũng chẳng phải nói cho bản thân cô nghe, mà là nói cho cái số phận tối tăm đó, nói cho người chị người cha người mẹ không có mặt ở đây, nói cho cái thế giới gần như hoàn toàn xa lạ nhưng cô vẫn phải ép mình hòa nhập.

Hết cháo, đám chó mèo lũ lượt ẩn vào bóng tối, đoạn độc thoại của Văn Tú Quyên đã hết từ lâu, con hẻm cụt quay về với sự yên tĩnh vốn có. Văn Tú Quyên xách túi ni lông đi ra ngoài, rồi khựng lại. Ở đầu kia của hẻm có một cánh cửa vốn đã đóng nhưng giờ lại đang khép hờ.

Đằng sau cánh cửa không có ánh sáng, nhưng lại lộ ra một góc áo.

Đây là cửa sau của nhà bà Điếc. Văn Tú Quyên biết, bà Điếc không hề điếc, chỉ là không thích giao tiếp với người khác thôi. Lúc này, bà đứng ở đó lâu như vậy, đã nghe thấy hết rồi ư?

“Két” một tiếng, cánh cửa khép hờ bỗng mở ra, lộ ra hình dáng của bà Điếc. Mái tóc trắng của bà bù xù, hai mắt nhìn thẳng vào Văn Tú Quyên.

Văn Tú Quyên nói, “Con chào bà Điếc.”

Một lúc lâu, bà Điếc phát ra một âm mũi không biết là ý gì, giống như “Hừ” mà cũng giống như “Ừ”, rồi đóng sập cửa lại.

Văn Tú Quyên đứng trước cửa một lúc, cảm thấy lông tơ dựng đứng sau gáy từ từ rũ xuống hết mới rảo bước ra khỏi con hẻm.

Sau khi gặp chuyện kinh hãi này, cô không về thẳng nhà mà lượn vào một chỗ trong khu phố. Đó là những địa điểm mà lũ chó mèo hay đại tiện, cô nhặt từng cục phân khô cho vào túi ni lông vốn dĩ để đựng cháo, cột một nút thắt thông lòng thật chặt, giấu trong túi vải. Cuối cùng, cô giấu túi vải về chỗ cũ.

Như vậy chuyện phải làm đêm nay đã hoàn thành.

Thế nào cũng phải có nhiều đêm như thế này.

2

“**T**ớ chưa bao giờ leo núi Thái Sơn, muốn đi, nhưng không biết lúc nào mới đi được. Thật ngưỡng mộ cậu quá. Với gia cảnh nhà tớ hiện giờ thì không có cơ hội đi du lịch ở vùng khác đâu, tới tận bây giờ tớ còn chưa được ngồi xe lửa. Chắc phải đợi sau khi tớ có việc làm, sống tự lập thì mới có cơ hội.

Thật ra, tớ biết rằng cậu đang khuyên tớ, ý cậu là thế này đúng không, khuyên tớ nghĩ thoáng một chút, đừng bị giới hạn bởi cuộc sống trước mắt. Cậu leo núi Thái Sơn rồi, leo lên tận đỉnh rồi nhìn xuống đám núi xanh bên dưới nên mới có cảm ngộ như thế. Nhưng tớ chẳng có cơ hội leo núi Thái Sơn. Muốn đứng ở một nơi thật cao trông thật xa thì dù sao vẫn phải leo từng bậc lên. Tớ vẫn đang leo đấy thôi, rất cố gắng leo lên, dùng hết sức mình.”

Văn Tú Quyên tìm thấy tập 1 cuốn Du ngoạn Trung Quốc trong thư viện, trong sách giới thiệu về núi Thái Sơn, dành hẳn bốn trang để viết về nó, còn có vài tấm ảnh, phong cảnh trong hình y hệt những gì Linh Đang kể trong thư. Cô mở tạp chí ra độm bên dưới lá thư, viết thư hồi âm cho bạn. Nghe thấy Văn Tú Lâm gọi, Văn Tú Quyên nhanh chóng gấp tạp chí lại, giấu thư đi.

Ánh mắt của Văn Tú Lâm chú ý đến quyển tạp chí, Văn Tú Quyên hơi lo lắng hỏi, “Chị có chuyện gì không?”

“Thầy giáo môn Toán có mở lớp phụ đạo, có lẽ sẽ đến tối muộn, em và cha ăn trước đi, không cần đợi chị.”

Văn Tú Quyên gật đầu. Lúc Văn Tú Lâm gần đi thì mắt vẫn nhìn lướt qua quyển tạp chí.

Không lẽ chị ấy nghĩ mình đang viết thư tình? Văn Tú Quyên nghĩ. Phải cẩn thận một chút.

Về đến nhà, Văn Tú Quyên đi vào phòng xem mẹ trước. Việc này đã thành thói quen của cô, cho dù bình thường chẳng có việc gì để làm. Sau đó, cô ra khỏi nhà, tới chỗ bí mật để lấy túi vải, rẽ trái rẽ phải trong khu phố như bàn cờ này, dừng trước một ván cửa gỗ cũ kĩ tầm thường. Nơi này và con hẻm cụt mà cô hay cho chó mèo ăn mỗi tối chỉ cách nhau một căn nhà. Thực tế, đây là cửa trước của nhà bà Điếc.

Cửa đang đóng, cô gõ cửa, không ai trả lời. Cô nhắc miếng gạch bị lỏng ở bậc cửa sổ lên, chìa khóa ở bên dưới. Cô lấy chìa khóa, mở cửa, khẽ đẩy vào.

Bà Điếc ngồi đối diện, nhìn cô.

Như thường lệ.

Bà Điếc đang đan len, hai cây kim dài đâm qua đâm lại không ngớt, có vẻ là một chiếc khăn quàng cổ, một đầu khăn chạm đất. Bà Điếc không cúi đầu, giống như người đan khăn không phải là bà, đôi tay và bộ não đó không phải cùng một người. Bà nhìn thẳng vào Văn Tú Quyên, hoặc không phải nhìn cô, mà nhìn xuyên qua cô, xuyên qua ván cửa đến nơi sâu xa nào đó.

Những ngày này, Văn Tú Quyên thường tới thăm bà Điếc. Bà ở một mình cũng lâu rồi, con cái chẳng mấy khi về thăm, hai năm nay bà lớn tuổi, trí óc ngày càng lú lẫn, chỉ biết mỗi đan len. Con cái ngày càng chẳng ưa bà mẹ khờ dại này, bà thường ngồi trên ghế từ sáng tới tối, cơm cũng chẳng biết mà ăn. Nếu không người thường tới thăm thì bà chết lúc nào cũng chẳng ai biết. Người trong khu phố thường nói mấy chuyện này trước mặt Văn Tú Quyên, ý là khen cô còn nhỏ mà giàu lòng nhân ái, Văn Tú Quyên mím môi mỉm cười, trong lòng thầm nghĩ: Giữa người và người đúng là biết mặt mà chẳng biết lòng.

Trên lò than có một chiếc nồi, trong nồi có cơm nguội. Văn Tú Quyên ngửi thấy có mùi hơi thiu, chắc cố thì vẫn ăn được. Cô đổ chút nước từ bình nước nóng vào một cái chén, cho cơm vào thành chén cơm chan nước nóng, múc hai thìa dưa chua bỏ vào, bưng tới cho bà Điếc. Bà vẫn cố chấp nhìn về phía trước, cô đặt chén cơm lên chiếc bàn nhỏ bên cạnh. Trong đầu bà Điếc cảm thấy đến giờ thì tự nhiên sẽ ăn thôi. Hôm nay còn đỡ, có khi bà Điếc còn biết nhóm lò than nấu cơm nấu nước, có lúc thì quên luôn chuyện này, chẳng lẽ phải giúp bà nhóm lò nữa ư? Chuyện này tốn không ít thời gian. Cả đời bà sinh nhiều con như vậy rồi cuộc để làm gì? Suy nghĩ này xuất hiện trong đầu Văn Tú Quyên, cô cười, không quan tâm đến vấn đề đó nữa.

Văn Tú Quyên ngồi ở hành lang gần cửa sau của nhà bà Điếc. Cô ngồi trên chiếc ghế nhỏ, lấy đồ trong túi vải bày dưới đất.

Việc đầu tiên cô làm là đeo găng tay, sau đó cho phân đựng trong túi ni lông hôm trước nhặt được vào trong chiếc bình thủy tinh miệng

rộng, đổ nước vào, dùng chày gỗ giã nát. Mùi hương quen thuộc đó lại bốc lên. Hồi mới bắt đầu, Văn Tú Quyên cố gắng nín thở, buồn nôn chóng mặt, giờ thì đã có thể hít thở bình thường, không nhúu mày nhăn mặt nữa. Bà Điếc ngồi ở gian nhà trước vẫn không có phản ứng gì, tiếp tục đan len, hoàn toàn không quan tâm mùi xú ối này từ đâu ra. Tuy rằng khu phố cổ này như một mê cung không lối thoát, thế nhưng nơi mà Văn Tú Quyên có thể làm chuyện kỳ quái này mà không bị làm phiền, càng không bị phát hiện, cũng chỉ có nhà bà Điếc thôi. Văn Tú Quyên đến đây mỗi ngày, nên mùi hôi thối quanh quẩn trong nhà mãi không hết, cho dù có hàng xóm thi thoảng ngửi thấy cũng không lấy làm lạ, mùi bốc từ nhà bà Điếc ra mà, chuyện bình thường thôi, ngược lại càng khâm phục, càng yêu mến Văn Tú Quyên hơn nữa ấy chứ.

Phân bị giã nát thành một chất nhầy vẫn đục, Văn Tú Quyên bịt ba lớp vải thưa lên miệng bình, chắt nước trộn phân sang chiếc bình khác, cứ như vậy vài lần cho đến khi lọc sạch cặn, gần như không còn gì lắng đọng nữa mới ngừng lại. Chất dịch vàng trắng này sẽ được trộn vào trong cháo đêm nay, rồi lại được đám chó mèo hoang cho vào bụng lần nữa, cứ thế lặp đi lặp lại.

Sau khi thực hiện xong, Văn Tú Quyên rửa sạch găng tay ở bồn rửa của nhà bà Điếc, dùng khăn lau sạch, dọn dẹp dụng cụ, cho vào túi vải. Lúc sắp rời đi, cô thấy bà Điếc vẫn chưa động vào chén cơm. Văn Tú Quyên nhận ra mình quên lấy đĩa cho bà, bèn đi tới chỗ ống đựng lấy một đôi đĩa gác trên chén cơm.

“Thưa bà Điếc, con đi đây, bà nhớ ăn cơm nhé.”

Khi đóng cửa lại, Văn Tú Quyên cảm thấy bà Diếc đang nhìn mình.

Giấu túi vải vào chỗ bí mật xong, ngay lúc Văn Tú Quyên định vào nhà thì cô nghe thấy nửa câu nói này vang lên từ trong nhà.

“Nó không cần đâu, mày lo cho thân mày được rồi.”

Là cha, cha đang nói chuyện với ai vậy? Cách nói này giống như đang nói với chị, chẳng phải chị đang đi học thêm ư, lớp học thêm xong sớm vậy ư?

Văn Tú Quyên dừng bước, lắng tai nghe.

“Em ấy học giỏi hơn con, có thể thi lên đại học, nhưng gần đây hình như tâm trạng nó hơi kỳ lạ, cũng hơi phân tâm trong chuyện học hành, cha...”

“Không có tiền cho nó học đâu, mày thi lên đại học là được rồi.”

“Con thi đậu rồi, vừa học vừa làm, ít nhiều gì cũng góp thêm chút ít, cha ơi, có được không ạ? Em thông minh hơn con nhiều, đi học đại học chắc chắn sẽ có triển vọng. mấy năm nay nó cũng rất quan tâm đến mẹ, mấy quyển sách nó hay đọc đó đều là về phương diện chữa bệnh hết, cuốn gần đây nó xem là cuốn Bệnh Truyền nhiễm học, nó từng nói với con là muốn học Y, muốn chữa bệnh cho mẹ.”

“Nó thông minh hơn mày. Chỉ sợ nó quá thông minh.”

“Cha... ý con là... nếu như, nếu như con không thi đậu thì sao ạ?”

Văn Tú Quyên nghe mà hơi căng thẳng.

Thế nhưng, trong nhà lại im lặng như tờ, cô không nghe thấy bất kỳ đáp án nào.

Sau đó cô từng tưởng tượng vô số lần, bầu không khí lúc cả hai người họ im lặng sẽ như thế nào, vẻ mặt họ ra sao, cha nhìn vào mắt chị thế nào.

Trên thế gian này, rất nhiều chuyện không có đáp án.

Văn Tú Quyên đứng bên ngoài một hồi lâu rồi mới vào nhà, sắc mặt của hai cha con họ đều bình thường.

Lúc ăn cơm tối, Văn Tú Quyên nhìn chị mình vài lần, Văn Tú Lâm cười với cô, cô dờ mắt đi như bị giật mình.

Sau đó, Văn Tú Quyên giúp cho mẹ ăn, dọn dẹp đâu ra đấy, rồi cầm tiêu lên, ngồi trước cửa.

Cô nhớ tới bản nhạc Mười tám điệu phách của Hồ Già, muốn thử thổi vài nhịp xem sao. Chẳng hiểu sao, ngay lúc này ngay chỗ này cô rất muốn nghe giai điệu thể lượng của chiếc tiêu.

Cô đang thổi vài âm thì Văn Hồng Quân đi ra. Ông phải lái xe buổi tối.

“Ồn quá.” Ông nói với Văn Tú Quyên, “Đừng thổi nữa, chị mày đang ôn bài, đừng làm ảnh hưởng tới nó, nghe không!”

“Dạ vâng, thưa cha, con xin lỗi cha ạ.” Cô ngẩng mặt lên, muốn mỉm cười cho Văn Hồng Quân xem nhưng lại chỉ thấy bóng lưng vội vã rời đi.

3

“**T**rên đời này cũng đâu chỉ có mỗi một con đường học đại học, học đại học không phải là một mức tiêu chuẩn đâu. Người thật sự ưu tú có thể đi trên con đường của bản thân chứ không phải đi trên con đường người khác sắp đặt. Chỉ mới có mấy năm kể từ khi Trung Quốc có đại học thôi, trước đó thì sao? Đỗ Quyên à, tài hoa là của mình, thế nhưng học hành không phải là chuyện hoàn toàn công bằng đâu.”

Văn Tú Lâm thở dài, lại vò bức thư đang viết dở thành một cục. Bức thư này cô đã viết đi viết lại mấy bận, mà vẫn chẳng thể viết xong. Đến bản thân cô còn chẳng tin vào mấy lời khuyên giải này thì làm sao có thể thuyết phục em mình được? Trước khi Trung Quốc có trường đại học thì chính là mười năm dùi mài kinh sử tới kinh đô thi cử viết văn theo lối bát cổ^[10E], cả hai chế độ này đều khó y hệt nhau. Huống chi trực tiếp khuyên giải thế này cũng hơi kỳ cục.

Văn Tú Lâm ra khỏi phòng học, tới sân thể dục đi dạo cho thoáng. Một vài nam sinh cởi trần, người ướt đầm mồ hôi đang chơi bóng rổ, qua vài ngày nghỉ nữa là tới kỳ thi cuối kỳ, qua kỳ nghỉ hè là tới lớp Mười hai rồi, lúc này mà vẫn tốn thời gian cho bóng rổ thì đa số đều là những người không ôm hi vọng gì vào đại học nữa. Đại học chỉ thuộc về một bộ phận nhỏ, đặc biệt là ở trong ngôi trường

này. Hạng Vĩ dắt xe đạp đứng bên ngoài nhìn không rời mắt, cậu ta rất thích bóng rổ, nhưng vào khoảng thời gian này thì chỉ có thể nhìn cho đỡ nhớ thôi.

Văn Tú Lâm bất giác đi tới bên cạnh Hạng Vĩ, cô mặc váy trắng, lúc đi thì như một đóa hoa sen, Hạng Vĩ đã thấy cô từ lâu, thế nhưng không nhìn chăm chăm vào Văn Tú Lâm. Chỉ những kẻ lưu manh trong khu phố cổ này mới nhìn một cô gái theo kiểu sỗ sàng như vậy. Cậu ta vẫn xem bóng rổ, đợi Văn Tú Lâm đến gần hơn mới quay sang gật đầu với cô một cách phong độ. Thế là Văn Tú Lâm lại tới gần hơn một chút.

“Cậu chuẩn bị thi vào trường nào?”

“Sao đột nhiên cậu lại hỏi câu này?”

“Chưa nghĩ tới à?”

“Vẫn còn thời gian để xem xét mà.”

Thành tích của Hạng Vĩ tốt hơn Văn Tú Lâm nhiều, cậu ta là học sinh ưu tú, theo như Văn Tú Lâm nghĩ thì cậu ta chắc chắn sẽ trở thành một sinh viên đại học, thế nhưng bây giờ phản ứng của cậu ta lại hơi kỳ lạ.

“Chắc là phải xem tình hình gia đình thế nào.” Hạng Vĩ bổ sung.

Văn Tú Lâm ngộ ra là cậu ta đang nói chuyện học phí. Gia cảnh nhà Hạng Vĩ không khá hơn nhà họ Văn bao nhiêu, thậm chí còn tệ hơn, dù sao thì Văn Hồng Quân chạy taxi nên thu nhập cũng khá hơn.

“Nếu không học đại học thì cậu định làm gì?” Văn Tú Lâm muốn nghe ý kiến của cậu ta, có lẽ như vậy thì có thể có thêm lí lẽ để viết vào thư cho Đỗ Quyên.

“Sao lại không học được, ý tớ là, nếu nhà tớ kẹt tiền thì cùng lắm tớ vừa học vừa làm, học thêm một năm nữa để gom học phí.”

Văn Tú Lâm ngẩn người, đáp án này nghĩ lại cũng là điều dễ hiểu. Lúc này Hạng Vĩ nhìn sang một bên, ở đó có một cặp mắt rất giống với Văn Tú Lâm đang nhìn về hướng này.

Văn Tú Lâm cũng thấy em gái mình, bèn không nói chuyện với Hạng Vĩ nữa, quay người đi vào phòng học.

Đương nhiên Văn Tú Quyên đã nhận ra Hạng Vĩ, dạo trước anh ta và chị mình đi với nhau trông rất gần gũi, nhưng từ khi cô tố cáo với cha thì hai người hình như đã cẩn thận hơn.

Hôm sau, ăn trưa xong, Văn Hồng Quân cho Bao Tích Đệ ăn xong, lại đi làm, để hai chị em ở nhà. Văn Tú Lâm đang ôn bài cho kỳ thi cuối kỳ, Văn Tú Quyên nhỏ hơn một lớp cũng sắp đến kỳ kiểm tra cuối năm, thế nhưng, cô lại chạy đi mua chai Coca Cola về, đổ ra hai cốc, đưa một cốc cho chị mình.

Văn Tú Lâm nhìn em mình mua thứ thức uống xa xỉ này bằng ánh mắt quái lạ, thật sự thì cô uống không quen loại nước ngọt này.

“Phải kết hợp giữa học tập và nghỉ ngơi. Muốn đạt điểm cao, thi vào đại học thì không thể lao lực được. Chị uống rồi nghỉ ngơi một chút.”

“Chai nước này đắt lắm, em tiêu tiền như vậy...” Mặt Văn Tú Quyên đanh lại, nói, “Vậy thôi, để mình em uống.” Văn Tú Lâm nghe

vậy nhanh chóng uống hết.

Uống gấp quá nên bụng đầy hơi khiến Văn Tú Lâm ợ vài cái.

“Mùi vị kỳ ghê, nhưng rất đã họng, cảm ơn em, chị học tiếp đây.”

Không lâu sau, cô thấy buồn ngủ vô cùng. Thật sự không thể thức nổi nữa, Văn Tú Lâm đi thẳng vào nhà nằm lên giường, không có sức trèo lên tầng giữa, nằm ngay giường của Văn Hồng Quân, định ngủ trưa một giấc, nhờ Văn Tú Quyên một tiếng nữa gọi cô dậy.

Văn Tú Quyên rửa sạch hai chiếc cốc rỗng, đặc biệt là chiếc cốc của Văn Tú Lâm, cô rửa đi rửa lại mấy lần. Hiệu quả của thuốc ngủ rất mạnh, chỉ là vị của nó hơi khó uống nên phải dùng vị Coca Cola để giấu đi. Cô cố tình chạy tới hiệu thuốc ở đường Tứ Xuyên phía Bắc để mua, chứ nếu mua ở hiệu thuốc gần đây sợ rằng sẽ bị người khác nhận ra.

Văn Tú Quyên ngồi bên ngoài, sách Ngữ văn mở trước mắt nhưng từ đầu đến cuối chẳng lật lấy một trang. Cô ngồi chờ người ra gần hai mươi phút rồi mới lấy hộp bút chì trong cặp, đến trước giường Văn Tú Lâm.

Văn Tú Lâm ngủ rất ngon, gập chân xoay người vào trong, hơi cuộn lại. Văn Tú Quyên gọi hai tiếng, đặt hộp bút bên giường. Cô đưa tay lật người chị mình lại để Văn Tú Lâm nằm thẳng. Văn Tú Lâm lẩm bẩm hai câu, nghe không rõ, nhưng không có dấu hiệu sắp tỉnh lại.

Văn Tú Quyên mở hộp bút, lấy ống tiêm bên trong ra. Ống tiêm đã được bơm đầy chất lỏng dơ bẩn bám trong suốt đó, đây chính là

chất dịch mà nhiều ngày qua, cô chiết xuất từ phân chó mèo, rồi cho chúng ăn, rồi lại chiết xuất, lặp lại mười mấy lần như vậy. Trứng ký sinh trùng trong phân chó phân mèo được chúng ăn vào, một vòng tuần hoàn, số lượng ký sinh trùng trong cơ thể chó mèo tăng trưởng mạnh, trứng ký sinh trùng trong phân cũng sinh sôi nảy nở rất nhanh, chất lỏng đặc sánh trong ống tiêm này chính là “tinh hoa” cuối cùng, không biết tích tụ mấy chục nghìn trứng ký sinh trùng!

Cánh tay Văn Tú Lâm duỗi thẳng. Nhiều ngày thực hành với bản thân như vậy khiến Văn Tú Quyên khá tự tin với việc tiêm vào đúng tĩnh mạch. Cô không chuẩn bị cồn, chẳng có gì có thể khử trùng cả.

Cô chậm rãi cầm ống tiêm lên, mũi tiêm hướng lên trời, sắp sửa hạ xuống. Cô nhìn mặt chị mình, gương mặt khá giống với mặt cô, lúc này rất bình tĩnh, không vui không buồn, có lẽ cũng không có mộng mị, đang rơi vào bóng tối yên tĩnh. Cô nhận ra rằng nếu thật sự tiêm vào, vậy thì gương mặt giống với mình này sẽ không còn nữa. Cô không muốn hồi tưởng lại, không muốn nhớ lại, thế nhưng ngay lúc này vẫn không khỏi nhớ về khung cảnh buổi trưa hè oi bức năm đó, cô đứng trong căn phòng này, bước từng bước về phía mẹ.

Cô khựng lại. Cô nhìn bàn tay phải đang đợi được tiêm của mình, bàn tay đó chẳng hề run rẩy. Văn Tú Quyên bỗng nhận ra, hóa ra mình cương quyết đến nhường này! Con đường sinh mạng của cô đã kiên quyết rẽ sang một hướng khác, không thể đi cùng chị nữa. Cảm giác đau thương cùng cực vồ lấy cô, cảm giác này không hẳn dành cho chị, cũng không hẳn dành cho cô, mà là dành cho số phận sắp giáng xuống cô lúc này. Nước mắt tuôn trào, cô đặt ống tiêm xuống giường, ngồi xồm ôm đầu khóc rống lên.

Cô khóc tới nỗi đứt hơi không kịp thở, ngẩng đầu lên, nhìn chị mình qua hàng nước mắt, nhớ lại mấy năm nay, những thiện chí rõ ràng mà Văn Tú Lâm thể hiện với mình, cho dù cô luôn cảm thấy những thiện chí này đều ngu ngốc chẳng có ý nghĩa gì, hơn nữa còn xem nó như một kiểu giả nhân giả nghĩa.

Có lẽ cứ giao cho số mệnh quyết định đi. Giống như lúc bình thường, mình không thể đưa ra quyết định, cứ nghĩ đại một câu rồi đếm khớp nối và đoạn lỡm trên mu bàn tay, đếm tới khớp nối lồi lên thì làm, còn tới đoạn lỡm xuống thì từ bỏ.

Chị à, chị có chết không? Khớp nối đoạn lỡm khớp nối đoạn lỡm khớp nối đoạn lỡm khớp nối. Sẽ chết.

Thử lại lần nữa.

Em có cần giết chị không? Khớp nối đoạn lỡm khớp nối đoạn lỡm khớp nối đoạn lỡm. Không cần.

Văn Tú Quyên ngẩn người.

Chị à, em có lỗi với chị. Khớp nối đoạn lỡm khớp nối đoạn lỡm khớp nối đoạn lỡm khớp nối. Khớp nối.

Cô dần bình tĩnh lại, quệt nước mắt, quay người, đi về phía mẹ mình.

“Mẹ à, con sắp làm chuyện xấu rồi.”

Cô ngừng một lúc, rồi lại nói, “Mẹ ơi, con không thể để chị tiếp tục sống. Chị còn sống thì con không thể sống tiếp được, trong cái nhà này phải bớt đi một người sống. Mẹ à, con hết cách rồi. Mẹ à,

trừ phi, mẹ chớp mắt một cái. Bây giờ mẹ chớp mắt một cái thì con sẽ từ bỏ ý định.”

Mắt của Bao Tích Đệ như nhắm như mở, không hoàn toàn nhắm hẳn, vẫn hơi hé hé, giống như mắt Phật trong miếu, cho dù bạn đứng ở phương hướng nào cũng sẽ cảm thấy Phật đang nhìn mình. Văn Tú Quyên sợ đôi mắt này, sau này, dần dần, lúc không có ai bên cạnh, cô luôn nhìn chăm chú vào chúng, nhìn vào bóng tối sâu thẳm bên trong, bao hàm mọi thứ, nhưng lại trống rỗng không có gì. Cô cảm thấy mẹ giống như một pho tượng nhận hương hỏa thờ phụng, thu nạp biết bao nhiêu khẩn cầu của nhân gian, trông rất nghiêm khắc, thế nhưng nếu đập bể rồi thì cũng chỉ là mớ bùn nhão mà thôi. Cô từng thử đập bể rồi, tuy rằng không thành công, nhưng giống như được giải thoát khỏi sự ràng buộc, không còn gì phải sợ nữa.

Văn Tú Quyên nhìn mẹ mình, dần bình tĩnh lại. Cô xoay người, đi tới trước giường duỗi thẳng tay chị mình, đánh vào chỗ khuỷu tay khiến mạch máu lồi lên, dùng ống tiêm chọc vào, chậm rãi tiêm hết chất lỏng vào cơ thể ấy.

Từ đầu đến cuối, cô không hề nhìn mặt chị.

Cất ống tiêm, trước khi đi ra ngoài, cô quay đầu nhìn mẹ. Trong phút chốc, cô cảm thấy mí mắt của mẹ động đậy một cái.

“Mẹ.” Cô kêu lên.

Không có câu trả lời.

“Vậy thì, mẹ hãy ngủ tiếp đi.”

4

" ó lúc ta cảm thấy thật ra chẳng có sự lựa chọn nào. Đời người chẳng có lựa chọn, cứ tưởng có thể chọn đi bên trái, cũng có thể chọn đi bên phải; cứ tưởng có thể chọn làm, cũng có thể chọn không làm. Nhưng thực tế thì không có lựa chọn nào. Hiểu được điều này thì mới thật sự trưởng thành. Suy nghĩ kĩ về con đường của mình, nghĩ kĩ về thứ mà mình muốn, sau đó thì không cần lựa chọn nữa. Gần đây đột nhiên tớ đã hiểu ra điều này.

Hoặc là phải thật cố gắng, thật cố gắng thì mới có quyền lựa chọn. Với tớ thì là như vậy đấy, với Linh Đang thì chắc không phải đâu nhỉ. Linh Đang à, cậu có quyền lựa chọn, thật sự đáng ngưỡng mộ. Lần trước trong thư cậu nói rằng cậu đang do dự có nên học đại học hay không. Đối với tớ thì đây là việc không thể lựa chọn, còn cậu thì có, bởi vì cho dù không học đại học thì cậu vẫn có một tương lai không tệ, đúng không? Cậu luôn đi ở mặt sáng của thế giới, còn tớ thì bị bỏ rơi ở đằng sau, bị cái bóng quá lớn bao trùm, phải cố gắng cất bước chạy, vậy thì mới đứng cùng cậu được. Tớ không có sự lựa chọn, chỉ có thể tiến lên phía trước, chạy thật nhanh, dốc hết sức để chạy.

Lại một mùa hè, mùa hè cuối cùng trước khi Văn Tú Lâm thi đại học.

Văn Tú Lâm hơi mất tinh thần. Có lẽ bởi vì là mùa hè nên cô luôn cảm thấy có gì đó kỳ lạ. Em gái bảo cô cần nghỉ ngơi nhiều hơn, nói là trước đó học hành quá sức nên cơ thể không chịu nổi.

Thành tích của Văn Tú Lâm trong kỳ thi cuối kỳ lớp Mười một cũng bình thường, so với tình hình trước đó thì đợt này đáng lẽ phải tốt hơn. Thế nhưng, một ngày trước kỳ thi, cô đột nhiên ngủ mê man cả buổi trưa mà không rõ tại sao, cho đến tận tối bị em gái đánh thức mới tỉnh dậy, mà vẫn thấy nặng đầu chóng mặt, căn bản chẳng thể học tiếp được nữa, buổi tối thì đau đầu, không ngủ được.

Có lẽ phải có lúc căng lúc giãn, trước đây đầu óc mình căng thẳng quá rồi! Văn Tú Lâm nghĩ.

Nhưng, thi xong nghỉ ngơi vài ngày mà cô vẫn cảm thấy cơ thể thiếu sức sống và tinh thần, chớp mắt đã vào lớp Mười hai, cũng không thể nghỉ ngơi tận mấy tuần liền được. Đến sáng hôm nay, cô quả thật nghĩ rằng mình bị sốt, nhưng đo nhiệt độ thì vẫn bình thường.

Lúc này, Văn Tú Quyên bảo cô đi xông hơi xem sao.

Xông hơi là một loại hình giải trí mới mẻ, du nhập từ nước ngoài vào, nghe nói rất tốt cho việc thư giãn. Nhiệt độ cao khiến toàn thân đổ mồ hôi, độc tố trong cơ thể cũng được đẩy ra, nghe cũng giống như khái niệm của Đông y. Trên đường Tứ Bình có một nhà tắm lớn mới khai trương, phát phiếu giảm giá khắp nơi, trong tiệm cũng có một phòng xông hơi.

Đương nhiên dù có giảm giá thì vẫn cần trả tiền, Văn Tú Lâm do dự, nhưng không cưỡng lại được sự xúi giục của em gái. Văn Tú Quyên nói, “Để em trả cho, cách này hiệu quả hơn uống thuốc, rất tốt cho cơ thể.” Văn Tú Lâm bảo, “Chị còn chút tiền tiêu vặt, để chị trả cho.”

Lúc đi ra ngoài, trời hơi âm u, Văn Tú Lâm muốn về nhà lấy cây dù thì Văn Tú Quyên nói, “Không cần, không mưa đâu, hôm qua em đã nghe dự báo thời tiết rồi.”

Nơi này là nhà tắm lớn nhất mà bọn họ từng đến, nhưng chỉ có một phòng xông hơi nhỏ. Ngồi trong một không gian nhỏ như vậy vẫn là trải nghiệm đầu tiên đối với hai chị em.

“Nóng thật đấy, em à.” Văn Tú Lâm nói.

Văn Tú Quyên “Ừ” một tiếng.

Hơi nước bốc lên khiến gương mặt gần trong gang tấc cũng trở nên mờ hồ.

“Sao vậy?”

“Không, không có gì, nóng quá thôi.”

“Nếu chịu không nổi nữa thì mình đi ra.”

Văn Tú Quyên nhìn chị mình. Những đám trứng ấu trùng trong người chị giờ ra sao rồi, đã nở thành ấu trùng chưa? Trong người có nhiều ký sinh trùng như vậy thì sẽ bị bệnh rất nặng, không dễ kiểm tra ra, xét nghiệm máu bình thường trong bệnh viện sẽ không xét nghiệm ký sinh trùng đâu. Bình thường bệnh này cũng không đến nỗi mất mạng, cho bệnh viện một khoảng thời gian nhất định để

kiểm tra, từng đợt từng đợt thì sẽ có ngày xét nghiệm ra ký sinh trùng thôi.

Trừ phi là trứng ký sinh trùng lên não. Chuyện này không đơn giản, cho dù trong máu của Văn Tú Lâm có một lượng lớn trứng ký sinh trùng nhưng trong người có một rào cản tự nhiên - hàng rào máu não, trứng ký sinh trùng sẽ bị ngăn chặn bên ngoài não. Chỉ khi nhiệt độ cơ thể lên mức cực cao thì mới có thể phá vỡ rào cản này.

“Chị à, chị thấy xông hơi có đã không?”

“Ra mồ hôi nhiều, đã lắm.”

“Vậy thì xông thêm một lúc nữa, em ngồi với chị.”

Xông hơi xong rồi, Văn Tú Lâm cảm thấy toàn thân thoải mái, rất đáng tiền. Lúc ra khỏi cửa, Văn Tú Quyên đi trước, nhưng lại dừng trước cửa.

Trời mưa rồi.

Văn Tú Quyên nhìn cơn mưa này, không gọi là mưa tầm tã, nhưng hạt mưa rất nhỏ và dày.

Dự báo thời tiết đôi khi không chính xác. Nhưng lần này là chính xác.

Văn Tú Quyên thở dài. Đây cũng là ý trời. Cô thầm nghĩ.

Sau đó, cô quay đầu, nở nụ cười méo mó với chị mình. “Mình không mang theo ô, đạp xe nhanh về nhà thôi.”

Văn Tú Lâm ngồi lên chiếc xe đạp Phượng Hoàng cũ kĩ, Văn Tú Quyên nhảy lên yên sau, ôm chặt eo chị mình. Nhiệt độ cơ thể của Văn Tú Lâm tăng cao, nước mưa tấp vào người lại lạnh. Khi về tới

nhà thì cả hai chị em đều ướn sưng. Sáng hôm sau, cả hai đều phát sốt. Văn Tú Quyên 38 độ, còn Văn Tú Lâm sốt đến 40 độ.

Văn Hồng Quân chửi hai chị em một trận, xông hơi xong thì lỗ chân lông sẽ dẫn, mà còn ướn mưa cả người, khí lạnh xâm nhập vào cơ thể, không bệnh mới lạ. Ngày hôm nay ông chỉ có thể nghỉ chạy xe, ở nhà chăm sóc cả ba người. Sang ngày kế tiếp, Văn Tú Quyên đỡ hơn một chút, cố đứng dậy bảo Văn Hồng Quân đi làm, cô ở nhà chăm sóc mẹ và chị. Văn Hồng Quân nói, “Không được, mẹ mày không có sức đề kháng, mày vẫn chưa hết cảm, tiếp xúc cự ly gần thì sẽ lây bệnh mất.”

Văn Hồng Quân ở nhà ba ngày. Đến sáng ngày thứ tư, trước khi đi làm ông mắng Văn Tú Lâm, nói, “Số tiền ba ngày nay hụt đủ cho một tháng tiền sinh hoạt đại học của mày, mày có biết tao phải làm bao lâu mới bù lại được không? Mau hết bệnh đi học cho tao!”

Lúc này, cơn sốt của Văn Tú Lâm vẫn chưa hạ, phải để em gái chăm sóc. Ngày nào cô cũng uống rất nhiều nước, em cô còn mua dưa hấu cho cô, dùng muỗng múc ăn hết nửa trái, nhiệt độ trong người vẫn tiếp tục tăng, không chịu dứt điểm. Mỗi ngày cô dựa người trên giường đọc sách, vừa ngẩn ngơ một lúc đã quên một nửa những gì đã đọc; lúc làm bài tập, rõ ràng một phương trình rất đơn giản mà giải cả ngày không ra, trước đây có thể tính nhẩm các bước, nhưng bây giờ phải viết từng bước ra giấy mới giải được.

Tuần thứ ba của kỳ nghỉ hè, một buổi sáng, Văn Tú Quyên mua đồ ăn về, lại mua thêm một quả dưa hấu, bổ làm đôi mang vào phòng cho chị.

“Chị biết chưa, bà Điếc mất rồi.”

“Sao lại thế?” Văn Tú Lâm kinh ngạc.

“Hôm qua con trai bà ấy tới mới phát hiện ra, bà ấy mất được mấy ngày rồi. Nghe nói là do đói mà chết. Đạo này em không tới chỗ bà ấy nữa, nếu em tới thì đã không xảy ra chuyện này.”

“Đâu liên quan gì đến em, nếu không phải em hay lui tới thì bà ấy đã... Em đang chăm sóc chị và mẹ, nếu không phải chị bị bệnh thì em đã rảnh hơn, nói như vậy thì chị cũng có trách nhiệm.”

Văn Tú Quyên lắc đầu, “Em cũng nên đến thăm bà ấy.”

“Vậy là con trai bà ấy cũng về rồi.”

“Em cũng không biết nữa, hình như thế, phải về để lo chuyện tang lễ, còn phân chia căn nhà đó nữa.”

Văn Tú Lâm nhìn em mình, câu nói này già dặn đến nỗi khiến cô hơi ngạc nhiên.

“Mấy người hàng xóm đều nói vậy, con cái như thế có nuôi lớn cũng vô nghĩa.” Văn Tú Quyên nói.

Văn Tú Lâm “Ừ” một tiếng. Những đối tượng đang bị chỉ trích đó cũng thuộc hàng cô chú trong khu phố cổ này, cô không quen chỉ trích thẳng như vậy.

“Chị muốn đo nhiệt độ cơ thể lần nữa.”

Đo được 38.1 độ, lại tăng rồi.

“Chị à, chị cảm thấy cơ thể thế nào?”

“Đau đầu, hơi buồn nôn, không có khẩu vị.”

Văn Tú Lâm múc hai muỗng dưa hấu rồi đặt muỗng xuống, nhìn chăm chăm Văn Tú Quyên.

“Em ơi, chị bị sao thế này, chị thấy hơi sợ.”

Cô nắm lấy tay của Văn Tú Quyên, rất mạnh.

“Chị hơi sợ thật đó.”

Văn Tú Quyên bị chị mình nắm tay thì nhất thời ngây người ra. Cô chậm rãi cúi xuống, ôm lấy Văn Tú Lâm. Cô cảm thấy động tác của mình quá cứng nhắc, giống như bị gỉ sét vậy, động đậy một chút thì các khớp xương kêu răng rắc.

“Chị có khóc đâu, sao em lại khóc?” Văn Tú Lâm hỏi,

Văn Tú Quyên nhanh chóng gạt nước mắt, “Dạ, không có gì, chị sẽ khỏe lại thôi. Tại em không tốt, em không nên kể những chuyện không vui cho chị nghe. Tâm trạng tốt hơn thì sẽ nhanh chóng hồi phục thôi. Chị ăn thêm chút dưa hấu đi, không thêm nhưng vẫn phải ăn, nó chính là thuốc đó.”

“Chị có nên đi khám bác sĩ lần nữa không?”

“Tuần trước chị đã đi khám bác sĩ, xét nghiệm máu, uống thuốc hạ sốt dạng bột và aspirin”.

“Vậy chờ cha về rồi hỏi.”

Đến thứ năm, nhiệt độ vẫn ở mức 38 độ. Cuối cùng Văn Tú Lâm đi bệnh viện, được bác sĩ cho thuốc liều mạnh hơn. Nhưng vẫn chẳng có tác dụng gì, tới ngày thứ tư của tuần sau đó, Văn Tú Lâm sốt 38.8 độ, đau đầu trầm trọng, phải nhập viện.

Tuần đầu tiên của tháng 8, kết quả X-quang của não bộ cho thấy trong đại não của Văn Tú Lâm có một khối u không rõ nguyên nhân.

“Có thể là u não.” Bác sĩ nói với Văn Hồng Quân.

Văn Hồng Quân nhìn tấm X-quang trắng đen.

“Năm sau, nó phải học đại học rồi.” Văn Hồng Quân nói, rồi chậm rãi ngẩng đầu lên.

“Bệnh này... có thể chữa dứt điểm trước khi năm học mới bắt đầu không?”

Bác sĩ hơi chần chừ, “Bệnh này phải hội chẩn, dựa vào kết quả X-quang thì bệnh tình khá nghiêm trọng”

“Mắc bệnh này liệu có thể sống không?” Văn Hồng Quân khẽ hỏi.

“Phải chờ chuyên gia đến hội chẩn đã, chúng tôi sẽ dốc hết sức chữa trị.”

“Nó là đứa con gái rất ngoan, xin trông cậy vào bác sĩ.”

5

“Đạo gần đây không nhận được thư của cậu, cậu đang bận gì à? Hay là cậu nghỉ hè, đi đâu du lịch rồi?”

Tớ có rất nhiều chuyện muốn nói, nhưng lại không biết phải bắt đầu từ đâu.

Tớ đã làm chuyện đúng, nhưng cũng làm chuyện sai. Đúng là gì, mà sai là gì, tớ không phân biệt được.

Đối với cậu thì những gì mà tớ nói đều là chuyện khó hiểu, mặc dù mối quan hệ của chúng ta như thế này nhưng tớ vẫn không thể nói rõ cho cậu. Cậu cứ xem như tớ đang nói vớ vẩn đi, cố gắng nghe tạm nhé. Cảm ơn cậu.

Con người luôn phải trả giá cho những gì mình đã làm. Tớ có một người bạn rất thân, mấy năm trước xảy ra một chuyện khiến mỗi người tại tớ đều phải trả giá. Trong đó cái giá của tớ thậm chí còn hơn rất nhiều. Khi vẫn còn là một đứa trẻ, tớ đã được nếm mùi vị của sự phản bội rồi. Còn cậu ấy ư, mấy năm nay cũng coi như có trả giá rồi, chỉ ít là trong lòng bất an, sống không vui vẻ như ngoài mặt thể hiện. Thật ra, tớ luôn cảm thấy cậu ấy không phải trả giá gì, so với tớ thì cậu ấy có lợi. Cho tới gần đây, tớ mới hiểu ra rằng cậu ấy cũng chẳng vui vẻ thoải mái gì. Nếu tớ biết điều đó sớm hơn thì có cố chấp muốn cậu ấy phải trả giá như vậy không? Có lẽ là không đâu

nhỉ? Chuyện này chẳng còn đơn giản là báo thù nữa. Giống như lần trước tớ nói với cậu, tớ không có sự lựa chọn. Có lẽ một ngày nào đó tớ cũng phải trả giá cho chuyện mà hôm nay tớ gây ra.

Tớ đã làm một số chuyện không đúng với cậu ấy, đã không thể quay đầu lại nữa rồi. Nếu như cậu ấy biết được thì không biết sẽ có về mặt gì, trong lòng sẽ nghĩ gì. Có lúc tớ rất muốn biết, có lúc tớ lại không muốn biết.”

Văn Tú Quyên dựa vào tường, tay cầm hộp cơm. Kế bên là phòng bệnh của giường số 24 đến giường số 31, Văn Tú Lâm nằm ở giường số 24, ở cạnh cửa. Văn Tú Quyên không vội vào đưa cơm, cô đang nghe cuộc đối thoại giữa cha và chị mình.

Hiện giờ đã là tuần thứ ba của tháng 8, sắp hết kỳ nghỉ hè.

Nhiệt độ cơ thể của Văn Tú Lâm luôn dao động ở mức 38 độ. Đã làm kiểm tra X-quang não bộ hai lần, lần gần đây nhất thì khối u trong não lại to hơn. Văn Tú Quyên biết, hôm qua bác sĩ đã tìm Văn Hồng Quân nói chuyện, bảo ông suy nghĩ về chuyện mở hộp sọ phẫu thuật. Do không thể thanh toán toàn bộ chi phí phẫu thuật mà rủi ro cũng cao, Văn Hồng Quân không thể hạ quyết tâm được. Bây giờ thời gian lái xe mỗi ngày đã ít đi, ông phải dành chút thời gian ở cùng con gái.

Chuyện khiến Văn Tú Quyên phải lắng tai nghe có liên quan đến việc học đại học.

“Cha ơi, cả kỳ nghỉ hè này con xao nhãng học tập mất rồi, sáng nay làm vài câu hỏi Vật lý mà con cảm thấy thụt lùi nhiều lắm. Năm

cuối cấp ba rồi, không biết bệnh này còn kéo dài đến bao giờ.”

“Con đang bị bệnh, chăm sóc bản thân là quan trọng nhất.”

“Con thật sự rất lo lắng. Con vừa mới theo kịp bài mà giờ lại tụt dốc. Sắp tới thi đại học rồi, phải làm sao đây. Cha ơi, thật sự con đang nghĩ, nếu con bị bệnh năm nay không thi đại học được thì năm sau, con sẽ thi với em, nếu em thi tốt hơn thì để em học đại học đi cha.”

Văn Hồng Quân không nói gì.

Văn Tú Lâm nghĩ về em gái, nghĩ về sự cố chấp mà em mình thể hiện qua thư thật sự khiến cô lo lắng, thậm chí hơi hoảng sợ. Căn bệnh này cứ kéo dài không dứt, nhìn mãi không thấy đáy khiến cô mất hết ý chí.

“Hoặc là nếu năm nay con không thi được thì sẽ không thi lại nữa, mà đi tìm việc làm luôn.”

“Cha, sao cha không nói gì cả?”

Văn Tú Lâm nhìn cha mình, thấy sự im lặng của ông hơi khác thường. Nếu những lời cô nói lúc nãy nghe không xuôi tai, không đúng ý ông, với sự hiểu biết của cô về ông thì lúc này ông phải mắng cô chứ? Giống như lúc trước cô dầm mưa về, sốt cao 40 độ, cả người mơ mơ màng màng nhưng cha vẫn trở vào mũi mà chửi đấy thôi. Trong trí nhớ của cô, lần cuối cùng ông im lặng là lúc nào?

“Con yên tâm dưỡng bệnh đi, chuyện học hành để sau hãy nói.”
Văn Hồng Quân nói.

Văn Tú Lâm ngẩn ngơ, trong phút chốc cô cảm thấy có gì đó chẳng lành. Sau đó cảm giác sợ hãi cùng cực ập tới. Cô như hiểu ra điều gì đó.

“Cha, cha sẽ cho em học đại học phải không?” Lúc nói câu này, môi cô hơi run rẩy.

“Em, em có thể học đại học. Con, con thì không thi được nữa rồi.”

Văn Hồng Quân kinh ngạc, lúc này mới sực tỉnh, hạ giọng mắng “Nói bậy bạ gì thế, ai nói con không thi được!”

Văn Tú Lâm nhìn chăm chăm cha mình, đột nhiên bật khóc thảm thiết.

“Con sắp chết, con sắp chết, đúng không cha, con sắp chết rồi, không thể hết bệnh được. Con không muốn chết, cha ơi, con không muốn chết, con vẫn muốn sống, cha ơi, con không muốn chết đâu.”

Văn Tú Quyên ôm chặt hộp cơm ép vào lồng ngực mình, lúc này cô cảm thấy cực kỳ khó thở.

Văn Tú Lâm chỉ khóc trước mặt mọi người đứng lần này. Sau đó Văn Hồng Quân nói với cô về chuyện mở hộp sọ phẫu thuật, Văn Tú Lâm bảo không cần. Cô nói, “Để dành tiền cho mẹ, cho em đi cha.”

Vào thứ Sáu tuần đầu tiên của năm học, sau khi tan học, Hạng Vĩ đến bệnh viện thăm Văn Tú Lâm. Cả lớp đã biết chuyện Văn Tú Lâm bị bệnh, nhưng không biết tình hình cụ thể. Ngày tựu trường, cô không đến, cũng không đi học, giờ đã là lớp Mười hai rồi, có thể thấy Văn Tú Lâm bệnh nặng cỡ nào. Bạn bè, giáo viên đều muốn tới thăm, nhưng bị Văn Hồng Quân khéo léo từ chối hết. Còn về Hạng Vĩ thì là do Văn Hồng Quân đặc biệt đến trường báo rằng Văn Tú

Lâm muốn gặp cậu ta. Cô còn nhấn mạnh với cha mình rằng, đừng nói chuyện này cho em gái biết. Văn Hồng Quân đương nhiên nhớ ra năm ngoái mình đánh mất Văn Tú Lâm một trận, không khỏi thở dài trong lòng, tới lúc này mà giữa hai chị em vẫn còn khúc mắc.

Hạng Vĩ hoảng hồn khi nhìn thấy Văn Tú Lâm. Người con gái dựa trên giường ốm tới nỗi sắp biến dạng, trên mặt có chỗ phù thũng, phần đầu thì rất to, tóc thưa thớt, da trắng bệch gần như trong suốt. Văn Hồng Quân ngồi đó, thấy Hạng Vĩ tới thì chào một tiếng rồi ra khỏi phòng bệnh.

Trong lòng Hạng Vĩ có cảm giác rất khó chịu, nhưng lại ra vẻ bình tĩnh, vừa đặt túi quýt xuống vừa hỏi, “Cậu thấy thế nào rồi?”

“Tớ không khỏe lắm.” Văn Tú Lâm đáp.

Chưa đợi Hạng Vĩ an ủi thì cô lại nói, “Chắc là tớ sắp chết rồi.”

Hạng Vĩ không có kinh nghiệm xử lý tình huống này, hoảng loạn nói, “Sao lại thế được, đừng lo.” Thế nhưng cậu ta lại không dám hỏi rốt cuộc Văn Tú Lâm mắc bệnh gì, sợ có được đáp án thì không biết phải nói gì.

Văn Tú Lâm trông hơi mệt mỏi, giọng điệu cũng hơi hệt đến độ gần như lạnh lùng, không giống với cô gái mà Hạng Vĩ quen. Cậu ta có ảo giác rằng người con gái trước mắt này đang trong quá trình rời xa thế giới, giống như đã cách rất xa cậu ta, và sẽ biến mất trong chớp mắt.

“Tớ muốn nhờ cậu một việc.” Văn Tú Lâm nói.

Hạng Vĩ đáp ứng bằng động tác và giọng điệu rất dứt khoát.

“Mấy năm nay cảm ơn cậu đã cho tớ dùng địa chỉ của cậu để viết thư. Lý do ban đầu tớ nói với cậu để mượn địa chỉ, thật ra là giả đó. Tớ đang viết thư cho em gái tớ, cho nên không thể dùng địa chỉ nhà tớ được. Thật ra em gái tớ giữ rất nhiều chuyện trong lòng, rất bí bách, tớ luôn muốn làm cho nó vui vẻ cởi mở hơn qua cách viết thư qua lại này. Tớ có thể cảm thấy tình cảm nó dành cho người bạn tâm thư này còn nhiều hơn dành cho tớ và cha.”

Hạng Vĩ vô thức lộ ra vẻ mặt kinh ngạc, Văn Tú Lâm cười, nói, “Xem ra, tớ không thể tiếp tục diễn vai người bạn tâm thư này được nữa, nhưng, tớ không muốn em mình mất đi người bạn tốt này. Vì vậy, tớ muốn nhờ cậu thay tớ tiếp tục viết thư cho em tớ, được không? Tớ nghĩ sẵn rồi, nét chữ không giống cũng không sao, cứ nói là tay cậu bị thương nên cầm bút không vững, chữ sẽ xấu hơn trước, dần dần qua từng bức thư tiếp theo, nó sẽ không hoài nghi đâu.”

Văn Tú Lâm viết tên xưng hô của cả hai cho Hạng Vĩ, nói với cậu ta rằng nét chữ đại khái là thế này, rồi từ từ học cách viết theo. Sức cô rất yếu, cũng không viết được bao nhiêu chữ, nói chuyện này xong thì tinh thần cô càng xấu đi.

“Tớ vừa nhận được một lá thư mới.” Hạng Vĩ lấy một lá thư đến từ Đỗ Quyên. Cậu ta nhìn sắc mặt Văn Tú Lâm, nói, “Hay là, để tớ đọc cho cậu nghe?”

Văn Tú Lâm do dự một lúc, nói, “Thôi kệ đi, cậu về tự mở ra xem, dù sao sau này nhiệm vụ này giao cho cậu, bắt đầu từ lá thư này đi”.

Trước khi đi, Hạng Vĩ ngập ngừng hỏi về bệnh tình của Văn Tú Lâm.

“Là do trong não tở có gì đó, bác sĩ cũng không có cách nào.”

Hạng Vĩ nói những câu động viên cô sớm khỏe lại, Văn Tú Lâm nói lời cảm ơn.

Không lâu sau, Văn Tú Lâm xuất viện. Đã không mở hộp sọ phẫu thuật rồi thì có nằm viện cũng chẳng ý nghĩa gì, chi bằng về nhà cho thoải mái hơn, đỡ tốn tiền hơn. Đợi đến lúc có chuyển biến thì lại tới bệnh viện. Cả Văn Tú Lâm và Văn Hồng Quân đều biết rất rõ điều này mang ý nghĩa gì. Văn Tú Quyên thở phào nhẹ nhõm, cứ ở trong bệnh viện mãi, làm xét nghiệm máu định kỳ khiến cô sợ lỡ có ngày bác sĩ đột nhiên nhớ ra, yêu cầu làm thêm xét nghiệm ký sinh trùng thì hỏng việc.

Ở nhà, Văn Tú Lâm đương nhiên vẫn phải tiếp tục trị liệu. Thuốc Tây trị không được thì trị bằng thuốc Đông y, trường hợp thế này vẫn thường có mà. Đối với Văn Tú Lâm thì Đông y gần như là tia hi vọng cuối cùng. Văn Hồng Quân tìm được một vị bác sĩ họ Cừu, nhà ông nhiều đời hành nghề y, nghe nói rất giỏi. Lúc đi Văn Tú Quyên cũng có mặt, bác sĩ bắt mạch, xem bùa lưỡi, liền hỏi Văn Tú Lâm có đi tới chỗ nào không sạch sẽ không. Văn Tú Quyên hoảng hốt một phen. Vị bác sĩ già nói, “Các vị tới hơi trễ, giờ bệnh đã rất nặng, khó chữa, không thể cho uống thuốc liều mạnh được, chỉ có thể uống từng chút”. Ông không nói rằng bệnh nhân sẽ chết hay không, khiến họ có hi vọng rất lớn.

Chuyện sắc thuốc do Văn Tú Quyên phụ trách, cô không hề lười biếng, tận tâm tận lực, chăm sóc lo lắng cho chị mình rất kĩ càng. Chuyện không nên làm và chuyện nên làm thì cô đều làm hết rồi, tiếp theo là phó mặc cho ông trời thôi. Nếu như Văn Tú Lâm uống thuốc Đông y mà có chuyển biến tốt thì có lẽ mạng cô không nên chấm dứt. Thuốc đắng, nhưng Văn Tú Lâm uống ừng ực, mỗi lần uống thuốc, cô như có tinh thần hơn, trong mắt cũng lấp lóe tia sáng. Uống đến tuần thứ hai thì cô chỉ có thể nhấp từng ngụm nhỏ, sức để uống thuốc cũng dần mất đi.

Có hôm, trời nhá nhem tối, Văn Tú Lâm ngủ từ trưa tỉnh dậy, kêu em gái bật đèn. Trời chưa tối hẳn, Văn Tú Quyên bật đèn nhưng Văn Tú Lâm vẫn không nhìn thấy gì. Đưa vào bệnh viện thì bác sĩ nói rằng bệnh tình đã ảnh hưởng đến thị giác, vì vậy tuy chức năng của mắt còn tốt, nhưng vẫn bị mù.

Mấy ngày cuối cùng, Văn Tú Lâm thường mở to mắt, cho dù không nhìn thấy gì. Cô khẽ nói vài câu, có lúc, cô bảo Văn Tú Quyên, “Em gái à, bây giờ tuy chị không nhìn thấy nữa, nhưng xem ra lại thấy rõ hơn xưa. Chị thấy rất rõ, em à.”

Giây phút đó, Văn Tú Quyên chẳng dám nói gì. Cô chỉ có thể chờ chị mình nói xong, sau đó Văn Tú Lâm lại mê man.

Kế đến, Văn Tú Lâm bắt đầu khua chân múa tay, co giật, hô hấp và chức năng tim đột nhiên bị ngừng lại. Hai tình trạng sau là chí mạng, bác sĩ nói hành não [\[11E\]](#) trong đầu Văn Tú Lâm đã bị ảnh hưởng, mà hành não khống chế phản xạ của cơ thể, khống chế hô

hấp và tim mạch, hành não bị tổn thương thì không thể cứu được nữa.

Bệnh viện đã phát thông báo nguy kịch vài lần, Văn Tú Quyên luôn ngồi canh trong phòng bệnh. Vào lúc hơn bốn giờ sáng, Văn Tú Lâm bắt đầu hát. Những ngày trước, các bệnh nhân cùng phòng cũng phàn nàn, sau này biết sinh mạng của cô gái ấy chỉ còn vài ngày thì họ không nói gì nữa. Lần này Văn Tú Lâm không lẩm bẩm như hai ngày trước, Văn Tú Quyên nghĩ: Đây chính là hiện tượng hồi dương.

Giọng ca ngắt quãng.

Biết bao chuyện xưa giờ khó nhớ lại.

...

Người trên trời kẻ dưới đất, có thể lại tái ngộ.

...

Hay là quay về đi, hay là quay về đi.

...

Một lúc sau, Văn Tú Lâm hỏi, “Vừa rồi là ai hát vậy, nghe hay thật.” Văn Tú Quyên nói, “Đâu có ai hát, chị à, là chị tự hát đó.” Văn Tú Lâm “Ồ” một tiếng, dừng một lúc, rồi đột nhiên nói, “Nghe em thổi tiêu có được không?”

Văn Tú Quyên mau chóng về nhà lấy cây tiêu, Văn Hồng Quân nghe tiếng động thì hỏi, “Sao vậy?”

Văn Tú Quyên nói, “Có lẽ chị sắp đi rồi.”

Hai người cùng quay về bệnh viện, lúc tới phòng bệnh, Văn Tú Lâm đã không còn thở.

Văn Tú Quyên quỳ trước giường khóc thật to, cô cảm thấy cả người bị rút hết sức sống, cô nhận ra rằng mình đã mất đi người thân yêu nhất.

“Chị ơi, chị ơi!” Cô kêu lên. “Chị ơi, chị ơi!”

Cô có rất nhiều câu muốn nói, chẳng hạn như “Chị tỉnh lại đi”, hoặc là “Chị à, tạm biệt chị”. Thế nhưng Văn Tú Quyên cảm thấy mình chẳng có tư cách nói những lời đó. Cuối cùng, cô cũng chỉ nói đi nói lại hai từ đó.

6

"**X**in lỗi vì lâu như vậy mới viết thư hồi âm cho cậu. Tớ đã trải qua một kỳ nghỉ hè khá tồi tệ, vốn dĩ có kế hoạch đi du lịch, nhưng bị hủy mất rồi. Tớ gặp tai nạn giao thông, cũng khá nghiêm trọng, may là vẫn còn sống. Bây giờ cơ thể tớ khỏe lại rồi, nhưng mà tay phải bị gãy vẫn chưa khỏi hẳn, nên tớ dùng tay trái để viết thư cho cậu, chắc là cậu có thể thấy nét chữ hơi khác, đúng không?"

Trong bức thư lần trước, cậu có kể về những chuyện gây trở ngại với cậu. Mỗi người đều sẽ gặp phải chuyện khó khăn, giống như tớ lúc này. Về việc đúng sai thì mỗi một người như cậu, tớ, đều sẽ mắc phải. Nói một chút về cách suy nghĩ của tớ đối với chuyện sai trái thì tất cả mọi người đều sẽ làm chuyện sai trái, điều then chốt nằm ở việc họ có thể làm bao nhiêu chuyện đúng đắn, đúng không? Cứ mãi suy nghĩ về những lỗi lầm mình phạm phải và sẽ mắc phải thì liệu có giúp ích gì cho việc chúng ta có thể làm nhiều chuyện đúng đắn hơn không? Tớ luôn cho rằng phải cho bản thân mình thêm cơ hội, cũng là cho người khác thêm cơ hội."

Ngày Đông chí. Mùa đông năm nay rất lạnh, mùa hè thì nóng như thiêu như đốt. Đây là một năm khó sống. Đối với nhà họ Văn có

ba người còn sống thì việc một người cha mất đi cô con gái lớn, mất đi một thành viên có thể khiến ông yên tâm và gửi gắm kỳ vọng thì tương lai cả gia đình không còn cách nào khác rơi vào đứa con gái thứ hai thông minh lanh lợi; đối với đứa con gái còn lại, cô đã đưa ra lựa chọn trọng đại thứ hai trong đời, sau khi mất đi người chị gái, từng có lúc cô cảm thấy dao động, thậm chí hối hận, nhưng cô biết rõ rằng, nếu quay trở lại như ban đầu thì tất cả mọi chuyện vẫn sẽ không thay đổi; đối với người mẹ thì bà đã mất đi ý thức rồi, Văn Hồng Quân luôn vững tin rằng bà vẫn còn ý thức, chỉ là đang ở trạng thái mơ màng như tỉnh như không, giống như đang trải qua một cơn mộng mị thật dài, nếu vậy thì những gì bà trải qua trong một năm qua sẽ có thể giúp bà tỉnh lại.

Bảy giờ sáng, hai cha con đến nhận hũ đựng tro cốt của Văn Tú Lâm gửi ở lò hỏa táng đường Tây Bảo Hưng. Chiếc hũ được bọc lại bằng một lớp vải, được Văn Tú Quyên cầm, ngồi ở ghế sau của chiếc taxi Văn Hồng Quân lái, đi tới nghĩa trang.

Cầm chiếc ô màu đen, đưa hũ tro cốt xuống huyệt, đặt vào bên trong, một không gian nhỏ nhỏ, sau đó được lấp lại bằng xi măng, chìm vào trong bóng tối vĩnh viễn. Văn Tú Quyên nhìn thấy nơi an nghỉ cuối cùng của chị mình, và cùng khóc với Văn Hồng Quân.

Văn Tú Lâm trong ảnh trên bia mộ cười rạng rỡ, cô ngừng lại ở giây phút này, sau đó âm thầm đi theo mưa to gió thổi.

Dâng đồ cúng xong, hương cũng tàn, Văn Hồng Quân bảo Văn Tú Quyên, “Con hãy sống tiếp cho phần của chị, phải sống thật tốt, chị ở trên trời đang nhìn con.”

Văn Tú Quyên “Dạ” một tiếng.

“Cha ơi, cha đi trước đi ạ, con ở với chị thêm một lúc nữa. Con biết đường, con tự về được ạ.” Cô nói.

Một mình Văn Tú Quyên đứng trước bia mộ. Cô nhìn cái tên quen thuộc khắc trên bia mộ, nhìn gương mặt quen thuộc ấy, cứ tưởng mình sẽ nhớ lại rất nhiều chuyện xưa, nhưng kỳ lạ là lại không có, giống như một người vĩnh viễn bị tách rời khỏi cuộc sống, mang theo dấu vết của quá khứ đi mất.

Cô lấy cây tiêu ra khỏi cặp, nguyện vọng cuối cùng của Văn Tú Lâm là muốn nghe cô thổi một khúc. Bây giờ, cô cũng chỉ có thể thổi trước phần mộ cho chị nghe.

Cô cầm cây tiêu, nhưng lại lần nữa không thổi.

“Không, chị à, chị sẽ không muốn nghe đâu.” Văn Tú Quyên khẽ nói, cất tiêu vào cặp.

“Chị à, giờ chị đã ở trên trời rồi. Chắc là chị cũng biết tại sao mình lại chết nhỉ! Sao chị có thể muốn nghe em thổi tiêu được!”

“Em sẽ sống thật tốt cho phần của chị nữa.”

“Tạm biệt, chị hai.”

[1E] Bộ phim hài của đạo diễn Trương Nghệ Mưu, Trung Quốc, sản xuất năm 1997.

[2E] Bộ phim liêu trai của đạo diễn Hồ Kim Thuyên, sản xuất năm 1993.

[3E] Bộ phim hài của đạo diễn Phùng Tiểu Cương, sản xuất năm 1997.

[4E] Bộ phim điện ảnh nổi tiếng của đạo diễn James Cameron, người Canada, sản xuất năm 1997, được công chiếu ở Trung Quốc ngày 3 tháng 4 năm 1998.

[5E] Nữ nhà văn Hoa kiều sinh ngày 25 tháng 8 năm 1946 chuyên viết tiểu thuyết tình cảm và tản văn.

[6E] Tuyển tập ghi chép của Dư Thu Vũ, viết về những điều mà tác giả cảm ngộ được trong quá trình đi tham quan, tìm hiểu về nền văn minh của Trung Quốc.

[7E] Diethyl ether: còn được gọi là ête ethyl, ether đơn giản hoặc ethoxyethane là một hỗn hợp chất hữu cơ tồn tại ở trạng thái lỏng, không màu, rất dễ bay hơi và có mùi đặc trưng.

[8E] Kẽ giữa ngón tay cái và ngón tay trỏ.

[9E] Một loại rượu ngon nổi tiếng của Trung Quốc.

[10E] Lối viết văn trong kỳ khoa cử thời nhà Minh và nhà Thanh của Trung Quốc.

[11E] Hành não: phần thần kinh trung ương tiếp nối với tủy sống, nằm ở phần thấp nhất của hộp sọ, ngay sát trên lỗ chẩm.